

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2026

Hanoi, April 17, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam
- Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh

**To: The State Securities Commission/ Vietnam Stock Exchange/ Ho Chi Minh
Stock Exchange**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM

Name of Corporation: ELCOM Technology Communications Corporation

Mã chứng khoán: ELC/ Stock code: ELC

Địa chỉ: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Address: Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi

Điện thoại liên hệ/Tel: +8424.38359359

Fax: +8424.38355884

Email: contact@elcom.com.vn

Website: <https://elcom.com.vn>

2. Nội dung công bố thông tin/ Contents of disclosure:

Báo cáo thường niên năm 2025/2025 Annual Report.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/04/2026 tại đường dẫn <https://www.elcom.com.vn/co-dong/phieu-thong-tin/>. The information has been public on the company's website on April 17th, 2026, as the following link <https://www.elcom.com.vn/co-dong/phieu-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung các thông tin đã được công bố./ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Trân trọng!

Sincerely yours,



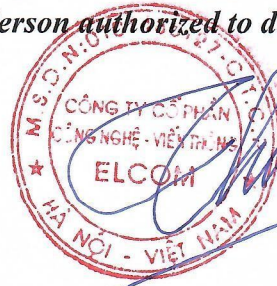
Tài liệu đính kèm/ Attached documents

- Báo cáo thường niên năm 2025
(2025 Annual Report)

Đại diện tổ chức/ Organization representative

Người được ủy quyền công bố thông tin

Person authorized to disclose information



NGUYỄN ĐỨC THIỆN



elcom[®] 

Báo cáo thường niên 2025



THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH

Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Đối tác và Toàn thể Cán bộ Nhân viên,

Năm 2025 khép lại trong một bối cảnh nhiều biến động, nhưng đồng thời cũng làm rõ một xu hướng quan trọng:

Giá trị không nằm ở công nghệ, mà ở năng lực biến công nghệ thành sản phẩm cụ thể, giải quyết những bài toán thực của thị trường.

Đây cũng chính là con đường mà ELCOM đã kiên định theo đuổi trong nhiều năm – xây dựng năng lực làm chủ công nghệ và đưa các giải pháp "Made by ELCOM" vào tâm điểm của các dự án trọng điểm.

Năm 2025, ELCOM ghi nhận doanh thu thuần đạt gần 1.518 tỷ đồng (gấp đôi cùng kỳ) và lợi nhuận sau thuế hơn 128 tỷ đồng (tăng 29,3%). Với kết quả này, ELCOM nối dài chuỗi năm tăng trưởng lợi nhuận lên 4 năm liên tiếp.

Tuy nhiên, điều quan trọng nhất không chỉ nằm ở những con số, mà ở chất lượng của sự tăng trưởng. Sự hiện diện ngày càng sâu rộng của các giải pháp tự chủ công nghệ trong các dự án quy mô lớn cho thấy năng lực làm chủ công nghệ và khả năng triển khai thực tế của ELCOM đang được kết nối chặt chẽ và hiệu quả hơn bao giờ hết.

Các mảng kinh doanh cốt lõi đều duy trì được đà phát triển. Giao thông thông minh tiếp tục là trụ cột với các dự án quy mô lớn và các giải pháp đô thị dựa trên Camera AI. Viễn thông duy trì ổn định trong chu kỳ đầu tư 5G. An ninh – Quốc phòng lần đầu tiên đưa sản phẩm phần mềm ra thị trường châu Âu. Chuyển đổi số từng bước hoàn thiện hệ sinh thái để sẵn sàng cho triển khai diện rộng.

Giải Đồng Giải thưởng Số ASEAN 2026 là một ghi nhận quan trọng, nhưng không phải là đích đến. Thị trường vẫn là thước đo cuối cùng.

Để có được kết quả này, yếu tố quyết định không nằm ở công nghệ đơn thuần, mà ở con người. Công nghệ có thể mua, mô hình có thể học, nhưng một đội ngũ có kỷ luật, năng lực thực thi và một nền văn hoá đề cao sự chủ động, sáng tạo, tử tế cùng tinh thần trách nhiệm cao là những giá trị không thể sao chép. Đó cũng chính là nền tảng tạo nên sức mạnh và sự khác biệt của ELCOM.

Bước sang năm 2026, bối cảnh kinh doanh trở nên khó dự đoán hơn khi những bất ổn địa chính trị tiếp tục leo thang, đặc biệt tại Trung Đông, đang tạo ra các tác động lan rộng và sâu sắc lên toàn bộ nền kinh tế toàn cầu – từ giá năng lượng, chi phí logistics

đến dòng vốn và chuỗi cung ứng. Môi trường kinh doanh vì vậy trở nên khó dự đoán hơn, trong khi chi phí đầu vào, chi phí vận hành và áp lực đầu tư đều gia tăng đáng kể, khiến năm 2026 được dự báo sẽ là một năm nhiều thách thức.

Trước thực tế đó, ELCOM lựa chọn một hướng đi rõ ràng: không theo đuổi tăng trưởng bằng cách mở rộng dàn trải, mà tập trung nguồn lực vào những lĩnh vực có năng lực cốt lõi và khả năng tạo ra sản phẩm khác biệt. AI không được xem như một khẩu hiệu, mà là nền tảng xuyên suốt trong toàn bộ hệ sinh thái sản phẩm – từ giao thông, viễn thông đến an ninh – quốc phòng. Đồng thời, Công ty tiếp tục siết chặt kỷ luật vận hành, coi hiệu quả là nguyên tắc xuyên suốt trong mọi hoạt động, bởi tăng trưởng chỉ có ý nghĩa khi đi cùng hiệu quả và quy mô chỉ có giá trị khi được kiểm soát. Trên cơ sở đó,

ELCOM tập trung xây dựng năng lực tạo ra sản phẩm thực, triển khai hiệu quả và duy trì kỷ luật vận hành như những nền tảng cốt lõi cho sự phát triển bền vững.

Con đường này có thể không phải là con đường dễ đi, nhưng là lựa chọn nhất quán để tạo ra giá trị dài hạn cho cổ đông và đóng góp thiết thực cho xã hội.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, Quý Đối tác và toàn thể Cán bộ Nhân viên đã đồng hành cùng ELCOM. Chúng tôi cam kết tiếp tục xây dựng một tổ chức có kỷ luật, có năng lực và đủ bản lĩnh để tạo ra giá trị bền vững.

Trân trọng,
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM

PHAN CHIẾN THẮNG



Mục lục

MỤC 1

THÔNG TIN CHUNG	05	Tổng quan về ELCOM
	14	Công ty con – Công ty liên kết
	15	Giới thiệu Ban lãnh đạo
	16	Thông tin về vốn, cổ phần, cổ đông
	19	Tổ chức và nhân sự
	22	Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty
	25	Báo cáo quản trị rủi ro

MỤC 3

QUẢN TRỊ CÔNG TY	44	Báo cáo hoạt động của HĐQT
	48	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
	58	Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát
	59	Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025
	61	Giao dịch giữa công ty với Công ty con, công ty liên kết, người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
	62	Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
	63	Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

MỤC 2

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2025 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH 2026	33	Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh
	39	Tình hình tài chính
	40	Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty
	42	Định hướng chiến lược

MỤC 4

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2025	Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc
	Báo cáo kiểm toán độc lập
	Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025
	Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025
	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025
	Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025
	Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



01

Thông tin chung

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Tổng quan về ELCOM

Giới thiệu

TÊN CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

TÊN VIẾT TẮT

ELCOM CORP.

MÃ CỔ PHIẾU

ELC

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP SỐ

0101435127

VỐN ĐIỀU LỆ

1.100.889.030.000 ĐỒNG

VỐN CHỦ SỞ HỮU

1.546.079.854.995 ĐỒNG

ĐỊA CHỈ

Tòa nhà ELCOM, phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam

ĐIỆN THOẠI

+8424 38 359 359

WEBSITE

www.elcom.com.vn

FAX

8424 38 355 884

Tầm nhìn

Trở thành Tập đoàn Công nghệ - Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam và vươn ra khu vực, là nơi quy tụ những con người giàu năng lực, cùng chung niềm đam mê và cùng hướng tới mục tiêu dẫn dắt nhu cầu để tiên phong phát triển các giải pháp công nghệ thông minh phục vụ đời sống con người và xã hội.

Sứ mệnh

Lấy con người làm trung tâm, công nghệ làm phương tiện để phục vụ cộng đồng, sáng tạo các giải pháp công nghệ, có tính ứng dụng cao, để định hình nhu cầu tương lai và mang lại cuộc sống không chỉ thông minh hơn mà còn nhân văn hơn cho người dân, qua đó, góp phần mang thương hiệu Việt ghi dấu trên bản đồ công nghệ thế giới.

Giá trị cốt lõi

Chủ động

Luôn hướng về phía trước với tinh thần sẵn sàng hành động, phản ứng linh hoạt trong mọi tình huống, đồng thời luôn đi trước trong việc tìm hiểu nhu cầu khách hàng, đáp ứng tiến độ và chất lượng công việc, mang lại hiệu quả cao cho đối tác, khách hàng.

Sáng tạo

Luôn hướng về phía trước với tinh thần sẵn sàng hành động, phản ứng linh hoạt trong mọi tình huống, đồng thời luôn đi trước trong việc tìm hiểu nhu cầu khách hàng, đáp ứng tiến độ và chất lượng công việc, mang lại hiệu quả cao cho đối tác, khách hàng.

Kỷ luật

Tuân thủ những nguyên tắc và quy định chung của tổ chức, tôn trọng cam kết với khách hàng, nhất quán giữa lời nói và hành động, để cao tính chuyên nghiệp trong công việc để phát huy năng lực chuyên môn của mỗi cá nhân và tạo nên sức mạnh của tập thể.

Tử tế

Làm những điều tử tế, có giá trị cho khách hàng và đối tác, cho cộng đồng nói chung, và cho mỗi con người nói riêng. ELCOM luôn tuân thủ những nguyên tắc và giá trị đạo đức, làm việc và kinh doanh dựa trên tinh thần win-win, cạnh tranh lành mạnh để cùng nhau xây dựng một thế giới phát triển bền vững và tốt đẹp hơn cho mọi người.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

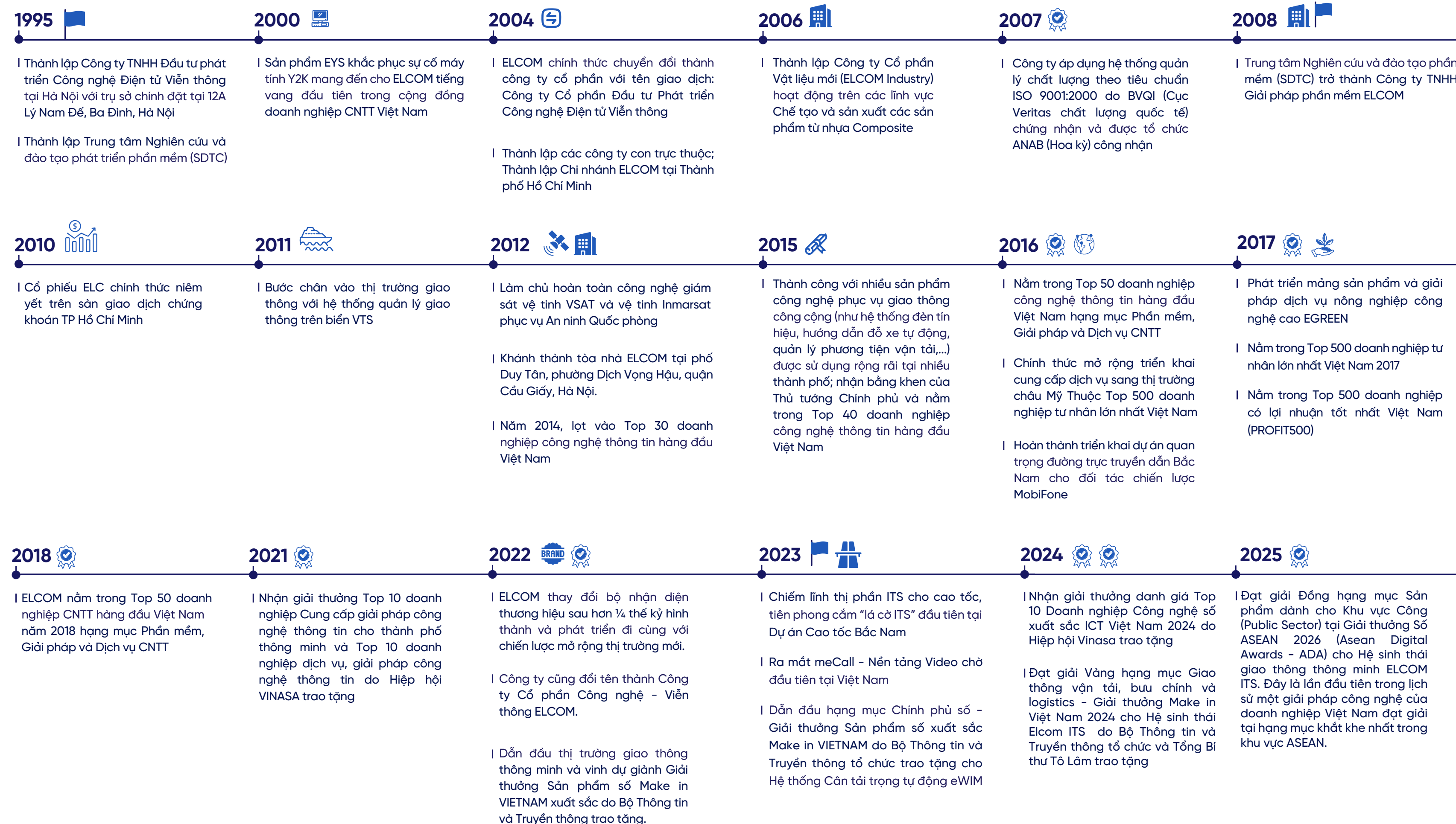
Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Lịch sử hình thành và phát triển



01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



Giao thông thông minh



Viễn thông



Chuyển đổi số



An ninh quốc phòng

Lĩnh vực hoạt động chính, ngành nghề kinh doanh

Trải qua hơn 3 thập kỷ hình thành và phát triển, ELCOM tiếp tục khẳng định vị thế tiên phong trong lĩnh vực công nghệ, không ngừng nghiên cứu, ứng dụng những xu hướng mới nhất như AI, IoT, Big Data, Cloud, Blockchain... để tạo ra các giải pháp công nghệ đột phá, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường, trong nhiều lĩnh vực.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



Viễn thông

Với năng lực sản xuất và ứng dụng công nghệ, ELCOM hiện là đối tác lâu đời và uy tín, cung cấp giải pháp, sản phẩm, dịch vụ công nghệ cao cho các tập đoàn công nghệ - viễn thông lớn nhất tại Việt Nam như Viettel, Vinaphone, Mobifone,... và nhiều tập đoàn lớn trên thế giới như Ciena, IBM, Radwin, Nokia, OSA,...

Giải pháp truyền dẫn vô tuyến và hữu tuyến (Viba, DWDM, Metro)

Cổng thông tin chuyển đổi số

VAS - Các dịch vụ giá trị gia tăng: Ringback Tone, Missed calls Alert,...

Hạ tầng máy chủ, lưu trữ, cloud

Hạ tầng mạng IP core, access, security

BSS/OSS - Tính cước viễn thông và chăm sóc khách hàng

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



Với hơn 10 năm kinh nghiệm tham gia thị trường chuyển đổi số giao thông, ELCOM đã và đang là một trong những đơn vị đi đầu trong việc ứng dụng công nghệ mới để “thông minh hoá” những con đường Việt Nam. ELCOM mang tới một hệ sinh thái toàn diện gồm các sản phẩm như:

ITS

Hệ sinh thái Giao thông Thông minh (Intelligent Transportation System)

ETC

Thu phí điện tử không dừng (Electronic Toll Collection)

eWIM

Hệ thống kiểm soát tải trọng xe tự động (Weighing-in-Motion)

iTMON

Hệ thống giám sát và xử lý vi phạm an toàn giao thông đường bộ

Sản phẩm của ELCOM tự hào ghi dấu tại nhiều dự án giao thông trọng điểm trên toàn quốc, nỗ lực nâng cao chất lượng hạ tầng giao thông Việt Nam, góp phần hình thành cơ sở dữ liệu quốc gia về giao thông

SỐ LIỆU THỐNG KÊ VÀ DỮ LIỆU TRỰC QUAN

Năng lực phủ sóng

~70%

Thị phần ITS tương ứng giám sát hơn **1000 km** đường cao tốc trên dự án cao tốc Bắc - Nam

80%

Thị phần eWIM

19/20 trung tâm **20** nhà điều hành

giao thông thông minh được lắp đặt

Thị trường và Đối tác

>100

Đơn vị và tổ chức đã và đang đầu tư vào sản phẩm và sử dụng hệ sinh thái giao thông thông minh ELCOM ITS.

172

Lần cân tải trọng tự động được lắp đặt

80%

ETC tương ứng với 72 trạm thu phí ETC được triển khai

~10 triệu

Số lượt xe/tháng qua các trạm thu phí tự động do ELCOM triển khai

Phạm vi triển khai

29 tỉnh thành

Trải khắp Bắc-Trung-Nam (ghi nhận trên bản đồ đầu tư).

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



An ninh quốc phòng

ELCOM được Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng - Bộ Quốc phòng cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tham gia vào hoạt động công nghiệp quốc phòng tại Việt Nam từ năm 2015.

Với năng lực công nghệ và khả năng nắm bắt nhu cầu của khách hàng, hiểu rõ đặc thù ngành an ninh - quốc phòng, các giải pháp của ELCOM luôn đáp ứng được yêu cầu về tính năng, độ ổn định và tính bảo mật, nhận được sự tin nhiệm cao của khách hàng và đối tác trong lĩnh vực đặc biệt này. ELCOM đã và đang cung cấp nhiều giải pháp thông tin liên lạc, truyền dẫn, giám sát, chặn thu, trung tâm chỉ huy, trung tâm điều khiển, giải pháp an toàn thông tin, giám sát mạng và một số sản phẩm chuyên dụng khác,... cho nhiều đơn vị thuộc Bộ Công an và Bộ Quốc phòng Việt Nam.



EyeSea

Hệ thống phân tích và giám sát BLOS AIS



SkyEye

Hệ thống Giám sát thông tin liên lạc



MetalNT

Ứng dụng thu thập và xử lý dữ liệu đa nguồn

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



Với thế mạnh trong việc làm chủ công nghệ, ELCOM đã nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm chuyển đổi số cho tỉnh thành, góp phần đưa Việt Nam trở thành quốc gia số, phát triển nhanh chóng và thịnh vượng. Một số giải pháp dành cho chuyển đổi số tiêu biểu của ELCOM có thể kể đến:



Trung tâm chỉ đạo, điều hành và giám sát nhiệm vụ eSightX

Là nền tảng chiến lược tích hợp kho dữ liệu dùng chung và kho dữ liệu văn bản, đồng bộ dữ liệu "sống", từ đó hỗ trợ chỉ đạo, điều hành và giám sát nhiệm vụ toàn diện. eSightX giúp các cơ quan đơn vị sử dụng nguồn lực công một cách minh bạch, kịp thời, hiệu quả dựa trên dữ liệu.



Nền tảng dữ liệu tập trung Data360X

Là nền tảng toàn diện giúp quản lý, lưu trữ, phân tích và chia sẻ dữ liệu hiệu quả. Nền tảng ứng dụng công nghệ AI, Machine Learning, Data Lake, Data Warehouse theo tiêu chuẩn quốc tế. Giúp tối ưu quản lý nhà nước, cung cấp dữ liệu mở, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.



Giải pháp giám sát thông minh và toàn diện EPSS

Hệ thống giải pháp giám sát tiên tiến, hỗ trợ quản lý hàng nghìn camera từ nhiều hãng khác nhau. Được phát triển để giải quyết thách thức giám sát tập trung và chia sẻ dữ liệu tại các tổ chức có quy mô lớn, EPSS cung cấp khả năng tuần tra tự động, ghi hình theo lịch trình, đồng thời tích hợp công nghệ AI tiên tiến để nâng cao hiệu quả giám sát.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

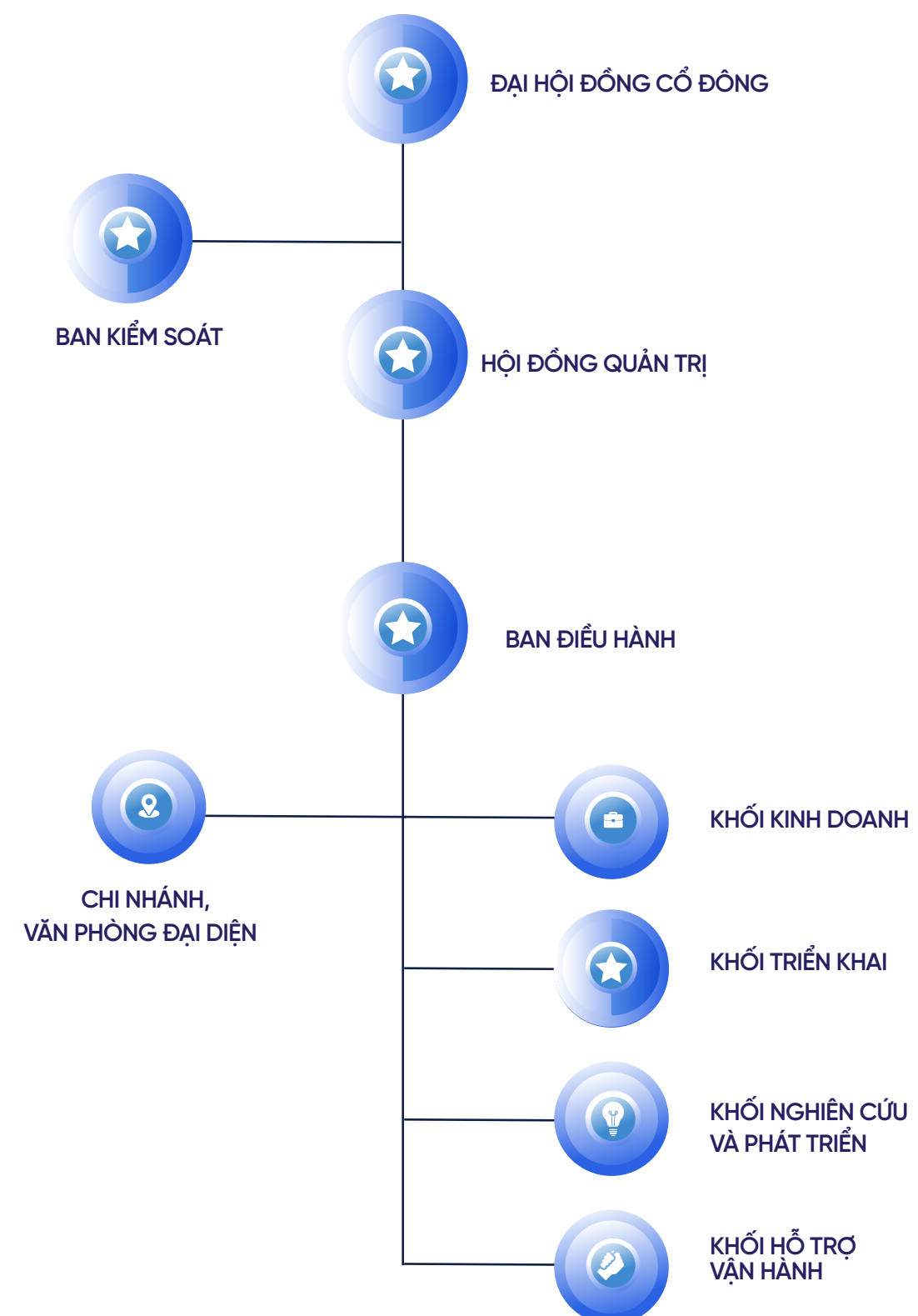
02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Cơ cấu quản trị và mô hình quản lý

Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM hoạt động theo mô hình tổ chức công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty:



Văn hóa doanh nghiệp

ELCOM - nơi con người làm trung tâm, công nghệ là bàn đạp, cùng nhau cất cánh vào kỷ nguyên mới và dựng xây những giá trị bền vững cho cộng đồng.

Phát triển văn hóa con người ELCOM

Điều tạo nên sự khác biệt của con người ELCOM chính là hành trình phát triển văn hóa bền vững suốt gần ba thập kỷ, được xây dựng và lan tỏa dựa trên bốn giá trị cốt lõi:



Năm 2025 đánh dấu một cột mốc đặc biệt khi ELCOM bước sang năm thứ 30 trên hành trình phát triển. Trong suốt ba thập kỷ, những giá trị văn hóa cốt lõi đã trở thành nền tảng định hình bản sắc của doanh nghiệp, đồng thời là động lực để các thế hệ ELCOMers không ngừng đổi mới, sáng tạo và chinh phục những mục tiêu mới. Trong năm 2025, các giá trị này tiếp tục được lan tỏa mạnh mẽ trong mọi hoạt động của ELCOM, từ quản trị nội bộ, phát triển sản phẩm công nghệ, đến hợp tác với đối tác và đóng góp cho cộng đồng. Văn hóa doanh nghiệp không chỉ là chất keo gắn kết đội ngũ mà còn là động lực giúp ELCOM xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, sáng tạo và nhân văn, nơi mỗi cá nhân đều có cơ hội phát huy tối đa năng lực và cùng nhau kiến tạo giá trị bền vững.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Hoạt động nội bộ - Nuôi dưỡng nguồn lực cho hành trình phát triển mới

Tiếp tục kiên định với triết lý “lấy con người làm trung tâm”, ELCOM không ngừng đầu tư phát triển đội ngũ nhân sự toàn diện cả về chuyên môn, thể chất và tinh thần. Trong năm 2025, nhiều chương trình đào tạo nội bộ, hoạt động chia sẻ tri thức, các sự kiện văn hóa - thể thao và hoạt động gắn kết đội ngũ đã được triển khai nhằm tạo dựng một môi trường làm việc tích cực, nơi các ELCOMERS có thể học hỏi, phát triển và đồng hành lâu dài cùng doanh nghiệp.

Song song với đó, ELCOM tiếp tục thúc đẩy văn hóa trao quyền và đổi mới sáng tạo, khuyến khích mỗi cá nhân chủ động đề xuất ý tưởng và đóng góp vào quá trình cải tiến sản phẩm, dịch vụ cũng như phương thức vận hành. Tinh thần dám nghĩ, dám làm và sẵn sàng thử nghiệm những hướng đi mới chính là một trong những yếu tố giúp ELCOM duy trì sức sáng tạo và khả năng thích ứng trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh chóng.



Hoạt động xã hội - Lan tỏa trách nhiệm với cộng đồng

Bên cạnh việc xây dựng môi trường làm việc bền vững, ELCOM luôn xem trách nhiệm xã hội là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển lâu dài. Trong năm 2025, các hoạt động thiện nguyện, chương trình hỗ trợ cộng đồng và các sáng kiến hướng tới phát triển bền vững tiếp tục được triển khai với sự tham gia tích cực của đội ngũ ELCOMers.

Thông qua các hoạt động CSR, ELCOM không chỉ mong muốn chia sẻ với cộng đồng mà còn lan tỏa tinh thần nhân văn, trách nhiệm và sẻ chia - những giá trị đã trở thành một phần trong văn hóa của doanh nghiệp suốt nhiều năm qua. Các chương trình hỗ trợ giáo dục, hoạt động thiện nguyện tại địa phương và các sáng kiến vì cộng đồng tiếp tục góp phần khẳng định vai trò của ELCOM như một doanh nghiệp công nghệ gắn liền với sự phát triển bền vững của xã hội.

Với 30 năm hình thành và phát triển, ELCOM tiếp tục củng cố nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, đổi mới và nhân văn. Với tinh thần đó, mỗi ELCOMer không chỉ là một thành viên của tổ chức mà còn là một đại sứ lan tỏa giá trị, cùng doanh nghiệp đóng góp tích cực cho cộng đồng và xã hội trong hành trình phát triển dài hạn.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Công ty con – Công ty liên kết

Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM được tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con. Tại ngày 31/12/2025, cơ cấu tổ chức của Công ty gồm:

Công ty mẹ

Trụ sở chính Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM

Địa chỉ: Tòa nhà ELCOM, phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (+8424) 3835 9359
Fax: (+8424) 3835 5884
Website: <https://www.elcom.com.vn>
Email: contact@elcom.com.vn

Chi nhánh, văn phòng đại diện:

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Địa chỉ: Tòa nhà SBI tại đường số 3, lô số 6B, Khu Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+8424) 3553 4980/81
Email: elcom_hcm@elcom.com.vn

Văn phòng đại diện Đà Nẵng:
Địa chỉ: tầng 5, tòa nhà Lighthouse, 1254 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường, Tp. Đà Nẵng
Điện thoại: (051) 1362 6888

Các Công ty con

ELCOM hiện đang nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của các Công ty con sau:

Công ty TNHH Giải pháp phần mềm ELCOM

Địa chỉ: Tòa nhà ELCOM, phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (024) 3835 9359
Fax: (024) 3835 5884
Tỷ lệ sở hữu: 100% vốn điều lệ
Tỷ lệ lợi ích: 100%
Tỷ lệ biểu quyết: 100%
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất phần mềm, máy tính, lắp đặt hệ thống dây chuyển công nghệ cao.

Công ty Cổ phần Datanova Việt Nam

Địa chỉ: Tòa nhà ELCOM, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (024) 3835 9359
Fax: (024) 3835 5884
Email: info@elcom.com.vn
Tỷ lệ sở hữu: 93% vốn điều lệ
Tỷ lệ lợi ích: 93%
Tỷ lệ biểu quyết: 93%
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng.

Công ty Cổ phần ElcomPrime

Địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tông, phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-28). 62756716
Fax: (84-28). 62756717
Tỷ lệ sở hữu: 70% vốn điều lệ
Tỷ lệ lợi ích: 70%
Tỷ lệ biểu quyết: 70%
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xuất bản phần mềm, sản xuất linh kiện điện tử.

Công ty Cổ phần đầu tư Smartek (Là công ty con của Công ty Cổ phần Datanova Việt Nam)

Địa chỉ: Tầng 04, TT Ươm tạo & Đào tạo công nghệ cao, Khu CNC Hoà Lạc, xã Hoà Lạc, TP. Hà Nội
Điện thoại: 0904 149 977
Tỷ lệ sở hữu: 88,35%
Tỷ lệ lợi ích: 88,35%
Tỷ lệ biểu quyết: 95,00 %
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Xuất bản phần mềm, sản xuất linh kiện điện tử

Công ty Cổ phần Tập đoàn Thương mại Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, số 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, Hà Nội
Điện thoại: 0975844156
Tỷ lệ sở hữu: 67%
Tỷ lệ lợi ích: 67%
Tỷ lệ biểu quyết: 67%
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh linh kiện điện tử phần mềm, kinh doanh bất động sản.

Công ty Cổ Phần Máy tính và truyền thông Việt Nam

Địa chỉ: Số 18 Nguyễn Chí Thanh, Phường Giảng Võ, Tp Hà Nội
Điện thoại: (024) 3771 5126
Email: vninfor@hn.vnn.vn
Tỷ lệ sở hữu: 50,5%
Tỷ lệ lợi ích: 50,5%
Tỷ lệ biểu quyết: 50,5%
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Tư vấn chuyển giao công nghệ và dịch vụ khoa học công nghệ, dịch vụ cho thuê văn phòng.

Các Công ty liên kết

Công ty liên kết là những công ty mà Công ty mẹ có ảnh hưởng đáng kể, nhưng không kiểm soát, các chính sách tài chính và hoạt động của Công ty, bao gồm:

Công ty Cổ Phần Công nghệ VFT

Địa chỉ: Đường 72, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội
Điện thoại: 84 24 33 845 847
Fax: 84 24 33 845 359
Tỷ lệ sở hữu: 34,00%
Tỷ lệ lợi ích: 49,00%
Tỷ lệ biểu quyết: 49,00%
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu công nghệ cao và khai thác khoáng sản

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thành viên hội đồng quản trị



Phan Chiến Thắng
Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Đức Thiện
Phó Chủ tịch HĐQT



Trần Hùng Giang
Thành viên HĐQT



Ngô Ngọc Hà
Thành viên HĐQT



Nguyễn Mạnh Hải
Thành viên HĐQT



Nguyễn Mạnh Hùng
Thành viên HĐQT độc lập



Nguyễn Văn Mạnh
Thành viên HĐQT độc lập

Ban điều hành



Phạm Minh Thắng
Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hòa
Phó Tổng Giám đốc



Ngô Ngọc Hà
Phó Tổng Giám đốc
Miễn nhiệm
kể từ ngày 01/12/2025



Đặng Thị Thanh Minh
Giám đốc tài chính
Miễn nhiệm
kể từ ngày 05/01/2026



Đậu Thị Lý
Kế toán trưởng

Ban kiểm soát



Ngô Kiều Anh
Trưởng Ban Kiểm soát



Hoàng Thị Phương Thúy
Thành viên Ban Kiểm soát



Vũ Thị Ngân Hà
Thành viên Ban Kiểm soát

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Thông tin về vốn, cổ phần, cổ đông

Tính đến ngày 31/12/2025

Thông tin về vốn, cổ phần

Vốn điều lệ

1.100.889.030.000 đồng

Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành

110.088.903 cổ phiếu

Khối lượng cổ phiếu đã phát hành

110.088.903 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng

104.975.918 cổ phiếu

Loại cổ phiếu

cổ phiếu phổ thông

Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng

5.112.985 cổ phiếu

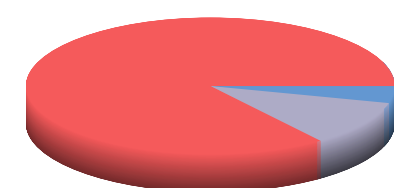
Mệnh giá cổ phiếu

10.000 đồng/cổ phiếu

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM

49%

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu



Cơ cấu cổ đông lớn/khác

- 78% Cổ đông khác trong nước
- 19% Cổ đông lớn trong nước
- 3% Cổ đông khác nước ngoài



Cơ cấu cổ đông trong nước/nước ngoài

- 84% Cổ đông cá nhân trong nước
- 13% Cổ đông tổ chức trong nước
- 2% Cổ đông tổ chức nước ngoài
- 1% Cổ đông cá nhân nước ngoài

Số cổ phần sở hữu của người nội bộ

STT	Họ tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phan Chiến Thắng	Chủ tịch HĐQT	8.899.513	8,08%
2	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	5.737.359	5,21%
3	Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch HĐQT	1.571.491	1,43%
4	Trần Hùng Giang	Thành viên HĐQT	5.838.943	5,30%
5	Ngô Ngọc Hà	Thành viên HĐQT	4.933.813	4,48%
6	Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên HĐQT	0	0%
7	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	0	0%
8	Phạm Minh Thắng	Tổng Giám đốc	1.413.680	1,28%
9	Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc	891.450	0,81%
10	Đặng Thị Thanh Minh	Giám đốc tài chính	65	0,0001%
11	Đậu Thị Lý	Kế toán trưởng	76.500	0,07%
12	Ngô Kiều Anh	Trưởng Ban kiểm soát	22.881	0,02%
13	Vũ Thị Ngân Hà	Kiểm soát viên	42.850	0,04%
14	Hoàng Thị Phương Thủy	Kiểm soát viên	0	0%

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu và các chứng khoán khác

Kể từ ngày thành lập, Công ty đã trải qua những lần tăng vốn như được trình bày dưới đây:

STT	Thời điểm tăng	Giá trị vốn tăng (Đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp phép	Đối tượng
1	07/2003	10.000.000.000	Thành lập Công ty cổ phần	ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông sáng lập
2	02/2007 - 09/2009	2.500.000.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên từ quỹ khen thưởng phúc lợi	ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
		85.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu		Cổ đông hiện hữu
3	08/2007 - 09/2009	15.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
		4.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu		Cổ đông hiện hữu
		4.200.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên		Cán bộ nhân viên
		2.000.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược		Cổ đông chiến lược
4	01/2010 - 03/2010	29.760.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông chiến lược
		6.135.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên		Cán bộ nhân viên
		18.405.000.000	Chia thặng dư vốn và cổ tức		Cổ đông hiện hữu
5	06/2010	44.250.000.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
6	12/2010	71.750.000.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu và Cán bộ nhân viên
7	03/2012	73.249.090.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
8	11/2013	7.150.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

STT	Thời điểm tăng	Giá trị vốn tăng (Đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp phép	Đối tượng
9	02/2014	6.000.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
10	6/2015	30.320.890.000	Chia cổ phiếu thưởng	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
11	12/2015	6.000.000.000	Phát hành cổ theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
12	04/2016	8.000.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
13	07/2016	42.253.770.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
14	03/2017	10.000.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
15	09/2017	33.308.680.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
16	11/2022	78.506.000.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng và phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
17	12/2023	235.112.340.000	Phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
18	05/2024	10.000.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
19	03/2025	41.638.480.000	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
20	04/2025	124.935.110.000	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu
21	08/2025	49.000.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cán bộ nhân viên
22	10/2025	52.414.670.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	UBCKNN, ĐHĐCĐ, Sở tài chính Hà Nội	Cổ đông hiện hữu

Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm 2025: không có

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành



Phạm Minh Thắng
Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Hòa
Phó Tổng Giám đốc



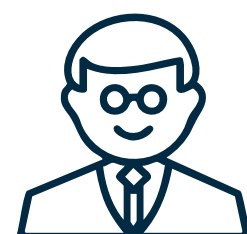
Đâu Thị Lý
Kế toán trưởng

Trong năm qua, Ban điều hành có sự thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:

- Ông Ngô Ngọc Hà - Phó Tổng Giám đốc (hết nhiệm kỳ Phó Tổng Giám đốc 2022 - 2025, kể từ ngày 01/12/2025)
- Bà Đặng Thị Thanh Minh - Giám đốc Tài chính (miễn nhiệm chức vụ từ ngày 05/01/2026)

Số lượng cán bộ nhân viên: 238 người

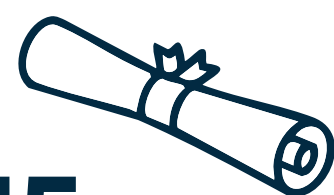
Theo trình độ lao động



10 Sau Đại học



208 Cử nhân, kỹ sư



15 Cao đẳng

5 Trung học chuyên nghiệp

Theo giới tính

160 Nam



78 Nữ



Chế độ làm việc

Thời gian làm việc	8 giờ/ngày, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 giờ
Nghỉ cố định	Thứ 7 & Chủ nhật
Làm thêm giờ	Khi cần đảm bảo tiến độ kinh doanh Nhân viên có trách nhiệm làm thêm giờ Công ty đảm bảo quyền lợi theo luật Có chế độ đãi ngộ thỏa đáng
Hình thức làm việc	Bộ phận gián tiếp làm giờ hành chính Bộ phận trực tiếp làm việc theo ca
Điều kiện làm việc	Văn phòng: Khang trang Thoáng mát Nhân sự trực tiếp: Được trang bị đầy đủ công cụ Đảm bảo vệ sinh lao động
Chế độ nghỉ	Nghỉ phép & ngày nghỉ khác tuân thủ theo Luật Lao động

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính



Chính sách với người lao động

Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học, sau đại học trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty.

Tiếp nối thành công của các năm trước, năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh chương trình Thực tập sinh Tài năng. Bên cạnh việc duy trì tìm kiếm nhân tài cho khối Công nghệ và Triển khai, chương trình đã mở rộng quy mô sang khối Kinh doanh (EGEN và SI Talent). Hoạt động này không chỉ thu hút những sinh viên giỏi, xuất sắc từ các trường Đại học, Học viện hàng đầu (Bách Khoa, Công nghệ, Kinh tế, Ngoại giao,...) mà còn tạo điều kiện để các bạn nghiên cứu sản phẩm thực tiễn, tham gia trực tiếp các dự án từ đó xây dựng nguồn nhân lực kế cận chiến lược cho Công ty.

Chính sách đào tạo

Công ty luôn chú trọng chính sách đào tạo cho người lao động. Với mục tiêu nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng, Công ty đã dành nguồn ngân sách và thời gian để triển khai các hoạt động đào tạo một cách khoa học, hệ thống và hiệu quả. Trong năm 2025, các khóa đào tạo tập trung vào ba mảng trọng tâm: Kiến thức sản phẩm, cập nhật thay đổi của Pháp luật và các kỹ năng mềm thiết yếu cho cán bộ nhân viên.

Chính sách hỗ trợ bù lạm phát

Trong bối cảnh chi phí sinh hoạt gia tăng theo xu hướng lạm phát chung của thị trường, Ban Lãnh đạo Công ty đã phê duyệt "Chính sách hỗ trợ bù lạm phát" dành cho CBNV nhằm hỗ trợ CBNV giảm bớt tác động của lạm phát đến đời sống và thu nhập thực tế, thể hiện sự quan tâm và cam kết đồng hành của Công ty đối với người lao động, đặc biệt là nhóm CBNV chịu sự tác động lớn từ chi phí sinh hoạt thiết yếu tăng.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Chính sách lương thưởng

Lương, thưởng của cán bộ nhân viên được chi trả căn cứ vào hiệu quả công việc, thực tế đóng góp của từng người vào kết quả sản xuất kinh doanh của công ty theo quy chế tiền lương cụ thể được công bố tới từng cán bộ nhân viên.

Mức lương được chia làm 2 phần chính là Lương cơ bản: Phù hợp với quy định của Luật lao động và Thưởng theo hiệu quả công việc cá nhân tháng/quý theo đánh giá hiệu quả cá nhân hàng tháng/quý.

Ngoài ra, có phần thưởng theo hiệu quả, thành tích: Theo doanh thu/doanh số; theo lợi nhuận; theo thành tích đặc biệt. Mức thưởng cuối năm và thưởng tháng lương thứ 13 dựa trên hiệu quả kinh doanh chung của Công ty. Ban lãnh đạo xác định quỹ thưởng cho từng phòng, trên cơ sở đó các trưởng bộ phận phân chia cho từng cán bộ nhân viên trong phòng theo quy định của Công ty và hướng dẫn của Phòng Nhân sự.

Chính sách phúc lợi

Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm và phúc lợi cho CBNV, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và nâng cao chất lượng chăm sóc nhân viên như: Khám sức khỏe định kỳ (thông thường danh mục/chi phí khám cao hơn gấp 3 lần so với quy định của Luật lao động). Gói bảo hiểm sức khỏe ELCOM Care được thiết kế dành riêng cho cán bộ nhân viên ELCOM với mức điều trị ngoại trú từ 6.3 triệu đến 21 triệu/năm, mức điều trị nội trú từ 84 triệu đến 210 triệu/năm tại hầu hết tất cả các cơ sở y tế trên toàn quốc, nhằm giảm thiểu những rủi ro không may mắn phải với mức bồi hoàn, mức bảo vệ và dịch vụ khám cao cấp. Việc được mua gói bảo hiểm sức khỏe dựa trên đánh giá theo kết quả công việc, cống hiến và thâm niên nên đã trở thành động lực thúc đẩy cán bộ nhân viên luôn hoàn thành công việc.



“
Nhin chung, các chính sách đối với người lao động của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM thực hiện trong những năm qua đã thực sự đem lại hiệu quả, tạo ra sự cạnh tranh thi đua trong công việc, tạo động lực và giữ vững niềm tin nơi người lao động để họ tiếp tục gắn bó và cống hiến hết mình cho Công ty

”

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo tác động môi trường và xã hội của công ty

Tác động lên môi trường

ELCOM là công ty công nghệ cao có lĩnh vực hoạt động chủ yếu về sản xuất các sản phẩm phần mềm, tích hợp hệ thống cho các nhà cung cấp dịch vụ mạng, các giải pháp và các dịch vụ kỹ thuật cho các ngành viễn thông, an ninh quốc phòng, giao thông vận tải... Do đó, các tác động trực tiếp lên môi trường trong quá trình vận hành, kinh doanh của ELCOM là không đáng kể. Tuy nhiên, ELCOM hiểu việc giám sát, thích ứng và áp dụng các sáng kiến, ứng dụng linh hoạt công nghệ trong quá trình sử dụng năng lượng, tài nguyên là vô cùng cần thiết giúp giảm thiểu các tác động đến môi trường, ứng phó với tình hình dịch bệnh, biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường chung của toàn nhân loại.

Song song với đó, ELCOM tiếp tục thúc đẩy văn hóa trao quyền và đổi mới sáng tạo, khuyến khích mỗi cá nhân chủ động đề xuất ý tưởng và đóng góp vào quá trình cải tiến sản phẩm, dịch vụ cũng như phương thức vận hành. Tinh thần dám nghĩ, dám làm và sẵn sàng thử nghiệm những hướng đi mới chính là một trong những yếu tố giúp ELCOM duy trì sức sáng tạo và khả năng thích ứng trong bối cảnh công nghệ thay đổi nhanh chóng.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Tiêu thụ năng lượng

Chú trọng đầu tư môi trường làm việc xanh

Năm 2025, ELCOM tiếp tục thực hiện cải tạo sửa chữa lớn tòa nhà ELCOM. Ý thức được việc ưu tiên tận dụng tối đa các nguồn năng lượng tự nhiên cũng như tăng cường diện tích cây xanh trong văn phòng không chỉ giúp Công ty đạt được những hiệu quả nhất định trong việc tiết kiệm năng lượng, giảm chi phí vận hành văn phòng mà còn góp phần tạo ra môi trường làm việc sáng tạo từ đó thúc đẩy tăng trưởng bền vững, ELCOM tiếp tục duy trì và trang bị thêm hệ thống cây xanh, ánh sáng tự nhiên được tận dụng tối đa ở mỗi khung cửa sổ tại các khu vực làm việc.

Quản lý, tiêu thụ hiệu quả năng lượng và nước

Phạm vi, phương pháp tính toán dữ liệu

Công nghệ là ngành nghề thân thiện với môi trường nên các tác động đến môi trường của ELCOM chủ yếu đến từ việc xả thải, tiêu thụ năng lượng tại các văn phòng làm việc, các cửa hàng và ý thức của CBNV. Do đó, trong số các vấn đề liên quan đến môi trường, ELCOM đặt mối quan tâm trọng yếu đến quản lý năng lượng (điện năng) và tiêu thụ nước, xử lý rác thải, chất thải. Các số liệu, thông tin liên quan đến tiêu thụ điện, nước và xử lý chất thải công bố trong báo cáo này được thu thập, phân tích, đánh giá dựa trên hóa đơn thanh toán dịch vụ hàng tháng tại tòa nhà ELCOM.

Cách hiệu quả để quản lý và tiết kiệm điện, nước

Nhằm giảm thiểu lãng phí trong tiêu thụ điện nước, ELCOM tập trung triển khai đồng bộ, liên tục và hiệu quả các biện pháp như sau:



Lập lịch bật tắt các hệ thống kỹ thuật để tự động tắt khi không sử dụng



Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, dán poster sử dụng tiết kiệm điện nước tại các khu vực cần thiết



Khống chế nhiệt độ của điều hòa theo từng khu vực và từng thời điểm trong năm



Giám sát, theo dõi tình trạng sử dụng tiết kiệm điện, nước tại văn phòng Công ty hàng ngày



Sử dụng hệ thống điều khiển các thiết bị điện, nước thông minh tại khu vực công cộng



Định kỳ bảo dưỡng, vệ sinh hệ thống Điều hòa thông gió, đặc biệt là hệ thống dàn nóng giải nhiệt không để bám bụi bẩn làm giảm khả năng trao đổi nhiệt của dàn



Thay thế các đèn chiếu sáng trong văn phòng từ bóng đèn huỳnh quang sang đèn led để tăng độ sáng và giảm điện năng tiêu thụ



Duy tu, sửa chữa các hỏng hóc kịp thời để tránh tổn thất năng lượng cho hệ thống kỹ thuật.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Chỉ số tiêu thụ điện

727.200KWh

+43.200 kWh (+6.3%)

Số liệu điện năng tiêu thụ tại tòa nhà ELCOM thoả đáng, phù hợp với mức độ tăng trưởng, mở rộng kinh doanh Công ty

Nguồn điện cung cấp cho tòa nhà ELCOM từ Công ty Điện lực Ba Đình. Nguồn điện phục vụ hoàn toàn cho mục đích vận hành hệ thống kỹ thuật tòa nhà và sử dụng các thiết bị văn phòng trong tòa nhà.

Chỉ số tiêu thụ nước thải

4.130 m³

-113 m³ (-2.6%)

Đối với nguồn nước sử dụng từ hệ thống nước sạch của thành phố, ELCOM luôn đảm bảo thực hiện các quy định thống nhất trong các tòa nhà về tiết kiệm và sử dụng nước. Các khu vực chung đều sử dụng vòi nước cảm ứng tự động tắt khi không sử dụng và tuyên truyền về việc sử dụng nước tiết kiệm tại các văn phòng trên toàn hệ thống.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trong năm 2025, ELCOM không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều Luật và Quy định về môi trường. Việc xác nhận không có trường hợp vi phạm cũng được ELCOM căn cứ dựa trên các dữ liệu các văn bản đến và đi được lưu trữ trên hệ thống thông tin dữ liệu của công ty. Một số hoạt động trọng yếu của ELCOM trong năm 2025:

- ◆ Tổ chức thu gom, phân loại, lưu giữ, vận chuyển và xử lý toàn bộ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh đảm bảo theo đúng các quy định
- ◆ Quản lý và vận hành thu gom xử lý nước thải đảm bảo các nguồn nước thải phát sinh trong quá trình vận hành dự án được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật về nước thải hiện hành trước khi thải ra môi trường
- ◆ Để xử lý nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Tòa nhà Elcom đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam về nước thải sinh hoạt, ELCOM đã xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải để xử lý toàn bộ lượng nước thải phát sinh trong quá trình hoạt động của Tòa nhà Elcom.



Nước thải từ Lavarbo, thoát sàn được thu gom bằng đường ống thoát nước, sau đó chảy vào bể tự hoại



Nước thải từ nhà ăn, căng tin được thu gom bằng song chắn rác, bẫy mỡ, sau đó chảy vào bể tự hoại



Nước thải từ chậu tiểu, bệ xí thu gom bằng đường ống thoát nước, sau đó chảy vào bể tự hoại 3 ngăn để xử lý

Tại bể tự hoại 3 ngăn, nước thải được xử lý bằng phương pháp lắng và phân hủy sau đó chảy vào hệ thống thoát nước chung của khu vực tại phố Duy Tân.

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

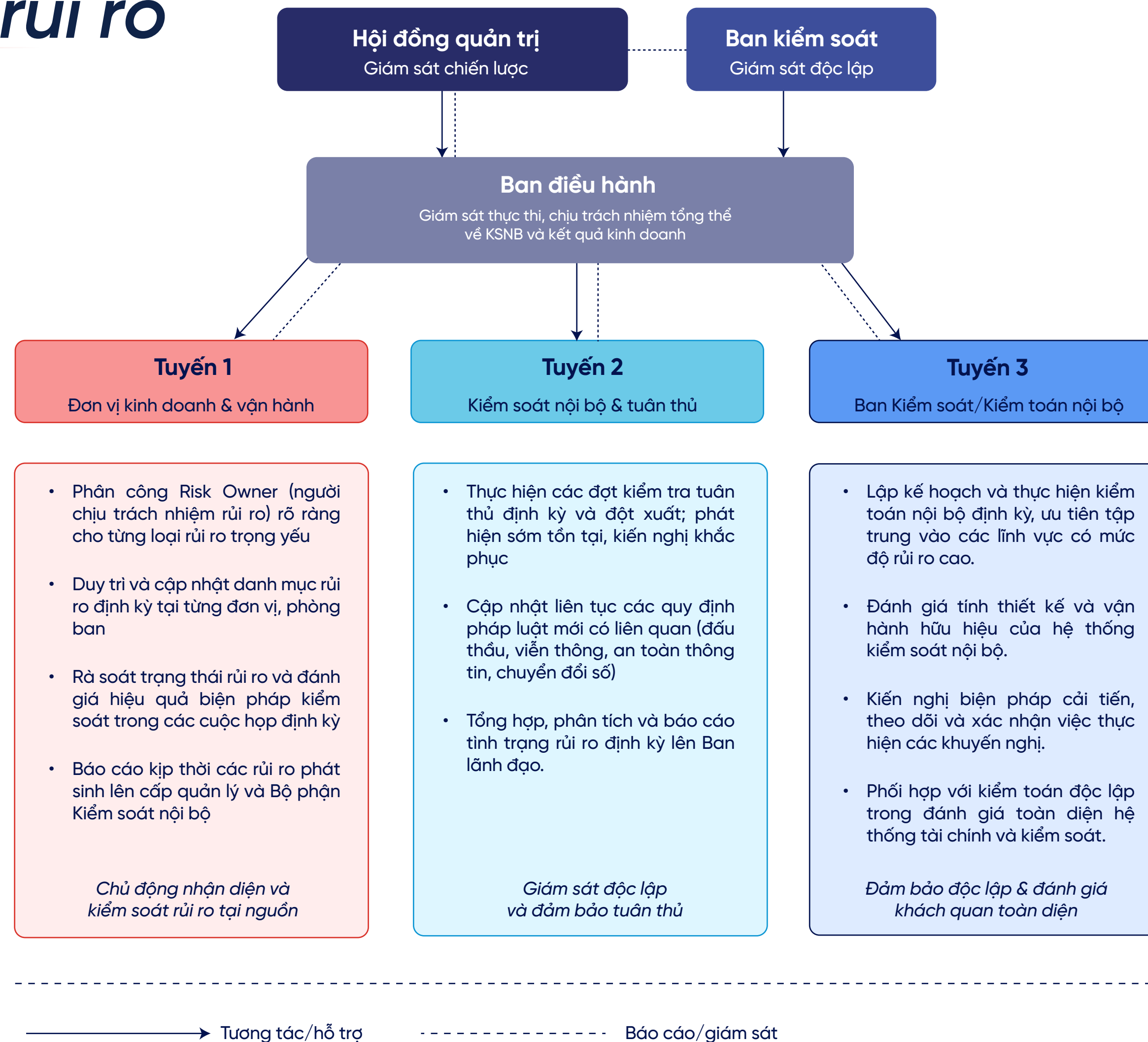
Báo cáo quản trị rủi ro

Quản trị rủi ro hiệu quả là nền tảng không thể thiếu đối với mọi tổ chức theo đuổi mục tiêu phát triển bền vững và tăng trưởng dài hạn. Trong bối cảnh ngành công nghệ và viễn thông có tốc độ chuyển biến nhanh, cạnh tranh ngày càng gay gắt và yêu cầu chuyển đổi số trở thành xu thế tất yếu, Ban lãnh đạo ELCOM tiếp tục kiên định triển khai hệ thống quản trị rủi ro toàn diện dựa trên nền tảng Quản trị – Quản lý rủi ro – Tuân thủ (GRC). Mục tiêu xuyên suốt là bảo vệ giá trị doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục và nâng cao năng lực cạnh tranh bền vững trên thị trường.

Mô hình Quản trị rủi ro

Duy trì và củng cố mô hình ba tuyến (Three-Lines model)

ELCOM tiếp tục vận hành hệ thống quản trị rủi ro theo Mô hình Ba Tuyến. Mô hình này thiết lập cơ chế phân quyền, phân định trách nhiệm rõ ràng giữa các cấp, đảm bảo rủi ro được nhận diện, kiểm soát và giám sát một cách có hệ thống, nhất quán và minh bạch trong toàn tổ chức.



01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Các hoạt động quản trị rủi ro đã triển khai trong năm 2025

Trong năm 2025, ELCOM đã triển khai đồng bộ và có trọng tâm nhiều hoạt động quản trị rủi ro quan trọng, bao phủ toàn diện các mặt hoạt động từ cơ cấu tổ chức, vận hành, tài chính đến nhân lực và văn hóa doanh nghiệp:

Tái cơ cấu tổ chức

Loại bỏ khoảng trống trách nhiệm, giảm thiểu rủi ro vận hành

Nhận diện rủi ro từ mô hình tổ chức thiếu chuyên biệt hóa, ELCOM đã chủ động thực hiện tái cơ cấu toàn diện nhằm thiết lập cơ chế phân quyền rõ ràng, loại bỏ chồng chéo chức năng và tối ưu hóa phân bổ nguồn lực:

- ◆ Tái cấu trúc Bộ phận Triển khai thành hai đơn vị chuyên trách: Phòng Quản trị Dự án (PMO) phụ trách lập kế hoạch, kiểm soát tiến độ và quản lý chất lượng; Phòng Kỹ thuật Tích hợp (KTTH) phụ trách triển khai kỹ thuật và đảm bảo chất lượng đầu ra – giảm thiểu rủi ro chồng chéo nhiệm vụ và sai sót kỹ thuật
- ◆ Tái cấu trúc Trung tâm R&D theo mô hình 6 trục trọng tâm (Công nghệ, Sản phẩm, Giải pháp, Thương hiệu R&D, Triển khai & Hỗ trợ, Tổ chức & Cải tiến) – tránh dàn trải nguồn lực và nâng cao tinh chủ động
- ◆ Phân định rõ vai trò chủ trì theo từng giai đoạn vòng đời hợp đồng: AM (giai đoạn xây dựng đến ký kết), PMO (triển khai đến nghiệm thu), BP KTTH (bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật); AM là đầu mối chịu trách nhiệm xuyên suốt đối với khách hàng
- ◆ Thành lập Nhóm Trợ lý Kinh doanh (SA) chuyên trách hỗ trợ theo dõi tiến độ, kết nối thông tin – giảm rủi ro bỏ sót cơ hội và chậm phản hồi khách hàng.

Xác lập R&D là trụ cột nòng cốt

Chủ động kiểm soát rủi ro công nghệ

Trước tốc độ đổi mới công nghệ ngày càng nhanh, ELCOM định vị R&D là lực lượng công nghệ – sản phẩm nòng cốt, chủ động tạo nền tảng tăng trưởng dài hạn, đồng thời là tuyến phòng thủ quan trọng trước rủi ro lỗi thời công nghệ:

- ◆ Đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển công nghệ trọng điểm (AI, IoT, Bigdata, Blockchain) nhằm duy trì đổi mới liên tục và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- ◆ Các dự án nghiên cứu sản phẩm được tổ chức linh hoạt theo đội nhóm tự chủ, chịu trách nhiệm toàn bộ về sản phẩm/tính năng cụ thể; phản ứng nhanh với biến động thị trường
- ◆ Thực hiện đánh giá khả thi (feasibility assessment) và phân bổ ngân sách theo giai đoạn trước khi đầu tư – kiểm soát rủi ro tài chính trong giai đoạn triển khai R&D
- ◆ R&D đồng hành với Khối Kinh doanh từ giai đoạn presale, đóng góp trực tiếp vào ký kết các hợp đồng lớn và nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm trên thị trường
- ◆ Tham gia các diễn đàn công nghệ và đầu tư để khẳng định năng lực làm chủ công nghệ lõi "Made by ELCOM" trong các lĩnh vực giao thông thông minh, an ninh quốc phòng, viễn thông và chuyển đổi số

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Củng cố tài chính

Kiểm soát rủi ro tài chính và thanh khoản

Phòng ngừa rủi ro tỷ giá và lãi suất

Giám sát liên tục biến động tỷ giá và lãi suất; sử dụng công cụ phòng ngừa rủi ro tài chính (hedging, hợp đồng kỳ hạn) đối với các khoản vay ngoại tệ và nhập khẩu thiết bị giá trị lớn; cân đối cấu trúc nợ ngắn/dài hạn phù hợp.

Quản lý dòng tiền chủ động

Dự báo dòng tiền định kỳ, duy trì tỷ lệ thanh khoản an toàn, đa dạng hóa nguồn vốn; lập kế hoạch thu tiền theo từng hợp đồng, trích lập dự phòng đầy đủ và kịp thời.

Kiểm soát hiệu quả đầu tư

Đánh giá tỷ suất lợi nhuận và khả năng hoàn vốn kỹ lưỡng trước các quyết định đầu tư hạ tầng công nghệ; phân bổ vốn theo thứ tự chiến lược; cắt giảm các dự án kém hiệu quả.

Số hóa quy trình vận hành

Nâng cao năng lực nhận diện và giám sát rủi ro

Chuyển đổi số toàn diện

Triển khai số hóa các quy trình lập dự toán, thanh toán, mua hàng trên hệ thống eFlow; tích hợp phân tích dữ liệu thông minh vào quy trình ra quyết định; tăng tính minh bạch và tạo vết kiểm toán (audit trail) đầy đủ cho mọi luồng phê duyệt, sẵn sàng dữ liệu cho báo cáo quản trị, phục vụ ra quyết định kịp thời.

Kiểm soát điểm nghẽn vận hành

Theo dõi và đánh giá thường xuyên các quy trình, luồng công việc để phát hiện kịp thời điểm nghẽn, xác định nguyên nhân gốc rễ và triển khai cải tiến liên tục.

Nâng cao kỹ năng số

Đào tạo và nâng cao năng lực số cho toàn bộ cán bộ nhân viên, đảm bảo đội ngũ thích ứng và phát huy hiệu quả các công cụ và quy trình số mới.

Nâng cao năng lực tuân thủ và phòng ngừa rủi ro pháp lý

Với định hướng chuyển từ kiểm soát rủi ro bị động sang chủ động và phòng ngừa sớm, ELCOM đã triển khai hệ thống đào tạo chuyên sâu và toàn diện:

Đào tạo nội bộ về các quy định mới Luật Đấu thầu, Luật Viễn thông, Luật An ninh mạng và các quy định về chuyển đổi số – nâng cao năng lực pháp lý cho đội ngũ kinh doanh và vận hành.

Đào tạo sản phẩm và giải pháp xây dựng năng lực tư vấn chuyên sâu cho đội ngũ Presales/Sales, giảm rủi ro tư vấn sai thông tin kỹ thuật, nâng cao trải nghiệm và niềm tin của khách hàng.

Đào tạo chuyên sâu về Hệ sinh thái Chuyển đổi số "Made by ELCOM"

Trang bị kiến thức đầy đủ về giải pháp, điểm mạnh cạnh tranh và phương thức triển khai cho đội ngũ kinh doanh.

Tham gia và tổ chức các diễn đàn công nghệ – đầu tư để cập nhật xu hướng và củng cố hình ảnh thương hiệu trên thị trường.



01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Quản trị nguồn nhân lực chiến lược

Kiểm soát rủi ro nhân sự



Xây dựng thương hiệu nhà tuyển dụng

Định vị ELCOM là môi trường làm việc hấp dẫn trong ngành công nghệ; phát triển chương trình E-Gen Talent hướng tới tuyển dụng sinh viên xuất sắc từ các trường hàng đầu, tạo nguồn lực sẵn sàng cho chuyển đổi số và phát triển sản phẩm mới



Chương trình ESOP mở rộng

Mở rộng đối tượng thụ hưởng ESOP từ cấp quản lý đến nhân viên chủ chốt và chuyên gia công nghệ; gắn kết lợi ích cá nhân với mục tiêu phát triển bền vững của Công ty; tạo động lực giữ chân nhân tài trong bối cảnh cạnh tranh nhân lực ngành công nghệ ngày càng gay gắt



Xây dựng đội ngũ lãnh đạo kế cận

Xác định các vị trí then chốt và năng lực cần thiết cho từng vị trí lãnh đạo; thiết lập lộ trình phát triển nghề nghiệp rõ ràng, thực chất; đảm bảo tính liên tục trong lãnh đạo và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc nhân sự chủ chốt

01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Phát triển văn hóa quản trị rủi ro

Văn hóa tổ chức là nền tảng của mọi hệ thống quản trị rủi ro. ELCOM chú trọng xây dựng văn hóa chủ động nhận diện rủi ro, trách nhiệm giải trình và đổi mới sáng tạo trong khuôn khổ kỷ luật:

Khuyến khích CBNV chủ động phát hiện và báo cáo sớm rủi ro; trao quyền quyết định hợp lý để tăng tốc độ phản ứng trước biến động thị trường

Duy trì văn hóa tuân thủ gắn liền với cân bằng giữa kỷ luật và linh hoạt trong thực thi; xây dựng cơ chế trách nhiệm giải trình minh bạch

Gắn chặt 4 giá trị cốt lõi "Chủ động – Sáng tạo – Kỷ luật – Tử tế" vào hệ thống đánh giá hiệu suất và ghi nhận đóng góp, tạo nền tảng tinh thần vững chắc cho đội ngũ

Thiết lập kênh phản hồi nội bộ để CBNV đóng góp ý kiến vào quá trình ra quyết định, tăng cường cam kết và gắn bó tổ chức.



01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Quản lý rủi ro môi trường, thiên tai & dịch bệnh

Trước diễn biến ngày càng phức tạp của biến đổi khí hậu và các tình huống bất khả kháng, quản lý rủi ro môi trường có ảnh hưởng quan trọng, góp phần đảm bảo tính liên tục hoạt động và nâng cao khả năng chống chịu trước các cú sốc bên ngoài:

◆ **Kế hoạch kinh doanh liên tục (BCP)**

Rà soát và cập nhật BCP bao gồm các kịch bản thiên tai và dịch bệnh; phân công đầu mối xử lý cho các tình huống thiên tai (bão lũ, mất điện diện rộng, sạt lở), dịch bệnh và các sự kiện bất khả kháng khác có thể gián đoạn hoạt động kinh doanh; xác định các chức năng nghiệp vụ thiết yếu cần ưu tiên duy trì; chuẩn bị phương án làm việc từ xa (remote working) an toàn và hiệu quả cho toàn bộ CBNV

◆ **Bảo vệ tài sản và hạ tầng**

Đảm bảo hệ thống máy chủ, thiết bị và dữ liệu quan trọng được bố trí tại địa điểm an toàn, có phương án sao lưu và phục hồi dữ liệu thường xuyên; mua bảo hiểm tài sản.

◆ **Bảo vệ sức khỏe CBNV**

Duy trì phúc lợi bảo hiểm ELCOM- Care và chính sách hỗ trợ CBNV trong tình huống dịch bệnh, thiên tai; đảm bảo điều kiện làm việc an toàn; duy trì năng suất đội ngũ trong các tình huống khẩn cấp.

◆ **Tích hợp tiêu chí ESG vào khung QTRR**

Bước đầu xây dựng chính sách quản lý tác động môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh; nghiên cứu, chuẩn bị nền tảng cho việc công bố thông tin ESG trong giai đoạn tới



01 Thông tin chung

Tổng quan về ELCOM

Công ty con - Công ty liên kết

Giới thiệu Ban lãnh đạo

Thông tin về vốn, cổ phần và cơ cấu cổ đông

Cơ cấu tổ chức và nhân sự

Báo cáo các tác động môi trường và xã hội của Công ty

Báo cáo quản trị rủi ro

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Nhận diện, đánh giá rủi ro trong thời gian tới và biện pháp ứng phó

Trên cơ sở định hướng chiến lược 2026 – 2030 và tham chiếu các thông lệ quản trị rủi ro tiên tiến, Ban lãnh đạo ELCOM nhận diện các nhóm rủi ro trọng yếu cần ưu tiên quản lý trong năm 2026 và giai đoạn tới:

<p>Rủi ro địa chính trị & kinh tế vĩ mô Mức độ ưu tiên CAO</p> <p>Bất ổn địa chính trị toàn cầu leo thang; biến động tỷ giá và lãi suất tác động trực tiếp đến chi phí nhập khẩu thiết bị viễn thông, ANQP; rủi ro thanh toán quốc tế gia tăng.</p> <p>Giải pháp: Giám sát liên tục chỉ số kinh tế vĩ mô; sử dụng công cụ phòng ngừa tỷ giá (hedging, forward) cho các hợp đồng nhập khẩu lớn; duy trì dự phòng thanh khoản an toàn.</p>	<p>Rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng Mức độ ưu tiên CAO</p> <p>Chuỗi cung ứng linh kiện và thiết bị phần cứng công nghệ cao (thiết bị 5G, ITS, ANQP) từ nước ngoài có nguy cơ gián đoạn; ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ triển khai dự án.</p> <p>Giải pháp: Đa dạng hóa danh mục nhà cung cấp chiến lược; xây dựng phương án dự phòng nguồn cung; ưu tiên đối tác lớn, uy tín; lập kế hoạch dự trữ hàng tồn kho chiến lược cho thiết bị trọng yếu.</p>	<p>Rủi ro an ninh mạng & quản trị dữ liệu Mức độ ưu tiên CAO</p> <p>Mối đe dọa tấn công mạng ngày càng tinh vi; rủi ro rò rỉ dữ liệu khách hàng Nhà nước; triển khai AI và chatbot tạo ra lỗ hổng bảo mật mới (prompt manipulation, model drift).</p> <p>Giải pháp: Duy trì bảo mật đa tầng (MFA, mã hóa, IDS/IPS); kiểm tra thâm nhập định kỳ; đào tạo 100% CBNV về ATTT; xây dựng kịch bản ứng phó sự cố.</p>	<p>Rủi ro triển khai AI & Automation Bias Mức độ ưu tiên CAO</p> <p>Chiến lược "AI-First" (eFlow, chatbot, công cụ lập trình AI) tạo ra rủi ro quản trị mới: con người quá phụ thuộc vào hệ thống tự động, không kiểm tra và xác minh đầu ra của AI (automation bias).</p> <p>Giải pháp: Xây dựng Chính sách sử dụng AI nội bộ; áp dụng 5 thành phần COSO vào kiểm soát AI; duy trì con người trong vòng lặp quyết định quan trọng; quy trình phê duyệt kép với quyết định tác động cao.</p>
<p>Rủi ro pháp lý & tuân thủ Mức độ ưu tiên TRUNG BÌNH</p> <p>Thay đổi liên tục trong pháp luật về đấu thầu, viễn thông, an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu; tăng cường giám sát từ cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực công nghệ và AI.</p> <p>Giải pháp: Tăng cường năng lực pháp chế nội bộ; theo dõi liên tục thay đổi chính sách; đào tạo định kỳ toàn đội ngũ; cập nhật quy trình nội bộ kịp thời theo quy định mới; tham gia hiệp hội ngành nghề.</p>	<p>Rủi ro cạnh tranh & chiến lược công nghệ Mức độ ưu tiên TRUNG BÌNH</p> <p>Các tập đoàn công nghệ lớn trong và ngoài nước đẩy mạnh cạnh tranh; nguy cơ sản phẩm bị lỗi thời trước tốc độ đổi mới (AI, 5G, IoT); rủi ro đầu tư vào công nghệ không phù hợp.</p> <p>Giải pháp: Tập trung nguồn lực R&D vào 6 trục trọng tâm; tích hợp AI vào sản phẩm ITS, MetalNT và hệ sinh thái CDS; thử nghiệm quy mô nhỏ trước khi đầu tư lớn; đẩy mạnh hợp tác chiến lược quốc tế.</p>	<p>Rủi ro nguồn nhân lực & năng lực AI Mức độ ưu tiên TRUNG BÌNH</p> <p>Thiếu hụt nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực AI, an ninh mạng, kỹ thuật mạng; cạnh tranh thu hút nhân tài ngày càng gay gắt; rủi ro mất nhân sự chủ chốt và khoảng trống năng lực số.</p> <p>Giải pháp: Triển khai chương trình "Elite 30" và "Co-founders" đào tạo lãnh đạo kế cận; mở rộng ESOP; tăng cường E-Gen Talent; đào tạo năng lực AI cho toàn đội ngũ; xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp rõ ràng.</p>	<p>Năm 2025 là năm ELCOM thực hiện những bước chuyển mình mang tính nền tảng trong công tác quản trị rủi ro:</p> <p>Tái cơ cấu tổ chức, số hóa quy trình, kiện toàn năng lực tuân thủ và phát triển nguồn nhân lực chiến lược. Bước vào giai đoạn chiến lược 2026 – 2030, với định hướng triển khai mạnh mẽ chiến lược "AI-First" và chuyển đổi số toàn diện, ELCOM cam kết tích hợp quản trị rủi ro vào từng hoạt động trọng yếu và xây dựng văn hóa quản trị rủi ro chủ động trong toàn tổ chức – hướng đến mục tiêu bảo vệ giá trị doanh nghiệp, nâng cao niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đồng thời tạo nền tảng bền vững cho sự tăng trưởng dài hạn.</p>
<p>Rủi ro văn hóa tổ chức & gắn kết nhân viên Mức độ ưu tiên THEO DÕI</p> <p>Văn hóa sợ thất bại kim hãm sáng tạo và báo cáo rủi ro sớm; nhân viên thiếu gắn kết, giảm năng suất; khó khăn trong duy trì cam kết và bản sắc tổ chức trong giai đoạn tăng trưởng và chuyển đổi mạnh.</p> <p>Giải pháp: Gắn 4 giá trị cốt lõi "Chủ động – Sáng tạo – Kỳ luật – Tử tế" vào hệ thống đánh giá hiệu suất; xây dựng kênh phản hồi nội bộ minh bạch; tôn vinh sáng kiến và thử nghiệm; tổ chức các hoạt động cộng đồng và phát triển thương hiệu nhà tuyển dụng.</p>	<p>Rủi ro hoạt động liên tục Mức độ ưu tiên THEO DÕI</p> <p>Gián đoạn hệ thống CNTT nội bộ hoặc sự cố trong triển khai các dự án trọng điểm (Cao tốc Bắc-Nam, MetalNT, dự án ITS quy mô lớn); tác động của thiên tai, dịch bệnh.</p> <p>Giải pháp: Xây dựng và kiểm tra định kỳ Kế hoạch kinh doanh liên tục (BCP); sao lưu dữ liệu thường xuyên; đầu tư công cụ làm việc từ xa an toàn; đa dạng hóa nhà cung cấp thiết yếu.</p>	<p>Rủi ro môi trường, thiên tai & dịch bệnh Mức độ ưu tiên THEO DÕI</p> <p>Biến đổi khí hậu gia tăng tần suất và cường độ thiên tai (bão lũ, sạt lở, hạn hán) gây gián đoạn hoạt động kinh doanh, hư hỏng hạ tầng và thiết bị triển khai dự án; dịch bệnh (đại dịch, dịch theo mùa) ảnh hưởng đến sức khỏe, năng suất CBNV và chuỗi cung ứng; áp lực tuân thủ quy định ESG từ nhà đầu tư và đối tác ngày càng tăng.</p> <p>Giải pháp: Xây dựng kế hoạch ứng phó thiên tai và dịch bệnh gắn với hoạt động liên tục; đầu tư hạ tầng dự phòng và công cụ làm việc từ xa; mua bảo hiểm tài sản và gián đoạn kinh doanh; tích hợp tiêu chí ESG vào khung QTRR; đào tạo CBNV quy trình ứng phó khẩn cấp; giám sát định kỳ tác động môi trường trong vận hành.</p>	

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

02

Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025
và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tổng kết kết quả thực hiện năm 2025

Kết quả kinh doanh

Năm 2025 khép lại với những con số tài chính ấn tượng nhất trong lịch sử ELCOM. Trên nền tảng hàng loạt hợp đồng chiến lược được ký kết từ cuối năm 2024 và đà tăng tốc đồng loạt của tất cả các mảng kinh doanh cốt lõi, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch ở cả hai chỉ tiêu quan trọng nhất – đánh dấu bước chuyển mình mạnh mẽ sau giai đoạn tập trung tích lũy nền tảng.

Doanh thu		Lợi nhuận sau thuế	
Kế hoạch 2025	1.160.000 triệu đồng	Kế hoạch 2025	126.000 triệu đồng
Thực hiện 2025	1.517.735 triệu đồng	Thực hiện 2025	128.495 triệu đồng
Tỷ lệ hoàn thành So với kế hoạch	130,8%	Tỷ lệ hoàn thành So với kế hoạch	102,0%
Tăng trưởng So với 2024	89,7%	Tăng trưởng So với 2024	29,5%

Doanh thu đạt 1.517,7 tỷ đồng – vượt **30,8%** kế hoạch và tăng trưởng **89,7%** so với năm 2024, mức tăng cao nhất trong nhiều năm gần đây. Đây là kết quả trực tiếp của chiến lược theo đuổi công nghệ lõi, phát triển các dòng sản phẩm có thương hiệu lớn made by ELCOM bền bỉ trong giai đoạn 2020–2025: khi các hợp đồng ITS quy mô lớn, dự án Camera AI trên nhiều tỉnh thành, các hợp đồng xuất khẩu hệ thống phần mềm,... đồng loạt được ghi nhận doanh thu trong cùng một năm, tạo nên hiệu ứng cộng hưởng vượt trội.

Lợi nhuận sau thuế đạt 128.5 tỷ đồng, hoàn thành **102,0%** kế hoạch và tăng **29,5%** so với năm trước. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu duy trì ở mức lành mạnh, phản ánh sự dịch chuyển đúng hướng của cơ cấu doanh thu sang các giải pháp sản phẩm công nghệ cao Made by ELCOM.



01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Kết quả theo từng mảng kinh doanh

Mảng Giao thông thông minh

Giao thông thông minh tiếp tục là trụ cột tăng trưởng số một của ELCOM, đồng thời là lĩnh vực mà Công ty đã và đang khẳng định vị thế dẫn đầu tại thị trường Việt Nam. Năm 2025 là năm ghi nhận đồng thời cả hai chiều: hoàn thành và nghiệm thu các dự án ITS Bắc Nam giai đoạn 1 đã triển khai, trong khi liên tiếp giành thêm các hợp đồng ITS Bắc Nam giai đoạn 2 trong những tháng cuối năm – tạo nên vòng quay tăng trưởng liên tục, củng cố bền vững.

Tháng 6–7/2025, hàng loạt hợp đồng ITS giai đoạn 1 được ký kết và triển khai. Đến tháng 12/2025, trong khi các dự án ITS giai đoạn 1 đang hoàn thiện nốt các bước cuối cùng để nghiệm thu đưa vào sử dụng thì ELCOM tiếp tục trúng liên tiếp 7 gói thầu ITS Bắc Nam giai đoạn 2 trải dài từ Hà Tĩnh đến Khánh Hòa. Kết quả này không chỉ là con số hợp đồng, mà là sự xác nhận từ thị trường về năng lực công nghệ, năng lực triển khai và uy tín tích lũy của ELCOM qua từng công trình – nền tảng vững chắc nhất cho mục tiêu tăng trưởng mảng ITS trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Song song với thị trường cao tốc, năm 2025 ELCOM chính thức mở rộng vào phân khúc ITS nội đô tại khu vực TP. Hồ Chí Minh với loạt dự án Camera AI – đánh dấu bước đặt chân đầu tiên vào một thị trường được xác định là ưu tiên cao trong chiến lược 2026–2030. Hệ sinh thái ELCOM ITS cũng được Bộ KH&CN chính thức công nhận và công bố trên Cổng TTĐT Nghị quyết 57 (tháng 5/2025), hạng mục Giao thông vận tải – minh chứng thêm cho vị thế dẫn đầu của ELCOM trong lĩnh vực này.

Mảng Viễn thông

Mảng Viễn thông – nền tảng kinh doanh truyền thống của ELCOM – tiếp tục thể hiện sức bền và tính ổn định đặc trưng, duy trì tăng trưởng bền vững trong một năm mà toàn thị trường chứng kiến làn sóng đầu tư mạnh vào hạ tầng 5G. Công ty ghi nhận và hoàn thành các hợp đồng cung cấp hệ thống thiết bị đồng bộ 5G, nâng cấp hệ thống truyền dẫn và các giải pháp mạng lõi cho Viettel, Mobifone – khẳng định vị thế đối tác công nghệ tin cậy dài hạn của các nhà mạng lớn. Định hướng tập trung vào các giải pháp sản phẩm chiến lược của hãng top 3/5 thế giới – thay vì mở rộng dần trải – tiếp tục chứng minh là lựa chọn đúng đắn: vừa đảm bảo biên lợi nhuận, vừa duy trì được vị thế cạnh tranh có chiều sâu tại các khách hàng chiến lược.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Mảng An ninh Quốc phòng

Nếu như các năm trước, mảng An ninh Quốc phòng được biết đến với đặc tính "ổn định và đều đặn", thì năm 2025 là năm mảng này ghi nhận những đột phá, đặc biệt trên trường quốc tế.

Năm 2025, ELCOM lần đầu tiên xuất khẩu thành công phần mềm An ninh Quốc phòng sang thị trường EU - đây là dấu mốc vượt ra khỏi các thị trường quốc tế truyền thống trong khu vực để chạm đến một thị trường có tiêu chuẩn kỹ thuật và an ninh ở mức cao nhất thế giới. Những kết quả này là minh chứng thuyết phục nhất rằng công nghệ Make by ELCOM không chỉ đủ sức cạnh tranh trong nước, mà đã sẵn sàng vươn ra sân chơi toàn cầu.

Trong nước, các giải pháp sản phẩm chiến lược của ELCOM như Trung tâm giám sát trinh sát và phân tích dữ liệu thông minh qua vệ tinh, internet (MetaINT), Trung tâm giám sát điều hành an ninh, an toàn thông minh (ITMON), Hệ thống xử lý ảnh viễn thám, các giải pháp bảo mật, giám sát trinh sát đặc thù cung cấp cho khách hàng trong ngành,..tiếp tục được cung cấp cho các khách hàng thuộc cả mảng quốc phòng và an ninh. ELCOM đã triển khai loạt dự án với Công an các Tỉnh/Thành như Phú Thọ, Thừa Thiên Huế, Thanh Hóa,...ELCOM đã khẳng định vị thế đối tác công nghệ hàng đầu trong lĩnh vực An ninh Quốc phòng tại Việt Nam, đồng thời ELCOM đang từng bước mở rộng biên độ hoạt động sang các lĩnh vực an ninh hạ tầng trọng yếu – một hướng đi chiến lược dài hạn của Công ty.

Mảng Chuyển đổi số

Trong bối cảnh chính sách đang tạo ra cơ hội thị trường chưa từng có: làn sóng triển khai Nghị quyết 57 về khoa học công nghệ và chuyển đổi số – mà ELCOM đã có mặt tại hầu hết các hội nghị xúc tiến lớn trong năm 2025 – đang thúc đẩy nhu cầu xây dựng hạ tầng dữ liệu, chuyển đổi số bùng nổ tại hàng chục tỉnh/thành, bộ ngành và doanh nghiệp. Bộ sản phẩm chiến lược của ELCOM trong mảng Chuyển đổi số gồm Nền tảng dữ liệu Data360X, eSightX – IOC, Phân tích dữ liệu DeepSearchX, AI cho chính quyền/ công an, Số hóa & chuẩn hóa dữ liệu EDM– không chỉ được hoàn thiện về mặt kỹ thuật mà đã được giới thiệu, thử nghiệm tại một số địa phương. ELCOM đã triển khai làm việc với nhiều địa phương và bộ ban ngành, qua đó hiệu chỉnh sản phẩm gần hơn với nhu cầu thực tế của khách hàng. Với sản phẩm đã sẵn sàng và uy tín tích lũy, năm 2026 là năm ELCOM chuyển hóa toàn bộ sự chuẩn bị này thành kết quả kinh doanh thực chất.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU NĂM 2026

Năm 2026, ngành công nghệ toàn cầu bước vào giai đoạn đối mặt với nhiều thách thức chưa từng có: xung đột địa chính trị leo thang tại nhiều khu vực tiếp tục gây đứt gãy chuỗi cung ứng, chi phí linh phụ kiện và nguyên vật liệu công nghệ tăng cao, logistics quốc tế gặp khó khăn, trong khi môi trường tài chính toàn cầu vẫn còn nhiều biến động. Đây là bức tranh chung mà hầu hết doanh nghiệp công nghệ – kể cả các tập đoàn hàng đầu thế giới – đều phải điều chỉnh kế hoạch để thích ứng.

Trong bối cảnh đó, ELCOM xác định mục tiêu tăng trưởng năm 2026 theo hướng thận trọng, thực chất và bền vững – ưu tiên bảo toàn biên lợi nhuận và chất lượng tăng trưởng hơn là chạy theo quy mô doanh thu trong điều kiện thị trường nhiều rủi ro.

Mục tiêu tài chính

Tổng tài sản

1.745.000 triệu đồng

Tăng ~15% so với 2025

Lợi nhuận sau thuế

142,800 triệu đồng

Tăng ~11% so với 2025

Chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu ~15% và lợi nhuận ~11% được xây dựng trên cơ sở đánh giá thực tế các rủi ro thị trường trong năm 2026, đồng thời vẫn đảm bảo duy trì đà tăng trưởng tích cực so với nền cao của năm 2025.

Đây là mục tiêu đòi hỏi sự chủ động thích ứng ở cả hai chiều: tối ưu hóa chi phí – đặc biệt trong quản lý chuỗi cung ứng, nhập khẩu linh phụ kiện và logistics – và tập trung nguồn lực vào các mảng chiến lược có tỷ suất sinh lời cao nhất.



01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Định hướng theo mảng kinh doanh

Về sản phẩm và công nghệ

ELCOM tiếp tục lấy giải pháp sản phẩm công nghệ cao Made by ELCOM làm trọng tâm cạnh tranh trong năm 2026. Định hướng AI-First được xác định là phương châm công nghệ trung tâm: đưa trí tuệ nhân tạo vào cốt lõi mọi hoạt động phát triển sản phẩm – từ hệ thống ITS, các nền tảng chuyển đổi số đến giải pháp giám sát an ninh – tạo ra lợi thế cạnh tranh khó sao chép trong ngắn hạn. Công nghệ Blockchain tiếp tục được ứng dụng có chọn lọc vào các sản phẩm chiến lược, đặc biệt trong các giải pháp phục vụ khối cơ quan nhà nước đòi hỏi tính minh bạch và toàn vẹn dữ liệu cao.

Đầu tư R&D tiếp tục được ưu tiên, với chiến lược làm chủ công nghệ lõi, ELCOM tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển công nghệ trọng điểm nhằm duy trì đổi mới liên tục và nâng cao năng lực cạnh tranh. Ngoài ra, Công ty sẽ bắt đầu nghiên cứu và lựa chọn đầu tư vào các công nghệ chiến lược thế hệ tiếp theo để tạo lợi thế cho ELCOM trong các năm tiếp theo, đồng thời nâng cao năng lực nghiên cứu dài hạn của Công ty

Về thị trường

Giao thông thông minh

Với các dòng sản phẩm chiến lược hiện tại trong mảng giao thông thông minh như ITS cao tốc, WIM, ETC,...ELCOM tiếp tục nâng cấp và mở rộng thị trường các dòng sản phẩm chiến lược hiện tại để duy trì vị thế dẫn đầu. Với các gói thầu ITS Bắc Nam GD2 trải dài từ Hà Tĩnh đến Khánh Hòa, cùng các dự án WIM, ETC... đã được ký kết trong tháng 12/2025, năm 2026 là năm ELCOM tập trung toàn lực triển khai đồng loạt – đây là một trong những nguồn đóng góp quan trọng trong mục tiêu của năm.

Song song đó, thị trường ITS nội đô được xác định là ưu tiên cao trong 5 năm với định hướng tập trung triển khai giải pháp nhanh với mô hình đầu tư hiệu quả, nhân rộng từ nền tảng TP. Hồ Chí Minh đã khai phá cuối năm 2025 ra các đô thị trọng điểm.

An ninh Quốc phòng

Năm 2026 Công ty sẽ tiếp tục phát triển các dòng giải pháp sản phẩm chiến lược hiện tại (MetaINT, ITMON, Camera AI, hệ thống giám sát trình sát đặc thù, hệ thống bảo mật chuyên dụng,...), đồng thời phát triển thêm các dòng giải pháp sản phẩm chiến lược mới và xây dựng các dòng giải pháp chiến thuật, chiến dịch trên cơ sở thế mạnh công nghệ hiện có.

Về thị trường quốc tế, Công ty đẩy mạnh khai thác thị trường quốc tế từ nền tảng hợp đồng xuất khẩu EU, xuất khẩu trong khu vực đã thiết lập. Năm 2026, Công ty cũng khởi động nghiên cứu, đầu tư phát triển các lĩnh vực mới trong mảng An ninh – Quốc phòng để tiếp tục khai thác thế mạnh công nghệ của ELCOM trong mảng thị trường đặc thù đòi hỏi độ khó, độ tin cậy, uy tín và năng lực mà ELCOM đã trở thành đối tác uy tín lâu năm.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Viễn thông

Mảng Viễn thông tiếp tục duy trì vai trò "mỏ neo" tăng trưởng ổn định, bám sát chiến lược dài hạn: cung cấp dài hạn các dòng giải pháp sản phẩm chiến lược của hãng top 3/5 thị trường, mở rộng danh mục có chọn lọc theo nguyên tắc ưu tiên tinh chiến lược, hiệu quả và tính khả thi. Xu hướng nâng cấp hạ tầng 5G trong nước vẫn là làn sóng dài hạn đảm bảo nhu cầu bền vững. ELCOM tiếp tục tập trung vào các GPSP chiến lược như hệ thống truyền dẫn, hệ thống đồng bộ, các giải pháp mạng lõi, giải pháp bảo mật,...Đồng thời tiếp tục mở rộng các GPSP chiến lược và các đối tác chiến lược ưu tiên.

Chuyển đổi số

Nếu năm 2025 là năm "gieo hạt", thì năm 2026 phải là năm "thu hoạch" của mảng Chuyển đổi số ELCOM. Làn sóng triển khai Nghị quyết 57 đang tạo ra nhu cầu bùng nổ tại hàng chục địa phương và bộ ngành – đúng thời điểm ELCOM có sản phẩm đã hoàn thiện và uy tín tích lũy. Mục tiêu năm 2026 tập trung thương mại hóa nhanh và triển khai trên diện rộng bộ sản phẩm Data360X, EsightX, ... và hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành đến khách hàng UBND tỉnh/thành, Bộ/Ban/Ngành và doanh nghiệp lớn.

Bất động sản

Mảng Bất động sản được xác định là mảng chiến lược tạo nguồn lực dài hạn cho Tập đoàn trong giai đoạn 2026–2030. Năm 2026, Công ty đẩy mạnh triển khai các dự án bất động sản đang theo lộ trình, hướng tới phát triển mảng này thành đơn vị vận hành độc lập, chuyên nghiệp và hiệu quả. Định hướng chiến lược là xây dựng hệ sinh thái bất động sản gắn với công nghệ – bao gồm trung tâm nghiên cứu, trung tâm đổi mới sáng tạo – vừa tích lũy tài sản dài hạn cho Tập đoàn, vừa nâng cao nhận diện thương hiệu ELCOM thông qua các dự án trọng điểm.

Về tổ chức

Năm 2025 là năm vận hành thực chất theo mô hình tập đoàn đã được định hình qua Chiến lược Công ty. Công ty hoàn thiện phân định rõ vai trò – trách nhiệm – quyền hạn giữa công ty mẹ và các đơn vị thành viên, tăng cường tính minh bạch, chuyên nghiệp và hiệu quả vận hành trong toàn hệ thống – đặc biệt quan trọng trong năm nhiều thách thức khi tốc độ ra quyết định và khả năng thích ứng là lợi thế cạnh tranh then chốt.

Hai chương trình phát triển nhân lực chiến lược – "Elite 30" và "Co-founders" – được triển khai nhằm xây dựng thế hệ lãnh đạo kế cận, đảm bảo Công ty có đủ năng lực lãnh đạo để điều hành một tổ chức ngày càng lớn và phức tạp hơn. Chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động sản xuất kinh doanh – ứng dụng công cụ AI vào trong các khâu quan trọng của hoạt động SXKD, quản trị,.. số hóa dữ liệu, tối ưu quy trình, nâng cao năng suất và giảm chi phí vận hành – tiếp tục là ưu tiên cao, xuyên suốt.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Tổng tài sản 2025
2.495 tỷ
+25,38

Doanh thu thuần 2025
1518 tỷ
+89,68%

Lợi nhuận sau thuế 2025
128.5 tỷ
+29,46%

Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng/Giảm
Tổng tài sản	1.990.032.262.954	2.495.063.821.994	25,38%
Doanh thu thuần	800.145.221.381	1.517.735.622.129	89,68%
Lợi nhuận gộp về bán hàng & cung cấp dịch vụ	244.194.818.630	270.168.372.526	10,64%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	117.913.358.459	151.140.969.479	28,18%
Lợi nhuận khác	2.884.459.702	1.311.442.832	145,47%
Lợi nhuận trước thuế	115.028.898.757	152.452.412.311	32,53%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	99.252.768.162	128.495.164.306	29,46%
Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông Công ty mẹ	95.447.675.859	127.646.931.907	33,73%

Chỉ tiêu tài chính chủ yếu

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Khả năng thanh toán			Đơn vị tính: lần
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,82	2,45	Tổng TS/LD/Tổng nợ ngắn hạn
Hệ số thanh toán nhanh	1,70	2,14	(Tổng TS/LD - Hàng tồn kho)/Tổng nợ ngắn hạn
2. Cơ cấu vốn & khả năng tự tài trợ			Đơn vị tính %
Hệ số nợ/Tổng tài sản	37,25%	38,03%	Tổng công nợ phải trả/Tổng tài sản
Hệ số vay ngắn hạn và dài hạn / Tổng tài sản	1,81%	15,88%	Hệ số vay ngắn hạn và dài hạn/Tổng tài sản
Hệ số nợ/Vốn CSH	59,37%	61,38%	Tổng công nợ phải trả/VốnCSH
Hệ số vay ngắn hạn và dài hạn/Vốn CSH	2,89%	25,63%	Hệ số vay ngắn hạn và dài hạn/Vốn CSH
3. Năng lực hoạt động			Đơn vị tính: lần
Vòng quay hàng tồn kho	5,97	8,41	Giá vốn hàng bán/BQ hàng tồn kho
Vòng quay công nợ phải thu	1,23	1,63	Doanh thu thuần/BQ các khoản phải thu
Vòng quay tổng tài sản	0,40	0,61	Doanh thu thuần/Tổng tài sản
Vòng quay vốn lưu động	0,67	1,05	Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn BQ
4. Khả năng sinh lời (%)			Đơn vị tính %
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	12,40%	8,47%	ROS
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	8,27%	9,2%	ROE
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	5,21%	5,73%	ROA
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	14,74%	9,96%	

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty



Các số liệu trên cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã giao, cụ thể: Doanh thu đạt **1.517,7** tỷ đồng - vượt **30,8%** kế hoạch, tăng trưởng **89,7%** so với năm 2024 và là mức tăng cao nhất trong nhiều năm gần đây; Lợi nhuận sau thuế đạt **128.5** tỷ đồng, hoàn thành **102,0%** kế hoạch và tăng **29,5%** so với năm trước. Kết quả kinh doanh ấn tượng này là sự tiếp nối đà tăng trưởng bền vững của Công ty cũng như khẳng định chiến lược phát triển đúng đắn mà Ban lãnh đạo Công ty đã vạch ra và kiên trì thực hiện trong những năm qua.

Năm 2025 ghi nhận những thành tựu quan trọng của Công ty sau quá trình tập trung các nguồn lực để phát triển mạnh mẽ các mảng kinh doanh cốt lõi là Giao thông thông minh, Viễn thông, An ninh - Quốc phòng và Chuyển đổi số. Hàng loạt các dự án, hợp đồng có quy mô lớn và giá trị lớn trong các mảng kinh doanh này đồng loạt được ký kết, triển khai và ghi nhận doanh thu bứt phá trong năm. Có thể kể đến những dự án, hợp đồng tiêu biểu là các dự án, hợp đồng ITS Bắc Nam giai đoạn 1 và ITS Bắc Nam giai đoạn 2, các Hợp đồng cung cấp Camera AI cho các tỉnh, thành phố lớn trên cả nước, hợp đồng xuất khẩu hệ thống phần mềm An ninh Quốc phòng sang thị trường EU, các hợp đồng cung cấp hệ thống thiết bị đồng bộ 5G, nâng cấp hệ thống truyền dẫn và các giải pháp mạng lõi cho Viettel, Mobifone... Với năng lực công nghệ, năng lực triển khai cùng bề dày kinh nghiệm và uy tín tích lũy qua các dự án, công trình đã và đang triển khai, Công ty tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu và là đối tác tin cậy của các khách hàng chiến lược tại các mảng thị trường này.



01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Là một trong những công ty công nghệ đứng đầu ở Việt Nam trong các mảng sản phẩm và thị trường chiến lược, Ban lãnh đạo Công ty luôn đặt mục tiêu sở hữu các dòng sản phẩm có chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn quốc tế, có nhu cầu thị trường rất lớn. Vì thế, Công ty không ngừng đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu, sáng tạo và làm chủ các công nghệ lõi để tạo ra nhiều dòng sản phẩm - giải pháp có hàm lượng công nghệ cao nhằm chinh phục thị trường khách hàng trong và ngoài nước. Thực tế chứng minh các sản phẩm Made by ELCOM luôn giữ vững uy tín, giá trị vượt trội với các dấu ấn, giải thưởng quan trọng trong nước và quốc tế:



Hệ sinh thái giao thông thông minh ELCOM ITS: Đạt giải Đồng hạng mục Sản phẩm dành cho Khu vực Công (Public Sector) tại Giải thưởng Số ASEAN 2026 (Asean Digital Awards - ADA); Đạt Cúp Vàng Make in Vietnam 2024 cho Sản phẩm số xuất sắc - Dẫn đầu hạng mục Giao thông vận tải, Bưu chính và Logistics; Được Bộ KH&CN chính thức công nhận và công bố trên Cổng TTĐT Nghị quyết 57, hạng mục Giao thông vận tải tháng 5/2025.



Năm 2025, ELCOM lần đầu tiên xuất khẩu thành công phần mềm An ninh Quốc phòng sang thị trường EU- một thị trường có tiêu chuẩn kỹ thuật và an ninh ở mức cao nhất thế giới. Điều này cho thấy dòng sản phẩm Made by ELCOM không chỉ dẫn đầu thị trường trong nước mà đã sẵn sàng vươn ra thống lĩnh toàn cầu.



Bộ sản phẩm chiến lược của ELCOM trong mảng Chuyển đổi số gồm Nền tảng dữ liệu Data360X, eSightX – IOC, Phân tích dữ liệu DeepSearchX, AI cho chính quyền/ công an, Số hóa & chuẩn hóa dữ liệu EDM đã hoàn thiện và được giới thiệu, triển khai thử nghiệm tại một số địa phương để đáp ứng nhu cầu thiết thực của các cấp chính quyền.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc về hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính

Báo cáo đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty

Định hướng chiến lược

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Về tổ chức - nhân sự, năm 2025 là năm vận hành thực chất theo mô hình tập đoàn, hoàn thiện phân định rõ vai trò - trách nhiệm - quyền hạn giữa công ty mẹ và các đơn vị thành viên, đẩy mạnh tính minh bạch, chuyên nghiệp và vận hành linh hoạt trong toàn hệ thống để tăng cường khả năng thích ứng với những biến động về kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, hai chương trình phát triển nhân lực chiến lược là "Elite 30" và "Co-founders" được triển khai nhằm xây dựng thể hệ lãnh đạo kế cận có đủ năng lực quản lý để điều hành một tổ chức ngày càng lớn mạnh.

Năm 2025 cũng là mốc đánh dấu tròn 30 năm trong quá trình thành lập, phát triển của Công ty, với những bước chuyển mình mạnh mẽ nhằm vượt qua các khó khăn, thách thức để tồn tại, trưởng thành và gặt hái được những thành tựu lớn lao. Trên cơ sở những tri thức, kinh nghiệm đã tích lũy được, cùng với tất cả sự nỗ lực, sự quyết tâm và chủ động cao, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty sẽ tiếp tục bước vào một giai đoạn mới thực hiện chiến lược 2026-2030 với khát vọng lớn hơn và trên vị thế của một trong những Tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam trong những năm tới.

Định hướng chiến lược

Bước sang năm 2026, xung đột địa chính trị liên tiếp leo thang tại nhiều khu vực trên thế giới đã khiến chuỗi cung ứng đứt gãy, giá nguyên vật liệu đầu vào và chi phí logistics tăng phi mã, cùng với đó là lãi suất ngân hàng không ngừng tăng cao, trong khi các khách hàng đều phải thắt chặt ngân sách đầu tư. Trước bối cảnh đó, Công ty xác định tập trung nguồn lực đúng trọng tâm, kiểm soát chi phí, giảm đòn bẩy tài chính và đa dạng hóa thị trường, với định hướng tăng trưởng thực chất, ưu tiên biên lợi nhuận và chất lượng thay vì chạy theo quy mô

Trên cơ sở đó, HĐQT xác định mục tiêu kinh doanh năm 2026 như sau:

<p>Doanh thu</p> <p>Kế hoạch 2026</p> <p>1.745.000</p> <p>Triệu đồng</p> <p>Tăng trưởng so với 2025 +15%</p>	<p>Lợi nhuận sau thuế</p> <p>Kế hoạch 2026</p> <p>142.800</p> <p>Triệu đồng</p> <p>Tăng trưởng so với 2025 +11%</p>	<p>Cổ tức</p> <p>Tỷ lệ chi trả</p> <p>10%</p> <p>Tối đa</p>
--	---	--

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

03

Quản trị công ty

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị

Thông tin về thành viên và cuộc họp Hội đồng quản trị

HĐQT ELCOM gồm có 07 thành viên, trong có 02 thành viên HĐQT độc lập và 4 thành viên HĐQT không điều hành tuân thủ theo quy định của pháp luật về số lượng thành viên HĐQT không điều hành và thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Chiến Thắng	Chủ tịch HĐQT	28/04/2022	0	24	100%	
2	Ông Trần Hùng Giang	Thành viên HĐQT	28/04/2022	0	24	100%	
3	Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	28/04/2022	0	24	100%	
4	Ông Ngô Ngọc Hà	Thành viên HĐQT	28/04/2022	0	24	100%	
5	Ông Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch HĐQT	28/04/2022	0	24	100%	
6	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	28/04/2022	0	24	100%	
7	Ông Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên HĐQT độc lập	24/04/2025	0	10	41,67%	Do được ĐHĐCĐ bầu từ ngày 24/04/2025
8	Ông Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT độc lập	28/04/2022	24/04/2025	3	17,65%	Do có đơn từ nhiệm từ ngày 26/02/2025

(Ông Phan Chiến Thắng - Chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Đức Thiện - Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 09/05/2022).

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành

HĐQT đã có những quyết sách chỉ đạo tình hình kinh doanh của Công ty và giám sát hoạt động của Ban điều hành trong năm 2025 như sau:

Tháng 11/2025 HĐQT đã chủ trì tổ chức Hội nghị Chiến lược 2026 – 2030 nhằm hoạch định Chiến lược phát triển ELCOM giai đoạn 2026-2030 để chủ động “cất cánh vào kỷ nguyên mới” với khát vọng lớn hơn và trên vị thế của một trong những Tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam trong 5 năm tới. Chiến lược ELCOM tập trung vào bốn trụ cột chính: Công nghệ lõi - Con người chủ động - Tổ chức chuyên nghiệp - Tài chính vững mạnh, là kim chỉ nam để Ban điều hành xây dựng, triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2026 và các năm tiếp theo nhằm tiếp tục duy trì sự tăng trưởng cao và bền vững của Công ty.

Giám sát và thúc đẩy Ban điều hành triển khai kế hoạch kinh doanh 2025, ưu tiên nguồn lực cho các dự án trọng điểm quy mô lớn, sử dụng sản phẩm và công nghệ cốt lõi nhằm khẳng định vị thế dẫn đầu của Công ty ở các dự án cùng loại hoặc lớn hơn;

Chỉ đạo việc hoàn thành và công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2025, Báo cáo tài chính các Quý năm 2025;

Chỉ đạo Ban điều hành và các bộ phận liên quan triển khai, tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

Chỉ đạo, giám sát triển khai việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu cho theo chương trình lựa chọn cho người lao động, phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu;

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025, thay đổi Đăng ký doanh nghiệp...

Chỉ đạo, giám sát triển khai việc huy động nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty;

Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực cho đội ngũ nghiên cứu và phát triển phù hợp với định hướng chiến lược của Công ty; Đẩy mạnh công tác đào tạo nội bộ.



01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Quyết định của Chủ tịch HĐQT

Tỷ lệ thông qua 100%

02/01/2025	01-01/2025/NQ-HĐQT	Thông qua giao dịch giữa Công ty với người có liên quan	28/04/2025	07-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng BIDV
15/01/2025	02-01/2025/NQ-HĐQT	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	28/04/2025	08-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua triển khai việc sử dụng vốn nhân rồi
11/02/2025	02-02/2025/NQ-HĐQT	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng và chào bán cho cổ đông hiện hữu	05/06/2025	01-06/2025/NQ-HĐQT	Thông qua việc triển khai một số nội dung tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ
26/02/2025	03-02/2025/NQ-HĐQT	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	23/06/2025	02-06/2025/NQ-HĐQT	Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
04/03/2025	01-03/2025/NQ-HĐQT	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	10/07/2025	01-07/2025/NQ-HĐQT	Thông qua bảo lãnh thanh toán tại Ngân hàng TMCP thịnh vượng và phát triển
18/03/2025	02-03/2025/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung đăng ký tăng vốn điều lệ trên ĐKKD do hoàn thành đợt phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu	22/08/2025	01-08/2025/NQ-HĐQT	Thông qua tiếp tục phân phối cổ phiếu chưa đăng ký mua trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
27/03/2025	03-03/2025/NQ-HĐQT	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng Techcombank	25/08/2025	02-08/2025/NQ-HĐQT	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
02/04/2025	01-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	04/09/2025	01-09/2025/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung đăng ký tăng vốn điều lệ do hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu ESOP
04/04/2025	02-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua việc xử lý số cổ phiếu còn dư từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	15/09/2025	02-09/2025/NQ-HĐQT	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội
10/04/2025	05/2025/NQ-HĐQT	Thông qua việc mua cổ phần trong đợt tăng vốn của Công ty Cổ phần quản lý năng lượng thông minh	24/09/2025	03-09/2025/NQ-HĐQT	Thông qua triển khai chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2024
10/04/2025	03-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	06/10/2025	01-10/2025/QĐ-CTHĐQT	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2024
18/04/2025	04-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua nội dung đăng ký tăng vốn điều lệ trên ĐKKD do hoàn thành đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu	23/10/2025	02-10/2025/QĐ-CTHĐQT	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024
21/04/2025	05-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua phương án thay đổi sử dụng vốn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu	30/10/2025	03-10/2025/QĐ-CTHĐQT	Thông qua đăng ký tăng vốn điều lệ trên Đăng ký doanh nghiệp
23/04/2025	06-04/2025/NQ-HĐQT	Thông qua hạn mức tín dụng tại Ngân hàng TMCP Thịnh Vượng và Phát triển	01/12/2025	01-12/2025/NQ-HĐQT	Thông qua mua lại cổ phiếu ESOP của nhân viên nghỉ việc

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập

Năm 2025, Công ty có 02 thành viên HĐQT độc lập, tuân thủ theo quy định của pháp luật về số lượng thành viên HĐQT độc lập trong HĐQT. Các thành viên HĐQT độc lập đã đóng vai trò tích cực trong hoạt động của HĐQT tại Công ty. Các thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đóng góp các ý kiến quan trọng trong việc thông qua các quyết sách của HĐQT.

Báo cáo đánh giá của các thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT

HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của ĐHCĐ.

Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tận tâm và cẩn trọng trong việc đưa ra các quyết sách, định hướng chiến lược liên quan đến hoạt động của Công ty theo đúng thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ. Đồng thời, HĐQT không ngừng nâng cao tiêu chuẩn chất lượng, minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ các quy định pháp luật đối với công ty đại chúng/công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán trong năm 2025.

Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập kịp thời và thực hiện theo trình tự đã được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định liên quan khác. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp được ban hành trên cơ sở thảo luận và biểu quyết thông qua bởi các thành viên HĐQT theo đúng quy định. Biên bản cuộc họp được lập đầy đủ nội dung và có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp. Các quyết định do HĐQT ban hành đã giải quyết được các vấn đề quan trọng phát sinh trong công tác điều hành của Công ty. HĐQT cũng đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành một cách hiệu quả.



01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát

Các hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, cụ thể:

- ◆ Giám sát, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và việc thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;
- ◆ Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật;
- ◆ Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2024, 2025;
- ◆ Xem xét các Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;
- ◆ Xem xét các Báo cáo kết quả rà soát của Kiểm toán nội bộ gửi Ban lãnh đạo Công ty;
- ◆ Xem xét tình hình tài chính và một số chỉ tiêu kinh doanh, hoạt động tại các Công ty con mà ELCOM nắm cổ phần chi phối;
- ◆ Xem xét tình hình thực hiện mục tiêu doanh thu, thu tiền các Hợp đồng theo tháng/quý của Công ty;
- ◆ Rà soát, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty;
- ◆ Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông;
- ◆ Cử thành viên tham dự các buổi họp của HĐQT và một số cuộc họp điều hành khác;

Năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành 3 cuộc họp với sự tham dự đầy đủ của các thành viên, các nội dung họp chủ yếu gồm:

Trao đổi và đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động quản trị của HĐQT, Ban điều hành và việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ sau mỗi đợt rà soát định kỳ 6 tháng/lần.

Thống nhất các vấn đề cần lưu ý, khuyến nghị đối với Ban Lãnh đạo Công ty và Bộ phận.

Đánh giá việc lập Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024, 6 tháng đầu năm 2025.

Đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2024 và kế hoạch hoạt động 2025.

Thống nhất các nội dung đưa vào Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu nào cần phải thực hiện kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty trong năm 2025.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Công ty đã thực hiện công bố thông tin kịp thời theo quy định về của Luật chứng khoán và các quy định liên quan:

- ◆ Các giao dịch cổ phiếu ELC của người nội bộ, người quản lý và người có liên quan;
- ◆ Các Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm;
- ◆ Các Báo cáo quản trị công ty 6 tháng và hàng năm theo định kỳ;
- ◆ Các báo cáo về tình hình thực hiện phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần.
- ◆ Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

THƯỜNG NIÊN 2025

Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/4/2024 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025, Công ty đã thực hiện các việc sau:

Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thông qua phương thức thực hiện quyền đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024 (12.493.511 cổ phiếu)

Hoàn thành việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 25/4/2024 (4.163.848 cổ phiếu).

Hoàn thành phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025 (4.900.000 cổ phiếu).

Hoàn thành phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025 (5.241.467 cổ phiếu).

Thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2025 theo NQ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025;

Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi theo Phương án phân phối lợi nhuận 2024;

Thực hiện chi trả thu nhập cho HĐQT và BKS theo đúng Phương án đã thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025.

Hoàn thành việc đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty theo Tờ trình số 07/2025/TTr-HĐQT đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2025.

Quyết định đầu tư các Dự án Bất động sản theo phạm vi và nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện.

Đến hiện tại, các nội dung quyết nghị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã được Công ty thực hiện và hoàn thành.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính



Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành năm 2025

Bối cảnh chung về tình hình kinh tế, chính trị ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Năm 2025 là năm thế giới tiếp tục chứng kiến những biến động địa chính trị sâu sắc kèm theo những dịch chuyển cấu trúc kinh tế có tính chất dài hạn. Kinh tế Việt Nam năm 2025 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Chính phủ Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh chương trình chuyển đổi số quốc gia, xác định kinh tế số là một trong ba trụ cột tăng trưởng chiến lược giai đoạn 2025–2030. Các đề án về Chính phủ số, hạ tầng số dùng chung, cơ sở dữ liệu quốc gia, an ninh mạng và thanh toán điện tử tiếp tục nhận được đầu tư công và ưu tiên chính sách mạnh mẽ, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) tiếp tục là tâm điểm của nền kinh tế toàn cầu năm 2025 và thâm nhập sâu vào các lĩnh vực công nghiệp, tài chính, y tế và an ninh mạng. Đây là nền tảng tạo ra nhu cầu lớn đối với các sản phẩm, dịch vụ của ELCOM trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin và an ninh mạng. Đây vừa là cơ hội vừa là thách thức trực tiếp đối với các doanh nghiệp công nghệ như ELCOM.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Về cơ cấu HĐQT

Năm 2025, số thành viên HĐQT độc lập/tổng số thành viên HĐQT là 2/7 người và đa số là thành viên không điều hành, cơ cấu này đáp ứng yêu cầu quản trị công ty niêm yết theo quy định hiện hành.

Về công tác họp HĐQT

- ◆ HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường để thảo luận và thông qua các nghị quyết, quyết định quan trọng về chiến lược, đầu tư, nhân sự và tài chính.
- ◆ Thể thức và nội dung cuộc họp được thực hiện theo đúng các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Về định hướng chiến lược và đầu tư

- ◆ Phê duyệt kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2025; điều chỉnh mục tiêu kinh doanh theo diễn biến thị trường.
- ◆ Thông qua chủ trương đầu tư vào lĩnh vực bất động sản theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, mở rộng thêm danh mục đầu tư BĐS bên cạnh ngành cốt lõi.
- ◆ Hoạch định Chiến lược phát triển ELCOM giai đoạn 2026-2030 tập trung vào bốn trụ cột chính Công nghệ lõi - Con người chủ động - Tổ chức chuyên nghiệp - Tài chính vững mạnh, là kim chỉ nam để Ban điều hành xây dựng, triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2026 và các năm tiếp theo nhằm tiếp tục duy trì sự tăng trưởng cao và bền vững của Công ty.
- ◆ Thông qua việc mua cổ phần trong đợt tăng vốn của Công ty Cổ phần quản lý năng lượng thông minh.

Về quản trị nguồn vốn

- ◆ Phê duyệt hạn mức tín dụng và bảo lãnh thanh toán tại các Ngân hàng nhằm hỗ trợ nguồn vốn hoạt động cho các dự án trọng điểm.
- ◆ Thông qua và triển khai chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2024 và chào bán cho cổ đông hiện hữu; thông qua ngày chốt danh sách cổ đông và kết quả phát hành.
- ◆ Thông qua phương án thay đổi sử dụng vốn từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và triển khai sử dụng vốn nhàn rỗi.
- ◆ Hoàn tất đăng ký tăng vốn điều lệ lên 1.100.889.030.000 đồng tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

Về quản trị doanh nghiệp và tuân thủ

- ◆ Phê duyệt và ban hành các quy chế, quy trình nội bộ mới nhằm nâng cao chất lượng quản trị.
- ◆ Phê duyệt phát hành cổ phiếu ESOP (Employee Stock Option Plan); thông qua kết quả phát hành và xử lý mua lại cổ phiếu ESOP, đảm bảo tính công bằng và tuân thủ quy chế ESOP.
- ◆ Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, đảm bảo minh bạch thông tin và tuân thủ quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- ◆ Phê duyệt giao dịch giữa công ty và người có liên quan.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Đánh giá hoạt động của Ban Điều hành

Kết quả kinh doanh thực hiện

Doanh thu: Đạt 1.517,7 tỷ đồng, hoàn thành 130,8% kế hoạch và tăng trưởng ấn tượng 89,7% so với năm 2024. Đây là mức tăng trưởng cao, thể hiện khả năng chuyển hóa cơ hội thị trường thành kết quả tài chính cụ thể.

Lợi nhuận sau thuế: Đạt 128.5 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch 102% và tăng 29,5% so với năm 2024.

Triển khai các Mảng Kinh doanh cốt lõi

Giao thông thông minh (ITS):

Tận dụng triệt để làn sóng đầu tư công vào hạ tầng giao thông, tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu khi liên tiếp trúng thầu các dự án lớn thuộc cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 1, 2.

An ninh Quốc phòng

xuất khẩu thành công phần mềm sang thị trường EU ghi nhận dấu mốc chuyển mình đặt chân vào thị trường có tiêu chuẩn kỹ thuật và an ninh ở mức cao trên thế giới. Kết quả này là minh chứng thuyết phục cho công nghệ "Make by ELCOM" đã sẵn sàng cạnh tranh trên thị trường toàn cầu.

Viễn thông

Duy trì tăng trưởng ổn định, khẳng định vị thế đối tác tin cậy của các nhà mạng lớn trong bối cảnh hạ tầng 5G được toàn thị trường đẩy mạnh đầu tư.

Chuyển đổi số

Chủ động đón đầu chủ trương Chuyển đổi số quốc gia, hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm và sẵn sàng cho việc thương mại hóa trong thời gian tới.

Quyết liệt tái cấu trúc và tối ưu hóa vận hành

Với mục tiêu đưa ELCOM trở thành tập đoàn công nghệ hàng đầu Việt Nam, để đạt được mục tiêu này, ELCOM tiếp tục củng cố nền móng tổ chức - con người theo hướng chuyên nghiệp, chủ động và hiệu quả hơn:

Tái cấu trúc bộ máy nhân sự: hoàn thành tái cấu trúc bộ phận R&D vận hành theo mô hình tổ chức mới, nhằm quy chuẩn hóa các hoạt động nghiên cứu – phát triển, đồng thời tạo điều kiện cho các nhân sự tiềm năng được thể hiện năng lực, mở rộng không gian phát triển sự nghiệp; Tái cấu trúc Bộ phận Kỹ thuật Triển khai nhằm chuyên môn hóa và nâng cao hiệu suất, nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ, tối ưu nguồn lực, chuyên môn hóa từng mảng công việc, rõ ràng vai trò, chức năng, nhiệm vụ từng vị trí và bộ phận.

Chuẩn hóa quy trình: Triển khai số hóa quy trình, nghiệp vụ trên E-flow, sẵn sàng dữ liệu phục vụ việc ra quyết định kịp thời; chuẩn hóa luồng phối hợp triển khai dự án, giúp giảm chồng chéo và tăng hiệu quả phối hợp.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực và nâng cao năng lực cạnh tranh

Phát triển và nâng cao năng lực CBNV thông qua tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về sản phẩm, giải pháp và các quy định mới.

Gắn kết nhân tài: Triển khai chương trình ESOP, tạo động lực và cam kết đồng hành lâu dài, gắn liền lợi ích của người lao động với sự thành công của Công ty.

Nâng cao vị thế thương hiệu, tích cực triển khai các hoạt động đối ngoại, quảng bá hình ảnh Công ty thông qua việc tham gia và đạt giải thưởng trong các cuộc thi về sản phẩm, giải pháp công nghệ. Tổ chức các diễn đàn nhằm khẳng định vị thế là doanh nghiệp công nghệ tiên phong, mong muốn đồng hành lâu dài cùng các đối tác, nhà đầu tư trong giai đoạn phát triển tiếp theo.

Quản lý tài chính chủ động, thận trọng

Tăng cường quản lý công nợ và tối ưu hóa dòng tiền

Ban Điều hành đã chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi công nợ (lập kế hoạch và giám sát thực hiện), đặc biệt trong bối cảnh doanh thu tăng trưởng, đảm bảo dòng tiền hoạt động ổn định, giảm áp lực lên vốn lưu động và hạn chế tối đa rủi ro phát sinh nợ xấu, góp phần bảo toàn nguồn vốn cho Công ty. Đối với công nợ tồn đọng, quá hạn từ giai đoạn trước, Công ty vẫn duy trì thuê luật sư thực hiện các thủ tục pháp lý để bám sát thu hồi và có những chuyển biến đáng kể (năm 2025 đã thu được khoảng 19 tỷ đồng nợ quá hạn, khó đòi)

Tái cơ cấu danh mục đầu tư

Theo chỉ đạo của HĐQT, BĐH đã rà soát và xử lý các khoản đầu tư kém hiệu quả, trích lập dự phòng, cơ cấu khoản đầu tư, tập trung nguồn lực vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi, các dự án có tỷ suất sinh lời cao.

Chủ động kiểm soát rủi ro biến động lãi suất, tỷ giá

Sử dụng các công cụ tài chính để cố định tỷ giá khi thanh toán cho các nhà cung cấp nước ngoài và thu nợ từ các HĐ xuất khẩu, nhằm ổn định chi phí đầu vào, bảo vệ biên lợi nhuận và tránh được những tác động tiêu cực từ biến động lãi suất và tỷ giá.



01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

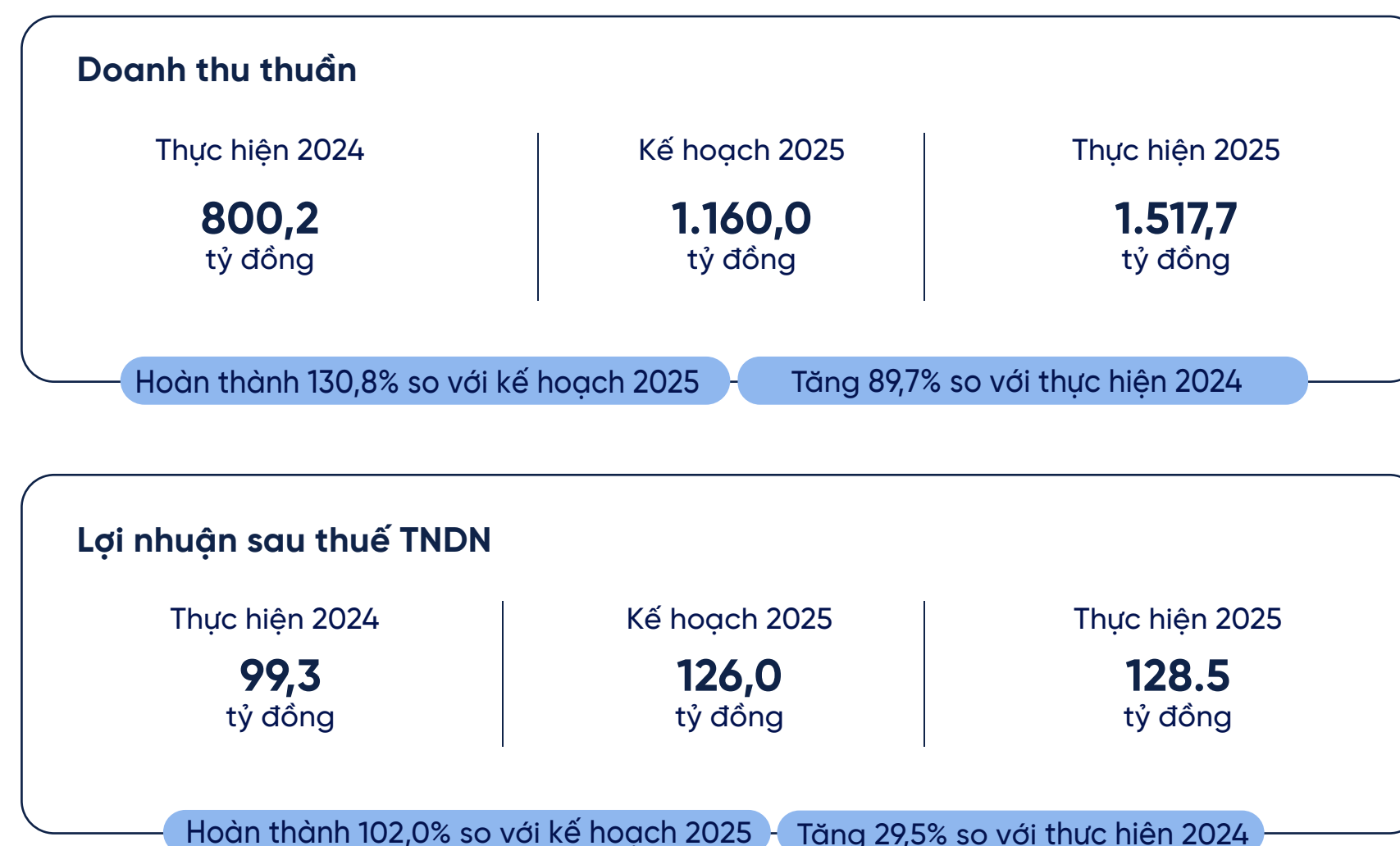
Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Giám sát công tác tài chính, kế toán của Công ty

BKS thực hiện kiểm tra hệ thống kiểm soát nội bộ, số liệu kinh doanh, tài chính của Công ty định kỳ 2 lần/năm, kết hợp cùng với xem xét, trao đổi về các nội dung thực hiện của Kiểm toán nội bộ. Các ý kiến, kiến nghị của Ban kiểm soát về BCTC, hoạt động kinh doanh, công tác quản trị được lập thành báo cáo gửi Ban lãnh đạo Công ty.

Báo cáo tài chính năm 2025 đã được TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM thực hiện kiểm toán và đưa ra ý kiến xác nhận về số liệu trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu. Các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất như sau:



Về kết quả kinh doanh

Năm 2025, doanh thu có mức tăng trưởng vượt kế hoạch ấn tượng. Doanh thu thuần đạt 1.517,7 tỷ đồng vượt kế hoạch 30,8% và tăng gần gấp đôi so với 2024 (+89,7%). Đây là kết quả tất yếu của việc hoàn thành triển khai các Hợp đồng mảng giao thông và viễn thông trọng điểm của năm, trong bối cảnh Nhà nước đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông thông minh như một phần của chương trình chuyển đổi số quốc gia.

Lợi nhuận sau thuế đạt 128.5 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch 102% và tăng 29,5% so với năm trước. Chi phí bán hàng và chi phí QLDN đều giảm nhẹ trong khi doanh thu tăng mạnh, cho thấy chi phí đã được kiểm soát tốt, góp phần vào kết quả hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận. Thu nhập tài chính thuần tăng 70,7% (từ 11,3 lên 19,3 tỷ đồng) cũng đóng góp tích cực vào kết quả chung của lợi nhuận.

Doanh thu tăng cao nhưng tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu có suy giảm so với năm 2024, do giai đoạn này Công ty đang tận dụng cơ hội chiếm lĩnh thị trường, tập trung triển khai các hợp đồng giao thông và viễn thông lớn, trong đó giá trị hàng hóa thiết bị chiếm tỷ trọng cao so với giá trị phần mềm và dịch vụ triển khai, lắp đặt tích hợp.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

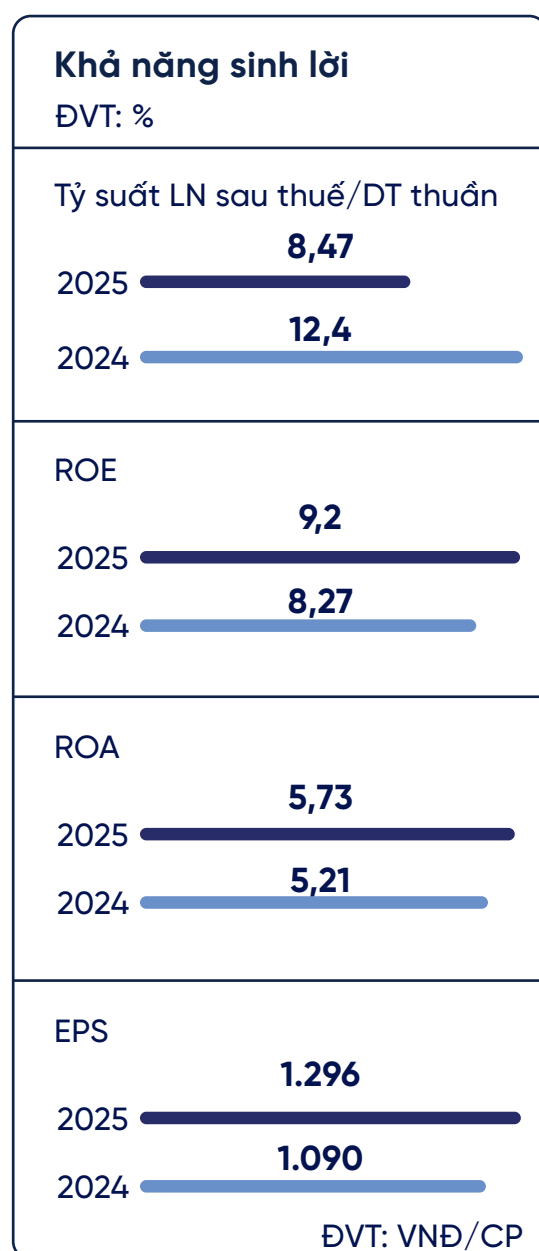
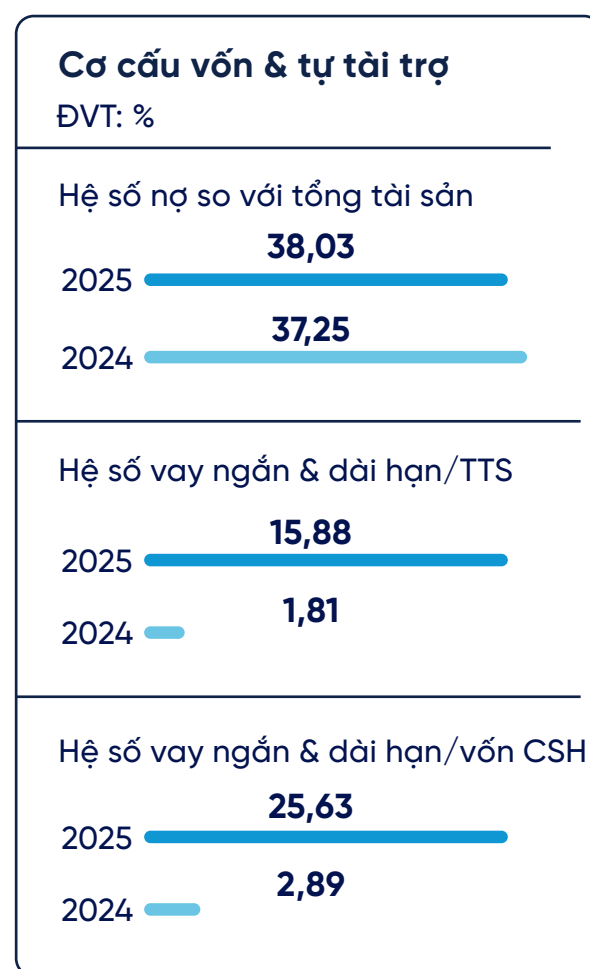
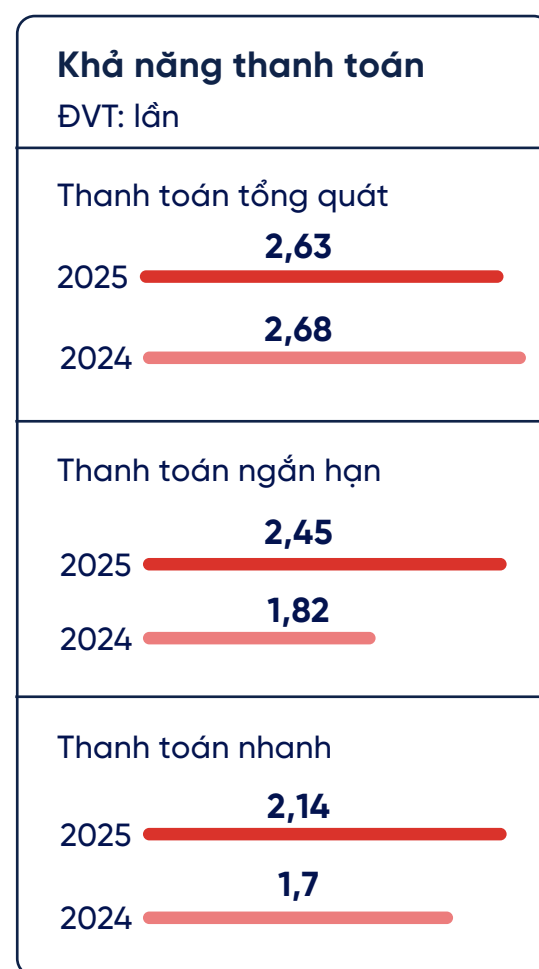
Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

STT	Chi tiêu	Năm 2025		Năm 2024	
		Dư tại 31/12 (tỷ đồng)	Tỷ lệ	Dư tại 31/12 (tỷ đồng)	Tỷ lệ
I.	Tổng tài sản	2.495,1	100,0%	1.990,0	100,0%
1.	Tài sản ngắn hạn	1.701,4	68,2%	1.184,5	59,5%
2.	Tài sản dài hạn	793,7	31,8%	805,5	40,5%
II.	Tổng nguồn vốn	2.495,1	100,00%	1.990,0	100,0%
1.	Nợ ngắn hạn	693,5	27,8%	650,90	32,7%
2.	Vay và nợ dài hạn	255,5	10,2%	90,44	4,5%
3.	Vốn chủ sở hữu	1.546,1	62,0%	1.248,68	62,8%
	<i>Trong đó: Lợi ích CĐ không kiểm soát</i>	194,8	7,8%	191,54	9,6%



Về tài sản, nguồn vốn

Tổng tài sản tăng từ 1.990 tỷ đồng lên 2.495 tỷ đồng (+25,4%) trong một năm, mức tăng đáng kể góp phần bởi tăng trưởng của doanh thu và tăng nguồn vốn chủ sở hữu. Cơ cấu tài sản tập trung chủ yếu ở Tài sản ngắn hạn (68,2%) với mức tăng 43% so với năm 2024, trong đó chủ yếu là phải thu ngắn hạn (40%), tiền và tương đương tiền, tiền gửi có kỳ hạn (16,7%). Tài sản dài hạn suy giảm nhẹ so với năm 2024, chủ yếu do giảm Tài sản dở dang dài hạn (giảm tỷ lệ hợp tác kinh doanh trong đầu tư Dự án BĐS), các khoản đầu tư/góp vốn vẫn đang được Công ty cơ cấu lại để tập trung cho các mảng kinh doanh cốt lõi và Dự án hiệu quả, có tiềm năng.

Nợ phải trả tăng khoảng 28% so với năm 2024, cơ cấu nợ đã chuyển dịch sang tăng Vay và Nợ dài hạn (do ảnh hưởng bởi khoản vay dài hạn đầu tư cho Dự án BĐS). Vốn chủ sở hữu vẫn chiếm tỷ trọng cao (62% tổng nguồn vốn), cho thấy Công ty không phụ thuộc quá nhiều vào nợ vay.

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Các chỉ tiêu cho thấy khả năng thanh toán nhanh và ngắn hạn tăng ~1,3 lần so với năm 2024 chủ yếu do tăng tiền và các khoản phải thu ngắn hạn. Hệ số nợ vay/ tổng tài sản và vốn chủ sở hữu tuy tăng so với năm 2024 nhưng vẫn trong ngưỡng an toàn. Hệ số nợ/tổng tài sản khoảng 38%, đây là tỷ lệ tương đối an toàn so với nhiều Công ty cùng ngành. Nợ phải trả tăng chủ yếu từ các khoản vay ngắn và dài hạn, trong năm phát sinh tăng khoản vay dài hạn đầu tư Dự án BĐS.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2025 giảm so với 2024 do các Hợp đồng lớn hoàn thành triển khai trong năm tập trung ở mảng giao thông và viễn thông, trong đó giá trị hàng hóa thiết bị chiếm tỷ trọng cao so với phần mềm và dịch vụ. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu bình quân và tài sản có tăng nhẹ, tuy nhiên vẫn chưa cao so với tỷ suất sinh lời kỳ vọng của ngành công nghệ.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Các hoạt động khác

- ◆ Công ty đã lập và công bố các Báo cáo tài chính định kỳ phù hợp với quy định của Luật kế toán, Luật chứng khoán và các quy định liên quan.
- ◆ Công ty đã kê khai bên liên quan, giao dịch liên kết theo đúng quy định.
- ◆ Hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông, giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và những người có liên quan của thành viên đó đã được rà soát đảm bảo các giao dịch trọng yếu được phê duyệt và trình bày phù hợp theo quy định về công khai lợi ích các bên liên quan.

Chi trả thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

- ◆ Công ty chi trả thù lao cho Ban kiểm soát năm 2025 theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, tổng thù lao chi trả cho các thành viên Ban kiểm soát trong năm là: 132 triệu đồng. Trong đó, Trưởng BKS là 60 triệu đồng và các thành viên BKS là 36 triệu đồng/thành viên.
- ◆ Các chi phí khác: chi đào tạo cập nhật kiến thức cho Ban Kiểm soát.

Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

- ◆ Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các phòng ban trong Công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.
- ◆ Thông qua các đợt rà soát và trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát đã đưa ý kiến đóng góp về hệ thống kiểm soát, quản trị rủi ro của Công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

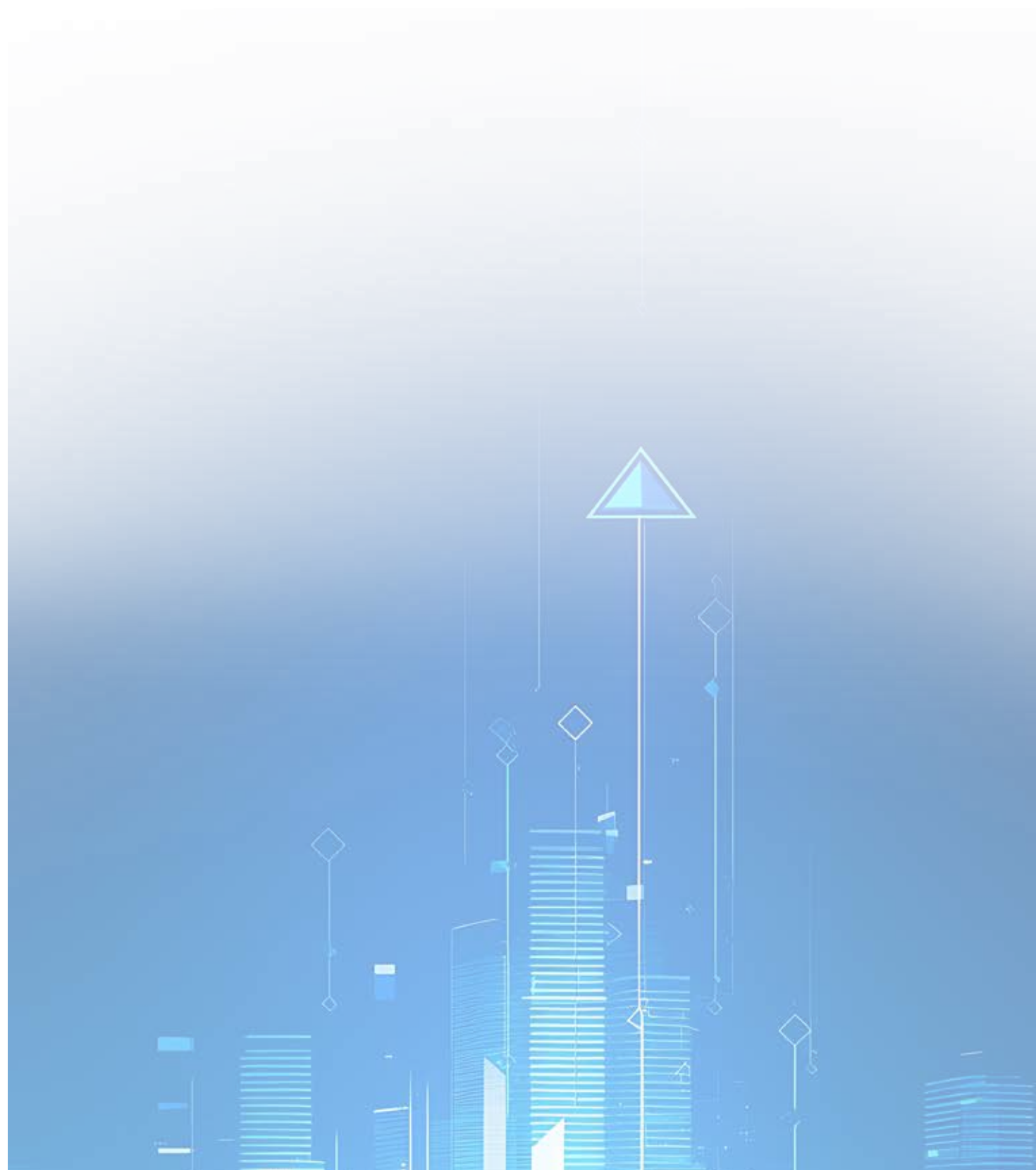
Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Kiến nghị, đề xuất

Năm 2026 là năm bản lề của chu kỳ phát triển kinh tế – xã hội 2026–2030, tuy nhiên, bối cảnh toàn cầu vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn, đặc biệt là các rủi ro đến từ xung đột địa chính trị, kéo theo sức ép thuế quan và sự gián đoạn của chuỗi cung ứng thương mại toàn cầu. Với ngành công nghệ, Chính phủ xác định năm 2026 là năm "tăng tốc bứt phá, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số". Đây là cơ hội chiến lược trực tiếp cho ELCOM phát triển các mảng ITS, an ninh mạng và chuyển đổi số, với nền tảng tài chính lành mạnh và định hướng chiến lược phù hợp với xu thế ngành. Ban Kiểm soát xin kiến nghị HĐQT và Ban điều hành một số nội dung sau để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị và duy trì tăng trưởng bền vững của Công ty:



Tăng cường quản lý công nợ

Các khoản phải thu chiếm tỷ trọng đáng kể tương ứng với mức tăng trưởng doanh thu trong năm, rủi ro thu hồi công nợ chậm có thể ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động kinh doanh của Công ty. Đề nghị Ban điều hành tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hệ thống giám sát, thúc đẩy thu hồi công nợ hàng tháng, các khoản nợ cũ quá hạn thanh toán, có tính chất khó đòi cần trích lập dự phòng nhất quán và thận trọng.

Chủ động ứng phó rủi ro biến động tỷ giá, lãi suất

Xây dựng dự báo dòng tiền (hàng tháng/quý), xác định nhu cầu vốn lưu động cần thiết để chủ động trong việc lựa chọn thời điểm và công cụ phòng ngừa rủi ro tỷ giá, đồng thời cân đối sử dụng vốn vay hợp lý, tối ưu.

Đầu tư phát triển nguồn nhân lực

Sự tăng trưởng nhanh về quy mô và hoạt động kinh doanh trong năm 2025, đòi hỏi Công ty cần xây dựng và đào tạo đội ngũ nhân sự chủ chốt có đủ năng lực và chuyên sâu để đảm bảo đà tăng trưởng này được duy trì một cách bền vững và nâng cao sức cạnh tranh trên thị trường, cũng như hiện thực hóa trụ cột "Con người chủ động" trong chiến lược 2026–2030 của Công ty.

Rà soát và đánh giá thường xuyên các khoản đầu tư

Tiếp tục xem xét các phương án thoái vốn, tái cấu trúc, hoặc thanh lý các khoản đầu tư kém hiệu quả, tập trung nguồn lực cho các Dự án có tiềm năng, giám sát chặt chẽ tiến độ và hiệu quả dòng tiền của các dự án mới, đồng thời trích lập dự phòng các khoản đầu tư có dấu hiệu tổn thất theo quy định, nhằm bảo vệ nguồn vốn của Công ty.

Đảm bảo an toàn thông tin và tuân thủ bảo vệ dữ liệu

Trong bối cảnh Chính phủ đẩy mạnh kinh tế số và các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày càng chặt chẽ, việc bảo vệ tài sản thông tin và dữ liệu của Công ty, khách hàng, đối tác có vai trò quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến uy tín thương hiệu và lợi thế cạnh tranh của Công ty. Ban điều hành xem xét rà soát và hoàn thiện chính sách an toàn thông tin phù hợp; xây dựng chương trình tuân thủ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân cho toàn Công ty; đánh giá định kỳ an toàn thông tin, rủi ro an ninh mạng trong hệ thống nội bộ Công ty và tại các hệ thống triển khai theo Hợp đồng/Dự án

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành và Ban Kiểm soát năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Chức vụ	Năm 2025 (đồng)	Lợi ích khác
1	Phan Chiến Thắng	Chủ tịch HĐQT	240.500.000	
2	Trần Hùng Giang	Thành viên HĐQT	171.479.500	
3	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	171.479.500	
4	Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch HĐQT	171.479.500	
5	Ngô Ngọc Hà	Thành viên HĐQT	398.400.000	
6	Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	120.000.000	
7	Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT	30.000.000	
8	Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên HĐQT	80.000.000	
9	Phạm Minh Thắng	Tổng Giám đốc	421.943.300	Quyền mua 829.400 CP ESOP, giá 10.000 đồng/cp
10	Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc	725.976.819	Quyền mua 825.000 CP ESOP, giá 10.000 đồng/cp
11	Đặng Thị Thanh Minh	Giám đốc tài chính	109.877.000	
12	Đậu Thị Lý	Kế toán trưởng	494.972.206	Quyền mua 71.800 CP ESOP, giá 10.000 đồng/cp
13	Ngô Kiều Anh	Trưởng BKS	359.033.000	Quyền mua 19.300 CP ESOP, giá 10.000 đồng/cp
14	Vũ Thị Ngân Hà	Thành viên BKS	332.515.426	Quyền mua 34.000 CP ESOP, giá 10.000 đồng/cp
15	Hoàng Thị Phương Thúy	Thành viên BKS	36.000.000	

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phan Chiến Thắng	Chủ tịch HĐQT	6.586.917	7,91%	8.899.513	8,08%	Mua cổ phiếu và Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
2	Phạm Minh Thắng	Tổng Giám đốc	430.802	0,52%	1.413.680	1,28%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
3	Trần Mi Ca	Anh trai ông Trần Hùng Giang TVHĐQT	18.380	0,0002%	5.518	0,01%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, bán cổ phiếu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch HĐQT	1.429.268	1,72%	1.571.491	1,43%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
5	Nguyễn Thị Minh Hạnh	Vợ ông Nguyễn Mạnh Hải Thành viên HĐQT	425.727	0,51%	356.235	0,32%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, bán cổ phiếu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
6	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Vợ ông Phan Chiến Thắng – Chủ tịch HĐQT	1.049.179	1,26%	1.321.963	1,20%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Vợ ông Ngô Ngọc Hà – Thành viên HĐQT	1.010.689	1,21%	1.273.467	1,16%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

STT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
8	Công ty TNHH đầu tư DT & T	Công ty do ông Phan Chiến Thắng Chủ tịch HĐQT sở hữu và ông Nguyễn Văn Hòa - người đại diện theo pháp luật	2.899.877	3,48%	3.769.868	3,42%	Mua cổ phiếu và thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, mua cổ phiếu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9	Lê Thị Thúy Loan	Vợ ông Trần Hùng Giang	170.199	0,002%	10.256	0,01%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, bán cổ phiếu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	Ngô Ngọc Hà	Thành viên HĐQT	3.915.726	4,70%	4.933.813	4,48%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
11	Trần Hùng Giang	Thành viên HĐQT	4.811.380	5,78%	5.838.943	5,30%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
12	Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc	20.498	0,02%	891.450	0,81%	Mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
13	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	4.698.657	5,64%	5.737.359	5,21%	Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
14	Ngô Kiều Anh	Trưởng BKS	1.752	0,002%	22.881	0,02%	Mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
15	Vũ Thị Ngân Hà	Thành viên BKS	3.000	0,003%	42.850	0,04%	Mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu
16	Đậu Thị Lý	Kế toán trưởng	6.000	0,01%	76.500	0,07%	Mua cổ phiếu ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)/ Số liệu này được tổng hợp theo BCTC năm 2025/
1	Công ty Cổ phần Datanova Việt Nam	Công ty con	0106659610 08/10/2014 Sở tài chính T.P Hà Nội	Tầng 5, Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Mua dịch vụ: 4.512.500.000 VNĐ Phải thu khách hàng* Phải trả người bán*
2	Công ty CP tập đoàn thương mại Hà Nội	Công ty con	0108804158, 28/06/2019 Sở tài chính T.P Hà Nội	Tầng 6, tòa nhà 8 tầng, 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, Hà Nội	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Mua dịch vụ: 12.391.056.000 VNĐ Lãi từ hợp tác đầu tư Quý 1,2/2025: 4.856.339.241 VNĐ Lãi từ hợp tác đầu tư Quý 4/2025: -4.856.339.241 VNĐ Phải thu khách hàng*
3	Công ty CP Công nghệ VFT	Công ty liên kết	0500233757 19/05/2017 Sở tài chính T.P Hà Nội	Đường 72, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Mua dịch vụ: 120.120.000 VNĐ
4	Công ty CP Công nghệ Vật liệu mới Bắc Kạn	Công ty liên kết	4700162684, 17/04/2009 Sở KH & ĐT Bắc Kạn	Số 91 Trần Hưng Đạo, tổ 1A, phường Đức Xuân, TP. Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Phải thu khách hàng* Phải thu khác*
5	Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Elcom	Công ty con	0103136549, 01/07/2010 Sở tài chính T.P Hà Nội	Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Trả trước cho người bán* Mua hàng hóa: 2.610.000.000 VNĐ
6	Công ty NPT Solutions INC	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT Phan Chiến Thắng	C4770408, 27/07/2021, Carlifonia	122 CitySquare, Invire, California, United States of America	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Mua dịch vụ: 784.290.000 VNĐ
7	Công ty CP đầu tư thương mại & phát triển dịch vụ Việt Nam	Công ty có liên quan của Phó Tổng Giám đốc – Nguyễn Văn Hòa	0108570277 03/01/2019 Sở tài chính T.P Hà Nội	Tầng 6, 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, Hà Nội	Năm 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Mua dịch vụ: 198.000.000 VNĐ Trả trước cho người bán*

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Trình bày chi tiết *

STT	Chỉ tiêu	31/12/2025 (VNĐ)	1/1/2025 (VNĐ)
1	Phải thu của khách hàng		
	Công ty CP tập đoàn Thương mại Hà Nội	8.645.433.472	19.372.840.072
	Công ty CP Datanova Việt Nam	0	700.547.570
	Công ty CP Công nghệ Vật liệu mới Bắc Kạn	0	597.770.779
2	Trả trước cho người bán		
	Công ty CP Datanova Việt Nam	0	3.000.000.000
	Công ty CP đầu tư thương mại & Phát triển dịch vụ Việt Nam	9.200.000.000	0
3	Phải thu khác		
	Công ty CP Công nghệ VLM Bắc Kạn	0	3.539.885.279
4	Phải trả người bán		
	Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Elcom	2.737.422.566	127.422.566

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Tên tổ chức/cá nhân

Công ty CP Hạ tầng Viễn thông CMC

Mối quan hệ liên quan với công ty

Ông Ngô Trọng Hiếu (em trai của ông Ngô Ngọc Hà – TVHĐQT) là người đại diện theo pháp luật của Công ty CP hạ tầng viễn thông CMC

Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp

0102900049, 05/09/2008, Sở tài chính T.P Hà Nội

Địa chỉ trụ sở chính

Tòa nhà CMC, Phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thời điểm giao dịch với công ty

Năm 2025

Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua

01-01/2025/NQ-HĐQT ngày 02/01/2025

Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)

Mua dịch vụ: 405.800.000

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

Báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát

Giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ trong năm 2025

Giao dịch giữa công ty với các bên liên quan

Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

04 Báo cáo tài chính

Hoạt động quan hệ nhà đầu tư

Công ty luôn cam kết thực hiện nguyên tắc minh bạch, công bằng trong việc công bố thông tin tới toàn thể cổ đông và các bên liên quan. Công tác công bố thông tin được thực hiện bởi người được ủy quyền theo quy định của pháp luật. Trong năm báo cáo, Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành và không phát sinh vi phạm liên quan đến nghĩa vụ công bố thông tin.

Thông tin của Công ty được công bố rộng rãi thông qua nhiều kênh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cổ đông và nhà đầu tư tiếp cận, bao gồm:

- Website chính thức của Công ty tại địa chỉ: <https://www.elcom.com.vn>
- Website của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) tại địa chỉ: <https://www.hsx.vn/vi/quan-ly-niem-yet/co-phieu/ELC/2441>
- Các phương tiện truyền thông đại chúng

Trong năm, Công ty đã tổ chức Diễn đàn Tầm nhìn và Chiến lược, tạo cơ hội để Ban Lãnh đạo trực tiếp trao đổi, chia sẻ với nhà đầu tư về định hướng phát triển và chiến lược kinh doanh của Công ty trong giai đoạn 5 năm tới.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tổ chức các buổi gặp gỡ, trao đổi với nhà đầu tư và cổ đông với sự tham gia của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc nhằm cập nhật tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thông qua các kênh truyền thông chính thống, đặc biệt là báo chí, ELCOM chủ động cung cấp thông tin và truyền tải thông điệp nhất quán, giúp nhà đầu tư tiếp nhận thông tin một cách đầy đủ, chính xác và có chọn lọc.

Hàng năm, Hội đồng quản trị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả và minh bạch. Các cuộc họp được triển khai theo chương trình nghị sự đã nêu trong thư mời họp. Công ty gửi đầy đủ tài liệu và thông tin liên quan tới các cổ đông, đồng thời công bố thông tin về cuộc họp trên website của HOSE để cổ đông có đủ thời gian nghiên cứu. Ít nhất 21 ngày trước ngày họp, thông báo mời họp và toàn bộ tài liệu Đại hội được công bố công khai trên website của ELCOM nhằm tạo điều kiện cho cổ đông chuẩn bị tham dự theo đúng quy định của pháp luật.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

A large, stylized number "04" in a blue gradient, with a horizontal line above and below it.

Báo cáo tài chính



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỆN THÔNG ELCOM
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

MỤC LỤC

<u>NỘI DUNG</u>	<u>Trang</u>
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng Cân đối kế toán hợp nhất	6 - 7
Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	8
Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	9 - 10
Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	11 - 50

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỆN THÔNG ELCOM
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghệ - Viện thông ELCOM trình bày Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Công nghệ - Viện thông ELCOM được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101435127 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/07/2003, đăng ký thay đổi các lần và thay đổi gần nhất lần thứ 35 ngày 14/11/2025 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp về việc tăng vốn điều lệ.

Tên tiếng anh: ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION.

Tên viết tắt: ELCOM CORP.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 35 ngày 14/11/2025 là 1.100.889.030.000 đồng (*Bằng chữ: Một nghìn một trăm tỷ, tám trăm tám mươi chín triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng*).

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên sàn HOSE với mã ELC.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong suốt năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Ông Phan Chiến Thắng	Chủ tịch
Ông Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch
Ông Trần Hùng Giang	Thành viên
Ông Ngô Ngọc Hà	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên (Bỏ nhiệm từ ngày 24/4/2025)
Ông Đỗ Minh Tiến	Thành viên (Miễn nhiệm từ ngày 24/4/2025)

Ban Kiểm soát

Bà Ngô Kiều Anh	Trưởng ban
Bà Vũ Thị Ngân Hà	Thành viên
Bà Hoàng Thị Phương Thúy	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Minh Thắng	Tổng Giám đốc
Ông Ngô Ngọc Hà	Phó Tổng Giám đốc (Thôi giữ chức vụ kể từ ngày 01/12/2025)
Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Theo nhận định của Ban Tổng Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất để Báo cáo tài chính hợp nhất không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc



Phạm Minh Thắng
Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

Số: 192/2026/BCKTHN-CPA VIETNAM-NV2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông**
Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM được lập ngày 26 tháng 3 năm 2026, từ trang 06 đến trang 50, bao gồm Bảng Cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2025, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán độc lập khác với Báo cáo kiểm toán ngày 26/3/2025 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Nguyễn Thị Mai Hoa
Phó Tổng Giám đốc
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2326-2023-137-1
 Giấy Ủy quyền số: 08/2026/UQ-CPA VIETNAM ngày 02/01/2026 của Chủ tịch HĐQT
 Thay mặt và đại diện
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM
 Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT
 Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

Nguyễn Thị Tiên
Kiểm toán viên
 Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 5276-2026-137-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

TÀI SẢN	MS	TM	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=100+120+130+140+150)	100		1.701.380.318.545	1.184.524.982.647
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	416.469.470.940	326.629.549.281
1. Tiền	111		134.571.470.940	187.129.549.281
2. Các khoản tương đương tiền	112		281.898.000.000	139.500.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		64.262.924.189	115.418.782.600
1. Chứng khoán kinh doanh	121	5.14	749.959.368	749.959.368
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122	5.14	(381.144.768)	(221.176.768)
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	63.894.109.589	114.890.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		996.076.190.389	661.842.022.220
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	769.897.202.469	627.626.911.601
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	69.040.318.706	26.472.717.399
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	5.5	125.059.397.555	28.862.800.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.6	122.629.118.831	65.594.394.259
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.7	(90.549.847.172)	(86.714.801.039)
IV. Hàng tồn kho	140	5.8	219.005.443.184	77.541.442.346
1. Hàng tồn kho	141		219.005.443.184	77.541.442.346
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.566.289.843	3.093.186.200
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.9	501.566.033	308.592.841
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		4.951.018.261	2.784.424.172
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.18	113.705.549	169.187
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+230+240+250+260)	200		793.683.503.449	805.507.280.307
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		138.188.553.512	62.785.789.957
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	5.4	13.000.000.000	13.000.000.000
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.6	125.188.553.512	49.785.789.957
II. Tài sản cố định	220		104.480.337.693	100.023.652.514
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.10	91.624.741.959	83.805.600.580
- Nguyên giá	222		146.335.156.441	126.762.705.590
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(54.710.414.482)	(42.957.105.010)
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.11	12.855.595.734	16.218.051.934
- Nguyên giá	228		20.132.434.934	20.132.434.934
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.276.839.200)	(3.914.383.000)
III. Bất động sản đầu tư	230	5.12	7.506.445.322	7.963.544.042
1. Nguyên giá	231		18.171.592.354	18.171.592.354
2. Giá trị hao mòn lũy kế	232		(10.665.147.032)	(10.208.048.312)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		141.110.562.421	216.211.864.296
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.13	141.110.562.421	216.211.864.296
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	5.14	103.344.580.909	108.743.512.767
2. Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh	252		30.290.521.564	36.947.468.422
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		79.036.510.000	77.073.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	254		(5.982.450.655)	(5.276.955.655)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		299.053.023.592	309.778.916.731
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9	298.887.071.775	309.032.571.278
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	5.15	165.951.817	746.345.453
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	270		2.495.063.821.994	1.990.032.262.954



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 01 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

	MS	TM	31/12/2025	01/01/2025
			VND	VND
NGUỒN VỐN				
C- NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300		948.983.966.999	741.349.157.279
I. Nợ ngắn hạn	310		693.480.545.605	650.904.888.723
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.16	300.232.497.958	443.447.980.646
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.17	108.187.719.496	117.645.831.417
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.18	24.231.983.869	27.936.519.132
4. Phải trả người lao động	314		9.156.070.399	7.122.094.916
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.19	8.765.230.802	5.862.619.033
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.20	3.874.821.867	1.669.579.388
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.21	5.611.256.191	4.350.534.501
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.22	226.093.019.518	36.072.675.525
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.23	680.184.597	1.635.651.757
12. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		6.647.760.908	5.161.402.408
II. Nợ dài hạn	330		255.503.421.394	90.444.268.556
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.21	8.036.956.547	7.579.247.973
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.22	170.118.795.110	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	5.24	62.241.382.018	64.483.485.315
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342	5.23	15.106.287.719	18.381.535.268
D- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.546.079.854.995	1.248.683.105.675
I- Vốn chủ sở hữu	410	5.25	1.546.079.854.995	1.248.683.105.675
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		1.100.889.030.000	832.900.770.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		1.100.889.030.000	832.900.770.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		(281.100.000)	-
4. Cổ phiếu quỹ	415		(144.000.000)	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	10.410.255.576
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		5.200.000.000	5.200.000.000
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		245.558.353.532	208.630.508.357
- LNST chưa phân phối lũy kế	421a		118.380.421.625	119.932.832.498
- đến cuối kỳ trước				
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		127.177.931.907	88.697.675.859
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		194.857.571.463	191.541.571.742
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300+400)	440		2.495.063.821.994	1.990.032.262.954

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

Người lập biểu

Chu Hồng Hạnh

Kế toán trưởng

Đậu Thị Lý

Tổng Giám đốc

Phạm Minh Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 02 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2025	Năm 2024
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	1.517.735.622.129	800.145.221.381
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10		1.517.735.622.129	800.145.221.381
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	1.247.567.249.603	555.950.402.751
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		270.168.372.526	244.194.818.630
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	38.693.996.716	24.383.142.515
7. Chi phí tài chính	22	6.4	19.312.111.516	13.029.480.489
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		15.855.211.116	3.038.829.759
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		(5.839.636.686)	4.408
9. Chi phí bán hàng	25	6.5	47.368.499.076	49.078.056.131
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.5	85.201.152.485	88.557.070.474
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20+(21-22)+24-(25+26)}	30		151.140.969.479	117.913.358.459
12. Thu nhập khác	31	6.6	2.413.129.755	2.368.974.224
13. Chi phí khác	32	6.6	1.101.686.923	5.253.433.926
14. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40	6.6	1.311.442.832	(2.884.459.702)
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		152.452.412.311	115.028.898.757
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.7	26.059.812.780	17.803.182.605
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.8	(2.102.564.775)	(2.027.052.010)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		128.495.164.306	99.252.768.162
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		127.646.931.907	95.447.675.859
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		848.232.399	3.805.092.303
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	1.296	1.090

Người lập biểu

Chu Hồng Hạnh

Kế toán trưởng

Đậu Thị Lý

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc

Phạm Minh Thắng



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 03 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

CHỈ TIÊU	MS TM	Năm 2025	Năm 2024
		VND	VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	152.452.412.311	115.028.898.757
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐS đầu tư	02	15.918.662.031	12.492.410.093
- Các khoản dự phòng	03	469.794.424	25.704.463.448
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	(2.297.391.327)	(1.797.526.516)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(23.421.810.981)	(17.936.966.297)
- Chi phí lãi vay	06	15.855.211.116	3.038.829.759
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	(8.250.000.000)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	158.976.877.574	128.280.109.244
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(326.228.850.142)	133.234.158.774
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(151.165.991.599)	11.001.902.986
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	44.683.004.540	(132.367.484.667)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	9.952.526.311	13.906.398.826
- Tăng giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	(26.638.430)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(15.855.211.116)	(3.093.841.935)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(21.824.772.859)	(7.405.573.679)
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	(3.513.641.500)	(3.464.326.657)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(304.976.058.791)	140.064.704.462
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21	(214.589.559.109)	(26.444.208.556)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	86.528.600.647	249.800.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(209.318.507.144)	(175.047.500.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	161.517.800.000	128.484.700.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	(1.963.510.000)	(8.458.800.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	20.219.900.000	67.689.960.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	19.069.005.608	11.239.108.334
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(138.536.269.998)	(2.286.940.222)

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 03 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

CHỈ TIÊU	MS TM	Năm 2025	Năm 2024
		VND	VND
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	174.144.010.000	10.000.000.000
2. Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	(144.000.000)	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	819.050.815.711	192.296.678.442
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34	(458.911.676.608)	(198.680.039.432)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(653.566.880)	(1.005.622.330)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	533.485.582.223	2.611.016.680
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)	50	89.973.253.433	140.388.780.920
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	326.629.549.281	186.196.786.544
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(133.331.774)	43.981.817
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70 5.1	416.469.470.940	326.629.549.281

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

Người lập biểu

Chu Hồng Hạnh

Kế toán trưởng

Đặng Thị Lý

Tổng Giám đốc

Phạm Minh Thắng



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

1.1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101435127 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/07/2003, đăng ký thay đổi các lần và thay đổi gần nhất lần thứ 35 ngày 14/11/2025 do Phòng Đăng ký kinh doanh và Tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính thành phố Hà Nội cấp về việc tăng vốn điều lệ.

Tên tiếng anh: ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION.

Tên viết tắt: ELCOM CORP.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 35 ngày 14/11/2025 là 1.100.889.030.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn một trăm tỷ, tám trăm tám mươi chín triệu, không trăm ba mươi nghìn đồng).

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên sàn HOSE với mã ELC.

Số lao động tại ngày 31/12/2025 của Công ty và Công ty con là 285 người (Tại ngày 31/12/2024 là 261 người).

1.2. Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

- Sản xuất phần mềm máy tính, chuyển giao công nghệ thông tin, lắp đặt các hệ thống, dây chuyền công nghệ cao;
- Tư vấn các hệ thống thông tin, hệ thống tự động hóa và các hệ thống điện tử viễn thông;
- Dịch vụ thông tin giải trí với phát thanh, truyền hình, báo chí;
- Dịch vụ cho thuê văn phòng, cho thuê nhà phục vụ các mục đích kinh doanh, cho thuê tài sản;
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

Hoạt động kinh doanh chính trong năm: Sản xuất phần mềm, lắp đặt các hệ thống, dây chuyền công nghệ cao.

1.3. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

1.4. Cấu trúc doanh nghiệp

Tại ngày 31/12/2025, Công ty có các đơn vị phụ thuộc, Công ty con, Công ty liên kết như sau:

Các đơn vị trực thuộc Công ty bao gồm:

Table with 3 columns: Tên, Địa chỉ, Hoạt động kinh doanh chính. Rows include Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, Văn phòng đại diện Đà Nẵng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

1.4. Cấu trúc doanh nghiệp (Tiếp theo)

Công ty đầu tư vào Công ty con và các Công ty liên kết như sau:

Table with 6 columns: Tên, Địa chỉ, Hoạt động kinh doanh chính, Tỷ lệ góp vốn, Tỷ lệ lợi ích, Tỷ lệ biểu quyết. Rows include Công ty con trực tiếp (Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Elcom, Công ty Cổ phần Datanova Việt Nam, Công ty Cổ phần Elcom Prime, Công ty Cổ phần Tập đoàn thương mại Hà Nội (i), Công ty Cổ phần Máy tính và Truyền thông Việt Nam) and Công ty con gián tiếp (Công ty CP đầu tư Smartek, Công ty Cổ phần Datanova Việt Nam) and Công ty liên kết (Công ty CP Công nghệ VLM Bắc Kạn (ii), Công ty CP Công nghệ VFT (iii)).

- (i) Đến ngày 08/01/2026, Hội đồng Quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 04-01/2026/NQ-HDQT thông qua việc tăng tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thương mại Hà Nội, số cổ phần nhận chuyển nhượng dự kiến tối đa là 2.160.000 cổ phần, tổng số cổ phần ELCOM dự kiến sở hữu sau khi nhận chuyển nhượng tối đa là 10.200.000 cổ phần (chiếm 85% vốn Điều lệ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Thương mại Hà Nội).
(ii) Đến ngày 12/03/2026, Hội đồng Quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 01-03/2026/NQ-HDQT thông qua việc chấm dứt tư cách Công ty liên kết đối với Công ty Cổ phần Công nghệ Vật liệu mới Bắc Kạn do Công ty Cổ phần Công nghệ Vật liệu mới Bắc Kạn đã hoàn tất thủ tục giải thể.
(iii) Bao gồm tỷ lệ sở quyền biểu quyết trực tiếp của Công ty mẹ là 34% và tỷ lệ quyền biểu quyết thông qua Công ty con là Công ty Cổ phần Máy tính và Truyền thông Việt Nam là 15%.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

1.5 Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính hợp nhất

Tổng Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành, do đó, thông tin và số liệu trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là có thể so sánh được.

2. KỶ KẾ TOÁN, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

3. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

3.1 Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014; Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014.

3.2 Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất:

Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập phù hợp với Thông tư 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn phương pháp lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất, cụ thể:

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty và Báo cáo tài chính của Công ty do Công ty kiểm soát (các Công ty con) được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Việc kiểm soát này đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các Công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các Công ty này.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các Công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở Công ty con đó.

Trong trường hợp cần thiết, Báo cáo tài chính của các Công ty con được điều chỉnh để các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty và các Công ty con là giống nhau.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa các Công ty trong cùng Công ty được loại bỏ khi hợp nhất Báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của Công ty con hợp nhất được xác định là một chỉ tiêu riêng biệt tách khỏi phần vốn chủ sở hữu của cổ đông của Công ty mẹ. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại Công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất (Tiếp theo)

Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của Công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua Công ty con. Bất kỳ khoản phụ trội nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận là lợi thế kinh doanh. Bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản mua được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ kế toán phát sinh hoạt động mua Công ty con.

Ước tính kế toán

Việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập Báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

Nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

Nguyên tắc kế toán các khoản đầu tư tài chính

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi các khoản cho vay của Công ty được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

Các khoản đầu tư vào Công ty liên doanh liên kết và đầu tư khác

Các khoản đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh mà trong đó Công ty có ảnh hưởng đáng kể được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản đầu tư khác: Được ghi nhận theo phương pháp giá gốc, bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư.

Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư

Dự phòng giảm giá của các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác và đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được thực hiện khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Nguyên tắc kế toán nợ phải thu

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được đánh giá và xem xét lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và gặp khó khăn trong việc thu hồi, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Nguyên tắc kế toán hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc, trong trường hợp giá gốc hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung (nếu có), để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh. Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên. Giá xuất kho được tính theo phương pháp đích danh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập khi có những bằng chứng tin cậy về sự suy giảm của giá trị thuần có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho.

Nguyên tắc kế toán và khấu hao Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được phân ánh theo giá gốc, trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà cửa và vật kiến trúc	04 - 45
Máy móc và thiết bị	03 - 25
Thiết bị dụng cụ quản lý	03 - 10
Phương tiện vận tải	06 - 15
Tài sản cố định hữu hình khác	04 - 08

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi, lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập khác hay chi phí khác trong năm.

Nguyên tắc kế toán và khấu hao Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình của Công ty là Phần mềm vi tính được ghi nhận ban đầu theo giá mua trừ giá trị hao mòn lũy kế. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng với thời gian hữu dụng ước tính từ 03 - 08 năm.

Nguyên tắc kế toán và khấu hao Bất động sản đầu tư

Nguyên giá của bất động sản đầu tư bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của của các khoản khác đưa ra trao đổi để có được bất động sản đầu tư tính tới thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành Bất động sản đầu tư đó.

Các chi phí liên quan đến Bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu phải được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho Bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá Bất động sản đầu tư.

Bất động sản đầu tư cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	Số năm
Nhà cửa và vật kiến trúc	25

Đối với bất động sản đầu tư chờ tăng giá, Công ty có quyết định ngừng khấu hao.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Nguyên tắc kế toán Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm chi phí dịch vụ và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Nguyên tắc kế toán thuế Thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại là thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được hoãn lại trong tương lai tính trên các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại: Được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán. Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất thu nhập hiện hành là 20%.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả là thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp trong tương lai tính trên các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất thuế thu nhập hiện hành là 20%.

Nguyên tắc kế toán chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty bao gồm các chi phí sau:

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Chi phí sửa chữa, cải tạo văn phòng và chi phí khác

Chi phí sửa chữa, cải tạo văn phòng và chi phí khác có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Nguyên tắc kế toán Nợ phải trả

Các khoản Nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Các khoản Nợ phải trả bao gồm phải trả người bán, phải trả nợ vay và các khoản phải trả khác là các khoản Nợ phải trả được xác định gần như chắc chắn về giá trị và thời gian và được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán, được phân loại như sau:

- Phải trả người bán: Gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản giữa Công ty và người bán (là đơn vị độc lập với Công ty, gồm cả các khoản phải trả giữa Công ty và Công ty liên doanh, liên kết).
- Phải trả khác: Gồm các khoản phải trả không mang tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa chi nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí.

Công ty ghi nhận chi phí phải trả theo các nội dung chi phí chính sau:

- Chi phí lãi vay;
- Chi phí phải trả khác.

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu chưa thực hiện

Doanh thu chưa thực hiện gồm: doanh thu nhận trước (như: số tiền thu trước của khách hàng trong nhiều kỳ kế toán về cho thuê tài sản, cơ sở hạ tầng); không bao gồm: tiền nhận trước của người mua mà Công ty chưa cung cấp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; doanh thu chưa thu được tiền của hoạt động cho thuê tài sản, cung cấp dịch vụ nhiều kỳ.

Doanh thu nhận trước được phân bổ theo phương pháp đường thẳng căn cứ trên số kỳ đã thu tiền trước.

Nguyên tắc ghi nhận vay và nợ phải trả thuê tài chính

Bao gồm các khoản tiền vay, nợ thuê tài chính, không bao gồm các khoản vay dưới hình thức phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi có điều khoản bắt buộc bên phát hành phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai.

Công ty theo dõi các khoản vay và nợ thuê tài chính chi tiết theo từng đối tượng nợ và phân loại ngắn hạn và dài hạn theo thời gian trả nợ.

Chi phí liên quan trực tiếp đến khoản vay được ghi nhận vào chi phí tài chính, ngoại trừ các chi phí phát sinh từ khoản vay riêng cho mục đích đầu tư, xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì được vốn hóa theo Chuẩn mực kế toán Chi phí đi vay.

Nguyên tắc ghi nhận và vốn hóa các khoản chi phí đi vay

Tất cả các chi phí lãi vay được ghi nhận vào Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh, trừ khi được vốn hóa theo quy định của Chuẩn mực kế toán "Chi phí đi vay".

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận các khoản dự phòng phải trả

Giá trị được ghi nhận của một khoản dự phòng phải trả là giá trị được ước tính hợp lý nhất về khoản tiền sẽ phải chi để thanh toán nghĩa vụ nợ hiện tại tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm hoặc tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

Chỉ những khoản chi phí liên quan đến khoản dự phòng phải trả đã lập ban đầu mới được bù đắp bằng khoản dự phòng phải trả đó.

Khoản chênh lệch giữa số dự phòng phải trả đã lập ở kỳ kế toán trước chưa sử dụng hết lớn hơn số dự phòng phải trả lập ở kỳ Báo cáo được hoàn nhập ghi giảm chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khoản chênh lệch lớn hơn của khoản dự phòng phải trả về bảo hành công trình xây lắp được hoàn nhập vào thu nhập khác trong kỳ.

Các khoản dự phòng phải trả của Công ty bao gồm dự phòng bảo hành sản phẩm hàng hóa, dự phòng bảo hành công trình.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn/hoặc nhỏ hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Lợi nhuận chưa phân phối xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh sau thuế thu nhập doanh nghiệp và việc phân phối lợi nhuận.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty được trích chia cổ tức cho các cổ đông sau khi được phê duyệt bởi Hội đồng cổ đông tại Đại hội thường niên của Công ty và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu, thu nhập khác

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Đối với doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng Cân đối kế toán hợp nhất; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Đối với tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia và thu nhập khác: Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ hoạt động trên và được xác định tương đối chắc chắn.

Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán

Bao gồm giá vốn của hàng hóa, dịch vụ trong kỳ được ghi nhận phù hợp với doanh thu trong năm.

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính

- Chi phí đi vay: Ghi nhận hàng tháng căn cứ trên khoản vay, lãi suất vay và số ngày vay thực tế.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (Tiếp theo)

Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (hoặc thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp): Là tổng chi phí thuế thu nhập hiện hành (hoặc thu nhập thuế thu nhập hiện hành) khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của một kỳ.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành: Là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập chịu thuế trong kỳ và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành. Thuế thu nhập hiện hành được tính dựa trên thu nhập chịu thuế và thuế suất áp dụng trong kỳ tính thuế. Khoản thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch giữa lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế theo chính sách thuế hiện hành.

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% trên thu nhập chịu thuế. Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đối với các cổ phiếu phổ thông được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông cho số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm.

Báo cáo bộ phận

Bộ phận là thành phần có thể phân biệt được của Công ty tham gia vào việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan (*bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh*), hoặc vào việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể (*bộ phận theo khu vực địa lý*) mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác. Ban Tổng Giám đốc cho rằng Công ty hoạt động trong các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là Sản xuất phần mềm; Kinh doanh vật tư, thiết bị dự án viễn thông; Kinh doanh bất động sản và cung cấp dịch vụ (*cho thuê văn phòng, cho thuê hạ tầng kỹ thuật, đào tạo,...*) trong một bộ phận theo khu vực địa lý duy nhất là Việt Nam. Báo cáo bộ phận sẽ được lập theo lĩnh vực kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

5.1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Tiền mặt	2.406.177.961	2.048.759.214
Tiền gửi ngân hàng	132.165.292.979	185.080.790.067
Các khoản tương đương tiền (i)	281.898.000.000	139.500.000.000
Tổng	416.469.470.940	326.629.549.281

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn không quá 03 tháng tại các Ngân hàng thương mại với lãi suất 3,6%/năm đến 4,75%/năm.

5.2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Ngắn hạn	63.894.109.589	63.894.109.589	114.890.000.000	114.890.000.000
Tiền gửi có kỳ hạn (i)	63.894.109.589	63.894.109.589	114.890.000.000	114.890.000.000
Tổng	63.894.109.589	63.894.109.589	114.890.000.000	114.890.000.000

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn từ 06 tháng đến 12 tháng tại các ngân hàng thương mại với lãi suất từ 4,7% đến 6,2%/năm.

5.3. Phải thu khách hàng

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	769.897.202.469	627.626.911.601
Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội Viettel	182.086.071.978	128.481.424.163
Công ty TNHH thu phí tự động VETC (i)	28.757.184.348	44.632.715.176
Interlabs Pte.Ltd	45.701.441.700	96.178.000.000
Hudson Capital Holding Limited	56.395.483.065	42.183.420.231
Comverse Network Limited	53.729.572.589	36.471.497.396
Công an tỉnh Phú Thọ	82.196.089.420	-
Các đối tượng khác	321.031.359.369	279.679.854.635
Tổng	769.897.202.469	627.626.911.601

Trong đó:

Phải thu khách hàng là các bên liên quan

(Chi tiết tại Thuyết minh 7.1)

(i) Tại ngày 31/12/2025, trong tổng số dư đối với Công ty TNHH thu phí tự động VETC có 28.757.184.348 đồng đã quá hạn thanh toán. Tuy nhiên, khoản công nợ quá hạn này đã được thỏa thuận theo Quyết định Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 83/2023/QĐST-KDTM ngày 19/09/2023 và hai bên có cam kết lộ trình thanh toán từ tháng 10/2023 đến tháng 09/2026. Đến thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Công ty TNHH thu phí tự động VETC vẫn đang thanh toán theo đúng lộ trình cam kết.

- 597.770.779



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.4. Trả trước cho người bán

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	69.040.318.706	26.472.717.399
Oscilloquartz S.A	-	4.734.742.962
Microtech Plus Inc	33.664.515.747	-
Công ty Cổ phần Đầu tư TM& PT Dịch vụ Việt Nam	9.200.000.000	-
Các đối tượng khác	26.175.802.959	21.737.974.437
Dài hạn	13.000.000.000	13.000.000.000
Ông Trần Hùng Giang (i)	4.030.000.000	4.030.000.000
Ông Ngô Ngọc Hà (i)	2.990.000.000	2.990.000.000
Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy (i)	5.980.000.000	5.980.000.000
Tổng	82.040.318.706	39.472.717.399
<i>Trong đó:</i>		
<i>Trả trước người bán là các bên liên quan</i>	<i>22.200.000.000</i>	<i>13.000.000.000</i>
<i>(Chi tiết tại Thuyết minh 7.1)</i>		

(i) Đây là khoản ứng trước cho các cá nhân là chủ sở hữu của các lô đất thuộc “Dự án xây dựng khu dịch vụ cửa hàng giới thiệu sản phẩm và siêu thị tại phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội”. Theo biên bản thỏa thuận hợp tác số 31/222/BBTT-ELCOM ngày 31/12/2022, các bên thống nhất thời gian hợp tác tiếp tục từ ngày 31/12/2022 đến ngày 31/12/2028. Sau thời gian nêu trên, nếu dự án không được triển khai vì bất kỳ lý do gì thì các bên cùng nhau thống nhất phương án để chuyển đổi mục đích dự án trên tinh thần hợp tác giữa các bên và nếu không có phương án thay thế, các cá nhân trên phải hoàn lại vô điều kiện phần tạm ứng theo Biên bản thỏa thuận hợp tác đầu tư ngày 25/10/2008.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.5. Phải thu về cho vay

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị ghi sổ	Dự phòng	Giá trị ghi sổ	Dự phòng
Ngắn hạn	125.059.397.555	-	28.862.800.000	-
Công ty Cổ phần Tấn Phát	-	-	6.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Thương mại Đại Cát (i)	18.000.000.000	-	5.862.800.000	-
Ông Trần Phương Đông	-	-	17.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH (ii)	85.059.397.555	-	-	-
Công ty Cổ phần Giải pháp Giao thông thông minh Việt Nam (iii)	22.000.000.000	-	-	-
Tổng	125.059.397.555	-	28.862.800.000	-

(i) Hợp đồng vay vốn số 01/2025/ELC-DAICAT ngày 15/08/2025 giữa bên cho vay Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom và bên vay Công ty Cổ phần Thương mại Đại Cát; Số tiền vay: 18.000.000.000 đồng; Mục đích vay: Bổ sung hoạt động sản xuất kinh doanh của bên vay; Thời hạn vay: 09 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên của khoản vốn vay; Lãi suất cố định: 6%/năm. Khoản vay không có tài sản bảo đảm.

(ii) Hợp đồng vay vốn số 01/HDVV/ELCOM-MBH ngày 02/01/2025 giữa bên cho vay Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom và bên vay Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH; Số tiền vay: 85.059.397.555 đồng; Mục đích vay: Thanh toán đợt 1 khoản thanh toán thứ hai của hợp đồng chuyển nhượng một phần Dự án số 07/2024/THT-ELCOM-MBH/PTC-HICCI; Tài sản đảm bảo: Thẻ chấp cổ phần Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên của khoản vốn vay; Lãi suất: 10,5%/năm;

(iii) Bao gồm 02 hợp đồng sau:

- Khoản phải thu theo hợp đồng vay vốn số 01/2025/ELC - ITS ngày 26/06/2025 và Phụ lục số 01 ngày 27/12/2025 giữa Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom và Công ty CP Giải pháp Giao thông Thông Minh Việt Nam. Số gốc vay: 12.000.000.000 VND với mục đích vay là bổ sung vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Giải pháp Giao thông Thông Minh Việt Nam. Thời gian cho vay đến ngày 30/4/2026, lãi suất cho vay cố định 5.5%/năm. Khoản vay không có tài sản bảo đảm.

- Hợp đồng vay vốn số 01/2025/SMT-ITS ngày 29/12/2025 giữa Công ty Cổ phần Đầu tư Smartek (Bên cho vay) và Công ty Cổ phần Giải pháp Giao thông thông minh Việt Nam (Bên vay) với số tiền: 10.000.000.000 đồng. Mục đích vay: bổ sung hoạt động sản xuất kinh doanh của Bên vay. Thời gian vay: 09 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên của khoản vay. Lãi suất: cố định 5,5%/năm.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.6 Phải thu khác

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị ghi sổ	Dự phòng	Giá trị ghi sổ	Dự phòng
Ngắn hạn	122.629.118.831	(2.758.459.769)	65.594.394.259	(6.298.345.048)
Ký cược, ký quỹ	34.384.195.852	-	35.196.796.647	-
Tạm ứng	15.928.887.596	-	9.566.258.441	-
Phải thu khác	72.316.035.383	(2.758.459.769)	20.831.339.171	(6.298.345.048)
- <i>Lãi dự thu</i>	<i>3.554.091.681</i>	-	<i>4.635.853.615</i>	-
- <i>Hà Quốc Vương</i>	-	-	<i>6.943.400.000</i>	-
- <i>Nguyễn Phương Hải (CMT 011486928 ngày 11/08/2009)</i>	<i>1.005.750.000</i>	<i>(1.005.750.000)</i>	<i>1.005.750.000</i>	<i>(1.005.750.000)</i>
- <i>Công ty Cổ phần Công nghệ Vật liệu mới</i>	<i>1.716.209.769</i>	<i>(1.716.209.769)</i>	<i>1.716.209.769</i>	<i>(1.716.209.769)</i>
- <i>Công ty Cổ phần Công nghệ Vật liệu mới Bắc Kan</i>	-	-	<i>3.539.885.279</i>	<i>(3.539.885.279)</i>
- <i>Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH (i)</i>	<i>56.019.243.961</i>	-	-	-
- <i>Phải thu khác</i>	<i>10.020.739.972</i>	<i>(36.500.000)</i>	<i>2.990.240.508</i>	<i>(36.500.000)</i>
Dài hạn	125.188.553.512	(2.931.382.979)	49.785.789.957	-
Ký cược, ký quỹ	5.738.390.000	-	2.118.524.000	-
Phải thu khác	119.450.163.512	-	47.667.265.957	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH (ii)	110.059.397.555	-	25.000.000.000	-
+ <i>Phải thu liên quan khoản vay dài hạn ngân hàng phục vụ dự án</i>	<i>85.059.397.555</i>	-	-	-
+ <i>Khoản hợp tác đầu tư dự án</i>	<i>25.000.000.000</i>	-	-	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Thăng Long Xanh	-	-	13.276.500.000	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thanh Trì (iii)	5.862.765.957	(2.931.382.979)	5.862.765.957	-
- Công ty TNHH Dược phẩm Tâm Mỹ An (iv)	3.528.000.000	-	3.528.000.000	-
Tổng	247.817.672.343	(5.689.842.748)	115.380.184.216	(6.298.345.048)
<i>Trong đó:</i>				
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	-	-	<i>3.539.885.279</i>	<i>(3.539.885.279)</i>
<i>(Chi tiết tại Thuyết minh 7.1)</i>				

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.6. Phải thu khác (Tiếp theo)

(i) Bao gồm các khoản góp vốn và khoản phải thu của ELCOM tại Dự án đầu tư xây dựng khu tổ hợp Văn phòng, Dịch vụ, Trung tâm thương mại, Văn hóa tổng hợp Tây Hồ Tây theo Hợp đồng Liên danh hợp tác đầu tư số 01/2024/HĐ-HTĐT ngày 08/03/2024 và các phụ lục của Hợp đồng.

(ii) Bao gồm:

- Khoản phải thu theo Hợp đồng Liên danh hợp tác đầu tư số 01/2024/HĐ-HTĐT ngày 08/03/2024 và Phụ lục Hợp đồng liên danh hợp tác đầu tư số 04/PL-HĐLD ngày 15/01/2025 giữa ELCOM và MBH về việc ELCOM thay mặt liên danh ký kết hợp đồng vay vốn - thế chấp tài sản và các văn bản liên quan với ngân hàng. Số dư nợ vay ngân hàng tương ứng phần MBH nhận nợ là 85.059.397.555 đồng;

- Hợp đồng nguyên tắc góp vốn đầu tư vào ô đất H1-CC1 thuộc quần thể dự án "Khu Trung tâm đô thị Tây Hồ Tây" số 0404/2024/HĐ ngày 04/04/2024 giữa Công ty Cổ phần Máy tính và Truyền thông Việt Nam và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH, tỷ lệ góp vốn lần lượt là 10,20% và 89,80% tương ứng phần vốn góp của Công ty Cổ phần Máy tính và Truyền thông Việt Nam là 25.000.000.000 đồng. MBH là đơn vị chủ trì thực hiện dự án.

(iii) Đây là khoản hợp tác đầu tư số 01/2014/HTĐT/ELCOM-BĐSTHANHLIET ngày 11/12/2014 giữa Công ty CP Công nghệ - Viễn thông Elcom và Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thanh Trì để thực hiện "Dự án Tổ hợp văn phòng, nhà chung cư, biệt thự, dịch vụ thương mại, khu cây xanh công cộng và chức năng khác tại xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội" giữa Công ty CP Công nghệ - Viễn thông Elcom và Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thanh Trì;

Theo nghị quyết số 01-12/2022/BB-HDQT của Hội đồng Quản trị Công ty CP Công nghệ - Viễn thông Elcom ngày 21/12/2022, Hội đồng quản trị Công ty CP Công nghệ - Viễn thông Elcom thông qua thoái 100% vốn góp của Công ty tại "Dự án Tổ hợp văn phòng, nhà chung cư, biệt thự, dịch vụ thương mại, khu cây xanh công cộng và chức năng khác tại xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội" giữa Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom và Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Thanh Trì.

(iv) Khoản góp vốn đầu tư vào dự án Nghiên cứu và thương mại các sản phẩm sinh học thế hệ mới ứng dụng trên người vẫn đang trong giai đoạn nghiên cứu tại Công ty Cổ phần Máy tính và Truyền thông Việt Nam.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.7 Nợ xấu

	31/12/2025 (VND)			01/01/2025 (VND)		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị có thể thu hồi
- Phải thu khách hàng	85.495.808.774	(84.860.004.424)	635.804.350	86.480.800.220	(80.416.455.991)	-
Tập đoàn Viễn thông QĐ/Viettel - HD02/2012	17.846.327.583	(17.846.327.583)	-	17.846.327.583	(17.846.327.583)	-
Công ty Cổ phần Thủy sản N.G Việt Nam	12.943.377.077	(12.943.377.077)	-	12.943.377.077	(12.943.377.077)	-
Tổng Công ty hạ tầng mạng/VNPT NET	15.534.200.000	(15.534.200.000)	-	15.534.200.000	(15.534.200.000)	-
Các đối tượng khác	39.171.904.114	(38.536.099.764)	635.804.350	40.156.895.560	(34.092.551.331)	6.064.344.229
- Phải thu khác	8.621.225.727	(5.689.842.748)	2.931.382.979	6.298.345.048	(6.298.345.048)	-
Phải thu khác	8.621.225.727	(5.689.842.748)	2.931.382.979	6.298.345.048	(6.298.345.048)	-
Tổng	94.117.034.501	(90.549.847.172)	3.567.187.329	92.779.145.268	(86.714.801.039)	6.064.344.229



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.8 Hàng tồn kho

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng đang đi trên đường	-	-	83.237.779	-
Công cụ, dụng cụ	2.532.000	-	2.532.000	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	180.818.954.287	-	50.082.816.293	-
Thành phẩm	6.600.531.309	-	9.194.864.671	-
Hàng hóa (Không bao gồm hàng hóa bất động sản)	31.583.425.588	-	18.177.991.603	-
Tổng	219.005.443.184	-	77.541.442.346	-

5.9 Chi phí trả trước

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	501.566.033	308.592.841
Công cụ dụng cụ	27.697.242	9.249.162
Chi phí chờ phân bổ khác	473.868.791	299.343.679
Dài hạn	298.887.071.775	309.032.571.278
Công cụ dụng cụ	950.235.421	2.635.528.116
Giá trị lợi thế đầu tư vào công ty con (i)	294.492.736.837	305.073.314.208
Chi phí trả trước dài hạn khác	3.444.099.517	1.323.728.954
Tổng	299.388.637.808	309.341.164.119

(i) Giá trị lợi thế đầu tư vào Công ty Cổ phần Truyền thông và Máy tính Việt Nam.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC

Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.10 Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Đơn vị tính: VND

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị dụng cụ quản lý	TSCD hữu hình khác	Tổng
NGUYÊN GIÁ						
Số dư tại 01/01/2025	57.559.019.545	2.878.585.011	21.274.117.435	41.465.533.522	3.585.450.077	126.762.705.590
Tăng trong năm	-	800.369.091	9.985.120.000	1.180.504.913	9.774.627.756	21.740.621.760
Mua trong năm	-	800.369.091	9.985.120.000	1.180.504.913	9.774.627.756	21.740.621.760
Giảm trong năm	-	63.923.636	2.104.247.273	-	-	2.168.170.909
Thanh lý, nhượng bán	-	-	2.104.247.273	-	-	2.104.247.273
Giảm khác	-	63.923.636	-	-	-	63.923.636
Số dư tại 31/12/2025	<u>57.559.019.545</u>	<u>3.615.030.466</u>	<u>29.154.990.162</u>	<u>42.646.038.435</u>	<u>13.360.077.833</u>	<u>146.335.156.441</u>
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ						
Số dư tại 01/01/2025	(8.741.512.231)	(2.812.530.591)	(9.989.446.460)	(18.470.476.452)	(2.943.139.276)	(42.957.105.010)
Tăng trong năm	(2.250.036.840)	(156.833.508)	(3.821.837.874)	(5.920.403.189)	(1.749.995.700)	(13.899.107.111)
Khấu hao trong năm	(450.036.840)	(156.833.508)	(3.821.837.874)	(5.920.403.189)	(1.749.995.700)	(12.099.107.111)
Tăng khác	(1.800.000.000)	-	-	-	-	(1.800.000.000)
Giảm trong năm	-	(41.550.366)	(2.104.247.273)	-	-	(2.145.797.639)
Thanh lý, nhượng bán	-	-	(2.104.247.273)	-	-	(2.104.247.273)
Giảm khác	-	(41.550.366)	-	-	-	(41.550.366)
Số dư tại 31/12/2025	<u>(10.991.549.071)</u>	<u>(2.927.813.733)</u>	<u>(11.707.037.061)</u>	<u>(24.390.879.641)</u>	<u>(4.693.134.976)</u>	<u>(54.710.414.482)</u>
GIÁ TRỊ CÒN LẠI						
Tại 01/01/2025	<u>48.817.507.314</u>	<u>66.054.420</u>	<u>11.284.670.975</u>	<u>22.995.057.070</u>	<u>642.310.801</u>	<u>83.805.600.580</u>
Tại 31/12/2025	<u>46.567.470.474</u>	<u>687.216.733</u>	<u>17.447.953.101</u>	<u>18.255.158.794</u>	<u>8.666.942.857</u>	<u>91.624.741.959</u>

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2025 là 20.860.786.999 đồng (tại ngày 01/01/2025 là 19.310.513.526 đồng).



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.11 Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Đơn vị tính: VND

	Phần mềm máy tính, DV GTGT	Tài sản cố định vô hình khác	Tổng
NGUYÊN GIÁ			
Số dư tại 01/01/2025	19.387.995.053	744.439.881	20.132.434.934
Tăng trong năm	-	-	-
Giảm trong năm	-	-	-
Số dư tại 31/12/2025	19.387.995.053	744.439.881	20.132.434.934
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Số dư tại 01/01/2025	(3.796.181.822)	(118.201.178)	(3.914.383.000)
Tăng trong năm	(3.292.316.200)	(70.140.000)	(3.362.456.200)
Khấu hao trong năm	(3.292.316.200)	(70.140.000)	(3.362.456.200)
Giảm trong năm	-	-	-
Số dư tại 31/12/2025	(7.088.498.022)	(188.341.178)	(7.276.839.200)
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại 01/01/2025	15.591.813.231	626.238.703	16.218.051.934
Tại 31/12/2025	12.299.497.031	556.098.703	12.855.595.734

Nguyên giá tài sản cố định vô hình đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tại ngày 31/12/2025 là 6.795.311.199 đồng (tại ngày 01/01/2025 là 6.795.311.199 đồng).

5.12 Tăng, giảm bất động sản đầu tư

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	01/01/2025	Tăng trong năm	Giảm trong năm	31/12/2025
Bất động sản đầu tư				
Nguyên giá	18.171.592.354	-	-	18.171.592.354
- Nhà	18.171.592.354	-	-	18.171.592.354
Giá trị hao mòn lũy kế	(10.208.048.312)	(457.098.720)		(10.665.147.032)
- Nhà	(10.208.048.312)	(457.098.720)		(10.665.147.032)
Giá trị còn lại	7.963.544.042	-	457.098.720	7.506.445.322
- Nhà	7.963.544.042	-	457.098.720	7.506.445.322

Đối với bất động sản đầu tư là bất động sản chờ tăng giá, công ty đã có quyết định ngừng trích khấu hao đối với các bất động sản đầu tư chờ tăng giá này.

Theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 05 - Bất động sản đầu tư, giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày 31/12/2025 cần được trình bày. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện xác định giá trị hợp lý cho toàn bộ bất động sản đầu tư tại ngày 31/12/2025 do chưa thu thập đủ thông tin về thị trường để phục vụ cho mục đích xác định giá trị hợp lý.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.13. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Mua sắm tài sản cố định	-	-	40.000.000	40.000.000
Dự án Tây Hồ Tây (i)	137.358.159.264	137.358.159.264	213.671.669.900	213.671.669.900
Dự án tòa nhà cao tầng 18 Nguyễn Chí Thanh (ii)	3.347.305.617	3.347.305.617	2.253.592.511	2.253.592.511
Các dự án khác	405.097.540	405.097.540	246.601.885	246.601.885
Tổng	141.110.562.421	141.110.562.421	216.211.864.296	216.211.864.296

(i) Công ty và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH (MBH) nhận chuyển nhượng Dự án đầu tư xây dựng khu tổ hợp Văn phòng, Dịch vụ, Trung tâm thương mại, Văn hóa tổng hợp Tây Hồ Tây theo Quyết định 5949/QĐ-UBND ngày 15/11/2024. Tỷ lệ góp vốn và tỷ lệ lợi ích của ELCOM và MBH tại thời điểm ngày 31/12/2025 lần lượt là 30% và 70% (Trong năm Công ty thay đổi tỷ lệ góp vốn từ 50% xuống còn 30% theo PL số 06/PL-HĐLD ngày 01/4/2025 Hợp đồng liên danh hợp tác đầu tư).

- Mục tiêu: Đầu tư, xây dựng, quản lý và vận hành một khu tổ hợp Văn phòng, Dịch vụ, Trung tâm thương mại, Văn hóa tổng hợp Tây Hồ Tây trên ô đất H1CC1;

- Quy mô dự án: Tổng diện tích đất: 7.561 m²; mật độ xây dựng khoảng 40%; diện tích xây dựng: khoảng 3.024 m²; số tầng nổi 3-17 tầng; số tầng hầm 02 tầng; hệ số sử dụng đất khoảng 4,80 lần theo Quyết định số 5581/QĐ-UBND của UBND Thành phố ngày 13/9/2013 phê duyệt điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chi tiết Khu vực trung tâm Khu đô thị Tây Hồ Tây, tỷ lệ 1/500; văn bản số 2490/QHKT-P1 ngày 22/5/2020 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc và văn bản số 2160/UBND-ĐT ngày 03/6/2020 của UBND Thành phố Hà Nội về Quy hoạch ô đất H1CC1

(ii) Dự án Tòa nhà căn hộ để ở, khách sạn, văn phòng cho thuê kết hợp khu thương mại dịch vụ tại số 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là số 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội) đã được thông qua theo Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc Thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội và đồng thời đã được chấp thuận theo Thông báo số 493/TB-UBND ngày 07/5/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận cho tổ chức kinh doanh bất động sản được thực hiện dự án thí điểm.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.14 Các khoản đầu tư tài chính

5.14.1 Chứng khoán kinh doanh

	31/12/2025 (VND)			01/01/2025 (VND)			
	Số lượng CP	Giá gốc	Giá trị hợp lý Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	
Chứng khoán kinh doanh		749.959.368	368.814.600	(381.144.768)	749.959.368	528.782.600	(221.176.768)
Công ty Cổ phần Vạn Phát Hưng	58.100	568.506.868	263.193.000	(305.313.868)	568.506.868	409.605.000	(158.901.868)
Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	1.080	17.794.375	8.121.600	(9.672.775)	17.794.375	6.177.600	(11.616.775)
Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bày Bày	5.000	163.658.125	97.500.000	(66.158.125)	163.658.125	113.000.000	(50.658.125)
Tổng	64.180	749.959.368	368.814.600	(381.144.768)	749.959.368	528.782.600	(221.176.768)

5.14.2 Đầu tư vào Công ty liên kết

	Tỷ lệ		31/12/2025 (VND)		01/01/2025 (VND)	
	Vốn nắm giữ	Quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ	Giá trị theo phương pháp vốn chủ	Giá trị ghi sổ	Giá trị theo phương pháp vốn chủ
Đầu tư vào Công ty liên kết			37.896.653.966	30.290.521.564	37.896.653.966	36.947.468.422
Công ty Cổ phần Công nghệ VLM Bắc Kạn	42,97%	42,97%	17.360.740.000	-	17.360.740.000	5.839.636.686
Công ty Cổ phần Viễn thông VFT	49,00%	49,00%	20.535.913.966	30.290.521.564	20.535.913.966	31.107.831.736
Tổng			37.896.653.966	30.290.521.564	37.896.653.966	36.947.468.422



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.14.3 Đầu tư tài chính dài hạn khác

	Tỷ lệ		31/12/2025 (VND)			01/01/2025 (VND)		
	Vốn năm giữ	Quyền biểu quyết	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng	Giá gốc	Giá trị hợp lý	Dự phòng
Đầu tư dài hạn khác			79.036.510.000		(5.982.450.655)	77.073.000.000		(5.276.955.655)
Công ty Cổ phần Phát triển Đông Dương Xanh	5,30%	5,30%	28.590.000.000	(i)	(2.060.920.604)	28.590.000.000	(i)	(2.059.044.831)
Công ty CP Tin học Viễn thông Petrolimex	0,50%	0,50%	115.000.000	506.017.500	-	115.000.000	511.746.000	-
Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Thăng Long Xanh	18,98%	18,98%	360.000.000	(i)	(360.000.000)	360.000.000	(i)	(360.000.000)
Công ty Cổ phần Trung Văn	19,00%	19,00%	26.985.200.000	(i)	(912.247.568)	26.985.200.000	(i)	(912.247.568)
Công ty Cổ phần ISK	19,00%	19,00%	4.674.000.000	(i)	(2.259.282.483)	4.674.000.000	(i)	(1.555.663.256)
Công ty Cổ phần Quản lý năng lượng thông minh (PSMART.,JSC)	6,55%	6,55%	10.422.310.000	(i)	-	8.458.800.000	(i)	-
Công ty TNHH Luckybest Việt Nam	19,50%	19,50%	390.000.000	(i)	(390.000.000)	390.000.000	(i)	(390.000.000)
Công ty Cổ phần Viettronics Vĩnh Phúc	18,75%	18,75%	7.500.000.000	(i)	-	7.500.000.000	(i)	-
Tổng			79.036.510.000		(5.982.450.655)	77.073.000.000		(5.276.955.655)

(i) Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính tại các Công ty không niêm yết tại ngày kết thúc kỳ kế toán do các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư tài chính này.



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.15 Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	165.951.817	746.345.453
Tổng	165.951.817	746.345.453

5.16 Phải trả người bán

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Giá trị ghi sổ	Số có khả năng trả nợ	Giá trị ghi sổ	Số có khả năng trả nợ
Ngắn hạn	300.232.497.958	300.232.497.958	443.447.980.646	443.447.980.646
Ciena Communications Inc	82.416.180.704	82.416.180.704	74.309.721.621	74.309.721.621
TWS International trading Pte Ltd	37.486.992.400	37.486.992.400	36.313.081.200	36.313.081.200
Hudson Capital Holding Ltd	48.970.245.727	48.970.245.727	86.043.707.928	86.043.707.928
Công ty TNHH phát triển THT	35.680.359	35.680.359	191.343.202.600	191.343.202.600
Các đối tượng khác	131.323.398.768	131.323.398.768	55.438.267.297	55.438.267.297
Tổng	300.232.497.958	300.232.497.958	443.447.980.646	443.447.980.646

5.17 Người mua trả tiền trước

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Công an tỉnh Phú Thọ	-	94.910.588.180
Ban quản lý dự án 7	23.999.177.392	-
Cục hồ sơ nghiệp vụ - Bộ công an	45.454.851.650	-
Trung tâm quản lý điều hành giao thông đô thị	15.810.607.526	-
Các đối tượng khác	22.923.082.928	22.735.243.237
Tổng	108.187.719.496	117.645.831.417

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.18 Thuế và các khoản phải nộp, phải thu Nhà nước

Đơn vị tính: VND

	01/01/2025	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	31/12/2025
Phải nộp	27.936.519.132	96.765.152.628	100.469.687.891	24.231.983.869
Thuế giá trị gia tăng	8.067.455.163	5.280.008.191	13.077.520.213	269.943.141
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	-	46.795.966.345	46.795.966.345	-
Thuế XNK	-	2.379.217.237	2.379.217.237	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	17.589.551.965	26.059.643.593	21.824.772.859	21.824.422.699
Phát sinh trong năm	17.589.551.965	25.699.643.593	21.464.772.859	21.824.422.699
Điều chỉnh thuế năm trước	-	360.000.000	360.000.000	-
Thuế thu nhập cá nhân	629.126.512	3.023.527.130	3.253.839.330	398.814.312
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	2.471.039.327	2.471.039.327	-
Thuế nhà thầu nước ngoài	1.537.324.895	10.113.094.368	10.024.676.143	1.625.743.120
Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	113.060.597	642.656.437	642.656.437	113.060.597
Phải thu	169.187	169.187	113.705.549	113.705.549
Thuế thu nhập doanh nghiệp	169.187	169.187	-	-
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-	113.705.549	113.705.549

5.19 Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	8.765.230.802	5.862.619.033
Trích trước chi phí thực hiện dự án	7.255.005.453	5.808.860.817
Chi phí phải trả khác	1.510.225.349	53.758.216
Tổng	8.765.230.802	5.862.619.033

5.20 Doanh thu chưa thực hiện

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	3.874.821.867	1.669.579.388
Doanh thu nhận trước cho thuê văn phòng	1.026.223.704	449.427.172
Các khoản khác	2.848.598.163	1.220.152.216
Tổng	3.874.821.867	1.669.579.388



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.21 Phải trả khác

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	5.611.256.191	4.350.534.501
Kinh phí công đoàn	1.473.656.110	2.067.637.814
Bảo hiểm xã hội	-	8.625.000
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	1.105.164.713	823.764.713
Bảo hiểm thất nghiệp	-	700.000
Các khoản phải trả, phải nộp khác	3.032.435.368	1.449.806.974
- Cổ tức phải trả	1.066.150.648	740.717.528
- Phải trả phải nộp khác	1.966.284.720	709.089.446
Dài hạn	8.036.956.547	7.579.247.973
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	1.106.436.547	648.727.973
Phải trả hợp tác kinh doanh (i)	6.930.520.000	6.930.520.000
Tổng	13.648.212.738	11.929.782.474

(i) Khoản nhận góp vốn hợp tác kinh doanh của Công ty CP Công nghệ mạng Đông Đô theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2021/HĐ/ELCOM-DONGDO ngày 24/03/2021 với số tiền: 6.930.520.000 VND. Mục đích của việc hợp tác đầu tư là mua phần vốn góp của Công ty CP Công nghệ VFT



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.22 Vay và nợ tài chính

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		Phát sinh trong năm		01/01/2025	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn	226.093.019.518	226.093.019.518	648.932.020.601	458.911.676.608	36.072.675.525	36.072.675.525
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long (i)	127.290.740.003	127.290.740.003	423.541.743.586	329.718.054.548	33.467.050.965	33.467.050.965
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành	-	-	-	2.605.624.560	2.605.624.560	2.605.624.560
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội (ii)	98.802.279.515	98.802.279.515	140.390.277.015	41.587.997.500	-	-
Vay cá nhân	-	-	85.000.000.000	85.000.000.000	-	-
Vay dài hạn	170.118.795.110	170.118.795.110	170.118.795.110	-	-	-
Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển - Chi nhánh Hà Nội (iii)	170.118.795.110	170.118.795.110	170.118.795.110	-	-	-
Tổng	396.211.814.628	396.211.814.628	819.050.815.711	458.911.676.608	36.072.675.525	36.072.675.525

(i) Khoản vay theo Hợp đồng cấp tín dụng số 333842.25.054.27172.TD ngày 16/9/2025 giữa Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM và Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thăng Long; Hạn mức cấp tín dụng 1.050.000.000.000 đồng trong đó hạn mức cho vay 250.000.000.000 đồng, hạn mức bảo lãnh thanh toán 50.000.000.000 đồng, Hạn mức bảo lãnh ngoài bảo lãnh thanh toán là 800.000.000.000 đồng Hạn mức bảo lãnh LC là 100.000.000.000 đồng; Mục đích vay: Phục vụ hoạt động cung cấp thiết bị, phần mềm và các dịch vụ đi kèm trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, an ninh quốc phòng, giao thông vận tải, nông nghiệp công nghệ cao của khách hàng; Thời hạn duy trì HMTD: kể từ ngày giao kết hợp đồng đến ngày 31/08/2026; Biện pháp bảo đảm theo các Hợp đồng bảo đảm được thỏa thuận giữa 2 bên; Lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể;

(ii) Khoản vay theo Hợp Đồng cho vay hạn mức số 06/2025-HDCVTL/NHCT106-ELCOM ngày 25/06/2025 giữa ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội; Hạn mức cấp tín dụng 250.000.000.000 đồng; Mục đích vay: Thanh toán lần 1 cho hợp đồng số 2025/NOV-ELCOM/001 và hợp đồng số 2025/NOC-ELCOM/002 ngày 27/06/2025; Thời hạn cấp hạn mức: kể từ ngày ký hợp đồng, tối đa tới ngày 07/08/2026; Biện pháp bảo đảm theo các Hợp đồng bảo đảm được thỏa thuận giữa 2 bên; Lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể;



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC

Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.22 Vay và nợ tài chính (Tiếp theo)

(iii) Khoản phải thu theo kế ước nhận nợ số 108.019.01/25/DN/KUNN ngày 24/01/2025 giữa Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông Elcom và Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển. Số gốc vay: 170.118.795.110 đồng với mục đích vay là thanh toán đợt 2 theo Hợp đồng chuyển nhượng một phần dự án bất động sản số 07/2024/THT-ELCOM-MBH/PTC-HICCI ngày 20/12/2024 về việc chuyển nhượng một phần Dự án Khu trung tâm khu đô thị Tây Hồ Tây giữa (Người bán) Công ty TNHH Phát triển THT và (Người mua) Liên danh Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM và Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển MBH. Thời gian cho vay là 08 năm kể từ ngày giải ngân đầu tiên của khoản vốn vay. Lãi suất cho vay cố định trong 12 tháng đầu tiên là 9.9%/năm. Sau 12 tháng, lãi suất điều chỉnh 3 tháng/1 lần với lãi suất là lãi suất cơ sở áp dụng đối với khoản vay trên 12 tháng đối với khách hàng doanh nghiệp tại PGBank tại thời điểm điều chỉnh cộng biên độ 4.9%/năm. Khoản vay được bảo đảm bằng tài sản theo điều khoản tại Kế ước. Tài sản bảo đảm gồm bất động sản, tiền gửi tại PGBank và tài sản hình thành từ vốn vay, tổng giá trị tài sản bảo đảm theo kế ước là 637.221.149.800 đồng

5.23 Dự phòng phải trả

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	680.184.597	1.635.651.757
Dự phòng bảo hành sản phẩm hàng hóa	680.184.597	1.635.651.757
Dài hạn	15.106.287.719	18.381.535.268
Dự phòng bảo hành sản phẩm hàng hóa	15.106.287.719	18.381.535.268
Tổng	15.786.472.316	20.017.187.025

5.24 Thuế Thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải trả

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	62.241.382.018	64.483.485.315
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế	62.241.382.018	64.483.485.315
Tổng	62.241.382.018	64.483.485.315



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.25 Vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Biến động vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Tổng
Số dư tại 01/01/2024	822.900.770.000	-	-	10.410.255.576	5.200.000.000	123.393.429.070	190.252.479.439	1.152.156.934.085
Tăng vốn trong năm	10.000.000.000	-	-	-	-	-	-	10.000.000.000
Lãi trong năm trước	-	-	-	-	-	95.447.675.859	3.805.092.303	99.252.768.162
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	-	(3.500.000.000)	-	(3.500.000.000)
Chia cổ tức	-	-	-	-	-	-	(1.016.000.000)	(1.016.000.000)
Điều chỉnh đo đầu tư thêm vào Công ty con	-	-	-	-	-	(6.750.000.000)	(1.500.000.000)	(8.250.000.000)
Điều chỉnh khác	-	-	-	-	-	39.403.428	-	39.403.428
Số dư tại 31/12/2024	832.900.770.000	-	-	10.410.255.576	5.200.000.000	208.630.508.357	191.541.571.742	1.248.683.105.675
Số dư tại 01/01/2025	832.900.770.000	-	-	10.410.255.576	5.200.000.000	208.630.508.357	191.541.571.742	1.248.683.105.675
Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (i)	41.638.480.000	(245.600.000)	-	(10.410.255.576)	-	(31.228.224.424)	-	(245.600.000)
Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (i)	124.935.110.000	(10.500.000)	-	-	-	-	-	124.924.610.000
Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ii)	49.000.000.000	(25.000.000)	-	-	-	-	-	48.975.000.000
Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (ii)	52.414.670.000	-	-	-	-	(52.414.670.000)	-	-
Mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành Esop 2025	-	-	(144.000.000)	-	-	-	-	(144.000.000)
Tăng vốn tại công ty con	-	-	-	-	-	-	490.000.000	490.000.000
Lãi/lỗ trong năm nay	-	-	-	-	-	127.646.931.907	848.232.399	128.495.164.306
Chia cổ tức tại Công ty con	-	-	-	-	-	-	(979.000.000)	(979.000.000)
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (iii)	-	-	-	-	-	(5.000.000.000)	-	(5.000.000.000)
Điều chỉnh thuế TNDN năm trước của công ty con	-	-	-	-	-	360.000.000	-	360.000.000
Tăng/giảm khác	-	-	-	-	-	(2.956.767.322)	2.956.767.322	-
Tăng/giảm đo hợp nhất	-	-	-	-	-	520.575.014	-	520.575.014
Số dư tại 31/12/2025	1.100.889.030.000	(281.100.000)	(144.000.000)	-	5.200.000.000	245.558.353.532	194.857.571.463	1.546.079.854.995



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.25 Vốn đầu tư của chủ sở hữu (Tiếp theo)

(i) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024, chi tiết tại Tờ trình số 05/2024/TTr-HĐQT ngày 03/04/2024 và các Nghị quyết triển khai của Hội đồng Quản trị Công ty, cụ thể như sau:

- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

Số lượng cổ phiếu đã phát hành 4.163.848 cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được nhận 05 cổ phiếu mới).

- Chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu:

Số lượng cổ phiếu đã phát hành 12.493.511 cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:15 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được mua 15 cổ phiếu mới).

Mục đích: Bổ sung vốn lưu động; Đầu tư nghiên cứu một số công nghệ, sản phẩm mới cho Công ty.

(ii) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu và trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động với giá 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 4.900.000 cổ phiếu (Đã bao gồm 3.800.000 cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động đã được ĐHĐCĐ thông qua theo Điều 5, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024).

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024

Số lượng cổ phiếu đã phát hành: Tối đa 5.241.467 cổ phiếu. Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:5 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được nhận 05 cổ phiếu mới).

(iii) Nghị quyết số Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025, theo đó trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ phân phối lợi nhuận năm 2024 là 5.000.000.000 đồng.

b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Vốn góp của các cổ đông	1.100.889.030.000	832.900.770.000
Tổng	1.100.889.030.000	832.900.770.000

c. Các giao dịch về vốn với chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2025	Năm 2024
	VND	VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp tại đầu năm	832.900.770.000	822.900.770.000
Vốn góp tăng trong năm	267.988.260.000	10.000.000.000
Vốn góp tại cuối năm	1.100.889.030.000	832.900.770.000
Phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	41.638.480.000	-
Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	52.414.670.000	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.25 Vốn đầu tư của chủ sở hữu (Tiếp theo)

d. Cổ phiếu

	31/12/2025	01/01/2025
	Cổ phiếu	Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	110.088.903	83.290.077
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	110.088.903	83.290.077
Cổ phiếu phổ thông	110.088.903	83.290.077
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(i)	-
Cổ phiếu phổ thông		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	110.088.903	83.290.077
Cổ phiếu phổ thông	110.088.903	83.290.077
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (đồng/Cổ phiếu)	10.000	10.000

(i) Ngày 05/12/2025 Công ty thông báo về việc mua lại 15.120 cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành ESOP 2025. Ngày 08/01/2026, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam phê duyệt hiệu lực chuyển quyền sở hữu.

5.26 Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán hợp nhất

a. Tài sản thuê ngoài

Tại Công ty Cổ phần Truyền thông và Máy tính Việt Nam (Công ty con)

Công ty đang thực hiện thuê 2.278,7 m² đất tại địa chỉ 18 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội theo phê duyệt tại Quyết định số 3127/QĐ-UND ngày 07/6/2023 của UBND Thành phố Hà Nội.

Tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Thương mại Hà Nội (Công ty con)

Công ty đang thực hiện thuê 1.109 m² tại Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; Mục đích sử dụng đất: Để tiếp tục sử dụng làm Trung tâm phát triển công nghệ điện tử viễn thông (đất thương mại, dịch vụ).

b. Ngoại tệ

	31/12/2025		01/01/2025	
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
USD	2.629.186,11	68.582.314.698	100.654,99	2.545.386.783
Tổng	2.629.186,11	68.582.314.698	100.654,99	2.545.386.783

c. Nợ khó đòi đã xử lý

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Ngắn hạn	18.501.213.727	18.501.213.727
Nợ khó đòi đã xử lý	18.501.213.727	18.501.213.727
Tổng	18.501.213.727	18.501.213.727



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

6.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Doanh thu bán hàng hóa	1.327.760.872.669	600.221.298.849
Doanh thu bán thành phẩm phần mềm	68.289.499.520	111.486.426.840
Doanh thu cung cấp dịch vụ	115.615.159.621	76.728.096.277
Doanh thu cho thuê bất động sản	6.070.090.319	11.709.399.415
Tổng	1.517.735.622.129	800.145.221.381

6.2 Giá vốn hàng bán

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Giá vốn bán hàng hóa	1.145.347.232.123	491.811.211.101
Giá vốn bán thành phẩm	4.091.268.279	8.322.497.365
Giá vốn cung cấp dịch vụ	93.977.041.051	51.917.238.938
Giá vốn hoạt động cho thuê bất động sản	4.151.708.150	3.899.455.347
Tổng	1.247.567.249.603	555.950.402.751

6.3 Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	28.390.755.152	8.754.539.347
Lãi thanh lý các khoản đầu tư	-	7.139.480.993
Cổ tức, lợi nhuận được chia	688.874.333	1.975.540.000
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	7.204.645.904	4.716.055.659
Lãi chênh lệch tỷ đo đánh giá lại chênh lệch tỷ giá cuối năm	2.297.391.327	1.797.526.516
Doanh thu hoạt động tài chính khác	112.330.000	-
Tổng	38.693.996.716	24.383.142.515

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

6.4 Chi phí tài chính

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Lãi tiền vay	15.855.211.116	3.038.829.759
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm	2.591.172.148	10.092.627.907
Trích lập/ hoàn nhập dự phòng đầu tư tài chính	865.463.000	(102.178.154)
Chi phí tài chính khác	265.252	200.977
Tổng	19.312.111.516	13.029.480.489

6.5 Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí bán hàng	47.368.499.076	49.078.056.131
Chi phí nhân viên quản lý	29.860.266.335	29.052.039.063
Chi phí khấu hao TSCĐ	1.800.697.238	1.158.813.739
Chi phí dự phòng	7.150.342.438	10.567.070.850
Chi phí dịch vụ mua ngoài	6.626.668.444	7.109.023.226
Chi phí bằng tiền khác	1.930.524.621	1.191.109.253
Chi phí quản lý doanh nghiệp	85.201.152.485	88.557.070.474
Chi phí nhân viên quản lý	36.173.694.672	34.174.062.875
Chi phí đồ dùng văn phòng	4.558.610.744	4.781.985.040
Chi phí khấu hao TSCĐ	11.456.979.244	8.266.935.443
Chi phí dự phòng	3.835.046.133	15.924.773.629
Chi phí dịch vụ mua ngoài	7.441.056.206	8.667.387.641
Chi phí bằng tiền khác	21.735.765.486	16.741.925.846
Tổng	132.569.651.561	137.635.126.605

6.6 Thu nhập khác/Chi phí khác

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Thu nhập khác		
Thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	181.818.182	9.850.402
Tiền thuê đất năm 2024 được giảm	1.630.073.226	-
Thương dự án	-	2.094.404.228
Thu nhập khác	601.238.347	264.719.594
Tổng	2.413.129.755	2.368.974.224
Chi phí khác		
Phạt vi phạm hợp đồng	574.183.689	5.031.985.203
Chi phí khác	527.503.234	221.448.723
Tổng	1.101.686.923	5.253.433.926
Thu nhập khác/chi phí khác (thuần)	1.311.442.832	(2.884.459.702)



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

6.7 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí thuế TNDN hiện hành tính trên thu nhập chịu thuế	26.059.812.780	17.803.182.605
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	26.059.812.780	17.803.182.605

6.8 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại phát sinh từ việc hoàn nhập tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(2.116.115.474)	(2.040.602.709)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	13.550.699	13.550.699
Tổng	(2.102.564.775)	(2.027.052.010)

6.9 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND (Trình bày lại)
Lợi nhuận kế toán sau thuế của Công ty mẹ	127.646.931.907	95.447.675.859
Các khoản điều chỉnh tăng	-	-
Các khoản điều chỉnh giảm	-	(5.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(5.000.000.000)
Lợi nhuận phân bổ cho Cổ đông Công ty mẹ sở hữu cổ phiếu phổ thông	127.646.931.907	90.447.675.859
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ (cổ phiếu)	98.475.621	82.994.091
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.296	1.090

Tại ngày lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Công ty chưa ước tính được một cách đáng tin cậy số trích quỹ khen thưởng phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 do Đại hội đồng cổ đông Công ty chưa quyết định tỷ lệ trích các quỹ này. Nếu Công ty trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 thì lợi nhuận thuần để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu trong kỳ sẽ giảm đi tương ứng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

6.9 Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Tiếp theo)

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 trình bày lại do trong năm 2025 Công ty thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025, theo đó trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ phân phối lợi nhuận năm 2024 là 5.000.000.000 đồng. Do đó việc xác định lợi nhuận cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 được trừ đi số trích trên. Lãi cơ bản trên cổ phiếu trình bày cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 từ 1.150 VND/cổ phiếu xuống còn 1.090 VND/cổ phiếu. Cụ thể như sau:

	Năm 2024 (Đã trình bày)	Năm 2024 (Trình bày lại)	Chênh lệch
Lợi nhuận kế toán sau thuế của Công ty mẹ (VND)	95.447.675.859	95.447.675.859	-
Các khoản điều chỉnh tăng (VND)	-	-	-
Các khoản điều chỉnh giảm (VND)	-	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi tại Công ty con	-	(5.000.000.000)	(5.000.000.000)
Lợi nhuận phân bổ cho Cổ đông Công ty mẹ sở hữu cổ phiếu phổ thông (VND)	95.447.675.859	90.447.675.859	(5.000.000.000)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ (cổ phiếu)	82.994.091	82.994.091	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	1.150	1.090	(60)

6.10 Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	121.274.060.136	155.019.032.984
Chi phí nhân công	77.525.403.715	71.364.223.707
Chi phí khấu hao tài sản cố định	15.918.662.031	12.492.410.093
Chi phí dự phòng	10.985.388.571	26.489.448.907
Chi phí dịch vụ mua ngoài	127.288.286.021	81.906.527.544
Chi phí khác bằng tiền	23.480.684.550	31.825.781.252
Tổng	376.472.485.024	379.097.424.487



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

7. THÔNG TIN KHÁC

7.1 Thông tin về các bên liên quan

Công ty có các bên liên quan như sau:

Bên liên quan	Mối quan hệ
Công ty Cổ phần Công nghệ VLM Bắc Kạn	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Viễn thông VFT	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Ông Ngô Trọng Hiếu (em trai của ông Ngô Ngọc Hà - Thành viên HĐQT là người đại diện theo pháp luật
Công ty Cổ phần Luckybest Việt Nam	Công ty có vốn góp của Chủ tịch HĐQT
Công ty NPT Solutions INC	Công ty có liên quan của Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển và xây dựng Hà An	Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Công ty TNHH BNB Hà Nội	Ông Đỗ Minh Tiến - Thành viên HĐQT là Chủ tịch HĐQT
Công ty Cổ phần Xây dựng cầu đường hạ tầng và khoáng sản Thăng Long	
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HNA	Tổ chức có liên quan của Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Văn Hòa
Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Phát triển Dịch vụ Việt Nam	
Công ty TNHH Đầu tư DT&T	
Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, người quản lý khác và các cá nhân thân cận trong gia đình của các thành viên này	Ảnh hưởng đáng kể

Trong năm, Công ty có giao dịch với các bên liên quan như sau:

Giao dịch với cổ đông và nhân sự chủ chốt

Lương, thù lao và thưởng của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc	Lương, thù lao và thưởng	3.863.656.251	3.713.818.790

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM Mẫu số B 09 - DN/HN
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Thành phố Hà Nội Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

7.1 Thông tin về các bên liên quan (Tiếp theo)

Chi tiết như sau:

Họ và tên	Chức danh	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc		2.531.258.619	2.469.334.930
Ông Phan Chiến Thắng	Chủ tịch HĐQT	240.500.000	239.452.000
Ông Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch HĐQT	171.479.500	152.065.000
Ông Trần Hùng Giang	Thành viên HĐQT	171.479.500	152.065.000
Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	171.479.500	151.835.000
Ông Ngô Ngọc Hà	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ ngày 01/12/2025)	398.400.000	396.047.930
Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	120.000.000	120.000.000
Ông Nguyễn Văn Mạnh	Thành viên HĐQT (Bỏ nhiệm từ ngày 24/04/2025)	80.000.000	-
Ông Đỗ Minh Tiến	Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 24/04/2025)	30.000.000	120.000.000
Ông Phạm Minh Thắng	Tổng Giám đốc	421.943.300	399.626.000
Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc	725.976.819	738.244.000
Ban Kiểm soát		727.548.426	656.887.000
Bà Ngô Kiều Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	359.033.000	313.893.000
Bà Vũ Ngân Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	332.515.426	306.994.000
Bà Hoàng Thị Phương Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát	36.000.000	36.000.000
Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng		604.849.206	587.596.860
Bà Đặng Thị Thanh Minh	Giám đốc tài chính	109.877.000	106.746.860
Bà Đậu Thị Lý	Kế toán trưởng	494.972.206	480.850.000



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

7.1 Thông tin về các bên liên quan (Tiếp theo)

Giao dịch với các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tính chất	Năm 2025 VND	Năm 2024 VND
Mua hàng			1.385.210.000	2.495.822.333
Công ty Cổ phần Viễn thông VFT	Công ty liên kết	Mua dịch vụ	120.120.000	120.044.000
Công ty NPT Solutions INC	Công ty liên quan	Mua hàng hóa, dịch vụ	784.290.000	1.903.125.000
Công ty Cổ phần Hạ tầng Viễn thông CMC	Công ty liên quan	Mục dịch vụ	282.800.000	274.653.333
Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và Phát triển dịch vụ Việt Nam	Công ty liên quan	Mục dịch vụ	198.000.000	198.000.000

Bên liên quan	Mối quan hệ	Năm 2025 cổ phiếu	Năm 2024 cổ phiếu
Phát hành cổ phiếu ưu đãi cho người lao động			
Ông Phạm Minh Thắng	Tổng Giám đốc	829.400	60.000
Ông Nguyễn Văn Hòa	Phó Tổng Giám đốc	825.000	20.000
Bà Đậu Thị Lý	Kế toán trưởng	71.800	6.000
Bà Ngô Kiều Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	19.300	-
Bà Vũ Thị Ngân Hà	Thành viên Ban Kiểm soát	34.000	-

Số dư với các bên liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Phải thu khách hàng			
Công ty Cổ phần Công nghệ VLM Bắc Kạn	Công ty liên kết	-	597.770.779
Trả trước cho người bán			
Ông Trần Hùng Giang	Thành viên HĐQT	22.200.000.000	13.000.000.000
Ông Ngô Ngọc Hà	Thành viên HĐQT	4.030.000.000	4.030.000.000
Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy	Vợ chủ tịch HĐQT	2.990.000.000	2.990.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và Phát triển dịch vụ Việt Nam	Công ty liên quan	5.980.000.000	5.980.000.000
Phải thu ngắn hạn khác			
Công ty Cổ phần Công nghệ VLM Bắc Kạn	Công ty liên kết	9.200.000.000	-
		-	3.539.885.279
		-	3.539.885.279

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM
Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

Mẫu số B 09 - DN/HN
Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

5.22 Vay và nợ tài chính

Đơn vị tính: VND

	31/12/2025		Phát sinh trong năm		01/01/2025	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn	226.093.019.518	226.093.019.518	648.932.020.601	458.911.676.608	36.072.675.525	36.072.675.525
Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long (i)	127.290.740.003	127.290.740.003	423.541.743.586	329.718.054.548	33.467.050.965	33.467.050.965
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành	-	-	-	2.605.624.560	2.605.624.560	2.605.624.560
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội (ii)	98.802.279.515	98.802.279.515	140.390.277.015	41.587.997.500	-	-
Vay cá nhân	-	-	85.000.000.000	85.000.000.000	-	-
Vay dài hạn	170.118.795.110	170.118.795.110	170.118.795.110	-	-	-
Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển - Chi nhánh Hà Nội (iii)	170.118.795.110	170.118.795.110	170.118.795.110	-	-	-
Tổng	396.211.814.628	396.211.814.628	819.050.815.711	458.911.676.608	36.072.675.525	36.072.675.525

(i) Khoản vay theo Hợp đồng cấp tín dụng số 333842.25.054.27172.TD ngày 16/9/2025 giữa Công ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM và Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Thăng Long; Hạn mức cấp tín dụng 1.050.000.000.000 đồng trong đó hạn mức cho vay 250.000.000.000 đồng, hạn mức bảo lãnh thanh toán 50.000.000.000 đồng, Hạn mức bảo lãnh ngoài bảo lãnh thanh toán là 800.000.000.000 đồng Hạn mức bảo lãnh LC là 100.000.000.000 đồng; Mục đích vay: Phục vụ hoạt động cung cấp thiết bị, phần mềm và các dịch vụ đi kèm trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, an ninh quốc phòng, giao thông vận tải, nông nghiệp công nghệ cao của khách hàng; Thời hạn duy trì HMTD: kể từ ngày giao kết hợp đồng đến ngày 31/08/2026; Biện pháp bảo đảm theo các Hợp đồng bảo đảm được thỏa thuận giữa 2 bên; Lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể;

(ii) Khoản vay theo Hợp Đồng cho vay hạn mức số 06/2025-HDCVTL/NHCT106-ELCOM ngày 25/06/2025 giữa ty Cổ phần Công nghệ - Viễn thông ELCOM và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hà Nội; Hạn mức cấp tín dụng 250.000.000.000 đồng; Mục đích vay: Thanh toán lần 1 cho hợp đồng số 2025/NOV-ELCOM/001 và hợp đồng số 2025/NOC-ELCOM/002 ngày 27/06/2025; Thời hạn cấp hạn mức: kể từ ngày ký hợp đồng, tối đa tới ngày 07/08/2026; Biện pháp bảo đảm theo các Hợp đồng bảo đảm được thỏa thuận giữa 2 bên; Lãi suất được xác định theo từng hợp đồng tín dụng cụ thể;



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Địa chỉ: Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

7.2 Báo cáo bộ phận (Tiếp theo)

Báo cáo kết quả bộ phận cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 như sau:

Đơn vị tính: VND

	Sản xuất phần mềm	Kinh doanh vật tư, hàng hóa	Cung cấp dịch vụ	Kinh doanh bất động sản	Tổng
Doanh thu	111.486.426.840	600.221.298.849	76.728.096.277	11.709.399.415	800.145.221.381
Giá vốn	8.322.497.365	491.811.211.101	51.917.238.938	3.899.455.347	555.950.402.751
Lợi nhuận gộp	103.163.929.475	108.410.087.748	24.810.857.339	7.809.944.068	244.194.818.630
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG					
Kết quả bộ phận	103.163.929.475	108.410.087.748	24.810.857.339	7.809.944.068	244.194.818.630
Doanh thu hoạt động tài chính					24.383.142.515
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết					4.408
Chi phí tài chính					(13.029.480.489)
Chi phí bán hàng					(49.078.056.131)
Chi phí quản lý doanh nghiệp					(88.557.070.474)
Lợi nhuận khác không liên quan đến HĐSXKD					(2.884.459.702)
Thuế TNDN hiện hành					(17.803.182.605)
Thuế TNDN hoãn lại					2.027.052.010
Lợi nhuận trong năm					99.252.768.162



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

Mẫu số B 09 - DN/HN

Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

7.2 Báo cáo bộ phận (Tiếp theo)

Tài sản bộ phận và nợ bộ phận ngày 31 tháng 12 năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: VND

	Sản xuất phần mềm, Kinh doanh vật tư hàng hóa, cung cấp dịch vụ	Kinh doanh bất động sản	Tổng
TÀI SẢN			
Các khoản phải thu	949.323.336.428	184.941.407.473	1.134.264.743.901
Hàng tồn kho	219.005.443.184		219.005.443.184
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	405.097.540	140.705.464.881	141.110.562.421
Bất động sản đầu tư		7.506.445.322	7.506.445.322
Tài sản không phân bổ			993.176.627.166
Tổng tài sản			2.495.063.821.994
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản phải trả	771.898.971.530	177.084.995.469	948.983.966.999
Tổng nợ phải trả			948.983.966.999

Tài sản bộ phận và nợ bộ phận ngày 01 tháng 01 năm 2025 như sau:

	Sản xuất phần mềm, Kinh doanh vật tư hàng hóa, cung cấp dịch vụ	Kinh doanh bất động sản	Tổng
TÀI SẢN			
Các khoản phải thu	667.488.546.220	57.139.265.957	724.627.812.177
Hàng tồn kho	77.541.442.346	-	77.541.442.346
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	286.601.885	215.925.262.411	216.211.864.296
Bất động sản đầu tư		7.963.544.042	7.963.544.042
Tài sản không phân bổ			963.687.600.093
Tổng tài sản			1.990.032.262.954
NỢ PHẢI TRẢ			
Các khoản phải trả	543.075.434.679	198.273.722.600	741.349.157.279
Tổng nợ phải trả			741.349.157.279



Báo cáo thường niên 2025

01 Thông tin chung

02 Đánh giá hoạt động kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh 2026

03 Quản trị công ty

04 Báo cáo tài chính

Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc

Báo cáo kiểm toán độc lập

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2025

Bảng cân đối kế toán hợp nhất 2025

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất 2025

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất 2025

Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ - VIỄN THÔNG ELCOM

Mẫu số B 09 - DN/HN

Tòa nhà Elcom, phố Duy Tân, phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (TIẾP THEO)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

7.3 Thông tin so sánh


Thông tin so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Người lập biểu



Chu Hồng Hạnh

Kế toán trưởng



Đặng Thị Lý

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2026

Tổng Giám đốc



Phạm Minh Thắng

*Báo cáo tài chính kiểm toán công ty mẹ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 được công bố tại website: <https://www.elcom.com.vn>

elcom[®] 

ANNUAL REPORT 2025



MESSAGE FROM THE CHAIRMAN

To Our Valued Shareholders, Esteemed Partners, and All ELCOM Employees,

The year 2025 closed in a volatile environment, but it confirmed one important trend:

Value does not come from technology itself, but from the ability to turn technology into concrete products that solve real market problems.

This is the direction ELCOM has consistently pursued over many years – building technological capability and placing "Made by ELCOM" solutions at the center of key projects.

In 2025, ELCOM recorded net revenue of nearly VND 1,518 billion – double the same period last year – and post-tax profit of over VND 128 billion, up 29.3%. With these results, ELCOM extended its consecutive profit growth to four years.

However, what matters most is not the numbers alone, but the quality of that growth. The growing presence of proprietary solutions in large-scale projects demonstrates that ELCOM's technological capability and real-world delivery are becoming more closely and effectively connected than ever before.

All core business segments maintained positive momentum. Intelligent Transportation remained a key pillar, supported by large-scale projects and AI camera-based urban solutions. Telecommunications held stable performance within the 5G investment cycle. Security and Defense entered the European market for the first time with domestically developed software products. Digital Transformation steadily advanced in building its ecosystem in preparation for large-scale deployment.

The Bronze Award at the ASEAN Digital Awards 2026 is an important recognition, but it is not the destination. The market remains the final measure of success.

Behind these results, the most critical factor was not technology, but the people who built, deployed, and continuously improved it. Technology can be purchased and methods can be learned – but a disciplined team with strong execution skills, supported by a culture that values initiative, creativity, integrity, and responsibility, cannot be replicated. That is the foundation of ELCOM's strength and differentiation.

Entering 2026, the business environment is becoming harder to predict. Escalating geopolitical tensions – particularly in the Middle East – are creating wide and deep impacts across the global economy, from energy prices and logistics costs to capital

flows and supply chains. Input costs, operating expenses, and investment pressure have all increased considerably, making 2026 a year of significant challenges.

Facing this reality, ELCOM has chosen a clear direction: not to pursue growth through broad expansion, but to concentrate resources on areas where we have core strengths and the ability to deliver differentiated products. AI is not treated as a slogan, but as a foundational layer across the entire product ecosystem – from transportation and telecommunications to security and defense. At the same time, the Company will continue to strengthen operational discipline, treating efficiency as a consistent standard across all activities – because growth is only meaningful when it comes with efficiency, and scale only has value when it is well-controlled.

On that basis, ELCOM remains focused on building the capability to deliver real products, execute effectively, and maintain operational discipline as the core foundations for sustainable growth.

While this path may present inherent challenges, it reflects a steadfast commitment to generating long-term shareholder value and delivering meaningful contributions to society.

On behalf of the Board of Directors, I sincerely thank our Shareholders, Partners, and all ELCOM employees for their continued support and partnership. We are committed to building an organization with the discipline, capability, and resolve to deliver sustainable value.

Sincerely,
Chairman of the Board of Directors



PHAN CHIEN THANG



Table Of Content

PART 1

GENERAL INFORMATION	05	Overview of ELCOM
	14	Subsidiaries and associate companies
	15	Board of Management Introduction
	16	Information on capital, shares, and shareholders
	19	Organization and personnel
	22	Environmental and Social impact
	25	Risk Management report

PART 3

CORPORATE GOVERNANCE	44	Report on the activities of the Board of Directors
	48	Report of the Supervisory board
	58	Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors
	59	Transactions of shares by insiders in 2025
	61	Transactions between the Company and its subsidiaries, associates, related parties; or between the Company and major shareholders, insiders, and their related parties
	62	Transactions with other counterparties
	63	Investor relations activities

PART 2

BUSINESS PERFORMANCE REVIEW 2025 AND PLAN FOR 2026	33	Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations
	39	Financial situation
	40	Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

PART 4

FINANCIAL STATEMENTS	Statement of the board of general directors
	Independent auditors' report
	Audited consolidated financial statements 2025
	Consolidated Balance Sheet 2025
	Consolidated Income Statement 2025
	Consolidated Cash Flow Statement 2025
	Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management
Introduction

Information on capital, shares,
and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social
impact

Risk Management report

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements



01

General information

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Overview of ELCOM

General information

COMPANY NAME

ELCOM Technology Communications Corporation

ABBREVIATED NAME

ELCOM CORP.

STOCK CODE

ELC

BUSINESS REGISTRATION CERTIFICATE NO.

0101435127

CHARTER CAPITAL

VND 1,100,889,030,000

EQUITY

VND 1,546,079,854,995

REGISTERED ADDRESS

ELCOM Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam

TELEPHONE

+8424 38 359 359

WEBSITE

www.elcom.com.vn

FAX

8424 38 355 884

Vision

To become the leading Information Technology and Telecommunications Corporation in Vietnam and to expand regionally, bringing together talented individuals who share a passion for pioneering intelligent technology solutions that shape and improve human life and society.

Mission

Placing people at the centre and technology as the enabler, we serve communities and create high-impact technology solutions that define future needs and deliver a life that is not only smarter but more humane – thereby contributing to placing the Vietnamese brand on the global technology map.

Core Values

 **Proactive**

Always looking forward with a readiness to act and respond flexibly in all circumstances, anticipating client needs, meeting timelines, and delivering high-value outcomes for partners and customers

 **Self-disciplined**

Adhering to organisational principles and regulations, honouring commitments to clients, maintaining consistency between words and actions, and upholding professionalism to maximise individual capability and collective strength.

 **Innovative**

Continuously developing and renewing thinking and working methods to create superior products, services, and technology solutions that anticipate future human needs rather than merely meeting present demand – thereby contributing to building a smarter and better future.

 **Fair**

Doing what is right and valuable for clients, partners, the community, and each individual. ELCOM adheres to ethical principles and values, operates on a win-win basis, and competes fairly to build a sustainable and better world for all.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Formation and development history



01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management
Introduction

Information on capital, shares,
and shareholders

Organization and personnel

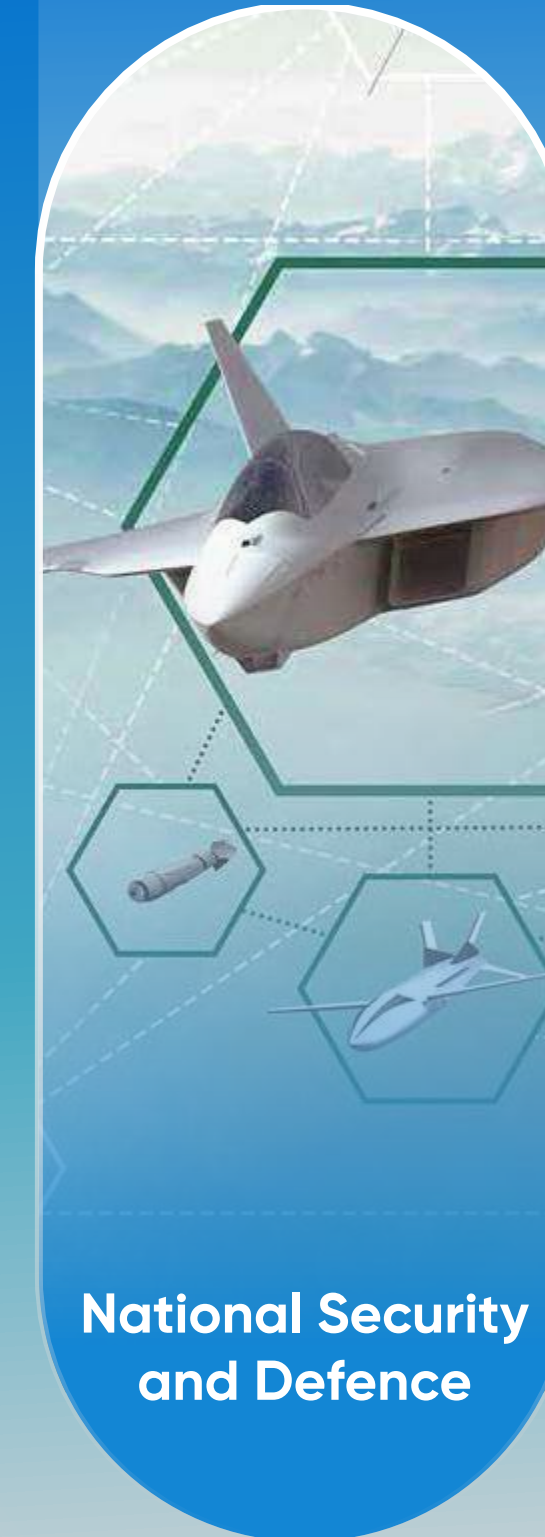
Environmental and Social
impact

Risk Management report

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements



Principal business activities

Over more than three decades of development, ELCOM continues to affirm its pioneering position in technology, consistently researching and applying cutting-edge trends including AI, IoT, Big Data, Cloud, and Blockchain to create breakthrough technology solutions across multiple sectors

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements



With strong manufacturing capabilities and technology expertise, ELCOM is a long-standing and trusted partner providing advanced technology solutions, products, and services to the largest IT and telecommunications groups in Vietnam, including Viettel, VinaPhone, and MobiFone, as well as major international corporations such as Ciena, IBM, Radwin, Nokia, and OSA.

Wireless and wired transmission solutions (Microwave, DWDM, Metro)

Digital transformation portals

Server, storage, and cloud infrastructure

IP core network, access, and security infrastructure

Value-Added Services (VAS): Ringback Tone, Missed Call Alert, and others

BSS/OSS – Billing and customer care systems

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements



With more than a decade of experience in transportation digitalisation, ELCOM is one of the foremost entities applying new technology to “smarten” Vietnam’s roads. ELCOM delivers a comprehensive ecosystem comprising:

ITS
Intelligent Transportation System – a comprehensive smart transportation ecosystem

ETC
Electronic Toll Collection – free-flow electronic tollin

iTMON
Road Traffic Safety Violation Monitoring and Processing System

eWIM
Automated Weigh-in-Motion vehicle weight control system

KEY STATISTICS AND ACHIEVEMENTS

Coverage capacity

~70%

In ITS, monitoring over 1,000 km of expressways on the North-South Expressway Project

80%

market share in eWIM

**19/20 centres
20 operators**

intelligent transportation management installed

Market and Partners

>100

Organisations and entities have invested in and utilise the ELCOM ITS smart transportation ecosystem

172

automated weigh-in-motion lanes installed

80%

ETC market share, corresponding to 72 ETC toll stations deployed

~10 million

vehicle trips per month through ETC stations operated by ELCOM

Deployment scope

29 provinces and cities

Throughout Vietnam

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

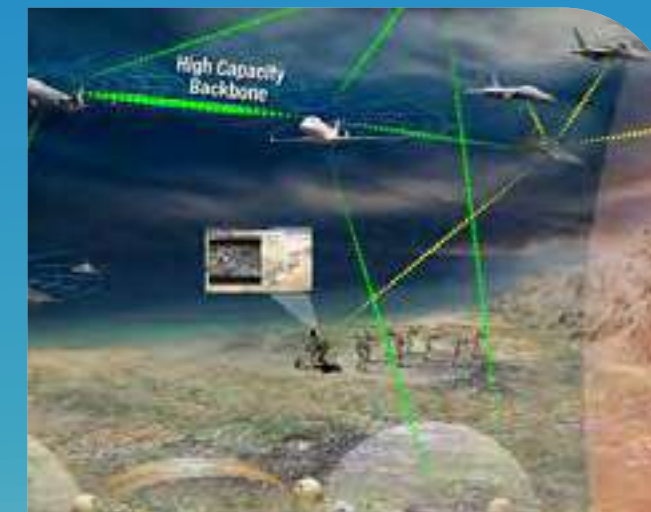


ELCOM has been certified by the General Department of Defence Industry, Ministry of National Defence, as meeting the conditions for participation in defence industry activities in Vietnam since 2015.

ELCOM provides a wide range of communications, transmission, surveillance, interception, command centre, control centre, information security, network monitoring, and specialised product solutions to units under the Ministry of Public Security and Ministry of National Defence, including:



EyeSea
BLOS AIS Analysis and Monitoring System



SkyEye
Communications Intelligence Monitoring System



MetalNT
Multi-source Data Collection and Processing Application

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements



Leveraging mastery of technology, ELCOM has researched and developed digital transformation product lines for provinces and cities, contributing to Vietnam's journey towards becoming a digital nation. Key digital transformation solutions include:



Command, Control, and Monitoring Center

An integrated strategic platform combining a shared data warehouse and document data repository, with real-time data synchronisation, providing comprehensive task direction, management, and monitoring capabilities.



Centralized Data Platform

A comprehensive platform for efficient data management, storage, analysis, and sharing, applying AI, Machine Learning, Data Lake, and Data Warehouse technologies to international standards.



Intelligent and Comprehensive Monitoring Solution

An advanced surveillance solution supporting the management of thousands of cameras from multiple manufacturers, with AI-integrated capabilities for automated patrol, scheduled recording, and centralised monitoring.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

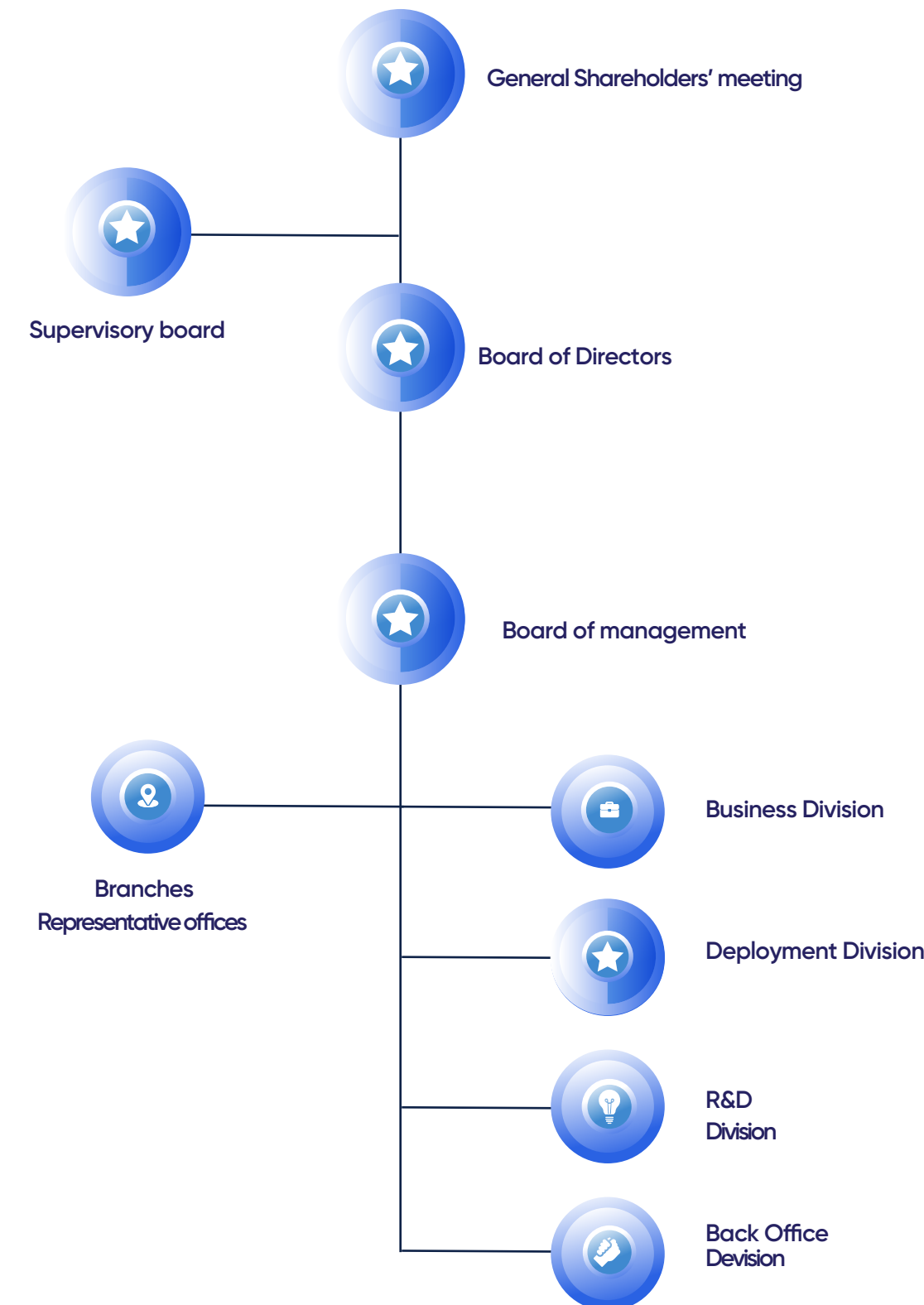
02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Corporate governance structure and management model

ELCOM Technology Communications Corporation operates as a joint-stock company in accordance with the Enterprise Law No. 59/2020/QH14 and the Company's Charter. The governance model is structured to support the Company's strategic business objectives and comply with applicable Vietnamese laws.



Corporate culture

ELCOM – a place where people are at the centre, technology is the springboard, and together we soar into a new era while building lasting values for our community.

Developing ELCOM's people and culture

What sets ELCOM people apart is a journey of sustainable cultural development spanning nearly three decades, built and fostered around four core values:



The year 2025 marked a special milestone as ELCOM entered its 30th year of development. Over three decades, these core cultural values have become the foundation shaping the Company's identity and the driving force that inspires generations of ELCOMers to continuously innovate, create, and pursue new goals. In 2025, these values continued to be strongly embedded across all ELCOM activities—from internal governance and technology product development to partnerships and community contributions. Corporate culture is not only the glue that unites the team but also the engine that enables ELCOM to build a professional, creative, and human-centered workplace where every individual can maximize their potential and jointly create sustainable value.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Internal activities – Nurturing resources for a new growth journey

Remaining steadfast in the philosophy of “people at the center,” ELCOM continuously invests in the comprehensive development of its workforce in terms of professional expertise, physical well-being, and mental resilience. In 2025, numerous internal training programs, knowledge-sharing initiatives, cultural and sports events, and team-building activities were implemented to foster a positive working environment where ELCOMers can learn, grow, and build long-term careers with the Company.

At the same time, ELCOM continued to promote a culture of empowerment and innovation, encouraging every individual to proactively propose ideas and contribute to the improvement of products, services, and operational methods. The spirit of daring to think, daring to act, and being willing to explore new directions has been a key factor enabling ELCOM to maintain creativity and adaptability in the context of rapid technological change.



Social activities- Extending responsibility to the community

In addition to building a sustainable workplace, ELCOM considers corporate social responsibility an integral part of its long-term development strategy. In 2025, charitable activities, community support programs, and sustainability-oriented initiatives continued to be implemented with the active participation of ELCOMers.

Through its CSR initiatives, ELCOM aims not only to contribute to the community but also to promote the spirit of humanity, responsibility, and sharing—values that have become an integral part of the Company’s culture over many years. Educational support programs, local charitable activities, and community-focused initiatives further reinforce ELCOM’s role as a technology company closely aligned with the sustainable development of society.

With 30 years of establishment and growth, ELCOM continues to strengthen its solid corporate culture foundation and build a professional, innovative, and human-centered workplace. With this spirit, each ELCOMer is not only a member of the organization but also an ambassador of shared values, contributing positively to the community and society throughout the Company’s long-term development journey.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Subsidiaries and associate companies

ELCOM Technology Communications Corporation is organized and operates in accordance with the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on June 17, 2020; the company's charter; and other relevant legal documents.

ELCOM Technology Communications Corporation is structured and operates under the parent-subsidary company model. As of December 31, 2025, the company's organizational structure includes:

Parent Company

Head office: ELCOM Technology Communications Corporation

Address: ELCOM Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam
Tel: (+8424) 3835 9359
Fax: (+8424) 3835 5884
Website: <https://www.elcom.com.vn>
Email: contact@elcom.com.vn

Branches and Representative Offices:

Ho Chi Minh City Branch:
Address: SBI Building, Street No. 3, Lot 6B, Quang Trung Software Park, Trung My Tay Ward, Ho Chi Minh City.
Tel: (+8424) 3553 4980/81
Email: elcom_hcm@elcom.com.vn

Da Nang Representative Office:
Address: 5th Floor, Lighthouse Building, 1254 Xo Viet Nghe Tinh Street, Hoa Cuong Ward, Da Nang
Tel: (051) 1362 6888

Subsidiaries

ELCOM currently holds more than 50% of the charter capital in the following subsidiaries:

ELCOM Software Solutions Company Limited

Address: ELCOM Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam
Tel: (024) 3835 9359
Fax: (024) 3835 5884
Ownership: 100% of charter capital
Ownership interest: 100%
Voting Rights: 100%
Main business activities: Software production, computer manufacturing, installation of high-tech production line systems.

Datanova Vietnam Joint Stock Company

Address: ELCOM Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam
Tel: (024) 3835 9359
Fax: (024) 3835 5884
Email: info@elcom.com.vn
Ownership: 93% vốn điều lệ
Ownership interest: 93%
Voting Rights: 93%
Main business activities: Provision of value-added services.

ElcomPrime Joint Stock Company

Address: 6th Floor, Fimexco Building, 231-233 Le Thanh Ton Street, Ben Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: (84-28). 62756716
Fax: (84-28). 62756717
Ownership: 70% of charter capital
Ownership interest: 70%
Voting Rights: 70%
Main business activities: Software publishing and electronic component manufacturing.

Smartek Investment Joint Stock Company

(a subsidiary of Datanova Vietnam Joint Stock Company)
Address: 4th Floor, High-Tech Incubation & Training Center, Hoa Lac Hi-Tech Park, Hoa Lac Commune, Hanoi, Vietnam
Tel: 0904 149 977
Ownership: 88.35%
Ownership interest: 88.35%
Voting Rights: 95.00 %
Main business activities: Software publishing and electronic component manufacturing.

Hanoi Trade Group Joint Stock Company

Address: 6th Floor, No. 18 Nguyen Chi Thanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel: 0975844156
Ownership: 67%
Ownership interest: 67%
Voting Rights: 67%
Main business activities: Manufacturing and trading of electronic components and software; real estate business.

Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company

Address: No. 18 Nguyen Chi Thanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi, Vietnam
Tel: (024) 3771 5126
Email: vninfor@hn.vnn.vn
Ownership: 50.5%
Ownership interest: 50.5%
Voting Rights: 50.5%
Main business activities: Technology transfer consulting and science & technology services; office leasing services.

Associates

Associates are companies over which the Parent Company has significant influence, but does not control, their financial and operating policies, including:

VFT Technology Joint Stock Company Company

Address: Street 72, Duong Noi Ward, Hanoi, Vietnam
Tel: +84 24 33 845 847
Fax: +84 24 33 845 359
Ownership: 34.00%
Ownership interest: 34.00%
Voting Rights: 49.00%
Main business activities: Manufacturing and sales of telecommunications systems and software development.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Board of Management Introduction

Board of Directors



Phan Chien Thang
Chairman of the BOD



Nguyen Duc Thien
Vice Chairman of the BOD



Tran Hung Giang
Member of the BOD



Ngo Ngoc Ha
Member of the BOD



Nguyen Manh Hai
Member of the BOD



Nguyen Manh Hung
Independent Member of the BOD



Nguyen Van Manh
Independent Member of the BOD

The Board of Management



Pham Minh Thang
Chief Executive Officer



Nguyen Van Hoa
Deputy Chief Executive Officer



Ngo Ngoc Ha
Deputy Chief Executive Officer
Relieved of duty effective 01 December 2025



Dang Thi Thanh Minh
Chief Financial Officer
Relieved of duty effective 05 January 2026



Dau Thi Ly
Chief Accountant

Board of Supervisors



Ngo Kieu Anh
Head of the Board of Supervisors



Hoang Thi Phuong Thuy
Member of the Board of Supervisors



Vu Thi Ngan Ha
Member of the Board of Supervisors

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Information on capital, shares, and shareholders

as at 31 December 2025

Share Capital Information

Charter Capital

VND 1,100,889,030,000

Voting Shares Outstanding

110,088,903 shares

Total Shares Issued

110,088,903 shares

Freely Transferable Shares

5,112,985 shares

Type of shares

Common shares

Restricted Shares

104,975,918 shares

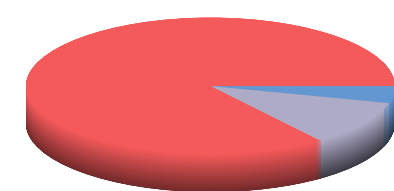
Par Value

VND 10,000 per share

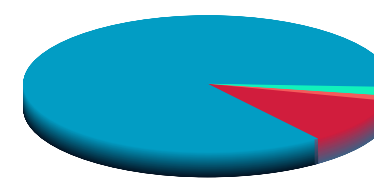
Maximum Foreign Ownership

49%

Shareholder structure



Major/Other Shareholder structure



Domestic/Foreign Shareholder structure

- 78% Domestic shareholders
- 19% Domestic major shareholders
- 3% Foreign shareholders

- 84% Domestic individual shareholders
- 13% Domestic institutional shareholders
- 2% Foreign institutional shareholders
- 1% Foreign individual shareholders

Insider Shareholdings

No.	Full Name	Position	Shares Held	Ownership %
1	Phan Chien Thang	Chairman of the BOD	8,899,513	8.08%
2	Nguyen Manh Hai	Member of the BOD	5,737,359	5.21%
3	Nguyen Duc Thien	Vice Chairman of the BOD	1,571,491	1.43%
4	Tran Hung Giang	Member of the BOD	5,838,943	5.30%
5	Ngo Ngoc Ha	Member of the BOD	4,933,813	4.48%
6	Nguyen Van Manh	Independent Member of the BOD	0	0%
7	Nguyen Manh Hung	Independent Member of the BOD	0	0%
8	Pham Minh Thang	Chief Executive Officer	1,413,680	1.28%
9	Nguyen Van Hoa	Deputy CEO	891,450	0.81%
10	Dang Thi Thanh Minh	Chief Financial Officer	65	0.0001%
11	Dau Thi Ly	Chief Accountant	76,500	0.07%
12	Ngô Kieu Anh	Head of the Board of Supervisors	22,881	0.02%
13	Vu Thi Ngan Ha	Supervisor	42,850	0.04%
14	Hoang Thi Phuong Thuy	Supervisor	0	0%

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Changes in Owners' Equity and Other Securities

Since its establishment, the Company has undergone several capital increases as presented below.

No.	Date	Amount Increased (VND)	Method	Licensing Authority	Subject
1	07/2003	10,000,000,000	Establishment as joint-stock company	AGM, Hanoi Finance Dept.	Founding shareholders
2	02/2007 - 09/2009	2,500,00,000	Bonus shares to employees from welfare fund	AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
		85,000,000,000	Share issuance to existing shareholders	AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
3	08/2007 - 09/2009	15,000,000,000	Share issuance to existing shareholders	AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
		4,000,000,000	Share issuance to existing shareholders		Existing shareholders
		4,200,000,000	Share issuance to employees		Employees
		2,000,000,000	Share issuance to strategic shareholders		Strategic shareholders
4	01/2010 - 03/2010	29,760,000,000	Share issuance to strategic shareholders	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Strategic shareholders
		6,135,000,000	Share issuance to employees		Employees
		18,405,000,000	Distribution of share premium and dividend		Existing shareholders
5	06/2010	44,250,000,000	Shares issued as stock dividend	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
6	12/2010	71,750,000,000	Share issuance to existing shareholders and ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders & Employees
7	03/2012	73,249,090,000	Shares issued as stock dividend	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
8	11/2013	7,150,000,000	Employee Stock Option Programme (ESOP)	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

No.	Date	Amount Increased (VND)	Method	Licensing Authority	Subject
9	02/2014	6,000,000,000	ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
10	6/2015	30,320,890,000	Bonus share distribution	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
11	12/2015	6,000,000,000	ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
12	04/2016	8,000,000,000	ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
13	07/2016	42,253,770,000	Shares issued as stock dividend	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
14	03/2017	10,000,000,000	ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
15	09/2017	33,308,680,000	Shares issued as stock dividend	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
16	11/2022	78,506,000,000	Public offering and equity capitalisation	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
17	12/2023	235,112,340,000	Shares issued from equity capitalisation	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
18	05/2024	10,000,000,000	ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
19	03/2025	41,638,480,000	Shares issued from equity capitalisation	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
20	04/2025	124,935,110,000	Public offering	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders
21	08/2025	49,000,000,000	ESOP	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Employees
22	10/2025	52,414,670,000	Shares issued as stock dividend	State Securities Commission of Vietnam, AGM, Hanoi Finance Dept.	Existing shareholders

Treasury Shares

- Treasury shares held: 0 shares
- Treasury share transactions in 2025: None

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Organization and personnel

List of the Board of Management



Pham Minh Thang
Chief Executive Officer



Nguyen Van Hoa
Deputy Chief Executive Officer



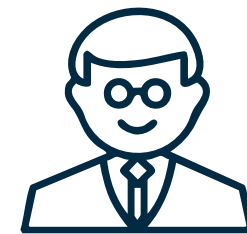
Dau Thi Ly
Chief Accountant

During the year, the Board of Management experienced the following personnel changes:

- Mr. Ngo Ngoc Ha - Deputy Chief Executive Officer (completion term of the 2022–2025 tenure, effective from 01 December 2025).
- Ms. Dang Thi Thanh Minh – Chief Financial Officer (dismissed from position effective from 05 January 2026).

Workforce Overview: 238 Persons Total

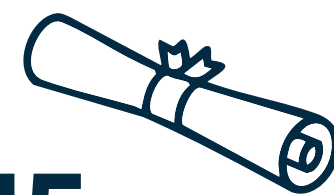
By qualification



10 Advanced degree



208 Bachelor's / Engineering Degree



15 College Degree

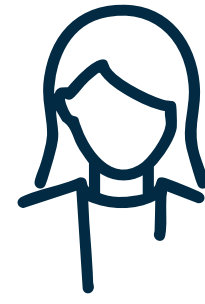
5 Vocational Certificate

By gender

160 Male



78 Female



Working regime

Working day

8-hour, 5 days per week, with a one-hour lunch break

Rest days

Saturdays and Sundays

Overtime

when business deadlines demand it, and the Company ensures employees' rights are protected in accordance with applicable labour laws and provides appropriate remuneration.

Indirect departments follow standard office hours
direct departments are arranged to work in shifts

Working conditions

Professional, modern, and well-ventilated. Employees are fully equipped with the necessary tools, equipment, and occupational safety provisions

Annual leave and other holidays

Implemented in compliance with the Labour Code.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements



Employee Policies

Recruitment policy

Recruitment is conducted in accordance with the Company's development strategy and annual plans. Preference is given to university and postgraduate graduates, and to individuals with strong professional expertise and relevant experience. In 2025, the Company continued to expand its Talented Internship Programme to the Business division (E-Gen and SI Talent), attracting outstanding students from leading universities and academies, and providing them with hands-on experience in real projects to build a strategic pipeline of successors.

Training policy

The Company places strong emphasis on employee training and development. With the objective of enhancing professional knowledge, expertise, and skills, the Company allocates dedicated budget and time to implement training programs in a systematic and effective manner. In 2025, training activities focused on three key areas: product knowledge, updates on legal and regulatory changes, and essential soft skills for employees.

Inflation Support Policy

In response to the rising cost of living driven by prevailing market inflation trends, the Company's Board of Management has approved the Inflation Support Policy for all employees. This policy is designed to alleviate the impact of inflation on employees' livelihoods and real incomes, reflecting the Company's commitment to standing alongside its workforce – with particular consideration extended to those most significantly affected by increases in essential living expenses.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Remuneration policy

Employee salaries and bonuses are determined based on work performance and individual contributions to the Company's business results, in accordance with the Company's compensation regulations communicated to all employees. Compensation consists of two main components: (i) base salary in compliance with the Labour Code and (ii) performance-based bonuses evaluated on a monthly or quarterly basis. Additional rewards are granted based on revenue and sales performance, profitability, and special achievements. Year-end bonuses and the 13th-month salary are determined based on the Company's overall business performance. Bonus funds are allocated to departments and distributed to employees in accordance with Company regulations and Human Resources guidelines.

Employee Benefits

The Company provides comprehensive insurance and welfare benefits in full compliance with applicable regulations. Benefits include periodic health check-ups (at a level three times higher than the statutory requirement), and the ELCOM Care health insurance package – a bespoke scheme for ELCOM staff offering outpatient coverage of VND 6.3 million to VND 21 million per year and inpatient coverage of VND 84 million to VND 210 million per year at healthcare facilities nationwide. Eligibility for the premium health insurance package is linked to performance evaluation, tenure, and contribution, serving as a key incentive for staff retention.

The Company has also implemented an Inflation Compensation Policy to support employees in offsetting the impact of rising living costs, demonstrating the Company's commitment and care for its workforce, particularly those most affected by increases in essential living expenses.



“ Overall, the Company's employee policies have proven effective in fostering a competitive working environment, motivating employees, and strengthening long-term commitment and trust.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Environmental and Social impact

Environmental Impact

ELCOM is a high-technology company whose primary activities involve software development, system integration, and technology solutions for telecommunications, national security, and transportation. Accordingly, the direct environmental impact of ELCOM's operations is minimal. Nevertheless, ELCOM recognises the importance of monitoring, adapting, and flexibly applying initiatives and technology in energy and resource use to minimise environmental impact and respond to climate change.



01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Energy Consumption

Green Working Environment

In 2025, ELCOM continued major renovation works on the ELCOM Building, prioritising the maximisation of natural energy sources and the expansion of greenery within the office to achieve energy savings, reduce operating costs, foster a creative working environment, and promote sustainable growth..

Energy and Water Management

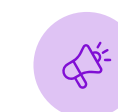
Scope and Methodology

Technology is an environmentally friendly sector; ELCOM's environmental impact primarily arises from waste disposal, energy consumption at offices, and employee awareness. The Company therefore places priority on electricity and water consumption management and waste treatment. Relevant data is collected, analysed, and assessed based on monthly utility invoices at the ELCOM Building

Measures for efficient electricity and water management include:



Scheduling technical systems to shut down automatically when not in use



Conducting regular energy-saving awareness campaigns and posting reminder materials



Controlling air-conditioning temperatures by zone and season



Daily monitoring of electricity and water usage at the Company's offices



Installing smart control systems for electrical equipment and water fixtures in common areas



Periodic maintenance of air conditioning and ventilation systems, particularly cooling units



Replacing fluorescent lighting with LED lights throughout offices



Timely repair of malfunctions to prevent energy losses

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Electricity Consumption

727,200KWh

+43,200 kWh (+6.3%)

Compared to 2024 – a figure commensurate with the Company's business growth and expansion.

The building's electricity supply is sourced from Ba Dinh Power Company for building systems and office equipment.

Water Consumption

4,130 m³

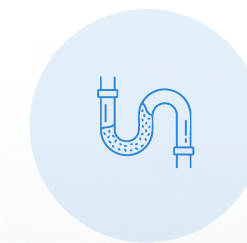
-113 m³ (-2.6%)

The Company ensures all buildings adhere to unified regulations on water conservation. Common areas are fitted with sensor-activated taps and water-saving awareness materials are displayed throughout all offices.

Regulatory Compliance

In 2025, ELCOM recorded no notices or reports of violations of environmental laws and regulations. This confirmation is based on incoming and outgoing documents stored within the Company's information system. Key environmental activities in 2025 include:

- ◆ Collection, sorting, storage, transportation, and treatment of all solid domestic waste, industrial solid waste, hazardous waste, and other generated waste in full compliance with applicable regulations
- ◆ Management and operation of wastewater collection and treatment systems to ensure all wastewater generated during project operations meets applicable technical standards before discharge
- ◆ Wastewater management at ELCOM Building:



Wastewater from lavatories and floor drains is collected via drainage pipes and flows into septic tanks



Wastewater from the canteen and cafeteria is collected via screens and grease traps before flowing into septic tanks



Wastewater from urinals and toilets is collected via drainage pipes into three-compartment septic tanks for treatment

In the three-compartment septic tanks, wastewater is treated by sedimentation and decomposition before discharging into the common drainage system on Duy Tan Street.

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

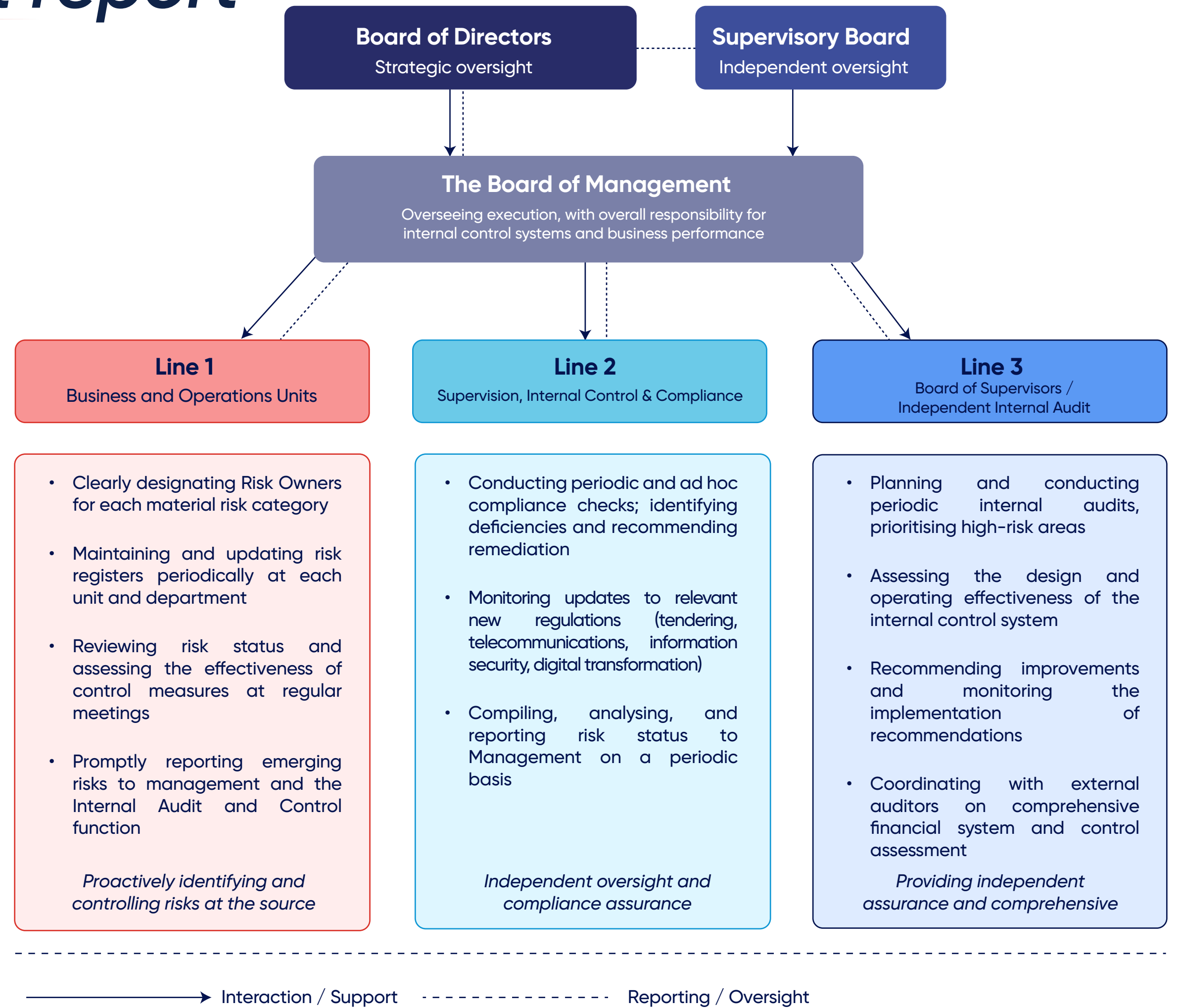
04 Financial Statements

Risk Management report

Effective risk management is an indispensable foundation for any organisation pursuing sustainable development and long-term growth. In the context of the rapidly evolving technology and telecommunications sector, intensifying competition, and the imperative of digital transformation, ELCOM's management continues to implement a comprehensive risk governance framework based on the Governance, Risk Management, and Compliance (GRC) model. The overarching objectives are to protect corporate value, ensure business continuity, and enhance long-term competitive resilience.

Risk management model (Three-Lines model)

ELCOM continues to operate its risk management system under the Three-Lines Model, which establishes clear accountability and delineates responsibilities across levels, ensuring that risks are identified, controlled, and monitored in a systematic, consistent, and transparent manner throughout the organisation.



01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Risk management activities undertaken in 2025

Organisational Restructuring

Recognizing risks arising from an organizational model lacking specialization, ELCOM proactively implemented a comprehensive restructuring to establish clear delegation of authority, eliminate functional overlaps, and optimize resource allocation:

- ◆ Restructured the Implementation Division into two specialist units: the Project Management Office (PMO) for planning, timeline control, and quality management; and the Systems Integration Engineering Department (SIED) for technical deployment and output quality assurance
- ◆ Restructured the R&D Centre along 6 strategic axes (Technology, Product, Solutions, R&D Branding, Deployment & Support, Organisation & Improvement)
- ◆ Clearly defined lead roles by contract lifecycle stage: Account Manager (proposal to signing), PMO (implementation to acceptance), SIED (warranty and technical support)
- ◆ Established a dedicated Sales Assistant (SA) team to monitor progress and manage client communications, reducing the risk of missed opportunities and delayed responses

Positioning R&D as the Core Pillar

In response to the accelerating pace of technological innovation, ELCOM has positioned R&D as its core technology and product force, proactively building a foundation for long-term growth while serving as a critical line of defense against the risk of technological obsolescence:

- ◆ Intensified research and development in key technologies (AI, IoT, Big Data, Blockchain) to maintain continuous innovation and competitive capability
- ◆ Organised product research projects flexibly using autonomous teams accountable for specific products/features
- ◆ Conducted feasibility assessments and allocated budgets by phase prior to investment to control financial risk
- ◆ R&D actively supported the Business division from the pre-sales stage, contributing directly to major contract wins
- ◆ Participated in technology and investment forums to affirm ELCOM's mastery of core technology across intelligent transportation, national security, telecommunications, and digital transformation

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Financial Consolidation

Control financial risk and liquidity

Proactive cash flow management

Periodic forecasting, maintaining safe liquidity ratios, diversifying funding sources, and making timely provisions

Foreign exchange and interest rate risk hedging

Continuous monitoring and use of hedging instruments (forward contracts) for large foreign currency loans and equipment imports; optimising short and long-term debt structure

Investment return control

Rigorous ROI and payback assessment prior to technology infrastructure investment decisions; capital allocation by strategic priority; discontinuation of underperforming projects

Digitalisation of Operations

Enhancing risk identification and monitoring capabilities

Comprehensive digital transformation

Digitised quotation, payment, and procurement processes on the eFlow system; integrated intelligent data analytics into decision-making; increased transparency and full audit trails for all approval workflows

Operational bottleneck control

Regular monitoring and evaluation of processes and workflows to detect bottlenecks, identify root causes, and implement continuous improvements

Digital skills enhancement

Training and upskilling of all staff to ensure effective adoption of new digital tools and processes

Compliance and Legal Risk Prevention

Internal training on new regulations Tendering Law, Telecommunications Law, Cybersecurity Law, and digital transformation regulations.

Product and solutions training Building deep advisory capability for Presales/Sales teams to reduce the risk of misinformation and enhance customer trust.

Comprehensive training on the ELCOM Digital Transformation Ecosystem Equipping the business team with full knowledge of solutions, competitive advantages, and implementation methodology.

Participation in and organisation of technology and investment forums to update on trends and strengthen brand positioning.



01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Strategic Human Capital Management



Employer branding

Positioning ELCOM as an attractive workplace in the technology sector; developing the E-Gen Talent programme to recruit outstanding students from top universities



ESOP expansion

Extending beneficiary eligibility from management to key employees and technology specialists; aligning individual interests with the Company's long-term development objectives



Succession planning

Identifying critical positions and required competencies; establishing clear and substantive career development pathways; ensuring leadership continuity and reducing key-person dependency risk

01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Developing a Risk Management Culture

Organizational culture is the cornerstone of every risk management framework. ELCOM encourages staff to proactively identify and report risks early; delegating appropriate decision-making authority to accelerate responses to market changes

Maintaining a culture of compliance balanced with flexibility in execution; building a transparent accountability mechanism

Embedding the 4 core values – Proactiveness, Innovation, Discipline, Integrity – into performance evaluation and contribution recognition systems

Establishing internal feedback channels for staff input into decision-making processes



01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Environmental, disaster, and pandemic risk management

- ◆ **Business Continuity Plans (BCPs)**
Reviewed and updated BCPs to include natural disaster and pandemic scenarios; designated coordinators for various contingencies; identified critical business functions requiring prioritisation; prepared safe and effective remote working arrangements
- ◆ **Asset and infrastructure protection**
Ensuring servers, equipment, and critical data are located in secure facilities with regular backup and recovery procedures; purchasing asset insurance
- ◆ **Employee health protection**
Maintaining ELCOM-Care insurance benefits and support policies during pandemics and natural disasters
- ◆ **ESG integration into the risk management framework**
Developing initial policies for managing environmental impact in business operations; preparing the foundation for ESG disclosure in future periods



01 General information

Overview of ELCOM

Subsidiaries and associate companies

Board of Management Introduction

Information on capital, shares, and shareholders

Organization and personnel

Environmental and Social impact

Risk Management report

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Risk Identification, assessment, and response measures for the period ahead

Based on the strategic orientation for 2026–2030 and with reference to advanced risk management practices, ELCOM's management has identified the key risk groups that will be prioritized for management in 2026 and the coming period:

<p>Geopolitical & Macroeconomic Risk Priority HIGH</p> <p>Escalating global geopolitical instability; exchange rate and interest rate volatility directly impacting costs of importing telecommunications and defence equipment; increased international payment risk.</p> <p>Key Response Measures: Continuous monitoring of macroeconomic indicators; use of hedging instruments (forward contracts) for large import contracts; maintaining safe liquidity reserves.</p>	<p>Supply Chain Disruption Risk Priority HIGH</p> <p>Disruption risk to supply chains for high-tech components and equipment (5G, ITS, defence) from abroad, directly impacting project deployment timelines</p> <p>Key Response Measures: Diversifying the strategic supplier portfolio; establishing contingency supply plans; prioritising major, reputable partners; maintaining strategic inventory of critical equipment.</p>	<p>Cybersecurity & Data Governance Risk Priority HIGH</p> <p>Increasingly sophisticated cyber-attack threats; risk of government client data leakage; AI and chatbot deployment creating new security vulnerabilities (prompt manipulation, model drift).</p> <p>Key Response Measures: Maintaining multi-layered security (MFA, encryption, IDS/IPS); periodic penetration testing; 100% staff training on information security; developing incident response scenarios.</p>	<p>AI & Automation Bias Risk Priority HIGH</p> <p>AI-First strategy (eFlow, chatbots, AI coding tools) creating new governance risks, including excessive reliance on automated systems without verification of AI outputs (automation bias).</p> <p>Key Response Measures: Developing internal AI Usage Policy; applying the 5 COSO components to AI controls; maintaining human oversight in critical decision loops; dual-approval processes for high-impact decisions.</p>
<p>Legal & Compliance Risk Priority MEDIUM</p> <p>Continuous changes in tendering, telecommunications, information security, and data protection laws; increased regulatory scrutiny in technology and AI.</p> <p>Key Response Measures: Strengthening internal legal function; continuous policy monitoring; periodic training for all staff; timely update of internal procedures; participation in industry associations.</p>	<p>Competitive & Technology Strategy Risk Priority MEDIUM</p> <p>Large domestic and international technology corporations intensifying competition; risk of product obsolescence amid rapid innovation (AI, 5G, IoT); risk of misaligned technology investment.</p> <p>Key Response Measures: Concentrating R&D resources on 6 strategic axes; integrating AI into ITS, MetaINT, and digital transformation products; small-scale testing before major investment; strengthening international strategic partnerships.</p>	<p>Human Capital & AI Capability Risk Priority MEDIUM</p> <p>Shortage of high-quality talent in AI, cybersecurity, and network engineering; intensifying competition for talent; risk of losing key personnel and digital capability gaps.</p> <p>Key Response Measures: Implementing "Elite 30" and "Co-founders" leadership development programmes; expanding ESOP; strengthening E-Gen Talent programme; AI capacity building; establishing clear career development pathways.</p>	<p>In 2025, ELCOM implemented foundational transformations in risk management, including organizational restructuring, process digitalization, strengthening compliance capabilities, and developing strategic human resources. Entering the 2026–2030 strategic phase, with a strong "AI-First" and comprehensive digital transformation orientation, ELCOM is committed to integrating risk management into all critical activities and building a proactive risk management culture across the organization—aimed at safeguarding corporate value, strengthening the confidence of shareholders, investors, and stakeholders, and establishing a sustainable foundation for long-term growth.</p>
<p>Organisational Culture & Employee Engagement Risk Priority MONITOR</p> <p>Fear-of-failure culture inhibiting innovation and early risk reporting; employee disengagement reducing productivity.</p> <p>Key Response Measures: Embedding 4 core values into performance evaluation; establishing transparent internal feedback channels; recognising innovation and experimentation; organising community activities and employer branding.</p>	<p>Business Continuity Risk Priority MONITOR</p> <p>Disruption to internal IT systems or incidents in key project deployments (North–South Expressway, MetaINT, large ITS projects); impact of natural disasters and pandemics.</p> <p>Key Response Measures: Developing and periodically testing BCPs; regular data backups; investment in secure remote working tools; diversifying critical suppliers.</p>	<p>Environmental, Natural Disaster & Pandemic Risk Priority MONITOR</p> <p>Increasing frequency and intensity of climate-related natural disasters (floods, landslides, drought) disrupting operations, damaging infrastructure and deployment equipment; pandemics affecting employee health, productivity, and supply chains; increasing ESG compliance pressure from investors and partners.</p> <p>Key Response Measures: Developing disaster and pandemic response plans linked to business continuity; investing in backup infrastructure and remote working tools; purchasing asset and business interruption insurance; integrating ESG criteria into the risk management framework; training staff on emergency response procedures; periodic monitoring of environmental impact in operations.</p>	

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of
Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on
the evaluation of the Company's
Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

02

Business performance review 2025
and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Summary of 2025 Business Results

Financial Results

The financial year 2025 closed with ELCOM's most impressive financial results in its history. Underpinned by a series of strategic contracts signed from late 2024 and simultaneous acceleration across all core business segments, the Company exceeded its plan in both key metrics – marking a strong transformative shift following a period of focused foundation building

Revenue		Net Profit After Tax	
Plan 2025	1,160 billion VND	Plan 2025	126 billion VND
Actual 2025	1,517.7 billion VND	Actual 2025	128,5 billion VND
Achievement Rate	Growth vs. 2024	Achievement Rate	Growth vs. 2024
130.8%	89.7%	102.0%	29.5%

Revenue reached VND **1,517.7 billion**, exceeding the plan by **30.8%** and growing **89.7%** compared to last year – the highest growth rate in recent years. This result is a direct outcome of the Company's sustained strategy of pursuing core technology and developing Make by ELCOM branded products from 2020 to 2025, as large-scale ITS contracts, AI Camera projects across multiple provinces and cities, and software export contracts were concurrently recognised as revenue within the same financial year.

Net profit after tax reached VND **128,5 billion**, achieving **102.0%** of the plan and growing **29.5%** year-on-year. The net profit margin remained at a healthy level, reflecting the structural shift towards high-tech Make by ELCOM product solutions.



01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Business Segment Performance

Intelligent Transportation Systems (ITS)

ITS remained ELCOM's primary growth pillar and the sector in which the Company has firmly established market leadership in Vietnam. In 2025, the Company simultaneously completed and accepted Phase 1 ITS projects while continuously securing new Phase 2 ITS contracts on the North-South Expressway in the final months of the year, creating a continuous and sustainably reinforcing growth cycle. During June-July 2025, a series of Phase 1 ITS contracts were signed and implemented; in December 2025, while Phase 1 projects were being finalised for acceptance, ELCOM consecutively won 7 ITS tender packages for the North-South Expressway Phase 2, spanning from Ha Tinh to Khanh Hoa. In parallel, ELCOM formally entered the urban ITS segment in Ho Chi Minh City with a series of AI Camera projects, marking its first entry into a market identified as a high priority for the 2026-2030 strategy.

Telecommunications

The Telecommunications segment – ELCOM's traditional business foundation – continued to demonstrate resilience and stability, sustaining steady growth as the overall market witnessed a strong wave of 5G infrastructure investment. The Company recorded and completed contracts for the supply of synchronised 5G equipment systems, transmission system upgrades, and core network solutions for Viettel and MobiFone, reaffirming its position as a long-term, trusted technology partner to major telecommunications operators.

The ELCOM ITS ecosystem has been officially recognized by the Ministry of Science and Technology and published on the Resolution 57 Digital Information Portal (May 2025), under the Transportation category – further affirming ELCOM's position as a leader in this field.

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of
Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on
the evaluation of the Company's
Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

National Security and Defence

In 2025, ELCOM achieved a landmark first – the successful export of National Security and Defence software to the European Union market, representing a breakthrough beyond traditional international markets to one with the world's highest technical and security standards.

On the domestic front, ELCOM's strategic product solutions – including the Satellite and Internet-Based Intelligent Surveillance, Reconnaissance and Data Analytics Center (MetaINT), the Intelligent Security and Safety Monitoring and Operations Center (ITMON), the Remote Sensing Image Processing System, and a range of specialized security and reconnaissance solutions – continue to be delivered to clients across both the defense and security sectors. ELCOM has successfully implemented a series of projects in partnership with Provincial and Municipal Police Departments, including those of Phu Tho, Thua Thien Hue, and Thanh Hoa, among others. Through these engagements, ELCOM has firmly established itself as a leading technology partner in the field of National Defense and Security in Vietnam. In parallel, the Company is gradually expanding its operational scope into critical infrastructure security – a strategic long-term direction that underscores its ambition to broaden its impact across the nation's most vital sectors.

Digital Transformation

Against a backdrop of unprecedented policy-driven market opportunity – the wave of implementation of Resolution 57 on science, technology, and digital transformation – demand for data infrastructure and digital transformation has surged across dozens of provinces, cities, ministries, and enterprises. ELCOM's strategic digital transformation product suite, comprising Data360X, eSightX (IOC), DeepSearchX data analytics, AI for government/law enforcement, and EDM data digitalisation and standardisation, was not only technically refined but was also introduced and piloted in a number of localities, positioning 2026 as the year ELCOM converts this preparation into substantive business results.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Strategic direction and targets for 2026

In 2026, the global technology industry faces unprecedented challenges: escalating geopolitical conflicts disrupting supply chains, rising component and raw material costs, international logistics difficulties, and continued volatility in the global financial environment. In this context, ELCOM sets its 2026 growth targets on the basis of a cautious, substantive, and sustainable approach – prioritising profit margin preservation and quality of growth over revenue scale in a high-risk market environment.

Financial targets



The ~15% revenue growth and ~11% net profit targets are based on a realistic assessment of market risks in 2026, while maintaining positive momentum relative to the high 2025 base.

This objective demands proactive adaptation on two fronts: optimizing costs – particularly in supply chain management, component and parts importation, and logistics – while simultaneously concentrating resources on the highest-margin strategic business segments.



01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements



Business segment direction

Products and technology

ELCOM continues to position high-tech Make by ELCOM product solutions as its competitive centrepiece for 2026. The AI-First approach is designated as the central technology philosophy: integrating artificial intelligence into the core of all product development activities – from ITS systems and digital transformation platforms to security monitoring solutions – creating competitive advantages that are difficult to replicate in the short term. Blockchain technology continues to be selectively applied to strategic products, particularly government solutions requiring high levels of transparency and data integrity. R&D investment remains a priority, with ELCOM continuing to advance research into key technologies and beginning to explore and invest in next-generation strategic technologies

Market strategy by segment

Intelligent Transportation

ELCOM will focus all resources on the simultaneous execution of the North-South Expressway Phase 2 ITS packages (Ha Tinh to Khanh Hoa), alongside WIM and ETC projects signed in December 2025. Urban ITS (with Ho Chi Minh City as the base) is identified as a high priority for the next 5 years.

National Security and Defence

Continued development of existing strategic product solutions (MetaINT, ITMON, AI Camera, specialised surveillance and security systems) and development of new strategic solutions. Internationally, the Company will leverage its established EU export contract base to further penetrate international markets.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Telecommunications

Continuing to serve as the stable growth anchor by providing long-term strategic product solutions from top-3/5 global vendors, focused on 5G infrastructure upgrades, core network solutions, and security solutions.

Digital Transformation

If 2025 was the year of "sowing", 2026 must be the year of "harvesting". The goal is the rapid commercialisation and broad deployment of the Data360X, eSightX, and sector-specific database systems to provincial government clients, ministries, and large enterprises.

Real Estate

Designated as a strategic segment for long-term resource creation for the Holding in the 2026–2030 period, with a focus on developing technology-integrated real estate (research centres, innovation hubs) to build long-term assets and enhance brand recognition.

Organisational development

2025 is the year of substantive operation under the Holding model, with clearly delineated roles, responsibilities, and authorities between the parent company and member units. Two strategic human capital development programmes – "Elite 30" and "Co-founders" – will be launched to develop the next generation of leaders. Comprehensive digital transformation of operations – applying AI tools to critical business activities, digitalising data, optimising processes, increasing productivity, and reducing operating costs – remains a sustained high priority.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Financial situation

Financial situation

Unit: VND dong

Total assets 2025 2,495 billion VND +25.38%	Net revenue 2025 1518 billion VND +89.68%	Profit after tax 2025 128,5 billion VND +29.46%
--	--	--

CONTENT	Year 2024	Year 2025	%Increase/-Decrease
Total assets	1,990,032,262,954	2,495,063,821,994	25.38%
Net revenue	800,145,221,381	1,517,735,622,129	89.68%
Gross profit from sales & services	244,194,818,630	270,168,372,526	10.64%
Profit from business operations	117,913,358,459	151,140,969,479	28.18%
Other profit	2,884,459,702	1,311,442,832	145.47%
Profit before tax	115,028,898,757	152,452,412,311	32.53%
Profit after tax	99,252,768,162	128,495,164,306	29.46%
Profit after tax attributable to parent company shareholders	95,447,675,859	127,646,931,907	33.73%

Key Financial Indicators

FINANCIAL INDICATORS	Year 2024	Year 2025	Notes
1. Liquidity Unit: Times			
Current ratio	1.82	2.45	Total current assets / Total current liabilities
Quick ratio	1.70	2.14	(Total current assets - Inventory) / Total current liabilities
2. Capital structure & Self-financing ability Unit: %			
Debt ratio	37.25%	38.03%	Total liabilities / Total assets
Short-term and long-term debt to total assets ratio	1.81%	15.88%	
Debt to equity ratio	59.37%	61.38%	Total liabilities / Shareholders' equity
Short-term and long-term debt to equity ratio	2.89%	25.63%	Short-term and long-term debt / Shareholders' equity
3. Activity efficiency Unit: times			
Inventory turnover	5.97	8.41	Cost of goods sold / Average inventory
Receivables turnover	1.23	1.63	Net revenue / Average receivables
Total assets turnover	0.40	0.61	Net revenue / Total assets
Working capital turnover	0.67	1.05	Net revenue / Average current assets
4. Profitability (%) Unit: %			
Return on sales (ROS)	12.40%	8.47%	Net profit after tax / Net revenue
Return on equity (ROE)	8.27%	9.2%	Net profit after tax / Average equity
Return on assets (ROA)	5.21%	5.73%	Net profit after tax / Average total assets
Return on business operations (ROBO)	14.74%	9.96%	Profit from operations / Net revenue

Report and Assessment of the Board of Management on Business Operations

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations



The above figures demonstrate that the Company has exceeded the targets set forth in the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2025, specifically: **Net revenue reached VND 1,517,7 billion**, surpassing the plan by **30.8%** and growing by **89.7%** compared to 2024 – the highest growth rate recorded in recent years; **Profit after tax reached VND 128,5 billion**, achieving **102.0%** of the plan and increasing by **29.5%** year-on-year. These outstanding business results represent a continuation of the Company's sustainable growth trajectory and reaffirm the soundness of the development strategy that the Board of Management has formulated and consistently implemented over the years.

The year 2025 marked significant milestones for the Company following its concentrated allocation of resources to vigorously develop its core business segments, namely Intelligent Transportation, Telecommunications, Security and National Defence, and Digital Transformation. A series of large-scale, high-value projects and contracts across these business segments were simultaneously executed, implemented, and recognized as breakthrough revenue during the year. Notable projects and contracts include the ITS North-South Phase 1 and Phase 2 projects, contracts for the supply of AI Cameras to major provinces and cities nationwide, the export contract for the Defence and Security Software System to the EU market, contracts for the supply of synchronised 5G equipment systems, upgrade of transmission systems, and core network solutions for Viettel and Mobifone, among others. Leveraging its technological capabilities, implementation expertise, and the extensive experience and reputation accumulated through completed and ongoing projects, the Company continues to maintain its leading position and serve as a trusted partner to strategic customers across these market segments.



01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report on the activities of the Board of Directors

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

As one of Vietnam's leading technology companies in its strategic product lines and market segments, the Board of Management has consistently set the objective of developing high-quality product lines that meet international standards and address substantial market demand. To this end, the Company continuously invests heavily in research, innovation, and mastery of core technologies to create a diverse portfolio of high-technology products and solutions, with the aim of penetrating both domestic and international customer markets. In practice, products Made by ELCOM have consistently upheld their reputation for superior value, as evidenced by prominent domestic and international accolades:



ELCOM ITS Smart Transportation Ecosystem: Awarded the Bronze Prize in the Public Sector Product category at the ASEAN Digital Awards (ADA) 2026; Awarded the Gold Cup at Make in Vietnam 2024 for Outstanding Digital Product – Top of the Transportation, Posts and Logistics category; Officially recognised and published by the Ministry of Science and Technology on the Resolution 57 Information Portal under the Transportation category in May 2025.



In 2025, ELCOM successfully exported its Defence and Security Software to the EU market for the first time – a market that upholds the highest technical and security standards in the world. This achievement demonstrates that the Made by ELCOM product line not only leads the domestic market but is also prepared to compete on the global stage.



ELCOM's strategic product suite in the Digital Transformation segment – comprising the Data360X Data Platform, eSightX – IOC, DeepSearchX Data Analytics, AI solutions for government and law enforcement authorities, and EDM Data Digitisation and Standardisation – has been completed and introduced for pilot implementation across a number of localities to address the practical needs of government authorities at various levels.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

Report on the activities of the Board of Directors

Financial situation

Report of the Board of Directors on the evaluation of the Company's Operations

03 Corporate governance

04 Financial Statements

With respect to organisational and human resources matters, 2025 was a year of substantive operation under the corporate group model, with clearly defined roles, responsibilities, and authority between the parent company and its member entities, and a reinforced emphasis on transparency, professionalism, and operational agility throughout the entire system to enhance adaptability to socio-economic fluctuations.

In addition, two strategic human capital development programmes – "Elite 30" and "Co-founders" – were launched with the aim of cultivating the next generation of leaders with the managerial competencies required to lead an increasingly growing organisation.

The year 2025 also marks the Company's 30th anniversary since its establishment, characterised by significant transformations to overcome challenges and adversities in pursuit of survival, growth, and the achievement of remarkable accomplishments. Drawing upon the knowledge and experience accumulated over the years, and driven by unwavering determination and proactive commitment, the Board of Management and all staff of the Company will continue to embark on a new phase of implementing the 2026–2030 strategy with greater ambition and from the position of one of Vietnam's leading technology conglomerates in the years ahead.

Business Plan for 2026

As the Company enters 2026, escalating geopolitical conflicts across multiple regions of the world have caused widespread supply chain disruptions, a sharp surge in input material prices and logistics costs, persistently rising bank interest rates, and tightening investment budgets among customers. Against this backdrop, the Company has determined to focus its resources on key priorities, exercise rigorous cost control, reduce financial leverage, and diversify its markets, with a strategic orientation towards substantive growth, prioritising profit margins and quality over scale expansion

On this basis, the Board of Directors has set forth the following business objectives for the year 2026:

<p>Revenue</p> <p>2026 Plan</p> <p>1,745,000</p> <p>Million VND</p> <p>Growth Compared to 2025 +15%</p>	<p>Net Profit After Corporate Income Tax</p> <p>2026 Plan</p> <p>142,800</p> <p>Million VND</p> <p>Growth Compared to 2025 +11%</p>	<p>Dividend</p> <p>Up to</p> <p>10%</p>
---	---	--

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the
Board of Directors

Report of the Supervisory
board

Remuneration, Compensation,
and Benefits of the BOD, The
Board of Management, and
Board of Supervisors

Transactions of shares by
insiders in 2025

Transactions between the
Company and related parties

Transactions with other
counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

03

Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Information about the members of the Board of Directors

The Board of Directors of ELCOM consists of 07 members, including 02 independent board members and 4 non-Board of Management members, in compliance with legal regulations regarding the number of non-executive and independent board members in the Board of Directors.

No.	Member of the Board of directors	Position	Appointment date	Dismissal date	Meetings Attended	Attendance Rate	Reason for Absence
1	Mr. Phan Chien Thang	Chairman of the BOD	28/04/2022	0	24	100%	
2	Mr. Tran Hung Giang	Member of the BOD	28/04/2022	0	24	100%	
3	Mr. Nguyen Manh Hai	Member of the BOD	28/04/2022	0	24	100%	
4	Mr. Ngo Ngoc Ha	Member of the BOD	28/04/2022	0	24	100%	
5	Mr. Nguyen Duc Thien	Vice Chairman of the BOD	28/04/2022	0	24	100%	
6	Mr. Nguyen Manh Hung	Independent Member of the BOD	28/04/2022	0	24	100%	
7	Mr. Nguyen Van Manh	Independent Member of the BOD	24/04/2025	0	10	41.67%	Appointed by AGM effective 24/04/2025
8	Mr. Do Minh Tien	Independent Member of the BOD	28/04/2022	24/04/2025	3	17.65%	Submitted resignation effective 26/02/2025

(Mr.Phan Chien Thang – as Chairman of the board and Mr.Nguyen Duc Thien – as Vice Chairman of the board from May 09, 2022)

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Board of Directors supervision of The Board of Management

In 2025, the Board of Directors provided strategic direction and oversight of the Board of Management team in the following key areas:

In November 2025, the BOD chaired the Strategic Conference 2026–2030 to formulate the ELCOM Development Strategy for the 2026–2030 period, centred on four main pillars: Core Technology – Proactive People – Professional Organisation – Sound Financials.

Supervised and directed the Board of Management to implement the 2025 Business Plan, prioritising resources for large-scale key projects utilising core products and technology.

Directed the completion and disclosure of the 2024 Annual Report, 2024 Audited Financial Statements, 2025 Semi-Annual Reviewed Financial Statements, and 2025 Quarterly Financial Statements.

Directed the organisation of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders.

Supervised and oversaw the issuance of shares to existing shareholders, ESOP issuance, and issuance of shares as 2024 stock dividend.

Supervised the implementation of the 2025 AGM Resolution, including selection of auditor and business registration amendments.

Directed and supervised capital raising activities for the Company's business operations.

Promoted the development of the R&D team in alignment with the Company's strategic direction; strengthened internal training.



01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Board of Directors Resolutions

Approval Rate 100%

02/01/2025	01-01/2025/NQ-HĐQT	Approval of transactions between the Company and related parties	28/04/2025	07-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of credit limits at BIDV
15/01/2025	02-01/2025/NQ-HĐQT	Approval of credit limits at PVcomBank	28/04/2025	08-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of the deployment of idle capital utilization
11/02/2025	02-02/2025/NQ-HĐQT	Approval of the record date for shareholders entitled to receive bonus shares and to participate in the rights issue to existing shareholders	05/06/2025	01-06/2025/NQ-HĐQT	Approval of the implementation of certain matters under General Meeting of Shareholders Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ
26/02/2025	03-02/2025/NQ-HĐQT	Approval of the record date for shareholders entitled to attend the Annual General Meeting of Shareholders 2025	23/06/2025	02-06/2025/NQ-HĐQT	Approval of the implementation of the share issuance plan under the Employee Stock Ownership Plan
04/03/2025	01-03/2025/NQ-HĐQT	Approval of the results of the share issuance to increase share capital from equity	10/07/2025	01-07/2025/NQ-HĐQT	Approval of payment guarantee at PVcomBank
18/03/2025	02-03/2025/NQ-HĐQT	Approval of the registration for increase of charter capital on the Business Registration Certificate upon completion of the share issuance from equity	22/08/2025	01-08/2025/NQ-HĐQT	Approval of the continued distribution of unsubscribed shares from the Employee Stock Ownership Plan issuance
27/03/2025	03-03/2025/NQ-HĐQT	Approval of credit limits at Techcombank	25/08/2025	02-08/2025/NQ-HĐQT	Approval of the results of the share issuance under the Employee Stock Ownership Plan
02/04/2025	01-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of agenda items to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders 2025	04/09/2025	01-09/2025/NQ-HĐQT	Approval of the registration for increase of charter capital upon completion of the ESOP share issuance
04/04/2025	02-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of the treatment of remaining unsubscribed shares from the rights issue to existing shareholders	15/09/2025	02-09/2025/NQ-HĐQT	Approval of credit limits at Military Commercial Joint Stock Bank
10/04/2025	05/2025/NQ-HĐQT	Approval of the acquisition of shares in the capital increase of Smart Energy Management Joint Stock Company	24/09/2025	03-09/2025/NQ-HĐQT	Approval of the implementation of stock dividend payment for the year 2024
10/04/2025	03-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of the results of the rights issue to existing shareholders	06/10/2025	01-10/2025/QĐ-CTHĐQT	Approval of the record date for shareholders entitled to receive stock dividend for the year 2024
18/04/2025	04-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of the registration for increase of charter capital on the Business Registration Certificate upon completion of the rights issue to existing shareholders	23/10/2025	02-10/2025/QĐ-CTHĐQT	Approval of the results of the share issuance as stock dividend for the year 2024
21/04/2025	05-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of the revised plan for utilization of proceeds from the rights issue to existing shareholders	30/10/2025	03-10/2025/QĐ-CTHĐQT	Approval of the registration for increase of charter capital on the Business Registration Certificate
23/04/2025	06-04/2025/NQ-HĐQT	Approval of credit limits at PVcomBank	01/12/2025	01-12/2025/NQ-HĐQT	Approval of the repurchase of ESOP shares from resigned employees

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Activities and assessment reports of the Independent members of the board of directors

Activities of the Independent Members of the Board of Directors

In 2025, the Company had two independent members of the Board of Directors, in compliance with the statutory requirements on the number of independent members of the Board of Directors. The independent members of the Board of Directors played an active role in the activities of the Board of Directors. They participated fully in all Board meetings and contributed significant opinions in the adoption of resolutions and decisions of the Board of Directors.

Assessment Report of the Independent Members of the Board of Directors on the Activities of the Board of Directors

The Board of Directors has duly fulfilled its roles and responsibilities in accordance with applicable laws, the Company's Charter, and the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

The members of the Board of Directors have performed their duties with a high sense of responsibility, dedication, and diligence in formulating decisions and strategic orientations relating to the Company's operations within their respective authority, functions, and responsibilities. The Board of Directors has also continuously raised the standards of quality and transparency in corporate governance, and maintained compliance with applicable regulations governing public companies and listed companies on the securities market throughout 2025.

Board meetings were convened in a timely manner and conducted in accordance with the procedures prescribed in the Charter, the Internal Corporate Governance Regulations, and other relevant regulations. Decisions adopted at Board meetings were made on the basis of deliberation and voting by Board members in accordance with applicable regulations. Minutes of meetings were duly prepared with complete content and signed by all attending Board members. The decisions issued by the Board of Directors have effectively addressed significant issues arising in the course of the Company's management and operations. The Board of Directors has also exercised effective oversight over the activities of the Board of Management.



01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Report of the Supervisory board

Activities of the Supervisory Board

The Board of Supervisors ("BOS") has fulfilled its functions and responsibilities in accordance with applicable laws and the Company's Charter, specifically:

- ◆ Supervising and reviewing compliance with the Company's Charter, Internal Governance Regulations, and the implementation of AGM and BOD Resolutions; reviewing the legality and reasonableness of management and business operations;
- ◆ Monitoring the Company's information disclosure in compliance with applicable laws;
- ◆ Reviewing the consistency, coherence, and appropriateness of the organisation of accounting, statistics, and financial reporting for FY 2024 and FY 2025;
- ◆ Reviewing the Business Performance Reports and BOD Reports submitted to the 2025 Annual General Meeting;
- ◆ Reviewing Internal Audit review reports submitted to the Company's management;
- ◆ Reviewing the financial situation and selected business and operational indicators of subsidiaries in which ELCOM holds a controlling interest;
- ◆ Reviewing the monthly/quarterly progress of revenue and contract cash collection targets;
- ◆ Assessing the effectiveness and efficiency of the Company's internal control system;
- ◆ Reviewing contracts and transactions with related parties within the approval authority of the BOD or the AGM;
- ◆ Designating members to attend BOD meetings and selected management meetings.

In 2025, the Board of Supervisors convened 3 meetings, attended in full by all members. Key agenda items included:

Discussion and assessment of the internal control system, business performance, BOD governance activities, The Board of Management operations, and implementation of AGM Resolutions, conducted on a semi-annual review basis.

Agreeing on key issues and recommendations to be communicated to the Company's management and relevant departments.

Evaluating the preparation of the separate and consolidated financial statements for FY 2024 and the first half of FY 2025.

Evaluating the BOS's performance in 2024 and approving the activity plan for 2025.

Agreeing on the content to be included in the Board of Supervisors' Report to the 2025 Annual General Meeting.

The Board of Supervisors received no requests requiring extraordinary inspections of the Company's operations during 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Supervision of Legal Compliance, Adherence to the Company's Charter, and Implementation of General Meeting of Shareholders' Resolutions

The Company has complied with timely information disclosure requirements under the Securities Law and related regulations, including:

- ◆ Share transactions by insiders, managers, and related persons;
- ◆ Quarterly, semi-annual, and annual financial statements;
- ◆ Semi-annual and annual corporate governance reports;
- ◆ Reports on the status of share issuances for capital increases.
- ◆ BOD Resolutions and Decisions on Company operations.

Pursuant to AGM Resolution No. 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated 25 April 2024 and AGM Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 24 April 2025, the Company has completed the following:

- ◆ Completed the share issuance to existing shareholders via rights exercise as approved by the AGM under Resolution No. 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated 25/04/2024 (12,493,511 shares).
- ◆ Completed the share issuance from equity (retained earnings capitalisation) as approved by the AGM on 25/04/2024 (4,163,848 shares).
- ◆ Completed the ESOP (Employee Stock Ownership Plan) share issuance as approved under AGM Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 24/04/2025 (4,900,000 shares).
- ◆ Completed the share issuance for the 2024 stock dividend as approved under AGM Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 24/04/2025 (5,241,467 shares).
- ◆ Selected the FY 2025 financial statement auditor pursuant to Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 24/04/2025.
- ◆ Appropriated the reward and welfare fund in accordance with the 2024 Profit Distribution Plan.
- ◆ Paid remuneration to the BOD and BOS in accordance with the plan approved under AGM Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 24/04/2025.
- ◆ Completed the registration of additional business lines in accordance with Proposal No. 07/2025/TTr-BOD, as approved under AGM Resolution No. 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ dated 24/04/2025.
- ◆ Approved real estate project investments within the scope and authority delegated to the BOD by the AGM.
- ◆ All resolutions passed at the 2025 Annual General Meeting of Shareholders have been duly implemented and completed.

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the
Board of Directors

Report of the Supervisory
board

Remuneration, Compensation,
and Benefits of the BOD, The
Board of Management, and
Board of Supervisors

Transactions of shares by
insiders in 2025

Transactions between the
Company and related parties

Transactions with other
counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements



Assessment of the Board of Directors and the Board of Management in 2025

General Macroeconomic and Geopolitical Context

The year 2025 continued to see significant global geopolitical shifts alongside long-term structural changes in the world economy. Vietnam's economy maintained positive growth momentum. The Government continued to advance the National Digital Transformation Programme, designating the digital economy as one of three strategic growth pillars for the 2025–2030 period. Initiatives in digital government, shared digital infrastructure, national databases, cybersecurity, and electronic payments continued to receive strong public investment and policy priority. Digital technology and artificial intelligence (AI) remained at the centre of the global economy in 2025, penetrating deeply into industry, finance, healthcare, and cybersecurity. These developments created substantial demand for ELCOM's products and services in the areas of telecommunications, information technology, and cybersecurity – presenting both significant opportunities and direct challenges for technology companies such as ELCOM.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Assessment of the Board of Directors (BOD)

BOD Composition

In 2025, the ratio of independent to total BOD members was 2 out of 7, with the majority being non-executive members, meeting the corporate governance requirements for listed companies under applicable regulations.

BOD Meetings

- ◆ The BOD convened both regular and extraordinary meetings to discuss and approve key resolutions and decisions on strategy, investment, personnel, and finance.
- ◆ Meeting procedures and agenda items were conducted in full compliance with the Enterprise Law, the Company's Charter, and the BOD's Operational Regulations.

Strategic Direction and Investment

- ◆ Approved the 2025 business plan and budget; adjusted business targets in response to market conditions.
- ◆ Approved the investment in real estate as delegated by the AGM, expanding the real estate investment portfolio alongside the Company's core business.
- ◆ Formulated the ELCOM Development Strategy 2026–2030, centred on four pillars: Core Technology – Proactive People – Professional Organisation – Sound Financials, serving as the strategic framework for the Board of Management to develop and implement business plans for 2026 and beyond.
- ◆ Approved the purchase of shares in the capital increase round of Smart Energy Management JSC.

Capital Management

- ◆ Approved credit limits and payment guarantees at various banks to support working capital for key projects.
- ◆ Approved and implemented the 2024 stock dividend payment and rights offering to existing shareholders; approved the shareholder record date and issuance results.
- ◆ Approved the revised use of proceeds from the rights offering and deployed idle capital.
- ◆ Completed the registration of charter capital increase to VND 1,100,889,030,000 with the business registration authority

Corporate Governance and Compliance

- ◆ Approved and issued new internal regulations and procedures to enhance governance quality.
- ◆ Approved the ESOP share issuance; approved the issuance results and managed the repurchase of ESOP shares, ensuring fairness and compliance with the ESOP regulations.
- ◆ Supervised the implementation of AGM Resolutions, ensuring information transparency and compliance with stock market disclosure requirements.
- ◆ Approved transactions between the Company and related parties.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Assessment of the Board of Management

Business Results

Revenue: Achieved VND 1,517,7 billion, completing 130.8% of the plan and recording impressive growth of 89.7% compared to 2024. This represents a high growth rate, demonstrating the Company's ability to convert market opportunities into tangible financial results.

Net Profit After Tax: Achieved VND 128,5 billion, completing 102% of the plan and growing 29.5% compared to 2024.

Core Business Segment Performance

Intelligent Transportation Systems (ITS)

Fully capitalised on the wave of public investment in transportation infrastructure, maintaining market leadership by successively winning major contracts in Phase 1 and Phase 2 of the North–South Expressway project.

National Security and Defence

Successfully exported software to the EU market, marking a pivotal milestone in entering a market with the world's highest technical and security standards – a compelling demonstration that "Make by ELCOM" technology is ready to compete on the global stage.

Telecommunications

Sustained stable growth, reaffirming the Company's position as a trusted partner for major telecommunications operators as the 5G infrastructure investment wave continues across the market.

Digital Transformation

Proactively positioned ahead of the national digital transformation agenda, completing the product ecosystem and readying it for commercialisation in the near term.

Restructuring and Operational Optimisation

Personnel restructuring: Completed the restructuring of the R&D division under a new organisational model to standardise research and development activities and provide opportunities for high-potential staff to demonstrate their capabilities and advance their careers. Restructured the Technical Implementation division to specialise functions, improve management capability, optimise resources, and clearly define roles and responsibilities.

Process standardisation: Deployed digitalisation of processes and workflows on the eFlow platform, ensuring data readiness for timely decision-making; standardised project collaboration workflows to reduce duplication and improve coordination efficiency.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Human Capital Development

Developed and enhanced staff competencies through in-depth training programmes on products, solutions, and regulatory updates.

Talent retention: Implemented the ESOP plan to incentivise long-term commitment and align employee interests with the Company's success.

Strengthened brand positioning through external engagement and promotional activities, including participation in and receipt of awards at technology product and solution competitions; organised forums to affirm the Company's position as a pioneering technology enterprise and long-term partner for investors.

Financial Management

Strengthened receivables management and cash flow optimisation

The Board of Management directed assertive receivables collection (planning and monitoring), ensuring stable operating cash flow, reducing working capital pressure, and minimising bad debt risk. For legacy overdue receivables, the Company continued to engage legal counsel to pursue recovery and achieved significant progress (approximately VND 19 billion in overdue and difficult-to-collect debts recovered in 2025).

Investment portfolio restructuring

Reviewed and addressed underperforming investments, made provisions, restructured investment positions, and focused resources on core business areas and high-return projects.

Proactive management of foreign exchange and interest rate risk

Used financial instruments to fix exchange rates for payments to foreign suppliers and collections on export contracts, stabilising input costs, protecting profit margins, and mitigating the adverse impact of exchange rate and interest rate volatility.



01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Supervision of the Company's Financial and Accounting Operations

The Board of Supervisors conducts periodic reviews of the Company's internal control system and financial and business data twice per year, combined with discussions on Internal Audit findings. The BOS's observations and recommendations on financial statements, business operations, and governance are compiled into reports submitted to the Company's management.

The FY 2025 Financial Statements have been audited by CPA Vietnam Co., Ltd., which issued an unqualified opinion confirming that the financial statements present a true and fair view in all material respects. Key indicators from the Consolidated Financial Statements are as follows:



Business Results

In 2025, revenue grew impressively above plan. Net revenue reached VND 1,517.7 billion, exceeding the plan by 30.8% and nearly doubling compared to 2024 (+89.7%). This result is a direct outcome of completing key transportation and telecommunications contracts during the year, in the context of sustained government investment in intelligent transportation infrastructure as part of the National Digital Transformation Programme.

Net profit after tax reached VND 128.5 billion, achieving 102% of the plan and growing 29.5% year-on-year. Selling expenses and general and administrative expenses both declined slightly while revenue grew strongly, indicating effective cost control and contributing to the above-plan profit result. Net financial income increased by 70.7% (from VND 11.3 billion to VND 19.3 billion), further contributing positively to the overall profit performance.

Although revenue grew significantly, the net profit margin declined compared to 2024. This is attributable to the Company's focus during this period on capturing market share and executing large transportation and telecommunications contracts, in which the proportion of equipment and hardware costs is higher relative to software and system integration services.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

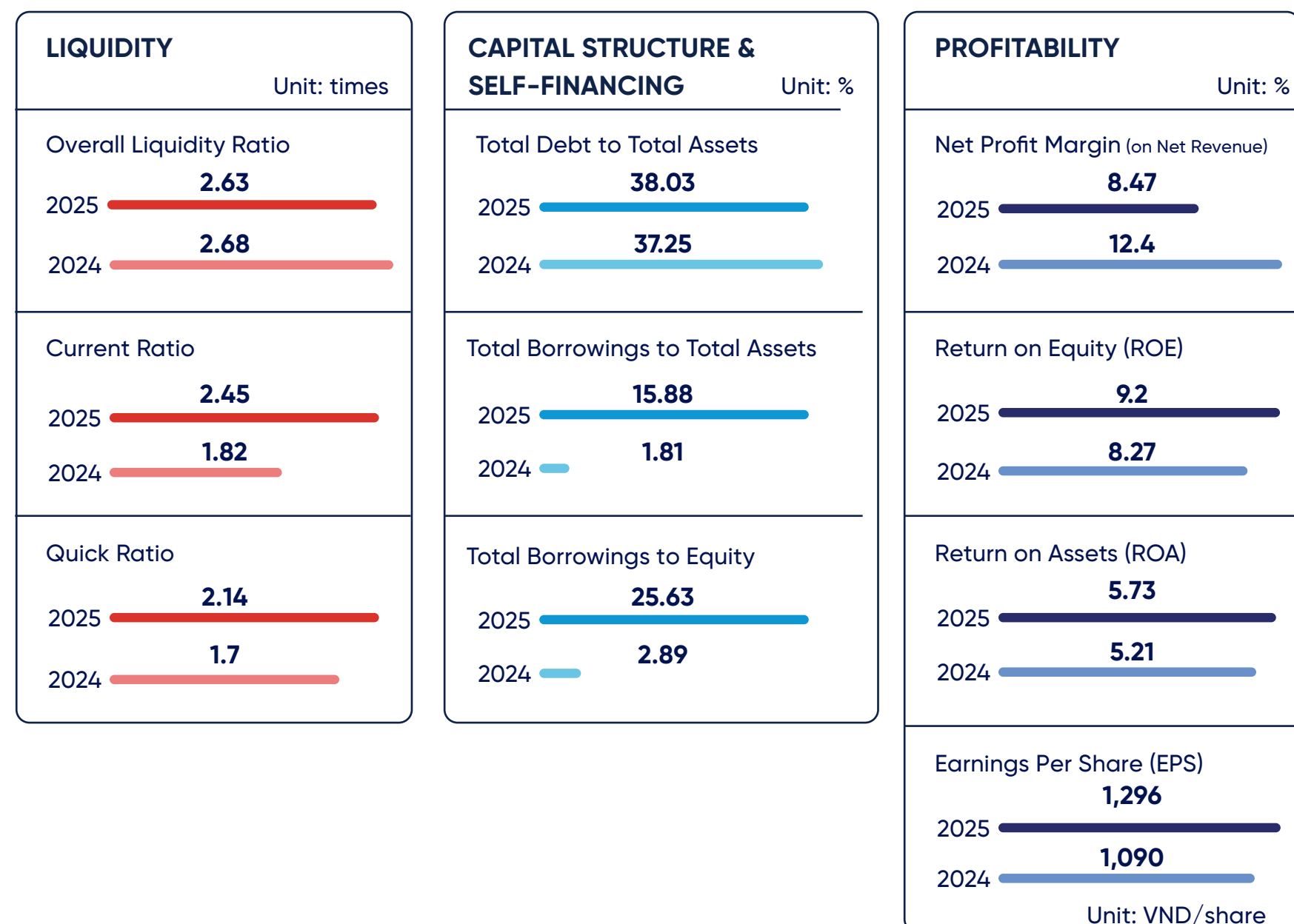
04 Financial Statements

No.	Indicator	FY 2025		FY 2024	
		Balance on 31/12 (billion VND)	%	Balance on 31/12 (billion VND)	%
I.	Total Assets	2,495.1	100.0%	1,990.0	100.0%
1.	Current Assets	1,701.4	68.2%	1,184.5	59.5%
2.	Non-Current Assets	793.7	31.8%	805.5	40.5%
II.	Total Capital	2,495.1	100.00%	1,990.0	100.0%
1.	Current Liabilities	693.5	27.8%	650.9	32.7%
2.	Long-term Borrowings	255.5	10.2%	90.4	4.5%
3.	Equity	1,546.1	62.0%	1,248.7	62.8%
	<i>Of which: Non-controlling Interests</i>	194.8	7.8%	191.5	9.6%

About Assets, Capital

Total assets increased from VND 1,990 billion to VND 2,495 billion (+25.4%), driven by revenue growth and an increase in equity. Asset composition is predominantly current assets (68.2%), up 43% from 2024, mainly comprising short-term receivables (40%) and cash and cash equivalents/term deposits (16.7%). Non-current assets declined slightly compared to 2024, primarily due to a reduction in long-term work-in-progress assets (reflecting a lower proportional stake in the real estate project joint venture); investment positions are being restructured to focus on core business areas and high-potential projects.

Total liabilities increased approximately 28% compared to 2024, with the debt structure shifting towards long-term borrowings (attributable to a long-term loan for the real estate project investment). Equity remains at a high proportion (62% of total capital), indicating the Company is not excessively reliant on debt financing.



Key Financial Ratios

The current and quick ratios increased by approximately 1.3 times compared to 2024, primarily due to growth in cash and short-term receivables. The debt-to-assets and debt-to-equity ratios increased compared to 2024 but remain within a safe range. The total debt-to-assets ratio of approximately 38% is relatively conservative compared to many companies in the same sector. The increase in liabilities is primarily attributable to short- and long-term borrowings, with a new long-term loan drawn during the year for the real estate project investment.

The net profit margin on net revenue declined in 2025 compared to 2024, as the large contracts completed during the year were concentrated in the transportation and telecommunications segments, where equipment and hardware account for a higher proportion of revenue relative to software and integration services. Return on average equity and average assets increased slightly, although these ratios remain below the profitability levels typically expected in the technology sector.

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the
Board of Directors

Report of the Supervisory
board

Remuneration, Compensation,
and Benefits of the BOD, The
Board of Management, and
Board of Supervisors

Transactions of shares by
insiders in 2025

Transactions between the
Company and related parties

Transactions with other
counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Other Activities

- ◆ The Company prepared and published periodic financial statements in compliance with the Accounting Law, Securities Law, and related regulations.
- ◆ The Company disclosed related parties and related-party transactions in accordance with applicable regulations.
- ◆ Contracts and transactions with related parties within the approval authority of the BOD or the AGM, and transactions between the Company, its subsidiaries and other entities in which the Company holds more than 50% controlling interest, and BOD members, the CEO, and their related persons, have been reviewed to ensure that material transactions are appropriately approved and disclosed in accordance with related-party interest disclosure requirements.

Remuneration and Operating Expenses of the Supervisory Board

- ◆ The Company paid remuneration to the Board of Supervisors in 2025 in accordance with the AGM Resolution. Total remuneration paid to BOS members during the year amounted to VND 132 million, comprising VND 60 million for the Head of the BOS and VND 36 million per member for the remaining members.
- ◆ Other expenses: knowledge update and training costs for the Board of Supervisors.

Assessment of Coordination Between the Supervisory Board, the Board of Directors, and the Board of Management

- ◆ In the course of its activities, the Board of Supervisors has received the full cooperation of the Board of Directors, The Board of Management, and relevant departments, and has been provided with comprehensive information on all matters subject to review and inspection.
- ◆ Through periodic reviews and in the course of its ongoing activities, the Board of Supervisors has provided observations and recommendations to the Board of Directors and The Board of Management on the Company's internal control and risk management systems, with a view to enhancing the effectiveness of corporate governance.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Recommendations

The year 2026 is a pivotal year in the 2026–2030 socio-economic development cycle. However, the global environment continues to present significant uncertainties, particularly risks arising from geopolitical conflicts, trade tariff pressures, and disruptions to global supply chains. For the technology sector, the Government has designated 2026 as the year to "accelerate breakthroughs in science, technology, innovation, and digital transformation." This represents a direct strategic opportunity for ELCOM to develop its ITS, cybersecurity, and digital transformation businesses, supported by a sound financial foundation and a strategy aligned with industry trends. The Board of Supervisors respectfully submits the following recommendations to the Board of Directors and The Board of Management to further enhance governance quality and sustain the Company's growth:



Receivables Management

Strengthen receivables management: Trade receivables account for a significant proportion consistent with the year's revenue growth. The risk of slow collections may affect operating cash flow. The Board of Management is requested to continue to maintain and improve the effectiveness of the monthly receivables monitoring and recovery system. Legacy overdue and difficult-to-collect receivables should be provisioned consistently and prudently.

Risk Management

Proactively manage foreign exchange and interest rate risk: Develop monthly/quarterly cash flow forecasts, identify working capital requirements, and proactively select the timing and instruments for foreign exchange risk hedging; optimise the use of debt financing

Human Capital Investment

The rapid growth in the Company's scale and business activities in 2025 requires the development and training of a capable and specialised core management team to ensure that this growth is sustained on a solid and competitive footing, and to realise the "Proactive People" pillar of the Company's 2026–2030 Strategy.

Investment Portfolio

Continue to regularly review and assess investment positions: Review divestment, restructuring, or liquidation options for underperforming investments; focus resources on high-potential projects; closely monitor the progress and cash flow performance of new projects; and make provisions for investments showing signs of impairment in accordance with applicable regulations, in order to protect the Company's capital.

Information Security and Data Protection

In the context of the Government's push for a digital economy and increasingly stringent personal data protection regulations, protecting the Company's, clients', and partners' information and data assets is of critical importance, directly affecting the Company's brand reputation and competitive advantage. The Board of Management is requested to review and strengthen information security policies; develop a Personal Data Protection Law compliance programme for the entire Company; and conduct periodic information security and cybersecurity assessments of internal systems and systems deployed under contracts and projects.

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

The salaries, bonuses, and remuneration of the members of the Board of Directors, the Board of Management, and the Supervisory Board in 2025 are as follows:

No.	Full Name	Position	FY 2025 (VND)	Other Benefits
1	Phan Chien Thang	Chairman of the BOD	240,500,000	
2	Tran Hung Giang	Member of the BOD	171,479,500	
3	Nguyen Manh Hai	Member of the BOD	171,479,500	
4	Nguyen Duc Thien	Vice Chairman of the BOD	171,479,500	
5	Ngo Ngoc Ha	Member of the BOD	398,400,000	
6	Nguyen Manh Hung	Member of the BOD	120,000,000	
7	Do Minh Tien	Independent Member of the BOD	30,000,000	
8	Nguyen Van Manh	Independent Member of the BOD	80,000,000	
9	Pham Minh Thang	CEO	421,943,300	Right to purchase 829,400 ESOP shares at VND 10,000/share
10	Nguyen Van Hoa	Deputy CEO	725,976,819	Right to purchase 825,000 ESOP shares at VND 10,000/share
11	Dang Thi Thanh Minh	CFO	109,877,000	
12	Dau Thi Ly	Chief Accountant	494,972,206	Right to purchase 71,800 ESOP shares at VND 10,000/share
13	Ngo Kieu Anh	Head of the Board of Supervisors	359,033,000	Right to purchase 19,300 ESOP shares at VND 10,000/share
14	Vu Thi Ngan Ha	Supervisor	332,515,426	Right to purchase 34,000 ESOP shares at VND 10,000/share
15	Hoang Thi Phuong Thuy	Supervisor	36,000,000	

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Transactions of shares by insiders in 2025

No.	Transaction Executor	Position/Relation to insider	Number of Shares Held at Beginning of Period		Number of Shares Held at End of Period		Reason for Increase/Decrease
			Number of Shares	Percentage (%)	Number of Shares	Percentage (%)	
1	Phan Chien Thang	Chairman	6,586,917	7.91%	8,899,513	8.08%	Share purchase, rights offering, equity capitalisation shares, stock dividend
2	Pham Minh Thang	CEO	430,802	0.52%	1,413,680	1.28%	Rights offering, equity capitalisation, ESOP, stock dividend
3	Tran Mi Ca	Brother of Mr. Tran Hung Giang	18,380	0.002%	5,518	0.01%	Rights offering, equity capitalisation, sale, stock dividend
4	Nguyen Duc Thien	Vice Chairman	1,429,268	1.72%	1,571,491	1.43%	Rights offering, equity capitalisation, stock dividend
5	Nguyen Thi Minh Hanh	Wife of Mr. Nguyen Manh Hai	425,727	0.51%	356,235	0.32%	Rights offering, equity capitalisation, sale, stock dividend
6	Nguyen Thi Le Thuy	Wife of Mr. Phan Chien Thang	1,049,179	1.26%	1,321,963	1.20%	Rights offering, equity capitalisation, stock dividend
7	Nguyen Thi Thanh Thuy	Wife of Mr. Ngo Ngoc Ha	1,010,689	1.21%	1,273,467	1.16%	Rights offering, equity capitalisation, stock dividend

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

No.	Transaction Executor	Position/ Relation to insider	Number of Shares Held at Beginning of Period		Number of Shares Held at End of Period		Reason for Increase/Decrease
			Number of Shares	Percentage (%)	Number of Shares	Percentage (%)	
8	DT&T Investment Ltd	Company owned by Mr. Phan Chien Thang; legal representative: Mr. Nguyen Van Hoa	2,899,877	3.48%	3,769,868	3.42%	Share purchase, rights offering, equity capitalisation, stock dividend
9	Le Thi Thuy Loan	Wife of Mr. Tran Hung Giang	170,199	0.002%	10,256	0.01%	Rights offering, equity capitalisation, sale, stock dividend
10	Ngo Ngoc Ha	Member of the BOD	3,915,726	4.70%	4,933,813	4.48%	Rights offering, equity capitalisation, stock dividend
11	Tran Hung Giang	Member of the BOD	4,811,380	5.78%	5,838,943	5.30%	Rights offering, equity capitalisation, stock dividend
12	Nguyen Van Hoa	Deputy CEO	20,498	0.02%	891,450	0.81%	ESOP purchase, stock dividend
13	Nguyen Manh Hai	Member of the BOD	4,698,657	5.64%	5,737,359	5.21%	Rights offering, equity capitalisation, stock dividend
14	Ngo Kieu Anh	Head of Board of Supervisors	1,752	0.002%	22,881	0.02%	ESOP purchase, stock dividend
15	Vu Thi Ngan Ha	Supervisor	3,000	0.003%	42,850	0.04%	ESOP purchase, stock dividend
16	Dau Thi Ly	Chief Accountant	6,000	0.01%	76,500	0.07%	ESOP purchase, stock dividend

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Transactions between the Company and related parties

No.	Name of Organization/ Individual	Relationship	Business Registration No.	Head office	Time of transaction with the Company	BOD Resolution	Transaction Details (VND) (Figures based on the 2025 audited financial statements)
1	Datanova Vietnam JSC	Subsidiary	0106659610 (08/10/2014, Hanoi Finance Dept.)	5th Floor, ELCOM Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Service purchases: VND 4,512,500,000 Trade Receivables* Trade Payables*
2	Hanoi Trading Group JSC	Subsidiary	0108804158 (28/06/2019, Hanoi Finance Dept.)	6th Floor, 18 Nguyen Chi Thanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Service purchases: VND 12,391,056,000; Investment income Q1&Q2/2025: VND 4,856,339,241; Investment income Q4/2025: VND 4,856,339,241 Trade Receivables*
3	VFT Technology JSC	Associate	0500233757 (19/05/2017, Hanoi Finance Dept.)	Road 72, Duong Noi Ward, Hanoi	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Service purchases: VND 120,120,000
4	Bac Kan New Material Technology JSC	Associate	4700162684 (17/04/2009, Bac Kan Dept. of Planning & Investment	91 Tran Hung Dao Street, Duc Xuan Ward, Bac Kan City	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Trade receivables and other receivables*
5	ELCOM Software Solutions Ltd	Subsidiary	0103136549 (01/07/2010, Hanoi Finance Dept.)	ELCOM Building, Duy Tan Street, Dich Vong Hau, Cau Giay, Hanoi	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Prepayments to suppliers* Goods purchases: VND 2,610,000,000
6	NPT Solutions INC	Person related to Chairman Phan Chien Thang	C4770408 (27/07/2021, California)	122 CitySquare, Invire, California, USA	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Service purchases: VND 784,290,000
7	Vietnam Commercial & Service Development JSC	Related to Deputy CEO Nguyen Van Hoa	0108570277 (03/01/2019, Hanoi Finance Dept.)	6th Floor, 18 Nguyen Chi Thanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi	FY 2025	01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025	<ul style="list-style-type: none"> Service purchases: VND 198,000,000 Prepayments to suppliers*

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Related Party Balance Detail *

No.	Item	31/12/2025 (VND)	01/01/2025 (VND)
1	Trade Receivables		
	Hanoi Trading Group JSC	8,645,433,472	19,372,840,072
	Datanova Vietnam JSC	0	700,547,570
	Bac Kan New Material Technology JSC	0	597,770,779
2	Prepayments to Suppliers		
	Datanova Vietnam JSC	0	3,000,000,000
	Vietnam Commercial & Service Development JSC	9,200,000,000	0
3	Other Receivables		
	Bac Kan New Material Technology JSC	0	3,539,885,279
4	Trade Payables		
	ELCOM Software Solutions Ltd	2,737,422,566	127,422,566

Transactions with other counterparties

Name of Organization

CMC Telecom Infrastructure JSC

Relationship

Mr. Ngo Trong Hieu (brother of Mr. Ngo Ngoc Ha, BOD Member) is the legal representative of CMC Telecom Infrastructure JSC

Business Registration No

0102900049 (05/09/2008, Hanoi Finance Dept.)

Head office

CMC Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi

Time of transaction with the Company

FY 2025

BOD Resolution

NQ-01-01/2025/NQ-HĐQT dated 02/01/2025

Transaction Details (VND)

(Figures based on the 2025 audited financial statements)

Service purchases: VND 405,800,000

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

Report on the activities of the Board of Directors

Report of the Supervisory board

Remuneration, Compensation, and Benefits of the BOD, The Board of Management, and Board of Supervisors

Transactions of shares by insiders in 2025

Transactions between the Company and related parties

Transactions with other counterparties

Investor relations activities

04 Financial Statements

Investor relations activities

The Company remains firmly committed to the principles of transparency and fairness in disclosing information to all shareholders and stakeholders. Disclosure is carried out by duly authorised personnel in accordance with applicable regulations. During the reporting period, the Company complied fully with all current requirements and no violations of disclosure obligations were recorded.

The Company's information is widely disclosed through multiple channels to facilitate convenient access for shareholders and investors, including:

- The Company's official website: <https://www.elcom.com.vn>

- The Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE) website: <https://www.hsx.vn/vi/quan-ly-niem-yet/co-phieu/ELC/2441>

- Mass media channels During the year, the Company organised a Vision and Strategy Seminar, providing Management with the opportunity to engage directly with investors regarding the Company's strategic direction and business plan for the next five years.

The Company regularly organises meetings and dialogues with investors and shareholders, with the participation of the Chairman or the CEO, to provide updates on the Company's operations and business results.

Through official communication channels, particularly the press, ELCOM proactively provides information and delivers consistent messages, enabling investors to receive comprehensive, accurate, and well-curated information.

Annually, the Board of Directors organizes the Annual General Meeting of Shareholders in full compliance with regulations, ensuring effectiveness and transparency. Meetings are conducted in accordance with the agenda stated in the invitation letter. The Company provides shareholders with complete documentation and relevant information, while also disclosing meeting information on the HOSE website to allow sufficient time for review. At least 21 days prior to the meeting date, the meeting invitation and all AGM materials are publicly disclosed on ELCOM's website to enable shareholders to prepare and participate in accordance with legal requirements.

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

04

Financial Statements

TABLE OF CONTENTS

<u>CONTENTS</u>	Page
STATEMENT OF THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS	2 - 3
INDEPENDENT AUDITORS' REPORT	4 - 5
AUDITED CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS	
Consolidated Balance Sheet	6 - 7
Consolidated Income Statement	8
Consolidated Cash Flow Statement	9 - 10
Notes to the Consolidated Financial Statements	11 - 50

STATEMENT OF THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS (CONTINUED)

SUBSEQUENT EVENTS

According to the Board of General Directors, in all material respects, there have been no other significant events occurring after the accounting closing date, affecting the financial position and operation of the Corporation which would require adjustments to or disclosures to be made in the Consolidated Financial Statement for the year ended 31 December 2025.

AUDITORS

The Corporation's Consolidated Financial Statement for the period 31 December 2025 have been audited by CPA VIETNAM Auditing Company limited - A Member Firm of INPACT

THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS' RESPONSIBILITY

The Corporation's Board of General Directors is responsible for preparing the consolidated financial statements that fairly and accurately present the Company's financial position as of 31/12/2025, as well as the consolidated results of operations and consolidated cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the current Vietnamese Enterprise Accounting Regime, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of consolidated financial statements. In preparing these consolidated financial statements, the Board of General Directors is required to:

- Select appropriate accounting policies and apply them consistently;
- Make judgments and estimates prudently;
- State clearly whether the Accounting Standards applied to the Corporation are followed or not, and all the material differences from these standards are disclosed and explained in the consolidated Financial Statements;
- Design and implement effectively the internal control system in order to ensure that the preparation and presentation of the consolidated Financial Statements are free from material misstatements due to frauds or errors;
- Prepare the Consolidated Financial Statements of the Corporation on the going-concern basis, except for the cases that the going-concern assumption is considered inappropriate.

The Board of General Directors is responsible for ensuring that proper accounting records are kept, which disclose, with reasonable accuracy at any time, the financial position of the Corporation and to ensure that the Consolidated financial statements comply with Vietnamese Standards on Accounting, Vietnamese Accounting System and relevant legal regulations in preparation and presentation of the Consolidated financial Statements. The Board of General Directors is also responsible for safeguarding the assets of the Corporation and hence for taking reasonable steps for the prevention and detection of frauds and other irregularities.

The Board of General Directors confirms that the Corporation has complied with the above requirements in preparing the Consolidated Financial Statements.

For and on behalf of the Board of General Directors



Pham Minh Thang
General Director
Hanoi, 26 March 2026

STATEMENT OF THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS (CONTINUED)

SUBSEQUENT EVENTS

According to the Board of General Directors, in all material respects, there have been no other significant events occurring after the accounting closing date, affecting the financial position and operation of the Corporation which would require adjustments to or disclosures to be made in the Consolidated Financial Statement for the year ended 31 December 2025.

AUDITORS

The Corporation's Consolidated Financial Statement for the period 31 December 2025 have been audited by CPA VIETNAM Auditing Company limited - A Member Firm of INPACT

THE BOARD OF GENERAL DIRECTORS' RESPONSIBILITY

The Corporation's Board of General Directors is responsible for preparing the consolidated financial statements that fairly and accurately present the Company's financial position as of 31/12/2025, as well as the consolidated results of operations and consolidated cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the current Vietnamese Enterprise Accounting Regime, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of consolidated financial statements. In preparing these consolidated financial statements, the Board of General Directors is required to:

- Select appropriate accounting policies and apply them consistently;
- Make judgments and estimates prudently;
- State clearly whether the Accounting Standards applied to the Corporation are followed or not, and all the material differences from these standards are disclosed and explained in the consolidated Financial Statements;
- Design and implement effectively the internal control system in order to ensure that the preparation and presentation of the consolidated Financial Statements are free from material misstatements due to frauds or errors;
- Prepare the Consolidated Financial Statements of the Corporation on the going-concern basis, except for the cases that the going-concern assumption is considered inappropriate.

The Board of General Directors is responsible for ensuring that proper accounting records are kept, which disclose, with reasonable accuracy at any time, the financial position of the Corporation and to ensure that the Consolidated financial statements comply with Vietnamese Standards on Accounting, Vietnamese Accounting System and relevant legal regulations in preparation and presentation of the Consolidated financial Statements. The Board of General Directors is also responsible for safeguarding the assets of the Corporation and hence for taking reasonable steps for the prevention and detection of frauds and other irregularities.

The Board of General Directors confirms that the Corporation has complied with the above requirements in preparing the Consolidated Financial Statements.

For and on behalf of the Board of General Directors

Pham Minh Phang
General Director
Hanoi, 26 March 2026

No: 192/2026/BCKTHN-CPA VIETNAM-NV2

INDEPENDENT AUDITORS' REPORT

To: **Shareholders**
Boards of Management, Supervisors and General Directors
ELCOM Technology Communications Corporation

We have reviewed the accompanying Consolidated Financial Statement of ELCOM Technology Communications Corporation, prepared on 26 March 2026, page 06 to page 50, including the Consolidated Balance sheet as at 31 December 2025, and the Consolidated Income Statement, and Consolidated Cash Flows Statement for the period then ended, and Notes to the Consolidated Financial Statement of the Corporation.

Responsibility of the Board of General Directors

The Corporation's Board of Directors is responsible for the true and fair preparation and presentation of these Consolidated financial statements in compliance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Accounting System and the statutory requirements relevant to the preparation and presentation of the Consolidated financial statements, and for the internal control as the Board of General Directors determines is necessary to enable the preparation of Consolidated financial statements that are free from material misstatement, whether due to fraud or error.

Responsibility of Auditors

Our responsibility is to express an opinion on the consolidated financial statements based on the results of our audit. We conducted our audit in accordance with Vietnamese Standards on Auditing. Those standards require that we comply with ethical requirements and plan and perform the audit to obtain reasonable assurance about whether the Company's consolidated financial statements are free from material misstatement.

An audit involves performing procedures to obtain audit evidence about the amounts and disclosures in the consolidated financial statements. The procedures selected depend on the auditor's judgment, including the assessment of the risks of material misstatement of the consolidated financial statements, whether due to fraud or error. In making those risk assessments, the auditor considers the Company's internal control relevant to the preparation and fair presentation of the separate financial statements in order to design audit procedures that are appropriate in the circumstances, but not for the purpose of expressing an opinion on the effectiveness of the Company's internal control. An audit also includes evaluating the appropriateness of accounting policies used and the reasonableness of accounting estimates made by the Board of General Directors, as well as evaluating the overall presentation of the consolidated financial statements.

We believe that the audit evidence we have obtained is sufficient and appropriate to provide a basis for our audit opinion.

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

Auditors' opinion

In our opinion, the accompanying consolidated financial statements fairly and accurately present, in all material respects, the financial position of the Company as at 31 December 2025, as well as the consolidated results of operations and consolidated cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, the Vietnamese Enterprise Accounting Regime, and relevant legal regulations on the preparation and presentation of consolidated financial statements.

Other issue

The Corporation's consolidated financial statements for the fiscal year ended 31 December 2024 were audited by another independent auditing firm, who issued audited report with unmodified opinion on 26 March 2025.



Handwritten signature of Nguyen Thi Mai Hoa

Handwritten signature of Nguyen Thi Tien

Nguyen Thi Mai Hoa
Deputy General Director
Audit Practising Registration Certificate
No: 2326-2023-137-1
Authorised 08/2026/UQ-CPA VIETNAM dated 02/01/2026 of Chairman
For and on behalf of
CPA VIETNAM AUDITING COMPANY LIMITED
A member firm of INPACT
Hanoi, 26 March 2026

Nguyen Thi Tien
Auditor
Audit Practising Registration Certificate
No: 5276-2026-137-1

CONSOLIDATED BALANCE SHEET

As at 31 December 2025

ASSETS		Code	Note	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
A	CURRENT ASSETS (100=110+120+130+140+150)	100		1,701,380,318,545	1,184,524,982,647
I.	Cash and cash equivalents	110	5.1	416,469,470,940	326,629,549,281
1.	Cash	111		134,571,470,940	187,129,549,281
2.	Cash equivalents	112		281,898,000,000	139,500,000,000
II.	Short-term financial investments	120		64,262,924,189	115,418,782,600
1.	Trading securities	121	5.14	749,959,368	749,959,368
2.	Provision for impairment of trading securities	122	5.14	(381,144,768)	(221,176,768)
3.	Investments held to maturity	123	5.2	63,894,109,589	114,890,000,000
III.	Short-term receivables	130		996,076,190,389	661,842,022,220
1.	Short-term receivables from customers	131	5.3	769,897,202,469	627,626,911,601
2.	Short-term repayments to suppliers	132	5.4	69,040,318,706	26,472,717,399
5.	Short-term loan receivables	135	5.5	125,059,397,555	28,862,800,000
6.	Other short-term receivables	136	5.6	122,629,118,831	65,594,394,259
7.	Short-term allowances for doubtful debts	137	5.7	(90,549,847,172)	(86,714,801,039)
IV.	Inventories	140	5.8	219,005,443,184	77,541,442,346
1.	Inventories	141		219,005,443,184	77,541,442,346
V.	Other current assets	150		5,566,289,843	3,093,186,200
1.	Short-term prepaid expenses	151	5.9	501,566,033	308,592,841
2.	Deductible value added tax	152		4,951,018,261	2,784,424,172
3.	Taxes and other receivables from government budget	153	5.18	113,705,549	169,187
B	LONG-TERM ASSETS (200=210+ 220+230+240+250+260)	200		793,683,503,449	805,507,280,307
I.	Long-term receivables	210		138,188,553,512	62,785,789,957
2.	Long-term repayments to suppliers	212	5.4	13,000,000,000	13,000,000,000
6.	Other long-term receivables	216	5.6	125,188,553,512	49,785,789,957
II.	Fixed assets	220		104,480,337,693	100,023,652,514
1.	Tangible fixed assets	221	5.10	91,624,741,959	83,805,600,580
-	Historical costs	222		146,335,156,441	126,762,705,590
-	Accumulated depreciation	223		(54,710,414,482)	(42,957,105,010)
3.	Intangible fixed assets	227	5.11	12,855,595,734	16,218,051,934
-	Historical costs	228		20,132,434,934	20,132,434,934
-	Accumulated amortization	229		(7,276,839,200)	(3,914,383,000)
III.	Investment properties	230	5.12	7,506,445,322	7,963,544,042
1.	Historical costs	231		18,171,592,354	18,171,592,354
2.	Accumulated depreciation	232		(10,665,147,032)	(10,208,048,312)
IV.	Long-term assets in progress	240		141,110,562,421	216,211,864,296
2.	Construction in progress	242	5.13	141,110,562,421	216,211,864,296
V.	Long-term investments	250	5.14	103,344,580,909	108,743,512,767
2.	Investments in joint ventures and associates	252		30,290,521,564	36,947,468,422
3.	Investments in equity of other entities	253		79,036,510,000	77,073,000,000
4.	Allowances for long-term investments	254		(5,982,450,655)	(5,276,955,655)
VI.	Other long-term assets	260		299,053,023,592	309,778,916,731
1.	Long-term prepaid expenses	261	5.9	298,887,071,775	309,032,571,278
2.	Deferred tax assets	262	5.15	165,951,817	746,345,453
TOTAL ASSETS (270 = 100+200)		270		2,495,063,821,994	1,990,032,262,954



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

CONSOLIDATED BALANCE SHEET (Continued)
As at 31 December 2025

RESOURCES	Code	Note	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
C- LIABILITIES (300=310+330)	300		948,983,966,999	741,349,157,279
I. Short-term liabilities	310		693,480,545,605	650,904,888,723
1. Short-term trade payables	311	5.16	300,232,497,958	443,447,980,646
2. Short-term prepayments from customers	312	5.17	108,187,719,496	117,645,831,417
3. Taxes and other payables to government budget	313	5.18	24,231,983,869	27,936,519,132
4. Payables to employees	314		9,156,070,399	7,122,094,916
5. Short-term accrued expenses	315	5.19	8,765,230,802	5,862,619,033
8. Short-term unearned revenues	318	5.20	3,874,821,867	1,669,579,388
9. Other short-term payments	319	5.21	5,611,256,191	4,350,534,501
10. Short-term borrowings and finance lease liabilities	320	5.22	226,093,019,518	36,072,675,525
11. Short-term provisions	321	5.23	680,184,597	1,635,651,757
12. Bonus and welfare fund	322		6,647,760,908	5,161,402,408
II. Long-term liabilities	330		255,503,421,394	90,444,268,556
7. Other long-term payables	337	5.21	8,036,956,547	7,579,247,973
8. Long-term borrowings and finance lease liabilities	338	5.22	170,118,795,110	-
11. Deferred income tax payables	341	5.24	62,241,382,018	64,483,485,315
12. Long-term provisions	342	5.23	15,106,287,719	18,381,535,268
D- OWNERS' EQUITY (400 = 410)	400		1,546,079,854,995	1,248,683,105,675
I- Owners' equity	410	5.25	1,546,079,854,995	1,248,683,105,675
1. Contributed capital	411		1,100,889,030,000	832,900,770,000
- Ordinary shares with voting rights	411a		1,100,889,030,000	832,900,770,000
2. Capital surplus	412		(281,100,000)	-
4. Treasury shares	415		(144,000,000)	-
7. Development and investment funds	418		-	10,410,255,576
9. Other equity funds	420		5,200,000,000	5,200,000,000
10. Undistributed profit after tax	421		245,558,353,532	208,630,508,357
- Undistributed profit after tax brought forward	421a		118,380,421,625	119,932,832,498
- Undistributed profit after tax for the current period	421b		127,177,931,907	88,697,675,859
13. Non-controlling interest	429		194,857,571,463	191,541,571,742
TOTAL RESOURCES (440 = 300+400)	440		2,495,063,821,994	1,990,032,262,954

Hanoi, 26 March 2026

Preparer

Chu Hong Hanh

Chief Accountant

Dau Thi Ly

General Director

Pham Minh Thang

CONSOLIDATED INCOME STATEMENT
For the year ended 31 December 2025

ITEMS	Code	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
1. Revenues from sales and services rendered	01		1,517,735,622,129	800,145,221,381
2. Revenue deductions	02		-	-
3. Net revenues from sales and services rendered (10 = 01-02)	10	6.1	1,517,735,622,129	800,145,221,381
4. Costs of goods sold	11	6.2	1,247,567,249,603	555,950,402,751
5. Gross revenues from sales and services rendered (20 = 10-11)	20		270,168,372,526	244,194,818,630
6. Financial income	21	6.3	38,693,996,716	24,383,142,515
7. Financial expenses	22	6.4	19,312,111,516	13,029,480,489
<i>In which: Interest expenses</i>	23		15,855,211,116	3,038,829,759
8. Profit (loss) in Associates, Joint Ventures	24		(5,839,636,686)	4,408
9. Selling expenses	25	6.5	47,368,499,076	49,078,056,131
10. General administrative expenses	26	6.5	85,201,152,485	88,557,070,474
11. Net profits from operating activities (30 = 20+(21-22)+24-(25+26))	30		151,140,969,479	117,913,358,459
12. Other income	31	6.6	2,413,129,755	2,368,974,224
13. Other expenses	32	6.6	1,101,686,923	5,253,433,926
14. Other profits (40 = 31-32)	40	6.6	1,311,442,832	(2,884,459,702)
15. Total net profit before tax (50 = 30+40+45)	50		152,452,412,311	115,028,898,757
16. Current corporate income tax expenses	51	6.7	26,059,812,780	17,803,182,605
17. Deferred corporate income tax expenses	52	6.8	(2,102,564,775)	(2,027,052,010)
18. Profits after corporate income tax (60 = 50-51-52)	60		128,495,164,306	99,252,768,162
19. Profit after tax of shareholders of Parent company	61		127,646,931,907	95,447,675,859
20. Profit after tax of non-controlling shareholders	62		848,232,399	3,805,092,303
21. Basic earnings per share	70	6.9	1,296	1,090

Preparer

Chu Hong Hanh

Chief Accountant

Dau Thi Ly

Hanoi, 26 March 2026
General Director

Pham Minh Thang



Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT

(Indirect method)

For the year ended 31 December 2025

ITEMS	Code	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
I. Cash flows from operating activities				
1. Profit before tax	01		152,452,412,311	115,028,898,757
2. Adjusted for items				
- Depreciation of fixed assets and investment property	02		15,918,662,031	12,492,410,093
- Provisions	03		469,794,424	25,704,463,448
- Gains or losses from exchange rate differences due to revaluation of foreign currency monetary items	04		(2,297,391,327)	(1,797,526,516)
- Gains or losses from investment activities	05		(23,421,810,981)	(17,936,966,297)
- Interest expenses	06		15,855,211,116	3,038,829,759
- Other adjustments	07		-	(8,250,000,000)
3. Operating profit before changes in working capital	08		158,976,877,574	128,280,109,244
- Increase (Decrease) in Receivables	09		(326,228,850,142)	133,234,158,774
- Increase (Decrease) in Inventories	10		(151,165,991,599)	11,001,902,986
- Increase (Decrease) in Payables	11		44,683,004,540	(132,367,484,667)
- Increase (Decrease) in Prepayments	12		9,952,526,311	13,906,398,826
- Increase (Decrease) in trading securities	13		-	(26,638,430)
- Interest Paid	14		(15,855,211,116)	(3,093,841,935)
- Corporate income tax paid	15		(21,824,772,859)	(7,405,573,679)
- Other payments on operating activities	17		(3,513,641,500)	(3,464,326,657)
Net cash flows from operating activities	20		(304,976,058,791)	140,064,704,462
II. Cash flows from investing activities				
1. Expenditures on purchase and construction of fixed assets and long-term assets	21		(214,589,559,109)	(26,444,208,556)
2. Proceeds from disposal or transfer of fixed assets and other long-term assets	22		86,528,600,647	249,800,000
3. Expenditures on loans and purchase of debt instruments from other entities	23		(209,318,507,144)	(175,047,500,000)
4. Proceeds from lending or repurchase of debt instruments from other entities	24		161,517,800,000	128,484,700,000
5. Expenditures on equity investments in other entities	25		(1,963,510,000)	(8,458,800,000)
6. Proceeds from equity investment in other entities	26		20,219,900,000	67,689,960,000
7. Proceeds from interests, dividends and distributed profits	27		19,069,005,608	11,239,108,334
Net cash flows from investing activities	30		(138,536,269,998)	(2,286,940,222)

CONSOLIDATED CASH FLOW STATEMENT (Continued)

(Indirect method)

For the year ended 31 December 2025

ITEMS	Code	Note	Year 2025 VND	Year 2024 VND
III. Cash flows from financial activities				
1. Proceeds from issuing shares, receiving capital contributions from owners	31		174,144,010,000	10,000,000,000
2. Repayment of contributed capital and repurchase of stock issued	32		(144,000,000)	-
3. Proceeds from borrowings	33		819,050,815,711	192,296,678,442
4. Repayment of principal	34		(458,911,676,608)	(198,680,039,432)
6. Dividends, profits paid to owners	36		(653,566,880)	(1,005,622,330)
Net cash flows from financial activities	40		533,485,582,223	2,611,016,680
Net cash flows during the year (50 = 20+30+40)	50		89,973,253,433	140,388,780,920
Cash and cash equivalents at the beginning of the year	60		326,629,549,281	186,196,786,544
Effect of exchange rate fluctuations	61		(133,331,774)	43,981,817
Cash and cash equivalents at the end of the year (70 = 50+60+61)	70	5.1	416,469,470,940	326,629,549,281

Hanoi, 26 March 2026

Preparer

Chu Hong Hanh

Chief Accountant

Dau Thi Ly

General Director

Pham Minh Thang



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS
For the year ended 31 December 2025

1. COMPANY INFORMATION

1.1. Structure of ownership

ELCOM Technology Communications Corporation was established and operates under the Enterprise Registration Certificate No. 0101435127 issued by the Hanoi Department of Planning and Investment for the first time on 18 July 2003, with multiple amendments and the latest 35th amendment dated 14 November 2025 issued by the Business Registration and Corporate Finance Division - Hanoi Department of Finance regarding the increase of charter capital.

English name: ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION.

Abbreviated name: ELCOM CORP.

Registration changed for the 35th time on 14 November 2025 is VND 1,100,889,030,000 (In words: One trillion one hundred billion eight hundred eighty-nine million and thirty thousand Vietnamese dong).

Head office address: Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi City.

The Corporation's shares are listed on HOSE with stock code: ELC.

The total number of employees of the Corporation as at 31 December 2025 is 285 people (as at 31 December 2024 is 261 people).

1.2. Operating industries and principal activities

- Producing computer software, transferring information technology, installing high-tech systems and lines;
 - Consulting on information systems, automation systems and electronic telecommunications systems;
 - Entertainment information services with radio, television, and newspapers;
 - Office rental and house rental services for business purposes and property rental;
 - Other activities according to the Business Registration Certificate.
- Principal business activities during the year: software development, installation of systems and high-tech production lines.

1.3 Normal operating cycle

The normal production and business cycle of the Corporation is 12 months

1.4. Business structures

As at 31 December 2025, the Corporation has the following subsidiaries, associates, dependent entities:

List of dependent entities:

Name	Address	Major business line
Ho Chi Minh City Branch	Ho Chi Minh City	Telecommunication services installation
Da Nang Representative Office	Da Nang City	Company representative for customer transactions

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

1.4. Business structures (Continued)

Investment in Subsidiaries and Associates:

Name	Address	Major business line	Capital contribution ratio	Benefit ratio	Voting rights ratio
Direct subsidiaries					
Elcom Software Solutions Limited Company	Hanoi	Producing computer software, installing high-tech systems and lines	100.00%	100.00%	100.00%
Datanova Vietnam JSC	Hanoi	Provide value-added services	93.00%	93.00%	93.00%
Elcom Prime JSC	Ho Chi Minh City	Publishing software, manufacturing electronic components	70.00%	70.00%	70.00%
Hanoi Trade Group JSC (i)	Hanoi	Producing and trading electronic components, software, and real estate	67.00%	67.00%	67.00%
Vietnam Computer and Communications JSC	Hanoi	Producing and trading computer software, office rental services	50.50%	50.50%	50.50%
Indirect subsidiaries:					
Smartek Investment JSC (Subsidiary of Datanova Vietnam JSC)	Hanoi	Software publishing		88.35%	95.00%
Associates					
Bac Kan New Material Technology JSC (ii)	Thai Nguyen	Mining metal ores	42.97%	42.97%	42.97%
VFT Technology JSC (iii)	Hanoi	Production and selling telecommunications systems and software development	49.00%	41.58%	49.00%

- (i) As at 08/01/2026, the Company's Board of Directors issued Resolution No. 04-01/2026/NQ-HĐQT approving the increase in ownership interest in Hanoi Trade Group Joint Stock Company, with a maximum of 2,160,000 shares to be acquired, resulting in a total expected ownership of up to 10,200,000 shares (representing 85% of the charter capital of Hanoi Trade Group Joint Stock Company).
- (ii) As at 12/03/2026, the Company's Board of Directors issued Resolution No. 01-03/2026/NQ-HĐQT approving the termination of associate status of Bac Kan New Materials Technology Joint Stock Company as the entity has completed dissolution procedures.
- (iii) Including the Parent Company's direct voting rights of 34% and indirect voting rights of 15% through its subsidiary, Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

1.5 Statement of information comparability on the consolidated financial statements

The Corporation consistently applies the Vietnamese Enterprise Accounting Regime issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22/12/2014 and Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21/03/2016 amending and supplementing certain articles of Circular No. 200/2014/TT-BTC issued by the Ministry of Finance; accordingly, the information and figures presented in the consolidated financial statements are comparable.

2. FISCAL YEAR AND ACCOUNTING CURRENCY

Fiscal year

The Corporation's fiscal year applicable for the preparation of its financial statements starts on 1st January and ends on 31st December of solar year.

Accounting currency

The accompanying Interim Consolidated financial statements, expressed in Vietnam Dong (VND).

3. ACCOUNTING STANDARDS AND SYSTEM

3.1 Accounting system

The Company applies the Vietnamese Enterprise Accounting Regime issued under Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014 and Circular No. 53/2016/TT-BTC dated 21 March 2016 issued by the Ministry of Finance amending and supplementing certain articles of Circular No. 200/2014/TT-BTC dated 22 December 2014.

3.2 Statements for the compliance with Accounting Standards and System

The Board of General Directors ensures to follow all the requirements of the Vietnamese Accounting Standards and System, which were issued to guide the preparation and presentation of the Interim Consolidated financial statements for the period ended 31st December 2025.

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES

Below are the major accounting policies adopted by the Corporation in the preparation of the Consolidated financial statements:

Basis of preparation of the Consolidated financial statements

The Corporation's consolidated financial statements are prepared in accordance with Circular 202/2014/TT-BTC dated 22nd December 2014 of the Ministry of Finance on Guidelines for preparation and presentation of the consolidated financial statements, specifically:

The consolidated financial statements, consolidating the Corporate's Consolidated financial statements and the financial statements of companies controlled by the Corporation (Subsidiaries) prepared until December 31st, 2025. This control is achieved when the Corporation has the ability to control the financial and operating policies of the Investor Companies in order to gain profits from the activities of these Companies.

The results of business operations of Subsidiaries acquired or sold during the period are presented in the Consolidated Financial Statements from the effective date of the purchase or until the date of sale of the investment in that Subsidiary.

In case of necessity, the consolidated financial statements of the Subsidiaries are adjusted so that the accounting policies applied at the Corporation and other Subsidiaries are the same.

All inter-Company transactions and balances are eliminated when consolidating the financial statements.

Non-controlling shareholder interests are presented in the consolidated Balance Sheet as a Consolidated item under the equity section. Non-controlling interests include the value of the non-controlling interests at the date of the initial business combination and the non-controlling interest's share of the movements in total equity since date of business combination. Losses arising at a Subsidiary must be allocated proportionally to the non-controlling shareholder's ownership portion, even if that loss is greater than the non-controlling shareholder's ownership portion in the Corporation's net assets Subsidiary.

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (Continued)

Basis of preparation of the Consolidated financial statements (Continued)

The assets, liabilities and contingent liabilities of the Subsidiary are determined at fair value at the date of acquisition of the Subsidiary. Any excess between the purchase price and the total fair value of the assets acquired is recognized as goodwill. Any shortfall between the purchase price and the total fair value of the acquired assets is recorded in the operating results of the accounting period in which the purchase of the Subsidiary arises

Accounting estimates

The preparation of the consolidated financial statements in conformity with Vietnamese Accounting Standards requires the Board of General Directors to make estimates and assumptions that affect the reported amounts of liabilities, assets and disclosures of contingent assets and liabilities at the date of the consolidated financial statements and the reported amounts of revenues and expenses during the fiscal year. Actual results may differ from those estimates and assumptions.

Cash and cash equivalents

Cash comprises cash on hand, bank deposits.

Cash equivalents comprise short-term deposits and highly liquid investments with an original maturity of less than 3 months that are readily convertible to known amounts of cash and that are subject to an insignificant risk of changes in value.

Financial investments

Loans

Loans are stated at cost less provisions for doubtful debts.

Provisions for doubtful loans are made in accordance with current accounting regulations.

Investments in Subsidiaries, Joint Ventures and Other Investments

Investments in subsidiaries over which the Corporation has control, investments in associates and joint ventures over which the Corporation has significant influence are stated at cost method in the Consolidated financial statements.

Other investments are recorded at cost, including purchase price plus directly attributable acquisition costs. After the initial recognition, these investments are measured at cost less allowance for diminution in value of investments.

Provision for losses of investments

Provision for losses of investments in subsidiaries, investments in associates and investments in equity instruments of other entities is made when there is apparent evidence for impairment in value of the investments as at the balance sheet date.

Receivables

The receivables comprise the customer receivables and other receivables. Receivables are recognized at the carrying amounts less allowances for doubtful debts.

Allowance for doubtful debts is assessed and made for overdue receivables that are difficult to be collected, or the debtor is unable to pay due to dissolution, bankruptcy or similar difficulties.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (Continued)

Inventories

Inventories are measured at the lower of cost and net realizable value. Cost of inventories comprise costs of direct materials, direct labour, and general operation (if any) incurred in bringing the inventories to their present location and conditions. The cost of inventories is determined in accordance with the actual. Net realizable value is the estimated selling price of inventory items less all estimated costs of completion and costs of marketing, selling and distribution. The Corporation uses the perpetual inventory method, and the cost of inventories is determined using the specific identification method.

The Corporation's allowance for impairment of inventories is made when there is reliable evidence of impairment of the net realizable value compared to the history cost of inventories.

Tangible fixed assets and Depreciation

Tangible fixed assets are stated at history cost less accumulated depreciation. Historical costs of tangible fixed assets include all the expenses paid by the Corporation to bring the asset to its working condition for its intended use.

Tangible fixed assets are depreciated using straight line method over their estimated useful lives. Details are as follows:

	<u>Years</u>
Buildings, structures	04 - 45
Machinery and equipment	03 - 25
Office equipment	03 - 10
Vehicles and transmission equipment	06 - 15
Others	04 - 08

When a tangible fixed asset is sold or disposed, its historical cost and accumulated depreciation are written off, then any gain or loss arising from such disposal is included in the income or the expenses during the year.

Intangible fixed assets

The Company's intangible fixed asset is computer software, which is initially recognized at cost less accumulated amortization.

Computer software is amortized on a straight-line basis over its estimated useful life from 03 – 08 years.

Investment property

The cost of investment property includes all expenditures incurred by the Company or the fair value of other consideration exchanged to acquire the investment property up to the date of acquisition or completion of construction.

Subsequent expenditures related to investment property incurred after initial recognition are recognized as expenses in the period, unless such expenditures are expected to generate future economic benefits in excess of the originally assessed level of performance, in which case they are capitalized to the cost of the investment property.

Investment property held for lease is depreciated using the straight-line method over the estimated useful life, as follows:

	<u>Years</u>
Buildings, structures	25

For investment property held for capital appreciation, the Company have decided to ceases depreciation.

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (Continued)

Construction in progress

Assets under construction for production, leasing, management purposes, or any other purposes are recognized at cost. These costs include service expenses and related interest costs in accordance with the Corporation's accounting policies. Depreciation for these assets is applied similarly to other assets, beginning when the assets are in a ready-to-use state.

Deferred Corporate Income Tax

Deferred Income Tax Asset

Deferred income tax assets is the amount of corporate income tax refundable due to temporary differences.

Deferred income tax assets are recorded only when there is an assurance on the availability of taxable income in the future against which the temporarily deductible differences can be used. Carrying values of deferred corporate income tax assets are considered as of the balance sheet date and will be reduced to the rate that ensures enough taxable income against which the benefits from part of or all of the deferred income tax can be used.

Deferred income tax assets are measured at the current income tax rate of 20%.

Deferred tax liabilities

Deferred income tax liabilities represent corporate income tax payable in the future on taxable temporary differences. Deferred income tax liabilities are recognized for all taxable temporary differences.

Deferred income tax liabilities are measured at the current income tax rate of 20%.

Prepaid expenses

Prepaid expenses include actual expenses that have already been incurred but are related to the business operations of multiple accounting periods. The Corporation's prepaid expenses include:

Tools and supplies

Tools and supplies that have been put into use are allocated to cost on a straight-line method for the period under 03 years.

Office repair, renovation expenses, and other costs

Significant office repair, renovation expenses, and other costs are allocated as expenses using the straight-line method over a period not exceeding 3 years.

Payables

The account payables are monitored in details by payable terms, payable parties, original currency and other factors depending on the Corporation's management requirement.

The account payables include payables as trade payables, loans payable, intercompany payable and other payables which are determined almost certainly about the recorded value and term, which is not carried less than amount to be paid. They are classified as follows:

- Trade payables: Includes trade payables arising from purchase transactions of goods, services, and assets between the Corporation and sellers (which are independent units from the Corporation, including payable between the Corporation and joint ventures and affiliated companies).
- Other payables reflect payables of non-commercial nature and irrelevant to purchase, sales of goods or provisions of services.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (Continued)

Accrued expenses

Accrued expenses but not yet paid are accrued and recognized in production and business expenses in the period to ensure that actual expenses, when incurred, do not cause significant fluctuations in production and business costs, in accordance with the matching principle between revenue and expenses.

The Company recognizes accrued expenses for the following main items:

- Interest expenses;
- Other accrued expenses.

Unrealized revenue

Unearned revenue includes: revenue received in advance (e.g., amounts collected in advance from customers over multiple accounting periods for leasing of assets and infrastructure); excludes: advance receipts from customers for which the Company has not yet delivered products, goods, or services; and revenue not yet collected from multi-period leasing or service provision.

Unearned revenue are allocated using the straight-line method based on the number of periods for which payment has been received in advance.

Loans and finance lease liabilities

Loans and finance lease liabilities include loans, financial leases, excluding loans in the form of bonds or preference shares with terms that the issuer is required to repurchase at a certain point in the future.

The Corporation tracks loans in detail according to each debtor and classifies short-term and long-term loans according to the repayment period.

Expenses directly related to the loan are recognized as financing expenses, except for expenses arising from a separate loan for the purpose of investment, construction or production of unfinished assets, which are capitalized in accordance with the Borrowing Cost Accounting Standards.

Recognition and capitalization of Borrowing costs

All other borrowing costs are recognised in the Income statement when incurring, except for the borrowing cost capitalized under Vietnamese Accounting Standards "Borrowing cost"

Payable provisions

The recognized value of a provision payable is the best reasonable estimate of the amount that will be required to settle the present obligation at the end of the annual accounting period or the interim accounting period.

Only expenses related to the initially established provision payable may be offset by that provision.

The difference between the unused provision payable from the previous accounting period and the provision payable established in the reporting period, if the former is greater, is reversed and recorded as a reduction of production and business expenses during the period, except for the greater difference in the provision payable for construction warranty, which is reversed into other income during the period.

The Corporation's provisions payable include product warranty provisions and construction warranty provisions.

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (Continued)

Owners' equity

Owners' equity is recognized based on the actual capital contributed by the owners.

Share premium is recognized as the difference, whether in excess of or below par value, between the actual issuance price and the par value of shares upon initial issuance, additional issuance, or reissuance of treasury shares.

Retained earnings are determined based on profit after corporate income tax and profit distribution.

The Company's profit after tax is appropriated for dividend distribution to shareholders after approval by the General Meeting of Shareholders at the Company's annual meeting and after allocations to funds in accordance with the Company's Charter.

Dividends are recognized as a liability when they are approved by the General Meeting of Shareholders.

Revenue, other income recognition

Revenue from selling products and goods

Revenue from the sale of goods and finished products is recognized when all five (5) of the following conditions are satisfied simultaneously:

- (a) The Corporation has transferred substantially all the risks and rewards of ownership of the products or goods to the purchaser;
- (b) The Corporation no longer holds management right on goods, products as the goods and product owner or control right on goods;
- (c) Revenue is reliably measurable;
- (d) The Corporation has received or shall receive economic benefits from transactions of selling goods;
- (e) Costs related to the transaction of selling goods can be determined.

Revenue from service provision

Revenue from a service transaction is recognized when the outcome of the transaction can be measured reliably. In case the service provision transaction involves many periods, revenue is recognized in the year according to the results of the completed work at the closing date of the financial period. The sales of a service transaction is determined when all four (4) of the following conditions are satisfied:

- (a) Revenue is reliably measurable;
- (b) The Corporation has received or shall receive economic benefits from the service provision transactions;
- (c) The stage of completion of transaction at the end of reporting period can be measured reliably;
- (d) The costs incurred for transactions and the costs to complete transactions can be measured reliably.

Revenue from interest income, dividends and distributed profits and other income: is recognized when the Corporation can obtain economic benefits from the above activities and it is reliably measured.

Cost of goods sold

Includes the cost of goods and services during the period recognized in accordance with the revenue of the year.

Financial expense

- Borrowing expense: Recognized monthly based on the loan amount, interest rate, and actual number of borrowing days.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

4. SUMMARY OF SIGNIFICANT ACCOUNTING POLICIES (Continued)

Current corporate income tax expense

Corporate income tax expenses (or corporate income tax income): is total current and deferred income tax expenses (or total current and deferred tax) in determining profit or loss of a period.

Current income tax expenses: are corporate income tax payable calculated on taxable profit during the year and current corporate income tax rate. Current income tax is calculated on taxable income and applicable tax rate during the tax period. Difference between taxable income and accounting profit is from adjustment of differences between accounting profit and taxable income in accordance with current tax policies.

The Corporation is obliged to pay corporate income tax at the tax rate of 20%. The determination of the Corporation's income tax is based on current tax regulations. However, these regulations change from time to time and the final determination of corporate income tax depends on the examination results of the competent tax authorities.

Related parties

A party is considered a related party of the Corporation in case that party is able to control the Corporation or to cause material effects on the financial decisions as well as the operations of the Corporation. A party is also considered a related party of the Corporation in case that party is under the same control or is subject to the same material effects.

When considering the relationship of related parties, the nature of relationship is focused more than its legal form.

Earnings per share

Basic earnings per share is calculated by dividing net profit (loss) after tax for the year attributable to ordinary shareholders of the Corporation by the weighted average number of ordinary shares outstanding during the period.

Segment reporting

A segment is a distinguishable component of the Corporation engaged in providing products or related services (by business segment), or in supplying products or services within a specific economic environment (by geographical segment), which is subject to risks and returns different from those of other business segments. The Board of General Directors considers that the Corporation operates in business segments including Software Production; Telecommunications project materials and equipment trading; Real estate business and service provision (office leasing, technical infrastructure leasing, training, etc.) within a single geographical segment - Vietnam. Segment reporting will be prepared by business segments.

5. SUPPLEMENTARY INFORMATION TO ITEMS DISCLOSED IN THE CONSOLIDATED BALANCE SHEET

5.1. Cash and cash equivalents

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Cash	2,406,177,961	2,048,759,214
Bank deposits	132,165,292,979	185,080,790,067
Cash equivalents (i)	281,898,000,000	139,500,000,000
Total	416,469,470,940	326,629,549,281

(i) Bank deposit terms not exceeding 3 months at commercial banks, with interest rates ranging from 3.6% to 4.75% per annum.

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.2. Held-to-Maturity investments

	31/12/2025		01/01/2025	
	Original value	Book value	Original value	Book value
Short - term	63,894,109,589	63,894,109,589	114,890,000,000	114,890,000,000
Term deposits (i)	63,894,109,589	63,894,109,589	114,890,000,000	114,890,000,000
Total	63,894,109,589	63,894,109,589	114,890,000,000	114,890,000,000

(i) Bank deposits with principal term from 06 months to 12 months at commercial banks with interest rate from 4.7%/year to 6.2%/year;

5.3. Receivables from customers

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Short-term	769,897,202,469	627,626,911,601
Viettel Group	182,086,071,978	128,481,424,163
VETC Electronic Toll Collection Company Limited (i)	28,757,184,348	44,632,715,176
Interlabs Pte.Ltd	45,701,441,700	96,178,000,000
Hudson Capital Holding Limited	56,395,483,065	42,183,420,231
Comverse Network Limited	53,729,572,589	36,471,497,396
Phu Tho Provincial Police	82,196,089,420	-
Others	321,031,359,369	279,679,854,635
Total	769,897,202,469	627,626,911,601

In which:

Receivables from related parties - 597,770,779
(Details in Note 7.1)

(i) As at December 31, 2025, the outstanding balance due from VETC Automatic Toll Collection Company Limited amounting to VND 28,757,184,348 was overdue. However, this overdue receivable has been settled in accordance with Decision No. 83/2023/QĐST-KDTM dated September 19, 2023 on the recognition of the parties' agreement, under which both parties have committed to a repayment schedule from October 2023 to September 2026. As at the date of these financial statements, VETC Automatic Toll Collection Company Limited is still making payments in accordance with the agreed schedule.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.4. Prepayment to suppliers

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	69,040,318,706	26,472,717,399
Oscilloquartz S.A	-	4,734,742,962
Microtech Plus Inc	33,664,515,747	-
Vietnam Investment Trading and Service Development Joint Stock Company	9,200,000,000	-
Others	26,175,802,959	21,737,974,437
Long-term	13,000,000,000	13,000,000,000
Mr Tran Hung Giang (i)	4,030,000,000	4,030,000,000
Mr Ngo Ngoc Ha (i)	2,990,000,000	2,990,000,000
Ms Nguyen Thi Le Thuy (i)	5,980,000,000	5,980,000,000
Total	82,040,318,706	39,472,717,399

In which:

Prepayments to suppliers for related parties (Details in Note 7.1)	22,200,000,000	13,000,000,000
--	-----------------------	-----------------------

(i) This represents advances to individuals who are owners of land plots under the "Project for construction of a service area for product display shops and a supermarket in Phuc Dien Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City." According to Cooperation Agreement Minutes No. 31/1222/BBTT-ELCOM dated 31/12/2022, the parties agreed to extend the cooperation period from 31/12/2022 to 31/12/2028. After this period, if the project is not implemented for any reason, the parties shall agree on an alternative plan to change the project purpose based on mutual cooperation; if no alternative plan is agreed, such individuals must unconditionally refund the advances in accordance with the Investment Cooperation Agreement dated 25/10/2008.

5.5. Loan receivables

	31/12/2025		01/01/2025	
	Book value	Provision	Book value	Provision
Short-term	125,059,397,555	-	28,862,800,000	-
Tan Phai Joint Stock Company	-	-	6,000,000,000	-
Dai Cat Viet Nam Trade Joint Stock Company (i)	18,000,000,000	-	5,862,800,000	-
Mr Tran Phuong Dong	-	-	17,000,000,000	-
MBH Investment And Development Joint Stock Company (ii)	85,059,397,555	-	-	-
Intelligent Transport Solutions Vietnam JSC (iii)	22,000,000,000	-	-	-
Total	125,059,397,555	-	28,862,800,000	-

(i) Loan Agreement No. 01/2025/ELC-DAICAT dated 15/08/2025 between the lender, ELCOM Corporation, and the borrower, Dai Cat Viet Nam Trade Joint Stock Company; loan amount: VND 18,000,000,000; purpose of the loan: to supplement the borrower's production and business operations; loan term: 9 months from the first disbursement date; fixed interest rate: 6% per annum. The loan is unsecured.

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.5 Loan receivables (continued)

(ii) Loan Agreement No. 01/HDVV/ELCOM-MBH dated 02/01/2025 between the lender, ELCOM Corporation, and the borrower, MBH Investment and Development Joint Stock Company; loan amount: VND 85,059,397,555; purpose of the loan: first payment of the second instalment under the partial project transfer agreement No. 07/2024/THT-ELCOM-MBH/PTC-H1CC1; collateral: pledge of shares; loan term: 12 months from the first disbursement date; interest rate: 10.5% per annum;

(iii) Includes the following two agreements:

- Receivable under Loan Agreement No. 01/2025/ELC-ITS dated 26/06/2025 and Appendix No. 01 dated 27/12/2025 between ELCOM Corporation and Vietnam Intelligent Transport Solutions Joint Stock Company; principal amount: VND 12,000,000,000; purpose of the loan: to supplement production and business operations; loan term until 30/04/2026; fixed interest rate: 5.5% per annum. The loan is unsecured;

- Loan Agreement No. 01/2025/SMT-ITS dated 29/12/2025 between Smartek Investment Joint Stock Company (lender) and Vietnam Intelligent Transport Solutions Joint Stock Company (borrower); loan amount: VND 10,000,000,000; purpose of the loan: to supplement the borrower's production and business operations; loan term: 9 months from the first disbursement date; fixed interest rate: 5.5% per annum.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.6 Other receivables

Unit: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Book value	Provision	Book value	Provision
Short-term	122,629,118,831	(2,758,459,769)	65,594,394,259	(6,298,345,048)
Deposits	34,384,195,852	-	35,196,796,647	-
Advances	15,928,887,596	-	9,566,258,441	-
Others	72,316,035,383	(2,758,459,769)	20,831,339,171	(6,298,345,048)
- <i>Accrued Interest Receivable</i>	<i>3,554,091,681</i>	-	<i>4,635,853,615</i>	-
- <i>Ha Quoc Vuong</i>	-	-	<i>6,943,400,000</i>	-
- <i>Nguyen Phuong Hai (ID 011486928 - 11/08/2009)</i>	<i>1,005,750,000</i>	<i>(1,005,750,000)</i>	<i>1,005,750,000</i>	<i>(1,005,750,000)</i>
- <i>New Materials Technology Joint Stock Company</i>	<i>1,716,209,769</i>	<i>(1,716,209,769)</i>	<i>1,716,209,769</i>	<i>(1,716,209,769)</i>
- <i>New Materials Technology Joint Stock Company Bac Kan</i>	-	-	<i>3,539,885,279</i>	<i>(3,539,885,279)</i>
- <i>MBH Investment And Development Joint Stock Company (i)</i>	<i>56,019,243,961</i>	-	-	-
- <i>Others</i>	<i>10,020,739,972</i>	<i>(36,500,000)</i>	<i>2,990,240,508</i>	<i>(36,500,000)</i>
Long-term	125,188,553,512	(2,931,382,979)	49,785,789,957	-
Deposits	5,738,390,000	-	2,118,524,000	-
Other receivables	119,450,163,512	-	47,667,265,957	-
- <i>MBH Investment And Development Joint Stock Company (ii)</i>	<i>110,059,397,555</i>	-	<i>25,000,000,000</i>	-
+ <i>Receivables related to long-term bank loans for project purposes</i>	<i>85,059,397,555</i>	-	-	-
+ <i>Project investment cooperation contribution</i>	<i>25,000,000,000</i>	-	-	-
- <i>Thang Long Green Development And Investment Corporation</i>	-	-	<i>13,276,500,000</i>	-
- <i>Thanh Tri Real Estate Investment Joint Stock Company (iii)</i>	<i>5,862,765,957</i>	<i>(2,931,382,979)</i>	<i>5,862,765,957</i>	-
- <i>Tam My An Pharmaceutical Company Limited (iv)</i>	<i>3,528,000,000</i>	-	<i>3,528,000,000</i>	-
Total	247,817,672,343	(5,689,842,748)	115,380,184,216	(6,298,345,048)
<i>In which:</i>				
<i>Receivables from related parties (Details in Note 7.1)</i>	-	-	<i>3,539,885,279</i>	<i>(3,539,885,279)</i>

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.6 Other receivables (Continued)

(i) Includes capital contributions and receivables of ELCOM in the investment project for construction of the West Lake West complex of offices, services, commercial center, and cultural facilities under Investment Cooperation Consortium Agreement No. 01/2024/HĐ-HTĐT dated 08/03/2024 and its appendices.

(ii) Includes:

- Receivables under Investment Cooperation Consortium Agreement No. 01/2024/HĐ-HTĐT dated 08/03/2024 and Appendix No. 04/PL-HDLĐ dated 15/01/2025 between ELCOM and MBH, under which ELCOM represents the consortium in entering into loan and collateral agreements and related documents with the bank. The outstanding bank loan corresponding to the portion assumed by MBH is VND 85,059,397,555;

- Framework agreement for capital contribution to land plot III-CCI under the “West Lake West Urban Center” project No. 0404/2024/HĐ dated 04/04/2024 between Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company and MBH Investment and Development Joint Stock Company, with contribution ratios of 10.20% and 89.80%, respectively; the contribution of Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company is VND 25,000,000,000. MBH is the project lead.

(iii) This is the investment cooperation under Agreement No. 01/2014/HTDT/ELCOM-BDSTHANH LIET dated 11/12/2014 between ELCOM Corporation and Thanh Tri Real Estate Investment Joint Stock Company to implement the “Office, apartment, villa, commercial services, public green area, and other functions complex project in Thanh Liet Commune, Thanh Tri District, Hanoi City.”

Pursuant to Resolution No. 01-12/2022/BB-HĐQT dated December 21, 2022 of the Board of Directors of Elcom Technology - Telecommunications Joint Stock Company, the Board approved the divestment of 100% of the Company’s capital contribution in the “Project for a complex of offices, apartment buildings, villas, commercial services, public green areas, and other functions in Thanh Liet Commune, Thanh Tri District, Hanoi” between Elcom Technology – Telecommunications Joint Stock Company and Thanh Tri Real Estate Investment Joint Stock Company.

(iv) Capital contribution to the project “Research and commercialization of new-generation biological products for human application,” which is still in the research phase at Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,

Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC

December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.7 Bad debts

	31/12/2025 (VND)			01/01/2025 (VND)		
	Original value	Provision	Recoverable amount	Original value	Provision	Recoverable amount
- Receivable from customers	85,495,808,774	(84,860,004,424)	635,804,350	86,480,800,220	(80,416,455,991)	6,064,344,229
Viettel Group - HD02/2012	17,846,327,583	(17,846,327,583)	-	17,846,327,583	(17,846,327,583)	-
N.G Viet Nam Sea Food Company	12,943,377,077	(12,943,377,077)	-	12,943,377,077	(12,943,377,077)	-
VNPT Net Corporation	15,534,200,000	(15,534,200,000)	-	15,534,200,000	(15,534,200,000)	-
Others	39,171,904,114	(38,536,099,764)	635,804,350	40,156,895,560	(34,092,551,331)	6,064,344,229
-Other receivables	8,621,225,727	(5,689,842,748)	2,931,382,979	6,298,345,048	(6,298,345,048)	-
Others	8,621,225,727	(5,689,842,748)	2,931,382,979	6,298,345,048	(6,298,345,048)	-
Total	94,117,034,501	(90,549,847,172)	3,567,187,329	92,779,145,268	(86,714,801,039)	6,064,344,229



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.8 Inventories

Unit: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Original value	Provision	Original value	Provision
Goods in transit	-	-	83,237,779	-
Tools and equipment	2,532,000	-	2,532,000	-
Work in progress	180,818,954,287	-	50,082,816,293	-
Finished goods	6,600,531,309	-	9,194,864,671	-
Goods (Excluding real estate goods)	31,583,425,588	-	18,177,991,603	-
Total	219,005,443,184	-	77,541,442,346	-

5.9 Prepaid expense

	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Short-term	501,566,033	308,592,841
Tools and equipment	27,697,242	9,249,162
Other expenses awaiting allocation	473,868,791	299,343,679
Long-term	298,887,071,775	309,032,571,278
Tools and equipment	950,235,421	2,635,528,116
Investment goodwill in a subsidiary (i)	294,492,736,837	305,073,314,208
Other long-term prepaid expenses	3,444,099,517	1,323,728,954
Total	299,388,637,808	309,341,164,119

(i) Goodwill on investment in Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company.

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

5.10 Tangible fixed assets

Unit: VND

	Buildings, structures	Machinery and equipment	Transportation means	Office equipment	Others	Total
HISTORICAL COST						
As at 01/01/2025	57,559,019,545	2,878,585,011	21,274,117,435	41,465,533,522	3,585,450,077	126,762,705,590
Increase	-	800,369,091	9,985,120,000	1,180,504,913	9,774,627,756	21,740,621,760
Purchases during the period	-	800,369,091	9,985,120,000	1,180,504,913	9,774,627,756	21,740,621,760
Decrease	-	63,923,636	2,104,247,273	-	-	2,168,170,909
Disposal of fixed assets	-	-	2,104,247,273	-	-	2,104,247,273
Others	-	63,923,636	-	-	-	63,923,636
As at 31/12/2025	<u>57,559,019,545</u>	<u>3,615,030,466</u>	<u>29,154,990,162</u>	<u>42,646,038,435</u>	<u>13,360,077,833</u>	<u>146,335,156,441</u>
ACCUMULATED DEPRECIATION						
As at 01/01/2025	(8,741,512,231)	(2,812,530,591)	(9,989,446,460)	(18,470,476,452)	(2,943,139,276)	(42,957,105,010)
Increase	(2,250,036,840)	(156,833,508)	(3,821,837,874)	(5,920,403,189)	(1,749,995,700)	(13,899,107,111)
Depreciation	(450,036,840)	(156,833,508)	(3,821,837,874)	(5,920,403,189)	(1,749,995,700)	(12,099,107,111)
Other increase	(1,800,000,000)	-	-	-	-	(1,800,000,000)
Decrease	-	(41,550,366)	(2,104,247,273)	-	-	(2,145,797,639)
Disposal of fixed assets	-	-	(2,104,247,273)	-	-	(2,104,247,273)
Others	-	(41,550,366)	-	-	-	(41,550,366)
As at 31/12/2025	<u>(10,991,549,071)</u>	<u>(2,927,813,733)</u>	<u>(11,707,037,061)</u>	<u>(24,390,879,641)</u>	<u>(4,693,134,976)</u>	<u>(54,710,414,482)</u>
NET BOOK VALUE						
As at 01/01/2025	<u>48,817,507,314</u>	<u>66,054,420</u>	<u>11,284,670,975</u>	<u>22,995,057,070</u>	<u>642,310,801</u>	<u>83,805,600,580</u>
As at 31/12/2025	<u>46,567,470,474</u>	<u>687,216,733</u>	<u>17,447,953,101</u>	<u>18,255,158,794</u>	<u>8,666,942,857</u>	<u>91,624,741,959</u>

The historical cost of tangible fixed assets that have been fully depreciation but are still in use as at 31 December 2025 is 20,860,786,999 VND (as at 01 January 2025 is 19,310,513,526 VND)

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

5.11 Intangible fixed assets

Unit: VND

	Computer software and value-added services	Others	Total
HISTORICAL COST			
As at 01/01/2025	19,387,995,053	744,439,881	20,132,434,934
Increase	-	-	-
Decrease	-	-	-
As at 31/12/2025	19,387,995,053	744,439,881	20,132,434,934
ACCUMULATED AMORTIZATION			
As at 01/01/2025	(3,796,181,822)	(118,201,178)	(3,914,383,000)
Increase	(3,292,316,200)	(70,140,000)	(3,362,456,200)
Amortization	(3,292,316,200)	(70,140,000)	(3,362,456,200)
Decrease	-	-	-
As at 31/12/2025	(7,088,498,022)	(188,341,178)	(7,276,839,200)
NET BOOK VALUE			
As at 01/01/2025	15,591,813,231	626,238,703	16,218,051,934
As at 31/12/2025	12,299,497,031	556,098,703	12,855,595,734

The historical cost of intangible fixed assets that have been fully amortized but are still in use as at 31 December 2025 is 6,795,311,199 VND (as at 01 January 2025 is 6,795,311,199 VND).

5.12 Investment properties

Unit: VND

Items	01/01/2025	Increase	Decrease	31/12/2025
Investment property				
Historical cost	18,171,592,354	-	-	18,171,592,354
- Buildings	18,171,592,354	-	-	18,171,592,354
Accumulated depreciation	(10,208,048,312)	(457,098,720)		(10,665,147,032)
- Buildings	(10,208,048,312)	(457,098,720)		(10,665,147,032)
Net book value	7,963,544,042	-	457,098,720	7,506,445,322
- Buildings	7,963,544,042		457,098,720	7,506,445,322

For investment property held for capital appreciation, the Company has decided to cease depreciation of such investment properties.

In accordance with Vietnamese Accounting Standard No. 05 – Investment Property, the fair value of investment property as at 31 December 2025 is required to be disclosed. However, the Company has not determined the fair value of all investment properties as at 31 December 2025 due to insufficient market information for the purpose of fair value determination.

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

5.13. Construction in progress

Unit: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Original value	Recoverable amount	Original value	Recoverable amount
Fixed asset purchases	-	-	40,000,000	40,000,000
Tay Ho Tay Project (i)	137,358,159,264	137,358,159,264	213,671,669,900	213,671,669,900
High-rise building project 18 Nguyen Chi Thanh (ii)	3,347,305,617	3,347,305,617	2,253,592,511	2,253,592,511
Others	405,097,540	405,097,540	246,601,885	246,601,885
Total	141,110,562,421	141,110,562,421	216,211,864,296	216,211,864,296

(i) The Company and MBH Investment and Development Joint Stock Company (MBH) acquired the investment project for construction of the West Lake West complex of offices, services, commercial center, and cultural facilities under Decision No. 5949/QĐ-UBND dated 15/11/2024. The capital contribution and interest ratios of ELCOM and MBH as at 31/12/2025 are 30% and 70%, respectively (In the year, the Company changed its investment ratio from 50% to 30% according to Contract No. 06/PL-HĐLD dated April 1, 2025, a joint venture investment cooperation agreement).

- Objective: to invest in, construct, manage, and operate a complex of offices, services, commercial center, and cultural facilities in West Lake West on land plot H1CC1;

- Project scale: total land area of 7,561 m²; construction density of approximately 40%; construction area of approximately 3,024 m²; 3 to 17 above-ground floors; 2 basement levels; land use coefficient of approximately 4.80 times in accordance with Decision No. 5581/QĐ-UBND dated 13/09/2013 of the City People's Committee approving the overall adjustment of the detailed planning of the central area of the West Lake West Urban Area at a scale of 1/500; Official Letter No. 2490/QHKT-P1 dated 22/05/2020 of the Department of Planning and Architecture and Official Letter No. 2160/UBND-DT dated 03/06/2020 of the Hanoi People's Committee regarding the planning of land plot H1CC1.

(ii) The project of residential apartments, hotel, office for lease combined with commercial and service area at No. 18 Nguyen Chi Thanh, Ngoc Khanh Ward, Ba Dinh District, Hanoi City (currently No. 18 Nguyen Chi Thanh, Giang Vo Ward, Hanoi City) was approved under Resolution No. 30/NQ-HĐND dated 29/04/2025 of the Hanoi People's Council approving the list of land plots for pilot projects in Hanoi under Resolution No. 171/2024/QH15 dated 30/11/2024 of the National Assembly, and was simultaneously approved under Notice No. 493/TB-UBND dated 07/05/2025 of the Hanoi People's Committee permitting real estate business entities to implement the pilot project.

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.14 Long-term financial investment

5.14.1 Trading securities

	31/12/2025			01/01/2025			
	Number of shares	Original cost	Fair value	Provision	Original cost	Fair value	Provision
Trading securities		749,959,368	416,800,400	(333,158,968)	749,959,368	528,782,600	(221,176,768)
Van Phat Hung Corporation	58,100	568,506,868	299,796,000	(268,710,868)	568,506,868	409,605,000	(158,901,868)
Sai Gon Thuong Tin Real Estate Joint Stock Company	1,080	17,794,375	7,754,400	(10,039,975)	17,794,375	6,177,600	(11,616,775)
577 Investment Corporation	5,000	163,658,125	109,250,000	(54,408,125)	163,658,125	113,000,000	(50,658,125)
Total	64,180	749,959,368	416,800,400	(333,158,968)	749,959,368	528,782,600	(221,176,768)

5.14.2 Investment in Associates

	Ratio		31/12/2025 (VND)		01/01/2025 (VND)	
	Equity held	Voting rights	Book value	Value by Equity Method	Book value	Value by Equity Method
Investment in Joint Ventures and Associates			37,896,653,966	30,290,521,564	37,896,653,966	36,947,468,422
Bac Kan New Materials Technology Joint Stock Company	42.97%	42.97%	17,360,740,000	-	17,360,740,000	5,839,636,686
VFT Technology Joint Stock Company	49.00%	49.00%	20,535,913,966	30,290,521,564	20,535,913,966	31,107,831,736
Total			37,896,653,966	30,290,521,564	37,896,653,966	36,947,468,422

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.14.3 Investment in other entities

	Ratio		31/12/2025			01/01/2025		
	Equity owned	Voting rights	Original cost	Fair value	Provision	Original cost	Fair value	Provision
Other long-term investments			79,036,510,000		(5,276,955,655)	77,073,000,000		(5,276,955,655)
Green Indochina Development Joint Stock Company	5.30%	5.30%	28,590,000,000	(i)	(2,059,044,831)	28,590,000,000	(i)	(2,059,044,831)
Petrolimex Information Technology And Telecommunication Joint Stock Company	0.50%	0.50%	115,000,000	506,017,500	-	115,000,000	511,746,000	-
Thang Long Green Development And Investment Corporation	18.98%	18.98%	360,000,000	(i)	(360,000,000)	360,000,000	(i)	(360,000,000)
Trung Van Joint Stock Company	19.00%	19.00%	26,985,200,000	(i)	(912,247,568)	26,985,200,000	(i)	(912,247,568)
ISK Joint Stock Company	19.00%	19.00%	4,674,000,000	(i)	(1,555,663,256)	4,674,000,000	(i)	(1,555,663,256)
Smart Power Management Joint Stock Company	6.55%	6.55%	10,422,310,000	(i)	-	8,458,800,000	(i)	-
Luckybest Vietnam Limited Liability Company	19.50%	19.50%	390,000,000	(i)	(390,000,000)	390,000,000	(i)	(390,000,000)
Vietronics Vinh Phuc Joint Stock Company	18.75%	18.75%	7,500,000,000	(i)	-	7,500,000,000	(i)	-
Total			79,036,510,000		(5,276,955,655)	77,073,000,000		(5,276,955,655)

(i) The Company has not determined the fair value of financial investments in unlisted companies as at the end of the accounting period due to the absence of specific guidance under current regulations on the determination of fair value for such financial investments.



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

5.15 Deferred Income Tax Asset

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Deferred income tax assets related to deductible temporary differences	165,951,817	746,345,453
Total	165,951,817	746,345,453

5.16 Trade Payables

Unit: VND

	31/12/2025		01/01/2025	
	Book value	Repayable amount	Book value	Repayable amount
Short-term	300,232,497,958	300,232,497,958	443,447,980,646	443,447,980,646
Ciena Communications Inc	82,416,180,704	82,416,180,704	74,309,721,621	74,309,721,621
TWS International trading Pte Ltd	37,486,992,400	37,486,992,400	36,313,081,200	36,313,081,200
Hudson Capital Holding Ltd	48,970,245,727	48,970,245,727	86,043,707,928	86,043,707,928
THI Development Company Ltd	35,680,359	35,680,359	191,343,202,600	191,343,202,600
Others	131,323,398,768	131,323,398,768	55,438,267,297	55,438,267,297
Total	300,232,497,958	300,232,497,958	443,447,980,646	443,447,980,646

5.17 Prepayment from customers

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Phu Tho Provincial Police	-	94,910,588,180
Project Management Board No. 7	23,999,177,392	-
Department of Professional Records - Ministry of Public Security	45,454,851,650	-
Urban Traffic Management and Operations Center	15,810,607,526	-
Others	22,923,082,928	22,735,243,237
Total	108,187,719,496	117,645,831,417

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

5.18 Taxes and other payables to, receivables from the State Budget

Unit: VND

	01/01/2025	Additions	Paid	31/12/2025
Payables	27,936,519,132	96,765,152,628	100,469,687,891	24,231,983,869
VAT	8,067,455,163	5,280,008,191	13,077,520,213	269,943,141
Value-added tax on imported goods	-	46,795,966,345	46,795,966,345	-
Import and export duties	-	2,379,217,237	2,379,217,237	-
Corporate income tax	17,589,551,965	26,059,643,593	21,824,772,859	21,824,422,699
<i>Incurring during the year</i>	<i>17,589,551,965</i>	<i>25,699,643,593</i>	<i>21,464,772,859</i>	<i>21,824,422,699</i>
<i>Prior year tax adjustments</i>	<i>-</i>	<i>360,000,000</i>	<i>360,000,000</i>	<i>-</i>
Personal income tax	629,126,512	3,023,527,130	3,253,839,330	398,814,312
Land tax, Land rental charges	-	2,471,039,327	2,471,039,327	-
Foreign contractor tax (FCT)	1,537,324,895	10,113,094,368	10,024,676,143	1,625,743,120
Fee, charges and other payables	113,060,597	642,656,437	642,656,437	113,060,597
Receivables	169,187	169,187	113,705,549	113,705,549
Corporate income tax	169,187	169,187	-	-
Land and housing taxes, land lease fees	-	-	113,705,549	113,705,549

5.19 Accrued expense

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	8,765,230,802	5,862,619,033
Accrued project implementation expenses	7,255,005,453	5,808,860,817
Other accrued expenses	1,510,225,349	53,758,216
Total	8,765,230,802	5,862,619,033

5.20 Unearned revenue

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	3,874,821,867	1,669,579,388
Unearned revenue from office lease	1,026,223,704	449,427,172
Others	2,848,598,163	1,220,152,216
Total	3,874,821,867	1,669,579,388



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.21 Other payables

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	5,611,256,191	4,350,534,501
Trade Union fees	1,473,656,110	2,067,637,814
Social insurance	-	8,625,000
Short-term deposits received	1,105,164,713	823,764,713
Unemployment insurance	-	700,000
Others	3,032,435,368	1,449,806,974
- Dividends payable	1,066,150,648	740,717,528
- Other payables	1,966,284,720	709,089,446
Long-term	8,036,956,547	7,579,247,973
Long-term deposits received	1,106,436,547	648,727,973
Amounts payable to business cooperation partners (i)	6,930,520,000	6,930,520,000
Total	13,648,212,738	11,929,782,474

(i) Business cooperation capital contribution received from Dong Do Network Technology Joint Stock Company under Business Cooperation Agreement No. 01/2021/HĐ/ELCOM-DONGDO dated 24/03/2021, amounting to VND 6,930,520,000. Purpose of the investment cooperation is to acquire an equity interest in VFT Technology Joint Stock Company.

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.22 Borrowing and financial lease liabilities

Unit: VND

	31/12/2025		Incurred during the period		01/01/2025	
	Carrying value	Repayable amount	Increase	Decrease	Carrying value	Repayable amount
Short-term borrowings	226,093,019,518	226,093,019,518	648,932,020,601	458,911,676,608	36,072,675,525	36,072,675,525
Military Commercial Joint Stock Bank – Thang Long Branch (i)	127,290,740,003	127,290,740,003	423,541,743,586	329,718,054,548	33,467,050,965	33,467,050,965
Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Ha Thanh Branch	-	-	-	2,605,624,560	2,605,624,560	2,605,624,560
Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Hanoi City Branch (ii)	98,802,279,515	98,802,279,515	140,390,277,015	41,587,997,500	-	-
Personal loans	-	-	85,000,000,000	85,000,000,000	-	-
Long-term Borrowings	170,118,795,110	170,118,795,110	170,118,795,110	-	-	-
Prosperity and Growth Joint Stock Commercial Bank – Ha Noi Branch (iii)	170,118,795,110	170,118,795,110	170,118,795,110	-	-	-
Total	396,211,814,628	396,211,814,628	819,050,815,711	458,911,676,608	36,072,675,525	36,072,675,525

(i) Loan under Credit Agreement No. 333842.25.054.27172.TD dated September 16, 2025, between Elcom Technology Communications Corporation and Military Commercial Joint Stock Bank - Thang Long Branch; Credit limit of 1,050,000,000,000 VND, including a loan limit of 250,000,000,000 VND, a payment guarantee limit of 50,000,000,000 VND, an off-guarantee limit of 800,000,000,000 VND, and a Letter of Credit guarantee limit of 100,000,000,000 VND; Purpose of the loan: To support activities related to providing equipment, software, and accompanying services in telecommunications, information technology, national security, transportation, and high-tech agriculture for the customer; Duration of the guarantee: from the contract signing date until August 31, 2026; Collateral measures as agreed in the security contracts between the two parties; Interest rate determined according to each specific credit agreement.

(ii) Loan under the Credit Limit Loan Agreement No. 06/2025-HĐCVTL/NHCT106-ELCOM dated 25/06/2025 between Elcom Technology Communications Corporation and Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade – Hanoi City Branch; credit limit of VND 250,000,000,000; purpose of the loan: first payment for Agreement No. 2025/NOV-ELCOM/001 and Agreement No. 2025/NOC-ELCOM/002 dated 27/06/2025; term of the credit limit: from the contract signing date, up to 07/08/2026; collateral measures are as stipulated in the security agreements agreed between the two parties; interest rate determined according to each specific credit agreement.

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.22 Borrowing and financial lease liabilities (Continued)

(iii) Receivable under Debt Acknowledgment No. 108.019.01/25/DN/KUNN dated 24/01/2025 between Elcom Technology Communications Corporation LCOM Joint Stock Company and Prosperity and Development Joint Stock Commercial Bank. Principal loan: VND 170,118,795,110, with the purpose of the loan being the second payment under the Partial Real Estate Project Transfer Agreement No. 07/2024/THT-ELCOM-MBH/PTC-HICCI dated 20/12/2024 regarding the transfer of part of the West Lake West Urban Center Project between (Seller) THT Development Co., Ltd. and (Buyer) the consortium of ELCOM Joint Stock Company and MBH Investment and Development Joint Stock Company. Loan term: 8 years from the first disbursement date. Fixed interest rate for the first 12 months: 9.9% per annum. After 12 months, the interest rate is adjusted every 3 months based on the benchmark rate applied to loans over 12 months for corporate customers at PGBank at the adjustment date plus a margin of 4.9% per annum. The loan is secured by assets in accordance with the terms of the Debt Acknowledgment, including real estate, deposits at PGBank, and assets formed from the loan, with total collateral value under the agreement of VND 637,221,149,800.

5.23 Provision for payables

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	680,184,597	1,635,651,757
Goods, products warranty provision	680,184,597	1,635,651,757
Long-term	15,106,287,719	18,381,535,268
Goods, products warranty provision	15,106,287,719	18,381,535,268
Total	15,786,472,316	20,017,187,025

5.24 Deferred tax liability

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	62,241,382,018	64,483,485,315
Deferred income tax liabilities related to deductible temporary differences	62,241,382,018	64,483,485,315
Total	62,241,382,018	64,483,485,315

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.25 Owner's equity

a. Changes of owners' equity

Unit: VND

	Share capital	Treasury shares	Share premium	Development Investment Fund	Other funds	Undistributed retained profits after tax	Non-controlling interests	Total
As at 01/01/2024	822,900,770,000		-	10,410,255,576	5,200,000,000	123,393,429,070	190,252,479,439	1,152,156,934,085
Increase	10,000,000,000		-	-	-	-	-	10,000,000,000
Profit in the previous year	-		-	-	-	95,447,675,859	3,805,092,303	99,252,768,162
Allocation to bonus and welfare fund	-		-	-	-	(3,500,000,000)	-	(3,500,000,000)
Dividends	-		-	-	-	-	(1,016,000,000)	(1,016,000,000)
Adjustment due to additional investment in a subsidiary	-		-	-	-	(6,750,000,000)	(1,500,000,000)	(8,250,000,000)
Other adjustments	-		-	-	-	39,403,428	-	39,403,428
As at 31/12/2024	832,900,770,000		-	10,410,255,576	5,200,000,000	208,630,508,357	191,541,571,742	1,248,683,105,675
As at 01/01/2025	832,900,770,000		-	10,410,255,576	5,200,000,000	208,630,508,357	191,541,571,742	1,248,683,105,675
Share issuance to increase share capital from equity sources (i)	41,638,480,000	(245,600,000)		(10,410,255,576)	-	(31,228,224,424)	-	(245,600,000)
Rights issue to existing shareholders (i)	124,935,110,000	(10,500,000)		-	-	-	-	124,924,610,000
Share issuance under the employee stock option plan (ii)	49,000,000,000	(25,000,000)		-	-	-	-	48,975,000,000
Share issuance for dividend payment (ii)	52,414,670,000					(52,414,670,000)		
Repurchase of employee shares under the ESOP 2025 issuance regulations	-		(144,000,000)					(144,000,000)
Increase of capital in a subsidiary							490,000,000	490,000,000
Profit/Loss for the current year						127,646,931,907	848,232,399	128,495,164,306
Dividend distribution from a subsidiary							(979,000,000)	(979,000,000)
Allocation to bonus and welfare fund (iii)						(5,000,000,000)		(5,000,000,000)
Adjustment of prior-year corporate income tax of a subsidiary						360,000,000		360,000,000
Other increases/decreases						(2,956,767,322)	2,956,767,322	
Increase/decrease due to consolidation						520,575,014		520,575,014
As at 31/12/2025	1,100,889,030,000	(281,100,000)	(144,000,000)	-	5,200,000,000	245,558,353,532	194,857,571,463	1,546,079,854,995



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.25 Owners' equity (Continued)

(i) According to the 2024 Annual General Meeting Resolution No. 02/2024/NQ-DHDCĐ dated 25/04/2024, as detailed in Proposal No. 05/2024/TT-Tr-HĐQT dated 03/04/2024 and the implementation resolutions of the Company's Board of Directors, as follows:

- Issuance of shares to increase share capital from equity:
Number of shares issued: 4,163,848 shares. Rights ratio: 100:5 (On the record date for exercising rights, a shareholder holding 1 share is entitled to 1 right; a shareholder holding 100 rights may receive 5 new shares).
- Additional offering of shares to existing shareholders at VND 10,000 per share:
Number of shares issued: 12,493,511 shares. Rights ratio: 100:15 (On the record date for exercising rights, a shareholder holding 1 share is entitled to 1 right; a shareholder holding 100 rights may purchase 15 new shares).

Purpose: supplement working capital; invest in research for certain new technologies and products for the Company.

(ii) According to the 2025 Annual General Meeting Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCĐ dated 24/04/2025 approving the share issuance plan and 2024 dividend payment in shares, as follows:

- Issuance of shares under the employee stock option plan at VND 10,000 per share:
Number of shares issued: 4,900,000 shares (including 3,800,000 shares issued under the employee stock option plan approved by the 2024 Annual General Meeting Resolution No. 02/2024/NQ-DHDCĐ dated 25/04/2024, Article 5).
- Issuance of shares for 2024 dividend payment:
Number of shares issued: up to 5,241,467 shares. Rights ratio: 100:5 (On the record date for exercising rights, a shareholder holding 1 share is entitled to 1 right; a shareholder holding 100 rights may receive 5 new shares).

(iii) The 2025 Annual General Meeting Resolution No. 01/2025/NQ-DHDCĐ dated 24/04/2025 approved the appropriation of VND 5,000,000,000 from 2024 profit distribution to the welfare and bonus fund.

a. Details of the owner's contributed capital

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Shareholders' capital contributions	1,100,889,030,000	832,900,770,000
Total	1,100,889,030,000	832,900,770,000

b. Capital transactions with shareholders and appropriation of profits and dividends

	Year 2025	Year 2024
	VND	VND
Shareholders' capital		
Opening balance	832,900,770,000	822,900,770,000
Increased during the period	267,988,260,000	10,000,000,000
Closing balance	1,100,889,030,000	832,900,770,000
Share capital increase from equity sources	41,638,480,000	-
Share issuance for dividend payment	52,414,670,000	-

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

5.25 Owner's equity (Continued)

c. Shares

	31/12/2025	01/01/2025
	Shares	Shares
Quantity of registered shares	110,088,903	83,290,077
Quantity of issued shares	110,088,903	83,290,077
Common shares	110,088,903	83,290,077
Number of repurchased shares	(i)	-
Common shares	-	-
Outstanding shares	110,088,903	83,290,077
Common shares	110,088,903	83,290,077
Par value of outstanding shares (VND/share)	10,000	10,000

(i) On December 5, 2025, the company announced the repurchase of 15,120 shares from employees in accordance with the 2025 ESOP issuance regulation. On January 8, 2026, the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation approved the transfer of ownership rights.

5.26 Off Consolidated Balance Sheet Items

a. Lease asset

At Vietnam Communications and Computer Joint Stock Company (subsidiary)

The Company is leasing 2,278.7 m² of land at 18 Nguyen Chi Thanh, Giang Vo Ward, Hanoi City, as approved under Decision No. 3127/QĐ-UBND dated 07/06/2023 of the Hanoi People's Committee.

At Hanoi Trade Group Joint Stock Company (subsidiary)

The Company is leasing 1,109 m² at the Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward, Hanoi City; land use purpose: continued use as a telecommunications electronics technology development center (commercial and service land).

b. Foreign currency

	31/12/2025		01/01/2025	
	Foreign currency	Equivalent in VND	Foreign currency	Equivalent in VND
USD	2,629,186.11	68,582,314,698	100,654.99	2,545,386,783
Total	2,629,186.11	68,582,314,698	100,654.99	2,545,386,783

c. Bad debt written off

	31/12/2025	01/01/2025
	VND	VND
Short-term	18,501,213,727	18,501,213,727
Bad debts written off	18,501,213,727	18,501,213,727
Total	18,501,213,727	18,501,213,727



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

6. ADDITIONAL INFORMATION ON THE ITEMS OF THE CONSOLIDATED INCOME STATEMENT

6.1 Revenue from sales of goods and provision of services

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Revenue from sales of goods	1,327,760,872,669	600,221,298,849
Revenue from software finished products	68,289,499,520	111,486,426,840
Revenue from provision of services	115,615,159,621	76,728,096,277
Rental income from real estate	6,070,090,319	11,709,399,415
Total	1,517,735,622,129	800,145,221,381

6.2 Cost of goods sold

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Cost of goods sold	1,145,347,232,123	491,811,211,101
Cost of finished goods	4,091,268,279	8,322,497,365
Cost of service	93,977,041,051	51,917,238,938
Cost of goods sold for real estate business	4,151,708,150	3,899,455,347
Total	1,247,567,249,603	555,950,402,751

6.3 Financial income

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Interest income from deposits	28,390,755,152	8,754,539,347
Gains on disposal of securities	-	7,139,480,993
Dividends received	688,874,333	1,975,540,000
Gain from exchange rate difference arising during the year	7,204,645,904	4,716,055,659
Gain from exchange rate difference due to revaluation of exchange rate difference at the end of the year	2,297,391,327	1,797,526,516
Other income	112,330,000	-
Total	38,693,996,716	24,383,142,515

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

6.4 Financial expense

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Interest expense	15,855,211,116	3,038,829,759
Loss from exchange rate difference arising during the year	2,591,172,148	10,092,627,907
Provision/reversal of provision for financial investments	865,463,000	(102,178,154)
Others	265,252	200,977
Total	19,312,111,516	13,029,480,489

6.5 Selling expenses and General and administrative expenses

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Selling expenses	47,368,499,076	49,078,056,131
Employee expenses	29,860,266,335	29,052,039,063
Amortization and Depreciation expenses	1,800,697,238	1,158,813,739
Provision expenses	7,150,342,438	10,567,070,850
Outsourcing expenses	6,626,668,444	7,109,023,226
Other cash expense	1,930,524,621	1,191,109,253
General administrative expenses	85,201,152,485	88,557,070,474
Employee expenses	36,173,694,672	34,174,062,875
Office supplies expenses	4,558,610,744	4,781,985,040
Amortization and Depreciation expenses	11,456,979,244	8,266,935,443
Provision expenses	3,835,046,133	15,924,773,629
Outsourcing expenses	7,441,056,206	8,667,387,641
Other cash expense	21,735,765,486	16,741,925,846
Total	132,569,651,561	137,635,126,605

6.6 Other income/ Other expense

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Other income	-	-
Disposals of tangible fixed assets	181,818,182	9,850,402
Income from land lease in 2024 was reduced	1,630,073,226	-
Project bonus	-	2,094,404,228
Others	601,238,347	264,719,594
Total	2,413,129,755	2,368,974,224
Other expenses	-	-
Contract violation penalty	574,183,689	5,031,985,203
Others	527,503,234	221,448,723
Total	1,101,686,923	5,253,433,926
Net other income/ expenses	1,311,442,832	(2,884,459,702)



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review 2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

6.7 Current corporate income tax expense

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Current corporate income tax expense based on taxable income	26,059,812,780	17,803,182,605
Current corporate income tax expense	26,059,812,780	17,803,182,605

6.8 Deferred corporate tax expense

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Deferred tax expense arising from reversal of deferred tax assets	(2,116,115,474)	(2,040,602,709)
Gain from deferred tax income arising from deductible temporary differences	13,550,699	13,550,699
Total	(2,102,564,775)	(2,027,052,010)

6.9 Basic earnings per share

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Profit after corporate income tax	127,646,931,907	95,447,675,859
<i>Increase</i>	-	-
<i>Decrease</i>	-	(5,000,000,000)
<i>Deduction from bonus and welfare fund</i>	-	(5,000,000,000)
Profits attributable to common shareholders of the Parent company	127,646,931,907	90,447,675,859
Average quantity of outstanding common shares (share)	98,475,621	82,994,091
Basic earnings per share (VND/ share)	1,296	1,090

As at the date of preparation of the consolidated financial statements, the Company has not been able to reliably estimate the appropriation to the welfare and bonus fund for the fiscal year ended 31 December 2025 as the General Meeting of Shareholders has not yet determined the appropriation rate for these funds. If such appropriation is made for the fiscal year ended 31 December 2025, net profit used to calculate basic earnings per share for the period will decrease accordingly.

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)
For the year ended 31 December 2025

6.9 Basic earnings per share (Continued)

Basic earnings per share for the fiscal year ended 31 December 2024 has been restated due to the Company's profit distribution in 2025 in accordance with the 2025 Annual General Meeting Resolution No. 01/2025/NQ-DHĐCĐ dated 24/04/2025, under which VND 5,000,000,000 was appropriated to the welfare and bonus fund from 2024 profit distribution. Accordingly, profit attributable to ordinary shareholders for the year ended 31/12/2024 used in calculating basic earnings per share has been reduced by the above appropriation. Basic earnings per share presented for the fiscal year ended 31 December 2024 decreased from VND 1,150 per share to VND 1,090 per share, as follows:

	Year 2024 (Restated)	Year 2024 (Re-presentation)	Difference
Accounting profit after corporate income tax (VND)	95,447,675,859	95,447,675,859	-
<i>Increasing adjustments (VND)</i>	-	-	-
<i>Decreasing adjustments (VND)</i>	-	(5,000,000,000)	(5,000,000,000)
<i>Appropriation to bonus and welfare funds at the Subsidiary (VND)</i>	-	(5,000,000,000)	(5,000,000,000)
Profits allocated to the Parent Company's shareholders owning common shares (VND)	95,447,675,859	90,447,675,859	(5,000,000,000)
Average common shares outstanding during the period (shares)	82,994,091	82,994,091	-
Basic earnings per share (VND/share)	1,150	1,090	(60)

6.10 Production and business expenses by factors

	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Raw material expenses	121,274,060,136	155,019,032,984
Employee expenses	77,525,403,715	71,364,223,707
Amortization and Depreciation expenses	15,918,662,031	12,492,410,093
Provision expenses	10,985,388,571	26,489,448,907
Outsourcing expenses	127,288,286,021	81,906,527,544
Other cash expenses	23,480,684,550	31,825,781,252
Total	376,472,485,024	379,097,424,487



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7. OTHER INFORMATION

7.1 Information of related parties

List of related parties:

<u>Related parties</u>	<u>Relationship</u>
Bac Kan New Materials Technology Joint Stock Company	Associate company
VFT Technology Joint Stock Company	Associate company
CMC Telecommunication Infrastructure Corporation	Mr. Ngo Trong Hieu – younger brother of Mr. Ngo Ngoc Ha (Board member, Chairman and legal representative)
Luckybest Vietnam	Company with capital contribution from the Chairman of the Board of Directors
NPT Solutions Joint Stock Company	Company related to the Chairman of the Board of Directors
Ha An Construction And Development Investment Corporation	Mr. Nguyen Manh Hung – Member of the Board of Directors, serving as Chairman of the Board and General Director
BNB Ha Noi Company Limited	Mr. Do Minh Tien – Member of the Board of Directors, serving as Chairman of the Members' Council
Thang Long Mineral And Urban Bridge Street Construction Joint Stock Company	
IINA Development Investment Corporation	Organization related to Deputy General Director Nguyen Van Hoa
Vietnam Investment Trading And Service Development Joint Stock Company	
DT&T Investment Company Limited	
Members of the Board of Directors, Supervisory Board, Executive Management, other key managers, and their close family members	Significant influence

In the period, the Corporation has transactions with related parties as follows:

Transactions with shareholders and key management personnel

Salaries, remunerations and bonus of Boards of Management, Supervisors and General Directors:

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION
Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,
Hanoi City

Form B 09 – DN/HN
Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC
December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7.1 Information of related parties (Continued)

Details as follows:

<u>Full Name</u>	<u>Title</u>	<u>Year 2025 VND</u>	<u>year 2024 VND</u>
Boards of Management and General Directors		2,531,258,619	2,469,334,930
Mr. Pham Minh Thang	General Director	421,943,300	399,626,000
Mr. Nguyen Van Hoa	Deputy General Director	725,976,819	738,244,000
Mr. Nguyen Van Manh	Member (Dismissed from 24/04/2025)	80,000,000	-
Mr. Phan Chien Thang	Chairman	240,500,000	239,452,000
Mr. Nguyen Duc Thien	Vice Chairman	171,479,500	152,065,000
Mr. Tran Hung Giang	Member	171,479,500	152,065,000
Mr. Nguyen Manh Hai	Member	171,479,500	151,835,000
Mr. Ngo Ngoc Ha	Member	398,400,000	396,047,930
Mr. Nguyen Manh Hung	Member	120,000,000	120,000,000
Mr. Do Minh Tien	Member (Appointed from 24/04/2025)	30,000,000	120,000,000
Board of Supervisors		727,548,426	656,887,000
Ms. Ngo Kieu Anh	Head of the Board	359,033,000	313,893,000
Ms. Vu Ngan Ha	Member	332,515,426	306,994,000
Ms. Hoang Thi Phuong Thuy	Member	36,000,000	36,000,000
Directors Financial Officer and Chief Accountant		604,849,206	587,596,860
Ms. Dang Thi Thanh Minh	Director financial Officer	109,877,000	106,746,860
Ms. Dau Thi Ly	Chief Accountant	494,972,206	480,850,000

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7.1 Information of related parties (Continued)

Transaction with related parties

Related parties	Relationship	Nature	Year 2025 VND	Year 2024 VND
Purchase of goods				
VFT Technology Joint Stock Company	Associate company	Purchase of services	120,120,000	120,044,000
NPT Solutions Joint Stock Company	Related company	Purchase of goods and services	784,290,000	1,903,125,000
CMC Telecommunication Infrastructure Corporation	Related company	Purchase of services	282,800,000	274,653,333
Vietnam Investment Trading And Service Development Joint Stock Company	Related company	Purchase of services	198,000,000	198,000,000

Related parties	Relationship	Year 2025 Share	Year 2024 Share
Issuance of preference shares to employees			
Mr. Pham Minh Thang	General Director	829,400	60,000
Mr. Nguyen Van Hoa	Deputy General Director	825,000	20,000
Ms. Dau Thi Ly	Chief Accountant	71,800	6,000
Ms. Ngo Kieu anh	Head of the Supervisory Board	19,300	-
Ms. Vu Thi Ngan Ha	Member of the Supervisory Board	34,000	-

Balance with related parties

Related parties	Relationship	31/12/2025 VND	01/01/2025 VND
Receivables from customers			
Bac Kan New Materials Technology Joint Stock Company	Associate company	-	597,770,779
Prepayments to suppliers			
Mr. Tran Hung Giang	Member of the Board of Directors	4,030,000,000	4,030,000,000
Mr. Ngo Ngoc Ha	Member of the Board of Directors	2,990,000,000	2,990,000,000
Ms. Nguyen Thi Le Thuy	Wife of the Chairman of the Board of Directors	5,980,000,000	5,980,000,000
Vietnam Investment Trading And Service Development Joint Stock Company	Related company	9,200,000,000	-
Other short-term receivables			
Bac Kan New Materials Technology Joint Stock Company	Associate company	-	3,539,885,279



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,

Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC

December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7.2 Segment reporting

Segment report for the accounting year ended 31 December 2025 as follows:

Unit: VND

	Software production	Trading of materials and equipment for telecommunications	Provision of services	Real estate	Total
Net revenues	68,289,499,520	1,327,760,872,669	115,615,159,621	6,070,090,319	1,517,735,622,129
Cost	4,091,268,279	1,145,347,232,123	93,977,041,051	4,151,708,150	1,247,567,249,603
Gross profit	64,198,231,241	182,413,640,546	21,638,118,570	1,918,382,169	270,168,372,526
RESULTS OF OPERATIONS					
Segment results	64,198,231,241	182,413,640,546	21,638,118,570	1,918,382,169	270,168,372,526
Financial income	-	-	-	-	38,693,996,716
Share of profit or loss in joint ventures and associates	-	-	-	-	(5,839,636,686)
Financial expenses	-	-	-	-	(19,312,111,516)
Selling expenses	-	-	-	-	(47,368,499,076)
General administrative expenses	-	-	-	-	(85,201,152,485)
Other income not related to operation activities	-	-	-	-	1,311,442,832
Current corporate income tax	-	-	-	-	(26,059,812,780)
Deferred income tax	-	-	-	-	2,102,564,775
Profit for the year	-	-	-	-	128,495,164,306



Annual Report 2025

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,

Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC

December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7.2 Segment reporting (Continued)

Segment report for the accounting year ended 31 December 2024 as follows:

	Software production	Trading of materials and equipment for telecommunications projects	Provision of services	Real estate	Total
Revenue	111,486,426,840	600,221,298,849	76,728,096,277	11,709,399,415	800,145,221,381
Cost	8,322,497,365	491,811,211,101	51,917,238,938	3,899,455,347	555,950,402,751
Gross profit	103,163,929,475	108,410,087,748	24,810,857,339	7,809,944,068	244,194,818,630
RESULTS OF OPERATIONS					
Segment results	103,163,929,475	108,410,087,748	24,810,857,339	7,809,944,068	244,194,818,630
Financial income	-	-	-	-	24,383,142,515
Share of profit or loss in joint ventures and associates	-	-	-	-	4,408
Financial expenses	-	-	-	-	(13,029,480,489)
Selling expenses	-	-	-	-	(49,078,056,131)
General administrative expenses	-	-	-	-	(88,557,070,474)
Other income	-	-	-	-	(2,884,459,702)
Current corporate income tax	-	-	-	-	(17,803,182,605)
Deferred income tax	-	-	-	-	2,027,052,010
Profit for the year	-	-	-	-	99,252,768,162

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

ELCOM TECHNOLOGY COMMUNICATIONS CORPORATION

Elcom Building, Duy Tan Street, Cau Giay Ward,

Hanoi City

Form B 09 – DN/HN

Issued under Circular No. 202/2014/TT-BTC

December 22, 2014 of the Ministry of Finance

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7.3 Segment reporting (Continued)

Segment assets and segment liabilities as at 31 December 2025 are as follows:

Unit: VND

	Software production, Trading of materials and equipment for telecommunications projects, Provision of services	Real estate	Total
ASSETS			
Receivables	949,323,336,428	184,941,407,473	1,134,264,743,901
Inventory	219,005,443,184		219,005,443,184
Construction in progress	405,097,540	140,705,464,881	141,110,562,421
Investment property		7,506,445,322	7,506,445,322
Unallocated assets	-	-	993,176,627,166
Total Assets	-	-	2,495,063,821,994
LIABILITIES			
Payables	771,898,971,530	177,084,995,469	948,983,966,999
Total liabilities	-	-	948,983,966,999

Segment assets and segment liabilities as at 01/01/2025 are as follows:

	Software production, Trading of materials and equipment for telecommunications projects, Provision of services	Real estate	Total
ASSETS			
Receivables	667,488,546,220	57,139,265,957	724,627,812,177
Inventory	77,541,442,346		77,541,442,346
Construction in progress	286,601,885	215,925,262,411	216,211,864,296
Investment property		7,963,544,042	7,963,544,042
Unallocated assets	-	-	963,687,600,093
Total Assets	-	-	1,990,032,262,954
LIABILITIES			
Payables	543,075,434,679	198,273,722,600	741,349,157,279
Total liabilities	-	-	741,349,157,279

01 General information

02 Business performance review
2025 and plan for 2026

03 Corporate governance

04 Financial Statements

Statement of the board of
general directors

Independent auditors' report

Audited consolidated financial
statements 2025

Consolidated Balance Sheet 2025

Consolidated Income Statement 2025

Consolidated Cash Flow Statement 2025

Notes to the Consolidated Financial
Statements 2025

NOTES TO THE CONSOLIDATED FINANCIAL STATEMENTS (CONTINUED)

For the year ended 31 December 2025

7.5 Comparative figures

Comparative figures on the Consolidated Financial Statement for the year ended 31 December 2024 which have been audited by UHY Auditing and Consulting Company Limited.

Preparer

Chu Hong Hanh

Chief Accountant

Dau Thi Ly

Hanoi, 26 March 2026
General Director

Pham Minh Thang